

Tỉnh thành: Quảng Ninh (S)

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
1	S14-00001	QN-2691	Bài thơ 14	Hoàng Văn Hượng	tổ 2, khu 3. P. Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	03/07/2012	14/11/2012	01425/12S14
2	S14-00005	QN-2508	2508	Bùi Thế Tấu	Xã Phong Hải, Thị xã Quảng Yên	20/07/2010	20/01/2011	01163/10S14
3	S14-00008	QN-2699	Bài Thơ 05	Doanh Nghiệp Tư Nhân Quý Thành Long	tổ 7, khu 6 P.Bãi cháy, Thành phố Hạ Long	06/11/2008	30/12/2008	02748/08S14
4	S14-00009	QN-2188	BÀI THƠ 06	Đào xuân Lộc	P. Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	26/07/2010	26/01/2011	01210/10S14
5	S14-00023	QN-2244	POLIOVAC	Trại chăn nuôi số 2 Đảo rêu	Số 2- Đảo Rêu-, Thành phố Cẩm Phả	07/10/2011	07/04/2012	01943/11S14
6	S14-00032	QN-2199	2199	Bùi Viết Lân	Xã Phong Cốc, Thị xã Quảng Yên	15/05/2008	15/11/2008	00800/08S14
7	S14-00033	QN-2734	2734	Đoàn Văn Lân	Tổ 92B-P.Hà Tu, Thành phố Hạ Long	21/12/2011	21/06/2012	02457/11S14
8	S14-00037	QN-2645	2645	Nguyễn Văn Cầu	Xã Nam Hòa, Thị xã Quảng Yên	13/05/2008	13/11/2008	00776/08S14
9	S14-00038	QN-2651	Sao Mai- 01	Nguyễn thị Nụ	P. Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	03/07/2008	15/11/2008	01206/08S14
10	S14-00040	QN-2177	IMAGE	CT TNHH Du Thuyền Hình ảnh Hạ Long	Phường Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	16/05/2011	16/06/2011	00939/11S14
11	S14-00041	QN-2110	2110	Bùi Văn Hiền	Xã Nam Hòa, Thị xã Quảng Yên	06/01/2009	06/07/2009	00018/09S14
12	S14-00044	QN-2191	Bình Minh 09	Ninh văn Luận	P.Giếng Đáy, Thành phố Hạ Long	13/06/2011	13/09/2011	01113/11S14
13	S14-00045	QN-2609	Thành Công 08	Doanh Nghiệp tư nhân vận tải & DVDL Thành Công	tổ 76, khu7, P. hà Khẩu, Thành phố Hạ Long	26/10/2009	13/11/2009	01461/09S14
14	S14-00050	QN-2682	2682	Đoàn văn Bình	Xã Hà An, Thị xã Quảng Yên	21/01/2009	21/07/2009	00144/09S14
15	S14-00051	QN-2656	Hạ long 09	Trương văn Tiến	P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	20/09/2010	20/03/2011	01429/10S14
16	S14-00054	QN-2693	Biển Mơ - 09	Công ty cổ phần XNK Thủy sản Quảng Ninh	, Thành phố Hạ Long	13/05/2008	13/11/2008	00761/08S14
17	S14-00059	QN-2608	Hải Âu 04	Lương tú Oanh	P Yết Kiêu, Thành phố Hạ Long	07/05/2008	07/11/2008	00723/08S14
18	S14-00061	QN-2668	NEW WORLD- 68	Công ty TNHH Du Lịch Tùng Vân	Tổ 6 khu 6- P. Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	06/12/2010	06/01/2011	01838/10S14
19	S14-00062	QN-2687	Hải Long 08	Bùi Thị Lệ Thanh	P. Cao Xanh, Thành phố Hạ Long	21/04/2015	22/10/2015	00503/15S14

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
20	S14-00065	QN-2423	Biển Nhố 08	Nguyễn Văn Tường	Tổ 8 Khu 6-P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	04/06/2013	05/12/2013	00880/13S14
21	S14-00070	QN-2381	2381	Nguyễn Thị Đông	Xã Phong cốc, Thị xã Quảng Yên	04/04/2008	04/10/2008	00516/08S14
22	S14-00087	QN-2183	2183	Nguyễn Văn Hùng	Xã Nam Hòa, Thị xã Quảng Yên	06/01/2009	06/07/2009	00019/09S14
23	S14-00091	QN-2455	2455	Vũ Văn Nhật	Xã Hà An, Thị xã Quảng Yên	07/07/2008	07/01/2009	01212/08S14
24	S14-00094	QN-2427	2427	Bùi Kim Chiếm	Phong Cốc, Thị xã Quảng Yên	13/01/2008	13/07/2008	00132/08S14
25	S14-00096	QN-2599	Thịnh An 06	Nguyễn Tiến Thành	Thôn 4, xã Hà An, Thị xã Quảng Yên	23/08/2012	07/12/2012	01749/12S14
26	S14-00099	QN-2308	2308	Ngô Xuân Sinh	Xã Hà An, Thị xã Quảng Yên	15/05/2008	15/11/2008	00798/08S14
27	S14-00103	QN-2089	2089	Phạm Văn Chương	, Thị xã Quảng Yên	15/05/2008	15/11/2008	00799/08S14
28	S14-00105	QN-2095	2095	Nguyễn Văn Thường	Xã Nam Hòa, Thị xã Quảng Yên	06/01/2009	06/07/2009	00016/09S14
29	S14-00121	QN-2328	2328	Đoàn trung liên	Xóm 7. Xã Yên Hải, Thị xã Quảng Yên	25/11/2009	25/01/2010	01664/09S14
30	S14-00122	QN-2680-H	2680	Bùi Kim Vượng	Xã Phong Cốc, Thị xã Quảng Yên	13/05/2008	13/11/2008	00174/08S15
31	S14-00123	QN-2733	2733	Vũ văn Hùng	Xã Hà an, Thị xã Quảng Yên	14/05/2008	14/11/2008	00788/08S14
32	S14-00125	QN-2684	An Tiên	Nguyễn thế Vinh	, Thị xã Quảng Yên	23/07/2013	23/01/2014	01278/13S14
33	S14-00126	QN-2487	Thành Đạt - 08	Vũ Đình Xuyên	Thôn 2A, Xã Hà An, Thị xã Quảng Yên	19/04/2012	19/10/2012	00506/12S14
34	S14-00127	QN-2279	Thắng Lợi - 15	Ngô Đình Sự	Thôn 3, xã Hà An, Thị xã Quảng Yên	26/06/2013	27/12/2013	01093/13S14
35	S14-00130	QN-2225	Âu Lạc 18	Công ty TNHH Tăng Duy Nghĩa	P Trần Hưng Đạo, Thành phố Hạ Long	31/01/2008	31/07/2008	00205/08S14
36	S14-00132	QN-2602	2602	Ngô Doãn Cẩn + Ngô Doãn Lạng	Xã Hà An, Thị xã Quảng Yên	22/12/2008	22/06/2009	03159/08S14
37	S14-00134	QN-2611	Hạ Long - 08	Công Ty TNHH Dịch Vụ Du Lịch Hải Đăng	Tổ 6 khu 5 ,P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	15/05/2014	15/11/2014	00600/14S14
38	S14-00143	QN-2491	2491	Lê Đức Luận	Phong Hải, Thị xã Quảng Yên	08/12/2008	08/06/2009	03039/08S14
39	S14-00144	QN-2677	2677	Nguyễn Văn Kỳ	Hà An, Thị xã Quảng Yên	13/05/2008	13/11/2008	00784/08S14
40	S14-00149	QN-2012	2012	Nguyễn Hoàng Gây	Phong Cốc, Thị xã Quảng Yên	14/11/2008	14/05/2009	02816/08S14
41	S14-00154	QN-2107	2107	Nguyễn Văn Vi	Phong Cốc, Thị xã Quảng Yên	13/05/2008	13/11/2008	00770/08S14

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
42	S14-00156	QN-2480	2480	Nguyễn Văn Thức	Xã Nam Hòa, Thị xã Quảng Yên	17/05/2008	17/11/2008	00844/08S14
43	S14-00157	QN-2396	Thịnh An 22	Vũ Văn Tuyên	Thôn 2, xã Hà An, Thị xã Quảng Yên	05/04/2011	29/05/2011	00718/11S14
44	S14-00159	QN-2278	Thanh Niên - 08	Công ty TNHH Thanh Niên	P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	14/06/2010	14/12/2010	00982/10S14
45	S14-00161	QN-2637	2637	Nguyễn Văn Cảnh	Xã Phong Hải, Thị xã Quảng Yên	21/01/2009	21/07/2009	00145/09S14
46	S14-00162	QN-2230	Sao Mai 08	Nguyễn Đình Hùng	P.Bãi Cháy-, Thành phố Hạ Long	26/05/2009	26/11/2009	00616/09S14
47	S14-00174	QN-2644	2644	Vũ Văn Bằng	Nam Hòa, Thị xã Quảng Yên	15/05/2008	15/11/2008	00802/08S14
48	S14-00184	QN-2267	Thành Công	Đoàn Thế Quảng	Tổ 22 Khu 2 - P.Hà Khẩu, Thành phố Hạ Long	16/07/2012	16/01/2013	01538/12S14
49	S14-00186	QN-2123	2123	Bùi Quang Hưng & Lê Đình Hoan	Yên Giang, Thị xã Quảng Yên	21/05/2008	21/11/2008	00847/08S14
50	S14-00190	QN-2160	Sơn Cường	Công ty TNHH Sơn Cường	Tổ 3 , Khu 3 , P . Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	12/10/2009	08/01/2010	01354/09S14
51	S14-00191	QN-2154	2154	Đoạn quản lý đường thủy	P bãi cháy, Thành phố Hạ Long	21/10/2008	21/04/2009	02522/08S14
52	S14-00192	QN-2144	Hải Đăng	Đoạn quản lý đường thủy	, Thành phố Hạ Long	05/05/2008	05/11/2008	00690/08S14
53	S14-00196	QN-2749	2749	Nguyễn Văn Quyền	Xuân Sơn, Huyện Đông Triều	05/07/2012	05/07/2013	01459/12S14
54	S14-00215	QN-2650	Thanh phong - 09	Công ty cổ phần DL và TM Tài Phong	P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	28/02/2012	28/08/2012	00252/12S14
55	S14-00224	QN-2275	2275	Nguyễn Văn Te+ Lê Văn Nhất	xã Tân An, Thị xã Quảng Yên	07/07/2008	07/01/2009	01210/08S14
56	S14-00232	QN-2658	Phi Long 10	Bùi Đình Phong	Xã Nguyễn Huệ, Huyện Đông Triều	11/12/2008	11/06/2009	03091/08S14
57	S14-00235	QN-2288	2288	Công ty cung ứng tàu biển	Phường Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	09/04/2008	09/10/2008	00534/08S14
58	S14-00242	QN-2026	Liên Kết 18	Lê Văn Vinh	Cao Xanh-, Thành phố Hạ Long	25/05/2010	25/11/2010	00774/10S14
59	S14-00249	QN-2676	Sóng biển 04	Nguyễn thị Thuỷ	Xã Phong cốc,, Thị xã Quảng Yên	21/01/2011	21/07/2011	00325/11S14
60	S14-00259	QN-2585	Hoàng Hiệp 18	Phạm Trung Nghĩa	Tổ 6, khu 5-P. Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	30/09/2010	30/03/2011	01470/10S14
61	S14-00263	QN-2384	2384	Phạm Duy Quang	xã Yên Thanh, Thành phố Uông Bí	17/09/2012	17/03/2013	01928/12S14
62	S14-00267	QN-2442	Vân Hải 1	Bùi Đức Vượng	Xã Quan Lạn, Huyện Vân Đồn	09/07/2013	09/01/2014	01184/13S14
63	S14-00273	QN-2316	Trường Giang	Vũ Bá Tiến	Phường Tân An, Thị xã Quảng Yên	18/06/2015	15/12/2015	00933/15S14

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
64	S14-00274	QN-2756	HA-2756	Vũ Văn Giáp	Thôn 3, xã Hà An, Thị xã Quảng Yên	22/03/2010	22/09/2010	00425/10S14
65	S14-00279	QN-2229	Bài thơ 09	CTy CP đầu tư thương mại DVDL Bài Thơ	Tổ 9 Khu 9- P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	01/06/2011	01/12/2011	01072/11S14
66	S14-00281	QN-2759	Cảnh Hưng 06	Doanh Nghiệp Tư Nhân Phong Vân HLB	Tổ 8 Khu 6 P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	10/08/2011	10/02/2012	01548/11S14
67	S14-00284	QN-2468	Biển Mơ - 02	Công ty cổ phần XNK Thủy sản Quảng Ninh	, Thành phố Hạ Long	25/02/2008	25/08/2008	00235/08S14
68	S14-00290	QN-2404	Núi đỏ 01	Công ty TNHH Mũi Ngọc Quảng Ninh	P.Bãi cháy., Thành phố Hạ Long	19/02/2008	19/08/2008	00229/08S14
69	S14-00291	QN-2490	2490	Dương Văn Lân	Hà An, Thị xã Quảng Yên	14/05/2008	14/11/2008	00789/08S14
70	S14-00294	QN-2456	Sông Hương	Vũ Đình Giang	Yên Hải, Thị xã Quảng Yên	10/04/2012	10/10/2012	00450/12S14
71	S14-00302	QN-2458	Bài thơ 15	Công ty TNHH vận chuyển khách Bài Thơ	Cao Xanh, Thành phố Hạ Long	11/05/2012	11/11/2012	00622/12S14
72	S14-00306	QN-2357	Vân Đồn - 01	Chi cục thuế Vân Đồn	Khu 5, TT.Cái Rồng, Huyện Vân Đồn	11/11/2014	08/05/2015	01506/14S14
73	S14-00310	QN-2748	2748	Bùi Kim Chiếm	Xã Phong Cốc, Thị xã Quảng Yên	13/05/2008	13/11/2008	00778/08S14
74	S14-00312	QN-2789.	Cứu nạn 01	Trung tâm lặn cứu nạn và thể thao dưới nước.	P.Hòn Gai, Thành phố Hạ Long	03/03/2011	03/03/2012	00554/11S14
75	S14-00318	QN-2559	Liên Kết 12	Ngô Xuân Hòa	Xã Phong Hải, Thị xã Quảng Yên	09/03/2009	09/09/2009	00263/09S14
76	S14-00320	QN-2492	Thăng Long 01	Công ty TNHH 1TV Dịch vụ vận tải Thăng Long	Tổ 48C Khu Diêm Thủy-Cắm Đông, Thành phố Cẩm Phả	15/08/2014	15/02/2015	01052/14S14
77	S14-00323	QN-2607	Thịnh An 19	Vũ Văn Tuyên	Thôn 2, xã Hà An, Thị xã Quảng Yên	05/04/2011	15/04/2011	00717/11S14
78	S14-00325	QN-2485	Hương hải 22	Công ty TNHH Hương Hải.	P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	17/06/2009	17/12/2009	00765/09S14
79	S14-00328	QN-2304	Núi Đỏ - 03	Nguyễn Văn Xuông	Tổ 48 E, K.Diêm Thủy, P. Cắm Đông, Thành phố Cẩm Phả	28/09/2009	28/03/2010	01284/09S14
80	S14-00329	QN-2130	Quảng ninh 21	Công ty cổ phần Vận tải khách thủy Q.Ninh	, Thành phố Hạ Long	07/09/2010	07/03/2011	01369/10S14
81	S14-00331	QN-2073	Hương Hải 17	Công ty CP Vận tải Sông biển Sinh đôi	, Thị xã Quảng Yên	14/07/2014	14/10/2014	00889/14S14
82	S14-00332	QN-2647	Hương hải 10	Công ty TNHH Hương hải	P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	20/09/2010	20/12/2010	01428/10S14
83	S14-00335	QN-2766	Thịnh An 09	Bùi Thị Thuấn	Thôn 2 Xã Hà An, Thị xã Quảng Yên	02/04/2015	02/10/2015	00383/15S14
84	S14-00336	QN-2043	2043	Vũ trọng Quang	Thôn 3 .Xã Hà An, Thị xã Quảng Yên	31/01/2008	31/07/2008	00203/08S14
85	S14-00339	QN-2163	Minh Châu - 01	Vương văn Bình	Khu 9 thị trấn Cái Rồng, Huyện Vân Đồn	14/05/2013	15/11/2013	00687/13S14

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
86	S14-00340	QN-2464	Bản Sen 1	Nguyễn Đăng Vấn	xã Bản sen, Huyện Vân Đồn	22/07/2014	22/01/2015	00962/14S14
87	S14-00342	QN-2571	Bài Thơ -05	Nguyễn quốc Doanh	Tổ 2 khu 1, phường Trần Hưng Đạo, Thành phố Hạ Long	16/11/2011	16/12/2011	02213/11S14
88	S14-00345	QN-2554	2554	Vũ Văn Bình	Xã Yên Hải, Thị xã Quảng Yên	08/04/2009	08/10/2009	00398/09S14
89	S14-00346	QN-2610	Hải Hà 10	Hà Văn Đô	Tổ 2. Khu 3 - P. Yết Kiêu, Thành phố Hạ Long	13/12/2010	13/06/2011	01931/10S14
90	S14-00349	QN-2698-	Hồng gai 01	Công ty cổ phần du lịch và dịch vụ Hồng gai	, Thành phố Hạ Long	19/12/2008	19/06/2009	03151/08S14
91	S14-00356	QN-2675	Thịnh An 20	Bùi Thị Hà	Thôn 2, xã Hà An, Thị xã Quảng Yên	05/04/2011	05/10/2011	00719/11S14
92	S14-00360	QN-2525	Vân Đồn 02	Bùi văn Chế	Xã Quan Lạn, Huyện Vân Đồn	19/06/2012	19/12/2012	01137/12S14
93	S14-00363	QN-2564	Núi đỏ 02	Nguyễn Văn Xuông	Tổ 48 E, K.Diêm Thủy, P.Cẩm Đông, Thành phố Cẩm Phả	28/09/2009	28/03/2010	01285/09S14
94	S14-00364	QN-2080	Núi đỏ 04	Công ty Mũi ngọc Quảng Ninh	P. Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	23/04/2008	23/10/2008	00663/08S14
95	S14-00372	QN-2712	2712	Đào Bá Thắng	P. Cửa Ông, Thành phố Cẩm Phả	24/03/2015	24/09/2015	00321/15S14
96	S14-00384	QN-2385	2385	Bùi Công Hoàn & Nguyễn văn Te	Hà An, Thị xã Quảng Yên	02/06/2008	02/12/2008	00954/08S14
97	S14-00386	QN-2797	2797	Lê Đức Tăng	Hà An, Thị xã Quảng Yên	15/05/2008	15/11/2008	00811/08S14
98	S14-00397	QN-2344	2344	Đoàn Văn Nam	Nam Hòa, Thị xã Quảng Yên	23/12/2008	23/06/2009	03181/08S14
99	S14-00417	QN-2159	Bài Thơ 08	Công ty CP Đầu tư TM & DV DL Bài thơ	Tổ 9 Khu 9-P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	25/02/2010	25/08/2010	00313/10S14
100	S14-00418	QN-2457	Vũ Gia	Nguyễn Thị Bảo Yến	Tổ 4 Khu 1-P.Hồng Hải, Thành phố Hạ Long	21/04/2015	29/10/2015	00502/15S14
101	S14-00432	QN-2579	2579	Ngô Văn Mắm	Xã Hà An, Thị xã Quảng Yên	29/05/2008	29/11/2008	00943/08S14
102	S14-00435	QN-2205	2205	Nguyễn Văn Hạnh	Xã Phong Hải, Thị xã Quảng Yên	12/05/2008	12/11/2008	00172/08S15
103	S14-00441	QN-2791	2791	Dương văn Hẹp	Xã Phương Nam, Thành phố Uông Bí	11/04/2008	11/10/2008	00559/08S14
104	S14-00443	QN-2945	Vân long	Vũ Thị Hoa	P. Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	30/03/2015	30/09/2015	00355/15S14
105	S14-00452	QN-2934	2934	Lê văn Vượng	Xã Phong Cốc, Thị xã Quảng Yên	13/05/2008	13/11/2008	00769/08S14
106	S14-00459	QN-2950	Bài Thơ 18	Công ty vận chuyển khách Bài Thơ	Số 11 . P.Lê Quý Đôn, Thành phố Hạ Long	07/04/2009	07/10/2009	00382/09S14
107	S14-00462	QN-2575	Biển Mơ 02-06	Công ty cổ phần XNK thủy sản Quảng Ninh	., Thành phố Hạ Long	14/10/2010	14/04/2011	01533/10S14

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
108	S14-00467	QN-2916	2916	Công ty cổ phần cung ứng tàu biển Quảng Ninh	,, Thành phố Hạ Long	11/01/2010	11/04/2010	00078/10S14
109	S14-00471	QN-2350	Bạch Đằng	Cty TNHH 1TV Quản Lý Đường thuỷ Quảng Ninh	Phường Cao Xanh, Thành phố Hạ Long	13/11/2013	13/11/2014	02020/13S14
110	S14-00475	QN-2708	Đặng Minh	Vũ Công Hùng	Thôn 5 . Xã Phong Cốc, Thị xã Quảng Yên	19/08/2009	19/02/2010	01076/09S14
111	S14-00478	QN-2956	2956	Đỗ Văn Hùng	Xuân Sơn, Huyện Đông Triều	04/04/2012	04/04/2013	00408/12S14
112	S14-00480	QN-2957	2957	Nguyễn Văn Tien	Xuân Sơn, Huyện Đông Triều	21/11/2011	21/11/2012	02237/11S14
113	S14-00486	QN-2935	2935	Phạm Văn San	Phong Cốc, Thị xã Quảng Yên	19/05/2008	19/11/2008	00859/08S14
114	S14-00487	QN-2482	Biển Mơ - 01	C.Ty cổ phần XNK Thuỷ sản Quảng Ninh	, Thành phố Hạ Long	07/12/2010	07/06/2011	01866/10S14
115	S14-00491	QN-2082	Lâm Sản 01	Chi cục kiểm lâm Quảng Ninh	, Thành phố Hạ Long	28/12/2010	28/06/2011	02044/10S14
116	S14-00493	QN-2941	Thủy Long -19	Vũ đình Thắng	P. Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	15/07/2009	15/01/2010	00894/09S14
117	S14-00497	QN-2959	Ngọc Linh	Đoàn Trung Mừng	11B Đình Tiên Hoàng, Quảng yên,, Thị xã Quảng Yên	27/11/2009	27/05/2010	01681/09S14
118	S14-00504	QN-2962	Vân Hải	Nguyễn đức Kết	Quan Lạn, Huyện Vân Đồn	07/10/2008	07/04/2009	02336/08S14
119	S14-00508	QN-2970	2970	Lê Văn Thiêm	Xã Nam Hòa, Thị xã Quảng Yên	15/05/2008	15/11/2008	00801/08S14
120	S14-00522	QN-2996	VOSA 02	Đại lý hàng hải Quảng Ninh	, Thành phố Hạ Long	28/06/2012	28/12/2012	01406/12S14
121	S14-00532	QN-2222	2222	Vũ xuân Hắng	Xóm 2,Hà An, Thị xã Quảng Yên	15/05/2008	15/11/2008	00806/08S14
122	S14-00539	QN-2931	2931	Trần Xuân Phong	Xóm 7 . Xã Nam hoà, Thị xã Quảng Yên	24/10/2008	24/04/2009	02599/08S14
123	S14-00540	QN-1530	Hồng long 1530	Vũ Văn Vũ	Thôn Hải Yến , Xã Yên hải, Thị xã Quảng Yên	19/07/2011	19/01/2012	01345/11S14
124	S14-00546	QN-1535	1535	Lê Đức Quạt	Xã Hà An H. Yên Hưng, Quảng ninh, Thị xã Quảng Yên	19/05/2008	19/11/2008	00860/08S14
125	S14-00549	QN-1529	HUỠNG Hải 01	Công ty TNHH Hương Hải	P. Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	26/11/2010	26/05/2011	01794/10S14
126	S14-00550	QN-2924	Thịnh An - 19	Bùi Thị Hà	Thôn 2 Xã Hà An, Thị xã Quảng Yên	29/08/2011	29/09/2011	01625/11S14
127	S14-00555	QN-1555	Huy Long 19	Vũ Tiến Bình	Tổ 6 Khu 6-P. Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	06/05/2013	14/11/2013	00649/13S14
128	S14-00564	QN-1567	Thành công -16	Doanh Nghiệp Tư Nhân Hoàng Cung	Số 163, T8, K6, P. Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	08/04/2014	01/10/2014	00380/14S14
129	S14-00565	QN-1554	Hoa biển	Nguyễn Văn Huân	Phường Hà An, Thị xã Quảng Yên	05/06/2012	05/12/2012	00878/12S14

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
130	S14-00567	QN-2046	Hạ Long - 06	Phạm Văn Pha	Tổ 10 khu 5 Phường Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	06/08/2010	06/02/2011	01257/10S14
131	S14-00573	QN-1582	Hà Bình 08	Công Ty TNHH Một Thành Viên Thương Mại Hà Bình	25 Vườn Đào P. Bãi cháy, Thành phố Hạ Long	13/05/2014	07/12/2014	00559/14S14
132	S14-00575	QN-1594	Phong hải	Nguyễn văn Phụng& Nguyễn thị Chè	P.Bạch Đằng, Thành phố Hạ Long	29/09/2010	29/03/2011	01458/10S14
133	S14-00576	QN-1599	Bài thơ 28	Công ty TNHHDL Bài Thơ	P Cao xanh,, Thành phố Hạ Long	26/03/2008	26/09/2008	00473/08S14
134	S14-00581	QN-1709	SPICA	C.Ty TNHH TAIHEIYO - SHINJU - VIET NAM	, Huyện Vân Đồn	21/02/2013	21/08/2013	00224/13S14
135	S14-00588	QN-1609	Sóng Biển 05	Bùi Huy Trường	Xã Hà An, Thị xã Quảng Yên	09/04/2015	07/10/2015	00414/15S14
136	S14-00593	QN-1627	1627	Vũ trọng Sáng	Thôn 4 B . Xã Hà An, Thị xã Quảng Yên	31/01/2008	31/07/2008	00204/08S14
137	S14-00596	QN-1637	Hải Ninh 28	Công Ty Cổ Phần Thương Mại Hải Ninh	Tổ 3 - Khu 8 - P. Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	12/02/2015	14/03/2015	00211/15S14
138	S14-00603	QN-1569	IMAGE	Công ty TNHH Du thuyền Hình ảnh Hạ long	P. Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	16/05/2011	16/06/2011	00938/11S14
139	S14-00606	QN-1447	Thắng Lợi - 08	Nguyễn thị Lan	Thị trấn Quảng Yên, Thị xã Quảng Yên	23/03/2010	23/09/2010	00427/10S14
140	S14-00610	QN-1665	Sóng Biển 08	CTy TNHH VCK Du lịch Sóng Biển	P. Cao Xanh, Thành phố Hạ Long	09/05/2008	09/08/2008	00754/08S14
141	S14-00617	QN-1459	Xuông 1459	CTy cổ phần xây dựng Đại Dương	T5, K7, P.Hồng Hải, Thành phố Hạ Long	31/07/2009	31/07/2010	01014/09S14
142	S14-00620	QN-1666	Cường Thịnh	Doanh Nghiệp Tư Nhân Du Lịch Cường Thịnh	tổ 56, khu6 ,P. Cao Thắng, Thành phố Hạ Long	11/06/2010	11/12/2010	00977/10S14
143	S14-00624	QN-1654	Bình Dung - 08	Ngô Kim Dung	Tổ 22, P.Cẩm Đông, Thành phố Cẩm Phả	27/06/2011	27/12/2011	01186/11S14
144	S14-00625	QN-1719	PHI LONG 06	Vũ Tiến Kha	Tổ 3, khu 3, phường Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	15/09/2011	15/12/2011	01801/11S14
145	S14-00627	QN-1685	Phương Tín	CTy TNHH Phát Triển DL Hạ Long	Thị Trấn Trới, Huyện Hoàn Bồ	02/12/2009	02/06/2010	01720/09S14
146	S14-00629	QN-1718	Hùng Anh - 02	Phạm văn Huân	Tổ 18 khu 2, P.Hà Khẩu, Thành phố Hạ Long	08/06/2011	08/12/2011	01092/11S14
147	S14-00633	QN-1349	Minh Phương -02	Công Ty TNHH Dịch Vụ Du Lịch Minh Phương	Tổ 6, Khu 5B, Phường Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	06/12/2010	06/06/2011	01837/10S14
148	S14-00634	QN-1717	Thu Hà -02	Công ty TNHH Toàn Thắng 688	Tổ 13 Khu 2A- P.Cao Thắng, Thành phố Hạ Long	31/07/2014	25/12/2014	00993/14S14
149	S14-00641	QN-1277	Sóng Biển - 06	Bùi Huy Trường	Xã: Hà An, Thị xã Quảng Yên	26/11/2009	26/05/2010	01672/09S14
150	S14-00643	QN-1369	Hùng Long	Phạm Thị Tuyết	tổ 2, khu 6, P. Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	17/04/2012	17/10/2012	00486/12S14
151	S14-00644	QN-1708	ORIENT EXPRESS - 11	Công ty TNHH MTV Ngọc trai Phương Đông	, Huyện Vân Đồn	14/05/2013	07/12/2013	00688/13S14

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
152	S14-00650	QN-1686	Kiểm Lâm Hạ Long	Hạt Kiểm Lâm Tp Hạ Long, QN	, Thành phố Hạ Long	05/06/2015	25/12/2015	00883/15S14
153	S14-00651	QN-1268	Cường Thịnh	Doanh Nghiệp Tư Nhân Du Lịch Cường Thịnh	P. Cao thắng, Thành phố Hạ Long	28/05/2010	28/11/2010	00816/10S14
154	S14-00652	QN-1259	Hương Hải 05	Công ty TNHH Hương Hải	P.Bãi cháy, Thành phố Hạ Long	10/09/2010	10/03/2011	01391/10S14
155	S14-00656	QN-1690	Thiên cung 09	Công ty cổ phần dịch vụ vịnh Hạ Long	Bãi cháy, Thành phố Hạ Long	13/09/2012	13/09/2013	01872/12S14
156	S14-00657	QN-1691	Thiên cung 10	Công ty cổ phần dịch vụ vịnh Hạ long	, Thành phố Hạ Long	13/09/2012	13/09/2013	01873/12S14
157	S14-00659	QN-1693	Thiên Cung 02	Công ty cổ phần dịch vụ vịnh Hạ Long	Phường Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	17/06/2015	17/12/2015	00928/15S14
158	S14-00660	QN-1694	Quảng Nam - 06	Công ty TNHH Thương Mại & dịch vụ Quảng Nam	Tổ 9 khu 4 Phường Giếng Đáy, Thành phố Hạ Long	05/11/2014	05/05/2015	01485/14S14
159	S14-00665	QN-2556	Giao thông	Trường đào tạo nghề Giao thông cơ điện	p Hà khẩu,, Thành phố Hạ Long	16/03/2011	16/09/2011	00617/11S14
160	S14-00669	QN-1178	Thịnh An-18	Nguyễn Văn Mẽ	Thôn 2, Xã Hà An, Thị xã Quảng Yên	30/08/2011	30/09/2011	01629/11S14
161	S14-00674	QN-1350	Minh Hằng 08	CTy CP dịch vụ du lịch quốc tế Minh Hằng	Tổ 9, Khu 3, P.Bãi cháy, Thành phố Hạ Long	24/03/2011	24/09/2011	00670/11S14
162	S14-00682	QN-1205	Biển mơ 10	Công ty cổ phần XNK thủy sản Quảng Ninh	, Thành phố Hạ Long	07/12/2010	07/06/2011	01865/10S14
163	S14-00684	QN-1351	Nàng tiên	Nguyễn Thị Minh Tuyết	Tổ 11, khu 2B, P., Bãi cháy, Thành phố Hạ Long	28/02/2008	28/02/2009	00286/08S14
164	S14-00690	QN-1346	Hòa bình 14	Công ty TNHH PT DL Hòa bình	P. Bãi cháy, Thành phố Hạ Long	22/04/2011	22/10/2011	00789/11S14
165	S14-00692	QN-1376	Hoàng Long 16	Công ty TNHH du lịch và thương mại Đại Sơn.	P.Bãi cháy., Thành phố Hạ Long	28/09/2011	04/02/2012	01882/11S14
166	S14-00697	QN-1401	Hải cường 01	Đặng Đình Thuý	P. Bãi cháy, Thành phố Hạ Long	07/05/2010	07/11/2010	00599/10S14
167	S14-00702	QN-1126	Trường Giang 18	Vũ Bá Tiến	Phường Tân An, Thị xã Quảng Yên	11/03/2014	11/09/2014	00224/14S14
168	S14-00703	QN-1167	Hà Bình 02	Công ty TNHH 1TV Thương mại Hà Bình	P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	29/04/2011	29/10/2011	00811/11S14
169	S14-00710	QN-1723	1723	Nguyễn Tiến Dũng	Xã Bình ngọc, Thành phố Móng Cái	22/07/2008	22/07/2009	01364/08S14
170	S14-00714	QN-1738	1738	Vũ Viết Nguyên	Xã Vĩnh thực, Thành phố Móng Cái	30/03/2015	18/05/2015	00345/15S14
171	S14-00715	QN-1729	1729	Nguyễn Duy Đông	Xã Bình Ngọc, Thành phố Móng Cái	07/09/2012	07/09/2013	01833/12S14
172	S14-00716	QN-1725	1725	Nguyễn Văn Thọ	Xã Bình Ngọc, Thành phố Móng Cái	12/01/2013	12/01/2014	00086/13S14
173	S14-00717	QN-1726	1726	Phạm Hồng Nghi	Xã Bình ngọc, Thành phố Móng Cái	22/07/2008	22/07/2009	01363/08S14

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
174	S14-00720	QN-1730	1730	Hoàng Văn An	Xã Bình Ngọc, Thành phố Móng Cái	07/09/2012	07/09/2013	01834/12S14
175	S14-00725	QN-1736	1736	Nguyễn Pa Ven	Xã Bình Ngọc, Thành phố Móng Cái	02/01/2013	02/01/2014	00026/13S14
176	S14-00726	QN-1737	1737	Kiều Văn Đốc	Xã Vĩnh Thực, Thành phố Móng Cái	28/08/2012	28/08/2013	01763/12S14
177	S14-00735	QN-1764	Thanh Niên 16	Công ty TNHH Thanh Niên	P.Bãi cháy, Thành phố Hạ Long	18/05/2010	18/11/2010	00697/10S14
178	S14-00736	QN-1760	Hoàng Phương - 08	Vũ Văn Tùng	Thôn 2B, xã Hà An, Thị xã Quảng Yên	08/08/2011	08/09/2011	01516/11S14
179	S14-00737	QN-1762	Thành Đạt 19	Hoàng Văn Chiến	P.Quảng Yên, Thị xã Quảng Yên	11/06/2015	11/12/2015	00908/15S14
180	S14-00741	QN-1773	1773	Đoàn Văn Thúc	Thôn3, xã Hà An, Thị xã Quảng Yên	08/11/2010	08/05/2011	01633/10S14
181	S14-00742	QN-2388	SAKURA	Công ty TNHH TAIHEIYO SHINJU - VN	Thị trấn Cái Rồng, Huyện Vân Đồn	25/04/2013	09/11/2013	00593/13S14
182	S14-00751	QN-2069	2069	Phạm Minh Hữu	Thôn 6 xã Hà an, Thị xã Quảng Yên	07/04/2011	07/04/2012	00723/11S14
183	S14-00752	QN-1250	Hải Ninh	Đặng Đình Hải	P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	30/05/2012	30/06/2012	00735/12S14
184	S14-00760	QN-1303	ánh Dương 09	Dương Khắc Kim	P. Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	15/04/2009	15/10/2009	00428/09S14
185	S14-00762	QN-1209	1209	Tô Tiến Mạnh	Xã Phong Cốc, Thị xã Quảng Yên	07/07/2008	07/01/2009	01211/08S14
186	S14-00764	QN-1700	ORIENT EXPRESS-8	Công ty TNHH ngọc trai Phương Đông	, Huyện Vân Đồn	06/11/2008	06/05/2009	02755/08S14
187	S14-00765	QN-2029	2029	Bùi Văn Vượng	Xã Quan lạn, Huyện Vân Đồn	29/08/2011	29/09/2011	01626/11S14
188	S14-00766	QN-6829	Thanh tra -02	Thanh tra Sở giao thông Vận tải	, Thành phố Hạ Long	04/11/2011	04/11/2012	02131/11S14
189	S14-00769	QN-2899	Huy Hoàng 09	Công ty TNHH Du lịch Huy Hoàng	P Bãi cháy, Thành phố Hạ Long	22/12/2010	22/06/2011	02024/10S14
190	S14-00770	QN-2898	Huy Hoàng 08	Công ty TNHH Du lịch Huy hoàng	p Bãi cháy, Thành phố Hạ Long	05/01/2011	05/07/2011	00037/11S14
191	S14-00774	QN-1439	Hoàng long 18	Công ty TNHH du lịch & thương mại Đại Sơn	P. Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	28/09/2011	04/02/2012	01881/11S14
192	S14-00775	QN-2040	Công Nghĩa - 04	Công ty TNHH Du lịch Công Nghĩa	P. Yết kiêu, Thành phố Hạ Long	12/06/2015	16/11/2015	00914/15S14
193	S14-00778	QN-2064	Biển Xanh - 05	Công ty cung ứng tàu biển Quảng Ninh	Phường Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	15/05/2012	15/11/2012	00636/12S14
194	S14-00781	QN-2298	2298	Công ty TNHH khoáng sản Minh đạt	Tổ 10,khu 8 Quang Hanh, Thành phố Cẩm Phả	24/04/2009	24/04/2010	00489/09S14
195	S14-00784	QN-3368	Thuận Thành - 08	Công ty TNHH một Thành Viên Chi Thanh	Số 121, Tổ1 , Khu1,Phường Hùng Thắng, Thành phố Hạ Long	07/12/2009	07/06/2010	01762/09S14

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
196	S14-00786	QN-1387	Vân hải	C.ty TNHH một thành viên viglacera Vân Hải	, Thành phố Hạ Long	14/01/2010	14/07/2010	00142/10S14
197	S14-00790	QN-1133	1133	Công ty thông Quảng ninh	, Thành phố Uông Bí	21/11/2011	21/05/2012	02248/11S14
198	S14-00791	QN-3067	Cá ngựa	Ban quản lý vịnh Hạ Long	, Thành phố Hạ Long	25/04/2015	16/11/2015	00543/15S14
199	S14-00795	QN-3058	Phương Đông - 08	Đặng Thị Diệp	P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	25/09/2015	30/10/2015	01449/15S14
200	S14-00797	QN-1102	1102	Đỗ Văn Nghĩa	Xã Nam Hoà, Thị xã Quảng Yên	15/05/2008	15/11/2008	00807/08S14
201	S14-00800	QN-2287	SUN RISE	Công ty TNHH DL & TM Bình Minh	Tổ 43, K5, P.Hồng Gai, Thành phố Hạ Long	15/11/2013	17/05/2014	02038/13S14
202	S14-00804	QN-2068	Công nghĩa -01	Công ty TNHH du lịch Công Nghĩa	Tổ 11- khu 1- P. Yết Kiêu, Thành phố Hạ Long	15/07/2010	15/01/2011	01151/10S14
203	S14-00808	QN-3066	3066	Công ty Cổ phần dịch vụ Vịnh Hạ Long	P. Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	29/02/2012	28/02/2013	00259/12S14
204	S14-00815	QN-1137	Đông xá 01	Bùi văn Sinh	Khu 2.Xã Đông xá., Huyện Vân Đồn	27/05/2008	27/11/2008	00936/08S14
205	S14-00816	QN-2387	ECLIPSE -02	Công ty TNHH Du Lịch Minh Quang Quảng Ninh	Tổ 4, Khu 1, P.Cao xanh., Thành phố Hạ Long	29/01/2010	29/04/2010	00224/10S14
206	S14-00818	QN-2412	Hải Long - 20	Doanh nghiệp tư nhân Nhất Ngợi	P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	05/10/2010	05/04/2011	01482/10S14
207	S14-00822	QN-1265.	Xuồng công tác 1265	Công ty cổ phần than Hà tu - TKV	, Thành phố Hạ Long	27/06/2007	27/06/2008	00929/07S14
208	S14-00828	QN-2161	2161	Phạm Văn Thuỷ	Đội 1, xã Cẩm La, Thị xã Quảng Yên	16/11/2010	16/05/2011	01713/10S14
209	S14-00829	QN-2484	2484	Bùi Văn Học	P Yên Thanh, Thành phố Uông Bí	10/03/2008	10/09/2008	00325/08S14
210	S14-00830	QN-2483	2483	Vũ Trọng Quảng	Thôn 4, Xã Hà an, Thị xã Quảng Yên	21/01/2009	21/07/2009	00147/09S14
211	S14-00831	QN-1386	Monkey island cruise	Chi nhánh công ty TNHH du lịch & TM Diệp Trân	Tổ 1 khu 3 -P. Bãi cháy, Thành phố Hạ Long	13/03/2015	15/07/2015	00275/15S14
212	S14-00832	QN-1107	Vườn quốc gia B.T.L	Vườn quốc gia Bái tử Long	, Huyện Vân Đồn	24/10/2013	10/04/2014	01882/13S14
213	S14-00833	QN-2156	2156	Bùi kim Tuyên	Xã Phong hải, Thị xã Quảng Yên	21/01/2009	21/07/2009	00151/09S14
214	S14-00839	QN-2164	2164	Tô Tiến Tuấn	Xã Phong Hải, Thị xã Quảng Yên	13/05/2008	13/11/2008	00767/08S14
215	S14-00843	QN-2180	Hồng An 09	Bùi Huy Mến+ Bùi Đình Cường	HTX vận tải thuỷ và cơ khí Hồng An xã Hà An, Thị xã Quảng Yên	21/01/2009	21/07/2009	00146/09S14
216	S14-00844	QN-2425	2425	Ngô Đình Lập	Xã Phong Cốc, Thị xã Quảng Yên	19/05/2008	19/11/2008	00851/08S14
217	S14-00847	QN-3259	Thiên Minh 02	Công ty TNHH MTV Du thuyền Thiên Minh	Tổ 8 Khu 5 - P. Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	13/08/2014	13/09/2014	01042/14S14

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
218	S14-00850	QN-2056	2056	Vũ Văn Chuyên	Thôn 5B ,Xã Hà An, Thị xã Quảng Yên	31/01/2008	31/07/2008	00202/08S14
219	S14-00851	QN-1113	1113	Vũ đình Chuyên	Xã Phong cốc, Thị xã Quảng Yên	21/01/2009	21/07/2009	00143/09S14
220	S14-00854	QN-2375	Đường Sông- 36	Công ty Cổ phần quản lý đường sông số 3	P.Hồng Hà, Thành phố Hạ Long	11/04/2012	11/10/2012	00456/12S14
221	S14-00858	QN-2566	Biển ngọc 08	Công ty TNHH Hạ long- Biển Ngọc .	P. Bãi cháy, Thành phố Hạ Long	14/10/2014	15/04/2015	01370/14S14
222	S14-00861	QN-3129	Bài thơ 29	Công ty CP Đầu tư TM & DV Du lịch Bài Thơ	P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	25/09/2013	03/03/2014	01674/13S14
223	S14-00865	QN-3159	Minh hải 09	Công ty TNHH dịch vụ du lịch Minh hải	P.Bãi cháy, Thành phố Hạ Long	03/06/2008	03/12/2008	00957/08S14
224	S14-00868	QN-2203	2203	Vũ Văn Truyền	Xã Phong hải, Thị xã Quảng Yên	15/05/2008	15/11/2008	00810/08S14
225	S14-00869	QN-1233	Thịnh An-18	Vũ Văn Tuyên	Xã Hà An- Yên Hưng, Thị xã Quảng Yên	06/07/2010	06/10/2010	01110/10S14
226	S14-00870	QN-2399	Biển Mơ 2- 08	Lương Thị Ca	Tổ 3, Khu6, P. Hồng Hà, Thành phố Hạ Long	13/10/2010	13/04/2011	01522/10S14
227	S14-00871	QN-3618	Phương tín 05	Công ty TNHH Phát triển du lịch Hạ Long	Thị trấn Trới, Huyện Hoành Bồ	09/04/2015	10/10/2015	00411/15S14
228	S14-00873	QN-2475	Bạch Đằng -01	Công ty kho vận Hòn Gai Vinacomin	P.Hồng Hà, Thành phố Hạ Long	15/12/2014	11/06/2015	01716/14S14
229	S14-00874	QN-2477	Tùng Trang 12	Công Ty Cổ Phần Hồng Phong	P. Bạch Đằng, Thành phố Hạ Long	11/03/2014	11/09/2014	00226/14S14
230	S14-00881	QN-2835	2835	Tô tiến Phương	Thôn 4 xã Hà an, Thị xã Quảng Yên	23/12/2008	23/06/2009	03183/08S14
231	S14-00887	QN-3348	ASIA CRUISE - 02	CN CTy TNHH DV, Du Lịch, TM Diệp Trân	Tổ 1, K3, P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	12/08/2013	12/02/2014	01436/13S14
232	S14-00898	QN-3888	Huy hoàng 108	Công ty TNHH Du lịch Huy Hoàng	P.Bãi cháy, Thành phố Hạ Long	31/08/2010	28/02/2011	01341/10S14
233	S14-00905	QN-2134	Hải Long Dream	Công ty TNHH Du thuyền khám phá Hạ Long	Tổ 3 Khu 7-P. Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	23/04/2015	23/10/2015	00525/15S14
234	S14-00908	QN-3098	TK-Cứu Nạn 1	Ban Quản lý Vịnh Hạ Long	166 Lê Thánh Tông, Thành phố Hạ Long	17/04/2012	17/04/2013	00484/12S14
235	S14-00909	QN-2318	Hải Long 22	Doanh nghiệp tư nhân Nhất Ngợi	P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	25/10/2010	25/04/2011	01579/10S14
236	S14-00911	QN-1403	1403	Bùi Huy Mơ	Xã Hà an, Thị xã Quảng Yên	21/01/2009	21/07/2009	00150/09S14
237	S14-00916	QN-3087	Thành Hưng 28	Doanh Nghiệp Tư Nhân Thành Hưng	Phường Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	08/05/2015	17/12/2015	00690/15S14
238	S14-00917	QN-3195	Hoà Bình -10	Công ty TNHH phát triển du lịch Hoà bình	P.Bãi cháy, Thành phố Hạ Long	11/02/2015	11/08/2015	00206/15S14
239	S14-00918	QN-2395	2395	Bùi huy May	Thôn 5 Xã Hà an, Thị xã Quảng Yên	21/01/2009	21/07/2009	00148/09S14

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
240	S14-00920	QN-3248	Hương Hải - 45	Công ty TNHH Hương Hải	P. Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	02/06/2010	02/12/2010	00871/10S14
241	S14-00922	QN-3239	Bài Thơ 38	Công ty cổ phần đầu tư TM DVDL Bài Thơ	Tổ 9, Khu 9, P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	10/05/2013	12/11/2013	00677/13S14
242	S14-00923	QN-3286	Yến Ngọc 02	DNTN- Khách Sạn Yến Ngọc	P. Bãi cháy, Thành phố Hạ Long	23/12/2010	23/06/2011	02029/10S14
243	S14-00924	QN-3024	Hải long 16	Doanh nghiệp tư nhân Nhất Ngợi	P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	04/01/2011	04/07/2011	00010/11S14
244	S14-00927	QN-2298	Hoàng Thanh 01	Hoàng Văn Thanh	Khu 1 thị trấn Cò tò, Huyện Cò Tô	11/09/2012	11/03/2013	01859/12S14
245	S14-00928	QN-2555	Phương đông Bắc 06	Công ty TNHH Phương đông Bắc	P Hà Khẩu, Thành phố Hạ Long	23/04/2014	29/10/2014	00482/14S14
246	S14-00938	QN-3011	3011	Lê Đình Cường	Thị trấn Quảng Yên, Thị xã Quảng Yên	21/01/2009	21/07/2009	00149/09S14
247	S14-00943	QN-3276	Hoàng phương 02	Vũ Đình San	Khu 6, P. Yên Hải, Thị xã Quảng Yên	16/12/2013	16/06/2014	02211/13S14
248	S14-00948	QN-3138	Hải Hà	Phạm Thị Văn Hải	Tổ 6 Cẩm Đông, Thành phố Cẩm Phả	28/06/2010	28/12/2010	01042/10S14
249	S14-00951	QN-3269	Bái Tử Long 01	Công ty TNHH Bái Tử Long - Hưng Nguyên	P Cao xanh, Thành phố Hạ Long	18/10/2013	18/04/2014	01849/13S14
250	S14-00956	QN-3269H	Thuyền Tự hành	Lê Thị Gắng	Khe Xím, Dương Huy, Thành phố Cẩm Phả	18/06/2007	25/07/2008	00096/07V36
251	S14-00957	QN-3018	Minh Quang	Công ty TNHH Du lịch Minh Quang	P. Cao xanh, Thành phố Hạ Long	10/11/2010	10/05/2011	01692/10S14
252	S14-00961	QN-3196	Hữu Nghị - 09	Cty TNHH một thành viên Toàn Hữu Nghị	Tổ 7, khu 5, P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	25/05/2015	26/11/2015	00807/15S14
253	S14-00965	QN-3329	Bình Minh 19	Lê Đức Tuyền	Tổ 3 Khu 3 -P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	25/09/2014	24/03/2015	01237/14S14
254	S14-00967	QN-3688	Sao Biển	Công ty TNHH Thương mại dịch vụ Điện Quang	101 Nguyễn văn Cừ, Thành phố Hạ Long	09/09/2010	09/09/2011	01388/10S14
255	S14-00971	QN-3032	3032	Ngô Doãn Thoại	Xã Phong Cốc, Thị xã Quảng Yên	30/05/2008	30/11/2008	00950/08S14
256	S14-00976	QN-3367	Bái tử Long 3367	Nguyễn sĩ Bính	xã Hạ Long, Huyện Vân Đồn	07/01/2015	07/07/2015	00014/15S14
257	S14-00978	QN-3446	3446	Nguyễn văn Khoản	Xã Bình ngọc, Thành phố Móng Cái	15/06/2013	15/06/2014	01002/13S14
258	S14-00980	QN-3295	3295	Nguyễn thế lượng	Xã Yên Hải, Thị xã Quảng Yên	01/12/2011	01/06/2012	02353/11S14
259	S14-00981	QN-3427	Hồng Long	Nguyễn Hồng Việt	Tổ 2,Khu 1.P.Bãi cháy, Thành phố Hạ Long	20/06/2013	20/12/2013	01051/13S14
260	S14-00982	QN-3608	ST450 - 56	Ban quản lý khu du lịch Trà cổ	, Thành phố Móng Cái	23/03/2013	23/03/2014	00371/13S14
261	S14-00984	QN-3434	Vân đồn 04	Vũ Ngọc Khanh	Khu 8, thị trấn Cái rồng, Huyện Vân Đồn	12/12/2013	18/06/2014	02168/13S14

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
262	S14-00985	QN-3708	Phương Hằng - 02	Bùi Thọ Đài	Phường Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	08/04/2015	16/10/2015	00408/15S14
263	S14-00987	QN-3187	3187	Đoàn văn Thúc	Thôn 3 . Xã Hà an, Thị xã Quảng Yên	02/02/2009	02/08/2009	00162/09S14
264	S14-00993	QN-3020	3020	Lê đức Bình	Xã Phong cốc, Thị xã Quảng Yên	13/05/2008	13/11/2008	00768/08S14
265	S14-00995	QN-3030	3030	Đình văn Phước	Xã Nam Hoà, Thị xã Quảng Yên	15/05/2008	15/11/2008	00803/08S14
266	S14-00999	QN-3290	3290	Vũ văn Sơn	xã Phong Hải, Thị xã Quảng Yên	13/05/2008	13/11/2008	00781/08S14
267	S14-01000	QN-3293	3293	Bùi Huy Chính	Nam Hoà, Thị xã Quảng Yên	13/05/2008	13/11/2008	00763/08S14
268	S14-01001	QN-3296	3296	Nguyễn Văn Đính	Nam Hoà, Thị xã Quảng Yên	13/05/2008	13/11/2008	00764/08S14
269	S14-01002	QN-3297	3297	Nguyễn Quang Sánh	Nam Hoà, Thị xã Quảng Yên	13/05/2008	13/11/2008	00765/08S14
270	S14-01004	QN-3301	3301	Bùi kim Lưu	Phong Cốc, Thị xã Quảng Yên	13/05/2008	13/11/2008	00773/08S14
271	S14-01009	QN-3299	3299	Nguyễn Văn Tuấn	Xã Nam Hoà, Thị xã Quảng Yên	15/05/2008	15/11/2008	00809/08S14
272	S14-01010	QN-3017	3017	Vũ Văn Quyết	tổ5, khu3- TT Quảng Yên, Thị xã Quảng Yên	17/05/2008	17/11/2008	00843/08S14
273	S14-01011	QN-3292	3292	Trần Xuân Nam	Xã Nam Hoà, Thị xã Quảng Yên	13/05/2008	13/11/2008	00774/08S14
274	S14-01019	QN-3315	3315	Dương văn Chí	Xã Cẩm la, Thị xã Quảng Yên	13/05/2008	13/11/2008	00766/08S14
275	S14-01022	QN-3318	3318	Lê bá Tăng	Xóm 5, Cẩm la, Thị xã Quảng Yên	15/05/2008	15/11/2008	00804/08S14
276	S14-01023	QN-3320	3320	Bùi Văn Bình	Xóm 5 xã Phong Hải, Thị xã Quảng Yên	26/05/2008	26/11/2008	00908/08S14
277	S14-01024	QN-3317	3317	Nguyễn Xuân Lợi	Xã Phong Cốc, Thị xã Quảng Yên	14/05/2008	14/11/2008	00790/08S14
278	S14-01027	QN-3009	Hoàng Sơn	Đỗ Văn Mạnh	P.Cẩm Đông, Thành phố Cẩm Phả	13/10/2010	13/04/2011	01527/10S14
279	S14-01032	QN-3324	3324	Nguyễn văn Thanh	Xóm 7. Nam hoà, Thị xã Quảng Yên	06/10/2008	06/04/2009	02303/08S14
280	S14-01034	QN-3330	3330	Ngô viết Khải	Xóm 6, xã Phong cốc, Thị xã Quảng Yên	08/07/2011	08/01/2012	01255/11S14
281	S14-01042	QN-3343	Đồ Ka Long 3343	Trần văn Hào	P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	10/08/2012	10/08/2013	01702/12S14
282	S14-01047	QN-3047	Đồ Bình Ngọc 3047	Nguyễn văn Thọ	Thôn 1, Bình Ngọc, Thành phố Móng Cái	22/05/2009	22/11/2009	00603/09S14
283	S14-01051	QN-3062	Đồ Ka Long 3062	Nguyễn văn Báu	P.Ka long, Thành phố Móng Cái	15/09/2012	15/09/2013	01903/12S14

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
284	S14-01054	QN-3065	Đồ Ka Long 3065	Đặng duy Chỉ	P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	15/10/2012	15/10/2013	02135/12S14
285	S14-01055	QN-3070	Đồ Ka Long 3070	Hoàng thị đồ Quyên	P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	19/04/2013	19/04/2014	00561/13S14
286	S14-01063	QN-3082	Đồ 3082	Phạm văn Đáng	Ka Long, Thành phố Móng Cái	10/12/2010	10/12/2011	01903/10S14
287	S14-01066	QN-3036	3036	Phạm Văn Hoà	Thôn I, xã Bình Ngọc, Thành phố Móng Cái	15/06/2013	15/06/2014	01001/13S14
288	S14-01070	QN-3149	Đồ Ka Long 3149	Đặng thái Sơn	Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	16/11/2014	16/11/2015	01535/14S14
289	S14-01071	QN-3147	Đồ Ka Long 3147	Nguyễn duy Hoàn	Ka Long, Thành phố Móng Cái	08/12/2009	08/12/2010	01774/09S14
290	S14-01072	QN-3146	Đồ Ka Long 3146	Hoàng viết Trình	Trần Phú, Thành phố Móng Cái	12/09/2011	12/09/2012	01743/11S14
291	S14-01073	QN-3145	Đồ Ka Long 3145	Ngô thị Hằng	Hải Hoà, Thành phố Móng Cái	09/12/2014	09/12/2015	01674/14S14
292	S14-01074	QN-3144	Đồ 3144	Trịnh Văn Chiểu	P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	11/01/2011	11/01/2012	00112/11S14
293	S14-01075	QN-3143	Đồ Ka Long 3143	Nguyễn thị Tâm	Hải Hoà, Thành phố Móng Cái	22/07/2014	22/06/2015	00927/14S14
294	S14-01076	QN-3135	Đồ Ka Long 3135	Đỗ quang Minh	Ka Long, Thành phố Móng Cái	07/09/2012	07/09/2013	01838/12S14
295	S14-01077	QN-3134	Đồ 3134	Hoàng Đình Dũng	P.Hải Yên, Thành phố Móng Cái	25/06/2012	25/06/2013	01303/12S14
296	S14-01078	QN-3133	Đồ Ka Long 3133	Ngô văn Trung	Hải Xuân, Thành phố Móng Cái	16/11/2014	16/11/2015	01534/14S14
297	S14-01079	QN-3131	Đồ Ka Long 3131	Phạm công Biển	Hải Hoà, Thành phố Móng Cái	05/05/2013	05/05/2014	00644/13S14
298	S14-01080	QN-3130	Đồ Ka Long 3130	Hoàng xuân Thanh	Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	15/10/2012	15/10/2013	02133/12S14
299	S14-01081	QN-3127	Đồ Ka Long 3127	Phạm công Biển	Hải Hoà, Thành phố Móng Cái	05/05/2013	05/05/2014	00642/13S14
300	S14-01082	QN-3126	Đồ Ka Long 3126	Nguyễn văn Phương	Trần Phú, Thành phố Móng Cái	02/08/2012	02/08/2013	01642/12S14
301	S14-01083	QN-3125	Đồ Ka Long 3125	Hoàng Công Minh	Ka Long, Thành phố Móng Cái	08/06/2012	08/06/2013	00934/12S14
302	S14-01084	QN-3122	Đồ :3122	Nguyễn văn Hương	Ka Long, Thành phố Móng Cái	15/06/2012	15/06/2013	01064/12S14
303	S14-01086	QN-3120	Đồ Ka Long 3120	Phạm văn Kiên	Ka Long, Thành phố Móng Cái	02/03/2013	02/03/2014	00275/13S14
304	S14-01087	QN-3118	Đồ Ka Long 3118	Nguyễn Hữu Thọ	Hải Xuân, Thành phố Móng Cái	06/06/2012	06/06/2013	00906/12S14
305	S14-01088	QN-3117	Đồ Ka Long 3117	Trần Thị Hưởng	Ka Long, Thành phố Móng Cái	25/04/2014	05/05/2015	00501/14S14

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
306	S14-01089	QN-3116	Đò Ka Long 3116	Phạm văn Ngân	P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	05/08/2013	05/08/2014	01403/13S14
307	S14-01090	QN-3115	Đò Ka Long 3115	Ngô thị Hằng	Hải Hoà, Thành phố Móng Cái	29/11/2011	29/11/2012	02328/11S14
308	S14-01093	QN-3110	Đò Ka Long 3110	Nguyễn văn Sinh	Trần Phú, Thành phố Móng Cái	02/10/2014	28/09/2015	01291/14S14
309	S14-01094	QN-3108	Đò Ka Long 3108	Trần việt Cường	Ka Long, Thành phố Móng Cái	27/12/2013	27/12/2014	02271/13S14
310	S14-01097	QN-3102	Đò Ka Long 3102	Nguyễn thị Loan	Trần Phú, Thành phố Móng Cái	06/04/2012	06/04/2013	00428/12S14
311	S14-01099	QN-3100	Đò Ka Long 3100	Mã văn Hoàn	Hải Hoà, Thành phố Móng Cái	07/01/2011	07/01/2012	00067/11S14
312	S14-01100	QN-3099	3099	Đào văn Hậu	Ka Long, Thành phố Móng Cái	03/02/2013	03/02/2014	00182/13S14
313	S14-01102	QN-3206	Đò 3206	Mạch văn Trường	xã Hải Xuân, Thành phố Móng Cái	07/06/2012	07/06/2013	00919/12S14
314	S14-01103	QN-3209	Đò Ka Long 3209	Tạ văn Dậu	Ka Long, Thành phố Móng Cái	10/06/2009	10/06/2010	00716/09S14
315	S14-01105	QN-3173	Đò 3173	Đinh thị Thu	Ka Long, Thành phố Móng Cái	05/05/2013	05/05/2014	00641/13S14
316	S14-01107	QN-3154	Đò 3154	Phạm văn Ninh	Hải Xuân, Thành phố Móng Cái	14/12/2010	14/12/2011	01951/10S14
317	S14-01111	QN-3183	Đò 3183	Lê Hồng Đông	Hải Hoà, Thành phố Móng Cái	04/10/2007	04/10/2008	01469/07S14
318	S14-01112	QN-3340	Thuyền Máy 3340	Nguyễn Văn Đúng	Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	19/04/2013	19/04/2014	00545/13S14
319	S14-01113	QN-3341	3341	Nguyễn văn Đúng	Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	13/01/2011	13/01/2012	00167/11S14
320	S14-01114	QN-3382	3382	Nguyễn văn Thành	Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	09/12/2014	09/12/2015	01675/14S14
321	S14-01117	QN-3335	3335	Mạc quốc Vương	Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	20/05/2010	20/05/2011	00739/10S14
322	S14-01119	QN-3342	3342	Nguyễn văn Thuyết	Hải Hoà, Thành phố Móng Cái	11/01/2011	10/01/2012	00090/11S14
323	S14-01120	QN-3350	3350	Vũ văn Đích	Hải hoà, Thành phố Móng Cái	26/08/2009	26/08/2010	01133/09S14
324	S14-01123	QN-3378	3378	Tăng bá Vinh	Ka Long, Thành phố Móng Cái	07/09/2012	07/09/2013	01843/12S14
325	S14-01125	QN-3371	3371	Phạm Hữu Nhật	Ka Long, Thành phố Móng Cái	10/08/2011	10/08/2012	01553/11S14
326	S14-01126	QN-3373	3373	Phạm hữu Đức	Ka Long, Thành phố Móng Cái	02/01/2013	02/01/2014	00014/13S14
327	S14-01127	QN-3380	3380	Vũ Văn Cẩm	Ka Long, Thành phố Móng Cái	11/07/2012	11/07/2013	01498/12S14

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
328	S14-01128	QN-3381	3381	Lê văn Canh	Thọ Xuân, Thành phố Móng Cái	20/06/2012	20/05/2013	01154/12S14
329	S14-01129	QN-3370	3370	Hoàng Quang Phấn	P. Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	18/05/2013	18/05/2014	00741/13S14
330	S14-01131	QN-3322	3322	Vũ văn Thắng	, Thị xã Quảng Yên	15/05/2008	15/11/2008	00805/08S14
331	S14-01134	QN-3361	Đồ Ka Long 3361	Nguyễn quang Toan	P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	17/08/2013	17/08/2014	01472/13S14
332	S14-01136	QN-3364	3364	Nguyễn quang Nhổng	P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	14/09/2013	14/09/2014	01591/13S14
333	S14-01137	QN-3374	3374	Vũ Hữu Nhuận	Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	12/10/2013	12/10/2014	01813/13S14
334	S14-01138	QN-3354	3354	Nguyễn Quang Toan	P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	02/03/2013	02/03/2014	00279/13S14
335	S14-01140	QN-3021	3021	Tô văn Phúc	Quảng Hà, Huyện Hải Hà	06/05/2008	06/11/2008	00709/08S14
336	S14-01142	QN-3352	Đồ 3352	Cao Văn Đại	Tổ 16 Khu Thọ Xuân - P. Hoà Lạc, Thành phố Móng Cái	25/06/2012	25/06/2013	01300/12S14
337	S14-01145	QN-3182	Đồ 3182	Lê Trọng Quỳnh	P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	17/08/2013	17/08/2014	01463/13S14
338	S14-01149	QN-3180	Đồ 3180	Nguyễn mạnh Hùng	P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	02/10/2014	02/10/2015	01308/14S14
339	S14-01150	QN-3235	3235	Nguyễn Văn Mạnh	Xóm 7 xã Nam hoà, Thị xã Quảng Yên	13/05/2008	13/11/2008	00772/08S14
340	S14-01151	QN-3172	Đồ 3172	Trần văn Dưỡng	Trần Phú, Thành phố Móng Cái	28/08/2014	28/08/2015	01111/14S14
341	S14-01152	QN-3616	Đồ 3616	Trần văn Việt	Xã Hải hoà, Thành phố Móng Cái	22/09/2014	15/06/2015	01206/14S14
342	S14-01154	QN-3164	Đồ 3164	Hoàng Thị Hữu	Ka Long, Thành phố Móng Cái	25/04/2014	05/05/2015	00510/14S14
343	S14-01155	QN-3162	Đồ 3162	Đỗ văn Tạo	Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	13/05/2011	13/05/2012	00921/11S14
344	S14-01157	QN-3234	3234	Tô tiến Trường	Xã Phong hải, Thị xã Quảng Yên	19/05/2008	19/11/2008	00850/08S14
345	S14-01162	QN-3237	Hoà Bình	Nguyễn Thị Thảo	Tổ 42 B ,Phường Cẩm đông, Thành phố Cẩm Phả	07/01/2015	07/07/2015	00018/15S14
346	S14-01163	QN-2254	Vân Đồn 01	Công ty Cổ Phần đầu tư Vân Đồn	Xã Bản Sen, Huyện Vân Đồn	09/04/2010	09/10/2010	00494/10S14
347	S14-01167	QN-3515	3515	Nguyễn Đức Vĩnh	Xóm 7 xã Nan hoà, Thị xã Quảng Yên	14/05/2008	14/11/2008	00786/08S14
348	S14-01168	QN-3482	3482	Lê văn Toàn	Xóm 7, Xã Nam hoà, Thị xã Quảng Yên	19/05/2008	19/11/2008	00849/08S14
349	S14-01170	QN-3646	Bình Minh - HB03	Công ty Quản lý đường thuỷ Quảng Ninh	Số 393, phường Cao Xanh., Thành phố Hạ Long	30/01/2008	30/01/2009	00191/08S14

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
350	S14-01174	QN-3246	Đò 3246	Đồng hữu Tuynh	P. Trần phú, Thành phố Móng Cái	19/04/2013	19/04/2014	00534/13S14
351	S14-01176	QN-3231	Đò 3231	Nguyễn thị Tâm	Xã Hải Hoà, Thành phố Móng Cái	02/11/2011	02/11/2012	02091/11S14
352	S14-01178	QN-3245	Đò 3245	Bùi Xuân Quyền	P. Trần Phú, Thành phố Móng Cái	09/12/2014	23/11/2015	01661/14S14
353	S14-01179	QN-3207	Đò 3207	Đặng Kiên Quyết	P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	15/09/2012	15/09/2013	01899/12S14
354	S14-01180	QN-3243	Đò 3243	Vũ Văn Thành	P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	14/01/2012	14/01/2013	00087/12S14
355	S14-01182	QN-3568	3568	Nguyễn Đức Huệ	P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	15/01/2014	15/01/2015	00062/14S14
356	S14-01183	QN-3578	3578	Nguyễn Đức Huệ	P.Ka long, Thành phố Móng Cái	22/07/2014	02/03/2015	00943/14S14
357	S14-01184	QN-3582	Đò 3582	Cao Văn Khương	P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	09/12/2010	09/12/2011	01883/10S14
358	S14-01187	QN-3562	3562	Vũ Đình Hùng	P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	27/12/2013	27/12/2014	02274/13S14
359	S14-01188	QN-3575	3575	Nguyễn Văn Cam	P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	09/12/2014	09/12/2015	01665/14S14
360	S14-01189	QN-3573	3573	Nguyễn Văn Nhiên	P. Ka Long, Thành phố Móng Cái	04/06/2010	04/06/2011	00899/10S14
361	S14-01190	QN-3583	3583	Đặng Văn Phong	P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	03/08/2010	03/08/2011	01244/10S14
362	S14-01192	QN-3563	3563	Nguyễn Thanh Hà	P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	15/09/2012	15/09/2013	01904/12S14
363	S14-01193	QN-3572	3572	Nguyễn thị Liên	P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	11/07/2012	11/07/2013	01508/12S14
364	S14-01194	QN-3416	Đò 3416	Hoàng ngọc Tuyên	P.Hoà lạc, Thành phố Móng Cái	18/01/2011	18/01/2012	00248/11S14
365	S14-01197	QN-3569	3569	Đinh Văn Thuật	Xã Hải Xuân, Thành phố Móng Cái	09/11/2010	09/11/2011	01674/10S14
366	S14-01198	QN-3576	3576	Lê Văn Dũng	P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	02/07/2008	02/07/2009	01188/08S14
367	S14-01202	QN-3274	3274	Vũ Việt Cường	P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	22/06/2012	22/06/2013	01267/12S14
368	S14-01203	QN-3275	3275	Phạm Văn Nam	P. Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	23/03/2013	23/03/2014	00373/13S14
369	S14-01204	QN-3571	3571	Đinh Văn Tiến	P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	06/07/2011	06/07/2012	01244/11S14
370	S14-01206	QN-3257	Xuông 3257	CTy Cổ phần giải trí quốc tế Lợi Lai	P Ka long, Thành phố Móng Cái	23/03/2009	23/03/2010	00327/09S14
371	S14-01234	QN-3495	3495	Lê Đức Minh	Xã Phong Hải, Thị xã Quảng Yên	13/05/2008	13/11/2008	00780/08S14

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
372	S14-01236	QN-3497	3497	Nguyễn Văn Giang	Đội 8. Xã Phong Cốc, Thị xã Quảng Yên	19/05/2008	19/11/2008	00863/08S14
373	S14-01239	QN-3405	Đồ : 3405	Nguyễn văn Quang	P.Hoà Lạc, Thành phố Móng Cái	20/10/2012	20/10/2013	02182/12S14
374	S14-01240	QN-3399	Đồ 3399	Phạm huy Lộc	Thôn 4 xã Hải hoà, Thành phố Móng Cái	26/10/2013	26/10/2014	01918/13S14
375	S14-01241	QN-3400	Đồ 3400	Phạm Huy Lộc	Xã Hải Hoà, Thành phố Móng Cái	28/06/2012	28/06/2013	01369/12S14
376	S14-01242	QN-3403	Đồ 3403	Nguyễn văn Biên	P Ka long, Thành phố Móng Cái	14/03/2011	14/03/2012	00604/11S14
377	S14-01243	QN-3252	Đồ 3252	Vũ văn Chính	Xã Hải hoà, Thành phố Móng Cái	05/01/2011	05/01/2012	00032/11S14
378	S14-01246	QN-3652	Đồ 3652	Nguyễn Văn Khảo	P Ninh dương, Thành phố Móng Cái	06/07/2013	06/07/2014	01165/13S14
379	S14-01247	QN-3648	Đồ 3648	Lý Quang Vinh	Thôn3 ,Hải Hoà, Thành phố Móng Cái	12/01/2011	12/01/2012	00119/11S14
380	S14-01248	QN-3650	Đồ 3650	Đỗ Quốc Phố	P Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	18/07/2011	18/07/2012	01329/11S14
381	S14-01249	QN-3401	Đồ 3401	Tạ Văn Dậu	P Ka Long, Thành phố Móng Cái	28/10/2011	28/10/2012	02052/11S14
382	S14-01250	QN-3402	Đồ 3402	Dương Văn Tuyên	P Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	31/05/2012	31/05/2013	00859/12S14
383	S14-01251	QN-3654	Đồ 3654	Dương văn Tuyên	P.Ninh dương, Thành phố Móng Cái	02/03/2013	02/03/2014	00278/13S14
384	S14-01252	QN-3251	Đồ 3251	Vũ văn Đích	Xã Hải hoà, Thành phố Móng Cái	11/01/2011	10/01/2012	00088/11S14
385	S14-01253	QN-3651	Đồ 3651	Nguyễn thị Tâm	Xã Hải hoà, Thành phố Móng Cái	15/06/2013	15/06/2014	00999/13S14
386	S14-01254	QN-3510	Đồ 3510	Hoàng Văn Bính	P Ka Long, Thành phố Móng Cái	23/02/2012	23/02/2013	00221/12S14
387	S14-01255	QN-3520	Đồ 3520	Hoàng văn Bính	P K long, Thành phố Móng Cái	16/12/2010	16/12/2011	01991/10S14
388	S14-01259	QN-3454	Đồ 3454	Lương Minh Đức	Xã Hải Yên, Thành phố Móng Cái	26/01/2013	26/01/2014	00144/13S14
389	S14-01261	QN-3602	Đồ 3602	CTy TNHH TM Minh Thăng	, Thành phố Móng Cái	15/09/2012	15/09/2013	01886/12S14
390	S14-01262	QN-3468	Đồ 3468	CTy TNHH TM Minh Thăng	, Thành phố Móng Cái	24/06/2011	24/06/2012	01180/11S14
391	S14-01263	QN-3406	Đồ 3406	Nguyễn văn Hùng	p Ka long, Thành phố Móng Cái	07/01/2011	07/01/2012	00056/11S14
392	S14-01264	QN-3412	Đồ 3412	Đỗ văn Năm	P Ka long, Thành phố Móng Cái	31/03/2009	31/03/2010	00368/09S14
393	S14-01265	QN-3397	Đồ 3397	Nguyễn Đức Toàn	P Ka Long, Thành phố Móng Cái	03/02/2013	03/02/2014	00183/13S14

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
394	S14-01268	QN-3281	Đồ 3281	Nguyễn Công Hoan	P Ka Long, Thành phố Móng Cái	20/01/2011	20/01/2012	00285/11S14
395	S14-01270	QN-3280	Đồ 3280	Nguyễn văn Bình	P Ka Long, Thành phố Móng Cái	21/07/2011	21/07/2012	01383/11S14
396	S14-01271	QN-3422	Đồ 3422	Đỗ văn Chính	P Ka long, Thành phố Móng Cái	18/05/2013	18/05/2014	00733/13S14
397	S14-01272	QN-3282	Đồ 3282	Nguyễn Đức Hùng	P Ka Long, Thành phố Móng Cái	15/09/2012	15/09/2013	01890/12S14
398	S14-01273	QN-3423	Đồ 3423	Nguyễn Văn Hùng	P Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	15/12/2010	15/12/2011	01965/10S14
399	S14-01276	QN-3463	Đồ 3463	Vũ đình Kỳ	Phường Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	22/06/2012	22/06/2013	01219/12S14
400	S14-01278	QN-3414	Đồ 3414	Phạm Văn Hồng	P.Hòa lạc, Thành phố Móng Cái	14/09/2013	14/09/2014	01585/13S14
401	S14-01280	QN-3419	Đồ 3419	Nguyễn văn Thiện	P Trần Phú, Thành phố Móng Cái	28/08/2014	18/05/2015	01094/14S14
402	S14-01281	QN-3348	Đồ 3348	Nguyễn văn Phương	P Ninh dương, Thành phố Móng Cái	15/12/2010	15/12/2011	01969/10S14
403	S14-01282	QN-3408	Đồ 3408	Nguyễn văn Phương	P. Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	22/06/2012	22/06/2013	01225/12S14
404	S14-01283	QN-3459	Đồ 3459	Cao Văn Khương	P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	11/10/2007	11/10/2008	01532/07S14
405	S14-01287	QN-3499	Đồ 3499	Công ty TNHH Quang phát	p Ninh dương, Thành phố Móng Cái	09/06/2012	09/06/2013	00966/12S14
406	S14-01289	QN-3475	Đồ 3475	Nguyễn Thị Thắm	Xã Hải Hoà, Thành phố Móng Cái	14/10/2009	14/10/2010	01380/09S14
407	S14-01290	QN-3471	Đồ 3471	Đình Văn Tiến	P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	15/01/2014	15/01/2015	00071/14S14
408	S14-01293	QN-3500	Đồ 3500	Phạm văn Xứng	P Trần Phú, Thành phố Móng Cái	22/06/2012	22/05/2013	01297/12S14
409	S14-01294	QN-3523	Đồ 3523	Trịnh Xuân Hinh	P Ka Long, Thành phố Móng Cái	17/12/2008	17/12/2009	03135/08S14
410	S14-01295	QN-3524	Đồ 3524	Công ty TNHH Minh Thắng	P Ka Long, Thành phố Móng Cái	04/04/2014	19/04/2015	00368/14S14
411	S14-01296	QN-3530	Đồ 3530	Nguyễn Văn Hiến	xã Hải Xuân, Thành phố Móng Cái	19/04/2013	19/04/2014	00553/13S14
412	S14-01297	QN-3531	Đồ 3531	Lê văn Hùng	Xã Quảng nghĩa, Thành phố Móng Cái	06/10/2010	06/10/2011	01487/10S14
413	S14-01298	QN-3532	Đồ 3532	Nguyễn văn Nho	Xã Hải hoà, Thành phố Móng Cái	11/07/2012	11/07/2013	01506/12S14
414	S14-01299	QN-3533	Đồ 3533	Phạm Văn Thuận	xã Hải Tiến, Thành phố Móng Cái	06/07/2013	06/07/2014	01160/13S14
415	S14-01300	QN-3473	Đồ 3473	Nguyễn Ngọc Long	P Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	24/03/2011	24/03/2012	00664/11S14

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
416	S14-01301	QN-3504	Đò 3504	Bùi Thành Công	P Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	31/05/2012	31/05/2013	00867/12S14
417	S14-01303	QN-3479	Đò 3479	Lê văn Hùng	P Ka Long, Thành phố Móng Cái	21/09/2011	21/09/2012	01843/11S14
418	S14-01304	QN-3585	Đò 3585	Nguyễn Thị Hiền	P Ka Long, Thành phố Móng Cái	25/07/2012	25/07/2013	01604/12S14
419	S14-01305	QN-3509	Đò 3509	Lương văn Tấn	P Ka Long, Thành phố Móng Cái	11/07/2012	11/07/2013	01501/12S14
420	S14-01306	QN-3465	Đò 3465	Lê Tiến Dưỡng	P Trần Phú, Thành phố Móng Cái	16/12/2010	16/12/2011	02001/10S14
421	S14-01307	QN-3506	Đò 3506	Nguyễn Văn Huyện	Phường Ka Long, Thành phố Móng Cái	28/09/2013	28/09/2014	01733/13S14
422	S14-01308	QN-3507	Đò 3507	Đào Xuân Sơn	P Ka Long, Thành phố Móng Cái	03/09/2013	24/09/2014	01539/13S14
423	S14-01309	QN-3581	Đò 3581	Nguyễn Thị Hiền	P Ka Long, Thành phố Móng Cái	15/06/2013	15/06/2014	00980/13S14
424	S14-01310	QN-3806	Thắng lợi 02	Phạm văn Long	Thôn 4 xã Thắng lợi, Huyện Vân Đồn	01/08/2013	02/02/2014	01330/13S14
425	S14-01311	QN-3287	AKOYA	Công ty TNHH TAIKEIYO SHIN JU-Việt Nam	T.T Cái Rồng, Huyện Vân Đồn	21/02/2013	21/08/2013	00225/13S14
426	S14-01312	QN-3540	Đò 3540	Nguyễn văn Nho	Xã Hải hoà, Thành phố Móng Cái	06/10/2010	06/10/2011	01489/10S14
427	S14-01314	QN-3542	Đò 3542	Nguyễn Văn Nho	P. Hải Hoà, Thành phố Móng Cái	11/11/2010	11/11/2011	01702/10S14
428	S14-01315	QN-3543	Đò 3543	Nguyễn Văn Nho	Xã Hải Hoà, Thành phố Móng Cái	13/06/2007	13/06/2008	00854/07S14
429	S14-01316	QN-3549	Đò 3549	Nguyễn Văn Nho	Xã Hải Hoà, Thành phố Móng Cái	03/11/2011	03/11/2012	02110/11S14
430	S14-01317	QN-3550	Đò 3550	Nguyễn Văn Nho	Xã Hải Hoà, Thành phố Móng Cái	27/07/2011	27/07/2012	01447/11S14
431	S14-01320	QN-3455	Đò 3455	Lê Văn Huynh	P Trần Phú, Thành phố Móng Cái	02/04/2010	02/04/2011	00471/10S14
432	S14-01323	QN-3522	Đò 3522	Trần Đức Thao	P Hoà Lạc, Thành phố Móng Cái	28/05/2012	28/05/2013	00750/12S14
433	S14-01326	QN-3398	Đò 3398	Cao Hồng Long	P Trần Phú, Thành phố Móng Cái	31/05/2012	31/05/2013	00842/12S14
434	S14-01329	QN-3617	Đò 3617	Bùi Văn Hải	P Ka Long, Thành phố Móng Cái	08/06/2012	08/06/2013	00986/12S14
435	S14-01330	QN-3594	Đò 3594	Vũ văn Ngọc	P Ka Long, Thành phố Móng Cái	10/11/2010	10/11/2011	01684/10S14
436	S14-01331	QN-3597	Đò 3597	Vũ Văn Lũng	P Ka Long, Thành phố Móng Cái	26/01/2010	26/01/2011	00195/10S14
437	S14-01333	QN-3609	Đò 3609	Phạm Chí Cường	P Ka Long, Thành phố Móng Cái	14/01/2012	14/01/2013	00094/12S14

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
438	S14-01334	QN-3491	3491	Dương Văn Cao	Đội 8 . Xã Phong Hải, Thị xã Quảng Yên	26/05/2008	26/11/2008	00907/08S14
439	S14-01338	QN-3150	Đò 3150	Đỗ Thị Tuyết	P Ka Long, Thành phố Móng Cái	15/09/2012	15/09/2013	01888/12S14
440	S14-01339	QN-3590	Đò 3590	Phạm văn Coổng	P Thọ Xuân, Thành phố Móng Cái	28/09/2013	28/09/2014	01693/13S14
441	S14-01341	QN-3283	Đò 3283	Trần Văn Đường	xã Hải Hoà, Thành phố Móng Cái	15/06/2013	15/06/2014	00996/13S14
442	S14-01342	QN-3595	Đò 3595	Phạm Thế Long	P Thọ Xuân, Thành phố Móng Cái	02/12/2012	02/12/2013	02401/12S14
443	S14-01343	QN-3593	Đò 3593	Công ty Cổ phần Thương Mại Xuân Trường	P Ka Long, Thành phố Móng Cái	25/07/2008	25/07/2009	01424/08S14
444	S14-01344	QN-3624	Đò 3624	Bùi Văn Xuy	P Ka Long, Thành phố Móng Cái	08/05/2012	08/05/2013	00601/12S14
445	S14-01347	QN-3605	Đò 3605	Phạm Văn Thế	P Ka Long, Thành phố Móng Cái	30/03/2015	14/12/2015	00336/15S14
446	S14-01349	QN-3588	Đò 3588	Nguyễn Ngọc Đấu	P Ka Long, Thành phố Móng Cái	20/10/2008	20/10/2009	02562/08S14
447	S14-01350	QN-3606	Đò 3606	Trần Hữu Đạt	P Ka Long, Thành phố Móng Cái	22/06/2012	22/06/2013	01271/12S14
448	S14-01351	QN-3607	Đò 3607	Trần Hữu Đạt	P Ka Long, Thành phố Móng Cái	25/04/2014	25/04/2015	00515/14S14
449	S14-01354	QN-3728	Đò 3728	Nguyễn Văn Phương	P Trần Phú, Thành phố Móng Cái	05/07/2012	05/07/2013	01469/12S14
450	S14-01355	QN-3620	Đò 3620	Nguyễn thế Minh	P Trần Phú, Thành phố Móng Cái	23/05/2008	23/05/2009	00830/08S14
451	S14-01356	QN-3601	Đò 3601	Nguyễn Văn Vĩnh	P Ka Long, Thành phố Móng Cái	05/05/2013	05/05/2014	00634/13S14
452	S14-01357	QN-3611	Đò 3611	Trịnh Văn Long	P Ka Long, Thành phố Móng Cái	01/06/2013	01/06/2014	00841/13S14
453	S14-01359	QN-3627	Đò 3627	Lương minh Thanh	P Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	28/12/2014	03/09/2015	01795/14S14
454	S14-01360	QN-3545	Đò 3545	Vũ văn Đích	xã Hải Hoà, Thành phố Móng Cái	23/11/2013	23/11/2014	02082/13S14
455	S14-01361	QN-3636	Đò 3636	Đỗ Văn Liệu	P Ka Long, Thành phố Móng Cái	25/04/2015	27/12/2015	00544/15S14
456	S14-01362	QN-3579	Đò 3579	Phạm Thanh Sơn	xã Hải Xuân, Thành phố Móng Cái	21/07/2011	21/07/2012	01377/11S14
457	S14-01366	QN-3635	Đò 3635	Đặng Quang Vương	xã Hải Hoà, Thành phố Móng Cái	15/06/2013	15/06/2014	00964/13S14
458	S14-01367	QN-3587	Đò 3587	Bùi Hải Ninh	P Ka Long, Thành phố Móng Cái	02/08/2012	02/08/2013	01645/12S14
459	S14-01368	QN-3634	Đò 3634	Trần Văn Phước	P Ka Long, Thành phố Móng Cái	17/07/2012	17/07/2013	01547/12S14

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
460	S14-01370	QN-3665	Đò 3665	Nguyễn Phúc Thành	P Ka Long, Thành phố Móng Cái	14/12/2013	14/12/2014	02205/13S14
461	S14-01371	QN-3140	Đò 3140	Nguyễn Duy Hoàn	P Ka Long, Thành phố Móng Cái	05/05/2013	05/05/2014	00628/13S14
462	S14-01372	QN-3848	Đò 3848	Đào mạnh Quý	P Trần Phú, Thành phố Móng Cái	07/10/2011	07/10/2012	01931/11S14
463	S14-01373	QN-3600	Đò 3600	Nguyễn văn Thắng	P Ka Long, Thành phố Móng Cái	12/10/2013	12/10/2014	01806/13S14
464	S14-01377	QN-3644	Đò 3644	Hoàng thu Hường	p Ninh dương, Thành phố Móng Cái	22/09/2014	22/09/2015	01197/14S14
465	S14-01378	QN-3658	Đò 3658	Hoàng Thu Hường	p Ninh dương, Thành phố Móng Cái	03/02/2013	03/02/2014	00179/13S14
466	S14-01379	QN-3633	Đò 3633	Hoàng Thu Hường	p Ninh dương, Thành phố Móng Cái	04/04/2014	04/04/2015	00356/14S14
467	S14-01380	QN-3409	Đò 3409	Nguyễn Văn Hiến	P Ninh dương, Thành phố Móng Cái	19/05/2010	19/05/2011	00728/10S14
468	S14-01381	QN-3752	Đò 3752	Nguyễn Sỹ Tuấn	Thôn 4. Xã Hải Hoà, Thành phố Móng Cái	15/06/2012	15/06/2013	01091/12S14
469	S14-01382	QN-3404	3404	Bùi Văn Kiên	P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	26/01/2010	26/01/2011	00196/10S14
470	S14-01383	QN-3753	Đò 3753	Nguyễn Hữu Vinh	P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	28/09/2013	28/09/2014	01726/13S14
471	S14-01384	QN-3754	Đò 3754	Đỗ Văn Hà	P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	19/01/2011	19/01/2012	00273/11S14
472	S14-01385	QN-3467	Đò 3467	Công ty THHH Thương mại Minh Thăng .	p Ka long, Thành phố Móng Cái	09/12/2014	09/12/2015	01667/14S14
473	S14-01386	QN-3745	Đò 3745	Công ty TNHH Thương mại Minh thăng .	P Ka long, Thành phố Móng Cái	15/06/2012	15/06/2013	01071/12S14
474	S14-01388	QN-3656	Đò 3656	Vũ văn Chỉnh	Xã Hải Hoà, Thành phố Móng Cái	06/07/2013	06/07/2014	01167/13S14
475	S14-01391	QN-3807	Thuyền khách 3807	UBND xã Bằng Cả	Xã Bằng Cả, Huyện Hoành Bồ	05/09/2013	05/09/2014	01556/13S14
476	S14-01394	QN-3736	Cửu Long 18	Công ty TNHH Du thuyền Cửu Long	Tổ 4 Khu 5 - P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	22/11/2013	03/06/2014	02066/13S14
477	S14-01396	QN-3392	Đò 3392	Đoàn Văn Lượng	P Ka Long, Thành phố Móng Cái	14/12/2013	14/12/2014	02189/13S14
478	S14-01397	QN-3828	Đò 3828	Hoàng Việt Tuyên	P Hoà lạc, Thành phố Móng Cái	18/05/2013	18/05/2014	00754/13S14
479	S14-01400	QN-3631	Đò 3631	Trịnh văn Long	P Ka Long, Thành phố Móng Cái	07/09/2012	07/09/2013	01849/12S14
480	S14-01402	QN-3682	Đò 3682	Bùi Văn Thông	P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	25/04/2015	28/09/2015	00605/15S14
481	S14-01403	QN-3666	Thuyền Máy 3666	Lê huy Thế	Phường Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	17/03/2011	17/03/2012	00627/11S14

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
482	S14-01406	QN-3683	Thuyền Máy 3683	Khổng Văn Phú	Phường Hoà lạc, Thành phố Móng Cái	23/04/2008	23/04/2009	00636/08S14
483	S14-01407	QN-3673	Thuyền Máy 3673	Khổng văn Phú	Phường Hoà Lạc, Thành phố Móng Cái	23/04/2008	23/04/2009	00635/08S14
484	S14-01408	QN-3674	Thuyền Máy 3674	Hứa Văn Bành	Phường Hoà Lạc, Thành phố Móng Cái	15/03/2013	15/03/2014	00327/13S14
485	S14-01411	QN-3681	Thuyền Máy 3681	Trần Trung Tín	P Ka Long, Thành phố Móng Cái	17/07/2012	17/07/2013	01559/12S14
486	S14-01412	QN-3671	Thuyền Máy 3671	Trần Văn Hiệp	Xã Hải Hoà, Thành phố Móng Cái	12/10/2013	12/10/2014	01815/13S14
487	S14-01413	QN-3661	Thuyền máy 3661	Trương Tiến Hưng	Phường Ka Long, Thành phố Móng Cái	22/06/2012	22/06/2013	01237/12S14
488	S14-01414	QN-3670	Thuyền Máy 3670	Trương tiến Hưng	Phường Ka Long, Thành phố Móng Cái	22/06/2012	22/06/2013	01268/12S14
489	S14-01415	QN-3922	Thuyền Máy 3922	Nguyễn Văn Hồng	Phường Trần Phú, Thành phố Móng Cái	22/04/2008	22/04/2009	00604/08S14
490	S14-01416	QN-3477	Thuyền máy 3477	Nguyễn thành Đồng	P Ka Long, Thành phố Móng Cái	09/06/2012	09/06/2013	00993/12S14
491	S14-01417	QN-3915	Đò 3915	Bùi Thọ Nhiêm	P Trần Phú, Thành phố Móng Cái	02/12/2012	02/12/2013	02411/12S14
492	S14-01418	QN-3917	Thuyền Máy 3917	Nguyễn Văn Luyến	xã Hải Hoà, Thành phố Móng Cái	15/03/2013	15/03/2014	00337/13S14
493	S14-01420	QN-3912	Đò 3912	Nguyễn Văn Thời	P.Hoà Lạc, Thành phố Móng Cái	22/06/2012	22/06/2013	01211/12S14
494	S14-01422	QN-3921	Thuyền Máy 3921	Hoàng Văn Quang	P.Hoà Lạc, Thành phố Móng Cái	04/05/2011	04/05/2012	00816/11S14
495	S14-01424	QN-3704	Đò 3704	Ngô Văn Khiên	Phường Ka Long, Thành phố Móng Cái	14/02/2011	14/02/2012	00515/11S14
496	S14-01429	QN-3695	Đò 3695	Lương trung Kiên	P Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	16/11/2014	26/10/2015	01531/14S14
497	S14-01431	QN-3694	Đò 3694	Trần văn Quý	P Ninh dương, Thành phố Móng Cái	26/10/2013	26/10/2014	01927/13S14
498	S14-01432	QN-3692	Đò 3692	Hoàng văn Thịnh	Phường Ka Long, Thành phố Móng Cái	12/10/2013	12/10/2014	01816/13S14
499	S14-01434	QN-3757	Đò 3757	Hà Tuấn Cường	Xã hải Hoà, Thành phố Móng Cái	29/01/2011	29/01/2012	00419/11S14
500	S14-01437	QN-3766	Đò 3766	Nguyễn Đức Minh	Xã Hải Yên, Thành phố Móng Cái	21/06/2012	21/06/2013	01188/12S14
501	S14-01438	QN-3655	Đò 3655	Trần Văn Phú	Phường Ninh dương, Thành phố Móng Cái	14/12/2013	14/12/2014	02185/13S14
502	S14-01439	QN-3759	Đò 3759	Tạ Văn Dậu	Phường Ka Long, Thành phố Móng Cái	05/11/2012	05/11/2013	02257/12S14
503	S14-01441	QN-3676	Đò 3676	Hoàng Văn Hương	xã Hải Hà, Thành phố Móng Cái	26/10/2013	26/10/2014	01912/13S14

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
504	S14-01442	QN-3449	Đò 3449	Mạnh văn Trường	xã hải hoà, Thành phố Móng Cái	22/07/2011	22/07/2012	01410/11S14
505	S14-01444	QN-3743	Đò 3743	Nguyễn Văn ứng	P Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	02/08/2012	02/08/2013	01636/12S14
506	S14-01450	QN-3667	Đò 3667	Nguyễn Văn khiên	P. Ka Long, Thành phố Móng Cái	18/07/2008	18/07/2009	01268/08S14
507	S14-01454	QN-3544	Đò 3544	Nguyễn Minh Chính	P ka Long, Thành phố Móng Cái	17/11/2012	17/11/2013	02836/12S14
508	S14-01455	QN-3765	Đò 3765	Nguyễn Minh Chính	P. Ka long, Thành phố Móng Cái	23/11/2011	23/11/2012	02286/11S14
509	S14-01459	QN-3764	Đò 3764	Đỗ Văn Ký	P Trần Phú, Thành phố Móng Cái	11/05/2011	11/05/2012	00895/11S14
510	S14-01460	QN-3763	Đò 3763	Vũ văn Đích	xã Hải Hoà, Thành phố Móng Cái	16/11/2014	26/10/2015	01539/14S14
511	S14-01461	QN-3777	Đò 3777	Lê Hồng Đông	Xã Hải hoà, Thành phố Móng Cái	05/11/2012	05/11/2013	02273/12S14
512	S14-01463	QN-3787	Đò 3787	Cao Hồng Long	P.Trần phú, Thành phố Móng Cái	24/09/2007	24/09/2008	01432/07S14
513	S14-01467	QN-4010	Đò 4010	Tạ Thị Ngà	Xã Hải Yên, Thành phố Móng Cái	09/06/2012	09/06/2013	00965/12S14
514	S14-01468	QN-3781	Đò 3781	Nguyễn thị Liên	xã Hải Yến, Thành phố Móng Cái	27/08/2009	27/08/2010	01140/09S14
515	S14-01469	QN-3770	Đò 3770	Nguyễn Duy Ninh	P Ka Long, Thành phố Móng Cái	09/04/2008	09/04/2009	00537/08S14
516	S14-01470	QN-3768	Đò 3768	Nguyễn văn Tuấn	P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	15/09/2012	15/09/2013	01902/12S14
517	S14-01471	QN-3780	Đò 3780	Nguyễn thị Liên	Xã Hải Yến, Thành phố Móng Cái	10/10/2008	10/10/2009	02397/08S14
518	S14-01473	QN-3785	Đò 3785	Trần quốc Toàn	P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	27/12/2013	27/12/2014	02267/13S14
519	S14-01474	QN- 3786	Đò 3786	Hoàng Đức Tiến	P. Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	15/06/2013	11/06/2014	00993/13S14
520	S14-01475	QN-3774	Đò 3774	Trịnh xuân Hinh	P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	08/06/2012	08/06/2013	00984/12S14
521	S14-01476	QN-3773	Đò3773	Nguyễn hữu Trung	P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	09/12/2014	09/12/2015	01662/14S14
522	S14-01477	QN-3775	Đò3775	Nguyễn văn Thời	P.Hoà Lạc, Thành phố Móng Cái	31/05/2012	31/05/2013	00877/12S14
523	S14-01479	QN- 4008	Đò 4008	Nguyễn Văn Đoàn	P. Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	17/08/2013	17/08/2014	01476/13S14
524	S14-01481	QN-3722	SƠN CA - 07	LƯỠNG THI CA	P. Hồng hà, Thành phố Hạ Long	14/10/2010	14/04/2011	01534/10S14
525	S14-01486	QN- 3157	3157	Đỗ Mộng Long	P.Yết Kiêu, Thành phố Hạ Long	25/10/2011	25/04/2012	02027/11S14

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
526	S14-01487	QN- 3710	3710	Vũ Hữu Đàm	P.Trần Hưng Đạo, Thành phố Hạ Long	03/06/2011	03/12/2011	01078/11S14
527	S14-01489	QN-3987	3987	Công ty TNHH Hương Hải	P Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	24/08/2009	24/02/2010	01101/09S14
528	S14-01490	QN-3997	3997	Công ty TNHH Hương hải	Bãi cháy, Thành phố Hạ Long	24/08/2009	24/02/2010	01102/09S14
529	S14-01492	QN-2434	2434	Đỗ Văn Toàn	Thôn 5 xã Hoàng tân, Thị xã Quảng Yên	10/12/2013	10/06/2014	02153/13S14
530	S14-01494	QN-3733	NGUYỆT- NGA	Dương Văn Tịnh	Phường Hà an, Thị xã Quảng Yên	24/10/2013	24/04/2014	01886/13S14
531	S14-01495	QN-3735	BÌNH - LOAN	Dương Văn Bình	Xã Hà An, Thị xã Quảng Yên	09/01/2013	19/04/2013	00057/13S14
532	S14-01497	QN-4009	Đồ 4009	Phạm thị Chấn	Đội 10 -Hải Xuân, Thành phố Móng Cái	04/04/2014	15/03/2015	00363/14S14
533	S14-01498	QN-4001	Đồ 4001	Hoàng Minh Quân	P Trần Phú, Thành phố Móng Cái	17/07/2012	17/07/2013	01555/12S14
534	S14-01502	QN-3842	Đồ 3842	Phạm Văn Long	P Trần Phú, Thành phố Móng Cái	06/06/2012	06/06/2013	00904/12S14
535	S14-01504	QN-3840	Đồ 3840	Ninh Trọng Hưng	P Ka Long, Thành phố Móng Cái	03/08/2013	03/08/2014	01355/13S14
536	S14-01506	QN-3845	Đồ 3845	Đỗ ngọc Thanh	P Hoà lạc, Thành phố Móng Cái	26/01/2010	26/01/2011	00210/10S14
537	S14-01507	QN-3846	Đồ 3846	Đỗ Ngọc Thanh	P Hoà Lạc, Thành phố Móng Cái	16/06/2012	16/06/2013	01110/12S14
538	S14-01508	QN-3850	Đồ 3850	Nguyễn văn Trãi	Thôn 3 . Xã Hải Hoà, Thành phố Móng Cái	22/01/2014	26/01/2015	00116/14S14
539	S14-01510	QN-3724	Đồ 3724	CTy TNHH Thương mại Minh Thăng	Tổ 1. P Ka long, Thành phố Móng Cái	07/12/2010	07/12/2011	01850/10S14
540	S14-01511	QN-3725	Đồ 3725	Nguyễn văn Mỹ	P Ninh dương, Thành phố Móng Cái	21/06/2012	21/06/2013	01197/12S14
541	S14-01512	QN-3732	Đồ 3732	Đặng Quang Hinh	P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	17/11/2012	17/11/2013	02835/12S14
542	S14-01513	QN-3714	Tùng Dương	Nguyễn Thị Hường	Tổ 3 Khu 1- Phường Bạch Đằng, Thành phố Hạ Long	30/12/2013	30/06/2014	02281/13S14
543	S14-01524	QN-3900	3900	CTy CP đầu tư TM và DV du lịch Bài Thơ	P.Tuần Châu, Thành phố Hạ Long	12/06/2013	12/12/2013	00917/13S14
544	S14-01529	QN-3792	Xuồng Máy 3792	Đội quản lý thị trường số 2	Thị Trấn Cái Rồng, Huyện Vân Đồn	07/07/2009	07/09/2009	00855/09S14
545	S14-01547	QN-3895	Đồ 3895	Nguyễn đức Minh	xã Hải Yên, Thành phố Móng Cái	14/12/2013	14/12/2014	02199/13S14
546	S14-01548	QN-3897	Đồ 3897	Hứa văn Tiến	xã Hải Hoà, Thành phố Móng Cái	31/10/2011	31/10/2012	02060/11S14
547	S14-01549	QN-3875	Đồ 3875	Vũ Anh Tuấn	P. Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	15/12/2011	15/12/2012	02423/11S14

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
548	S14-01550	QN-3876	Đò 3876	Hoàng Văn Minh	xã Hải Hoà, Thành phố Móng Cái	28/08/2012	28/08/2013	01774/12S14
549	S14-01551	QN-3993	Đò 3993	Trịnh Xuân Hinh	P Ka Long, Thành phố Móng Cái	28/06/2012	28/06/2013	01351/12S14
550	S14-01554	QN-3882	Đò 3882	Trần Văn Quang	P Trần Phú, Thành phố Móng Cái	19/10/2008	19/10/2009	02675/08S14
551	S14-01556	QN-3887	Đò 3887	Mã Văn Hoàn	Thôn 3 - xã Hải Hoà, Thành phố Móng Cái	15/01/2014	15/01/2015	00064/14S14
552	S14-01557	QN-3793	Mỹ hải -03	Phạm văn Hưng	p .Cao xanh, Thành phố Hạ Long	24/08/2009	24/02/2010	01098/09S14
553	S14-01558	QN-3877	Đò 3877	Phạm Trung Kiên	P Hoà Lạc, Thành phố Móng Cái	10/12/2008	10/12/2009	03067/08S14
554	S14-01559	QN-3893	Đò 3893	Nguyễn văn Thuyết	Thôn 3 xã Hải hoà, Thành phố Móng Cái	01/06/2013	01/06/2014	00848/13S14
555	S14-01560	QN-3890	Đò 3890	Nguyễn NgọcThắng	P Trần phú, Thành phố Móng Cái	11/11/2009	11/11/2010	01568/09S14
556	S14-01561	QN-3906	Đò 3906	Hoàng Hải Long	P.Trần phú, Thành phố Móng Cái	28/08/2012	28/08/2013	01773/12S14
557	S14-01562	QN-3905	Đò 3905	Lê Văn Hùng	Xã Quảng Nghĩa, Thành phố Móng Cái	30/01/2008	30/01/2009	00194/08S14
558	S14-01563	QN-3990	Đò 3990	Vũ Thanh Tùng	P. Trần Phú, Thành phố Móng Cái	05/05/2013	31/05/2014	00631/13S14
559	S14-01564	QN-3863	Đò 3863	Trần Đông Xuân	P Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	26/01/2013	26/01/2014	00129/13S14
560	S14-01566	QN-3794	3794	Công ty TNHH Mỹ Hải	Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	24/08/2009	24/02/2010	01099/09S14
561	S14-01567	QN-3853	Đò 3853	Phạm Văn Quỳnh	P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	24/09/2007	24/09/2008	01430/07S14
562	S14-01568	QN-3852	Đò 3852	Nguyễn Văn Ly	P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	23/11/2013	23/11/2014	02081/13S14
563	S14-01569	QN-3657	Đò 3657	Nguyễn Văn Hiệp	P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	21/06/2012	21/06/2013	01183/12S14
564	S14-01570	QN-3854	Đò 3854	Nguyễn Thị Thuý	xã Hải Yên, Thành phố Móng Cái	25/05/2012	25/05/2013	00711/12S14
565	S14-01571	QN-3734	Đò 3734	Đỗ Văn Quý	P Ka Long, Thành phố Móng Cái	19/10/2008	19/10/2009	02676/08S14
566	S14-01572	QN-3795	3795	Nguyễn Văn Thành	Thôn 2-Xã Hà An, Thị xã Quảng Yên	20/07/2011	20/01/2012	01361/11S14
567	S14-01573	QN-3796	3796	Phạm duy Quang	P.Yên Thanh, Thành phố Uông Bí	17/09/2012	17/03/2013	01930/12S14
568	S14-01574	QN-3870	Đò 3870	Nguyễn Văn Hùng	P Trần Phú, Thành phố Móng Cái	22/09/2014	22/09/2015	01214/14S14
569	S14-01576	QN-3873	Đò 3873	Đặng Văn Lai	P Ka Long, Thành phố Móng Cái	10/11/2010	10/11/2011	01682/10S14

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
570	S14-01577	QN-4059	Minh Hương 28	Công Ty Cổ Phần Đức Minh Hương	Tổ 4 khu 1- P. Hùng Thắng, Thành phố Hạ Long	01/06/2015	13/12/2015	00867/15S14
571	S14-01582	QN-3862	Đò 3862	Nguyễn đức Thịnh	P Trần Phú, Thành phố Móng Cái	02/11/2009	02/11/2010	01477/09S14
572	S14-01583	QN-3864	Đò 3864	Hoàng Văn Hoàn	P Trần Phú, Thành phố Móng Cái	25/04/2015	23/11/2015	00590/15S14
573	S14-01587	QN-1549	IMAGE	Công ty TNHH Du Thuyền Hình ảnh Hạ Long	Phường Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	16/05/2011	16/06/2011	00940/11S14
574	S14-01590	QN-3685	Đò 3685	Hoàng Quang Nhuận	P.Hoà lạc, Thành phố Móng Cái	11/07/2012	11/07/2013	01504/12S14
575	S14-01591	QN-3742	Đò 3742	Nguyễn Thị Bình	Xã Hà An, Thị xã Quảng Yên	02/11/2011	02/11/2012	02090/11S14
576	S14-01593	QN-3867	Đò 3867	Nguyễn Văn Thảo	P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	28/12/2014	28/12/2015	01780/14S14
577	S14-01595	QN-3684	Đò 3684	Nguyễn Văn Đúng	P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	28/08/2012	28/08/2013	01775/12S14
578	S14-01597	QN-3205	Đò 3205	Nguyễn Thanh Hương	P Ka Long, Thành phố Móng Cái	14/12/2013	14/12/2014	02196/13S14
579	S14-01598	QN-0111	Đò 0111	Vũ Văn Giang	P Ka Long, Thành phố Móng Cái	20/01/2011	20/01/2012	00289/11S14
580	S14-01599	QN-3232	Đò 3232	Vũ Hữu Thuận	P Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	15/03/2013	15/03/2014	00320/13S14
581	S14-01600	QN-3076	Đò 3076	Nguyễn Thị Liên	xã Hải Yên, Thành phố Móng Cái	15/01/2014	15/01/2015	00065/14S14
582	S14-01602	QN-3687	Đò 3687	Bùi Thọ Nhiệm	P Trần Phú, Thành phố Móng Cái	24/09/2012	24/09/2013	01992/12S14
583	S14-01603	QN-0108	Đò 0108	Đặng Thái Sơn	P Trần Phú, Thành phố Móng Cái	16/11/2014	16/11/2015	01536/14S14
584	S14-01604	QN-0103	Đò 0103	Vi Văn Hanh	P . Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	23/11/2011	23/11/2012	02289/11S14
585	S14-01606	QN-0109	Đò 0109	Lê Văn Chiến	Khu 2 . P. Hoà Lạc, Thành phố Móng Cái	28/09/2013	28/09/2014	01681/13S14
586	S14-01607	QN-4069	HALSERCO - 03	Công ty cổ phần dịch vụ vịnh Hạ Long	, Thành phố Hạ Long	17/01/2012	17/01/2013	00107/12S14
587	S14-01608	QN-0102	Đò 0102	Bùi Văn Quýnh	P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	15/10/2012	15/10/2013	02128/12S14
588	S14-01610	QN-3849	Đò 3849	Bùi Duy Thặng	P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	18/05/2013	18/05/2014	00753/13S14
589	S14-01611	QN-0112	Đò 0112	Nguyễn Văn Đức	P. Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	12/09/2011	12/09/2012	01740/11S14
590	S14-01615	QN-0123	Đò 0123	Công Ty TNHH Thương Mại Minh Thăng	P Ka Long, Thành phố Móng Cái	26/01/2013	26/01/2014	00132/13S14
591	S14-01616	QN-0124	Đò 0124	Công Ty TNHH Vận tải Đức Minh	P Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	07/11/2011	07/11/2012	02143/11S14

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
592	S14-01617	QN-0125	Đò 0125	Nguyễn Minh Sơn	P. Ka Long, Thành phố Móng Cái	03/02/2013	03/02/2014	00177/13S14
593	S14-01618	QN-0113	Đò 0113	Nguyễn Đức Khương	P. Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	21/06/2012	21/05/2013	01160/12S14
594	S14-01620	QN-0128	Đò 0128	Nguyễn Đức Dũng	P. Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	25/06/2012	25/06/2013	01301/12S14
595	S14-01621	QN-0133	Đò 0133	Nguyễn Đức Thịnh	P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	14/09/2009	14/09/2010	01226/09S14
596	S14-01623	QN-0106	Đò 0106	Đỗ Ngọc Thanh	P. Hoà Lạc, Thành phố Móng Cái	25/04/2014	25/04/2015	00506/14S14
597	S14-01624	QN-0107	Đò 0107	Nguyễn Việt Phi	xã Hải Hoà, Thành phố Móng Cái	18/05/2013	18/05/2014	00722/13S14
598	S14-01627	QN-0114	Đò 0114	Nguyễn Trọng Quân	P Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	01/12/2009	01/12/2010	01696/09S14
599	S14-01629	QN-0116	Đò 0116	Nguyễn Trọng Quân	P Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	10/08/2012	10/08/2013	01709/12S14
600	S14-01631	QN-0135	Đò 0135	Trần Văn Nam	P Trần Phú, Thành phố Móng Cái	23/03/2013	23/03/2014	00377/13S14
601	S14-01632	QN-0132	Đò 0132	Nguyễn Bá Tính	xã Hải Xuân, Thành phố Móng Cái	09/06/2012	09/06/2013	01007/12S14
602	S14-01634	QN-0145	Đò 0145	Trần Tiến Dũng	xã Hải Yên, Thành phố Móng Cái	17/07/2012	17/07/2013	01557/12S14
603	S14-01635	QN-0134	Đò 0134	Phạm Văn Trị	P Ka Long, Thành phố Móng Cái	08/06/2010	08/06/2011	00932/10S14
604	S14-01636	QN-0144	Đò 0144	Nguyễn Văn Thắng	xã Hải Xuân, Thành phố Móng Cái	17/01/2011	17/01/2012	00197/11S14
605	S14-01637	QN-0138	Đò 0138	Phạm Đức Huyền	P Trần Phú, Thành phố Móng Cái	22/09/2014	22/09/2015	01198/14S14
606	S14-01638	QN-0148	Đò 0148	Phạm Công Biển	xã Hải Hoà, Thành phố Móng Cái	25/12/2007	25/12/2008	02173/07S14
607	S14-01639	QN-0146	Đò 0146	Nguyễn Hải Phiêu	P Trần Phú, Thành phố Móng Cái	14/03/2014	14/03/2015	00254/14S14
608	S14-01640	QN-0147	Đò 0147	Đỗ văn Khai	P Ka Long, Thành phố Móng Cái	23/03/2013	23/03/2014	00376/13S14
609	S14-01641	QN-0158	Đò 0158	Nguyễn Thế Minh	P Ka Long, Thành phố Móng Cái	05/01/2011	05/01/2012	00024/11S14
610	S14-01642	QN-0120	Đò 0120	Trần Văn Phú	P Ka Long, Thành phố Móng Cái	01/09/2008	01/09/2009	01711/08S14
611	S14-01643	QN-0152	Đò 0152	Lê văn Hùng	Thôn 4 Hải Xuân, Thành phố Móng Cái	06/07/2013	06/07/2014	01161/13S14
612	S14-01646	QN-0141	Đò 0141	Bùi Văn Thông	P, Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	25/04/2015	28/09/2015	00608/15S14
613	S14-01647	QN-0154	Đò 0154	Phạm thị Chấn	Xã Hải Xuân, Thành phố Móng Cái	12/01/2011	12/01/2012	00122/11S14

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
614	S14-01648	QN-0150	Đồ 0150	Phạm Văn Phú	P.Hoà Lạc, Thành phố Móng Cái	22/04/2008	22/04/2009	00602/08S14
615	S14-01649	QN-0157	Đồ 0157	Đinh Xuân Cường	P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	24/09/2012	24/09/2013	01986/12S14
616	S14-01650	QN-0156	Đồ 0156	Hoàng Văn Hoàn	P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	25/04/2014	05/05/2015	00497/14S14
617	S14-01652	QN-0155	Đồ 0155	Phạm Trung Kiên	P.Hoà Lạc, Thành phố Móng Cái	17/05/2012	17/05/2013	00650/12S14
618	S14-01655	QN-0167	Đồ 0167	Lương Văn Phương	P Ka Long, Thành phố Móng Cái	25/07/2012	25/07/2013	01595/12S14
619	S14-01656	QN-2497	2497	Đổng Văn Mạnh	Thôn7 xã Nam Hoà, Thị xã Quảng Yên	13/05/2008	13/11/2008	00777/08S14
620	S14-01657	QN-2274	2274	Vũ Văn Định	Xóm 7 Xã Nam Hoà, Thị xã Quảng Yên	13/05/2008	13/11/2008	00775/08S14
621	S14-01660	QN-0159	Đồ 0159	Lương Văn Tấn	P Ka Long, Thành phố Móng Cái	22/06/2013	22/06/2014	01067/13S14
622	S14-01661	QN-4108	Huy Hoàng 108 II	Công ty TNHH du lịch Huy Hoàng	P. Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	12/01/2011	12/07/2011	00116/11S14
623	S14-01662	QN-3817	3817	Vũ văn Chiến	Xã Nam Hoà, Thị xã Quảng Yên	15/05/2008	15/11/2008	00808/08S14
624	S14-01663	QN-0999	Bái Tử Long 3	Công ty TNHH Bái Tử Long-Hung Nguyên.	P. Cao xanh, Thành phố Hạ Long	19/01/2012	19/06/2012	00129/12S14
625	S14-01667	QN-0166	Đồ 0166	Hoàng Đình Dũng	Xã Hải Yên, Thành phố Móng Cái	28/05/2008	28/05/2009	00941/08S14
626	S14-01668	QN-0169	Đồ 0169	Nguyễn Hoàng Tuệ	Thôn 7 xã Hải Yên, Thành phố Móng Cái	03/09/2013	03/09/2014	01512/13S14
627	S14-01669	QN-0176	Đồ 0176	Mã Văn Hạc	Xã Hải Yên, Thành phố Móng Cái	01/10/2012	01/10/2013	02048/12S14
628	S14-01670	QN-0180	Đồ 0180	Đặng Xuân Thọ	P Trần Phú, Thành phố Móng Cái	07/10/2011	07/10/2012	01939/11S14
629	S14-01671	QN-0165	Đồ 0165	Đỗ Văn Đại	p Hoà Lạc, Thành phố Móng Cái	02/11/2009	02/11/2010	01490/09S14
630	S14-01672	QN-0172	Đồ 0172	Nguyễn Văn Thiêm	, Thành phố Móng Cái	19/05/2011	19/05/2012	00980/11S14
631	S14-01673	QN-0174	Đồ 0174	Trần Thanh Duyên	P Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	18/07/2008	18/07/2009	01271/08S14
632	S14-01675	QN-0178	Đồ 0178	Bùi Trọng Hoàn	P Trần Phú, Thành phố Móng Cái	18/01/2011	18/01/2012	00218/11S14
633	S14-01677	QN-0177	Đồ 0177	Phạm Thị Thanh	p Trần Phú, Thành phố Móng Cái	05/01/2011	05/01/2012	00019/11S14
634	S14-01678	QN-0179	Đồ 0179	Phạm Công Biển	Xã Hải Hoà, Thành phố Móng Cái	05/05/2013	05/05/2014	00640/13S14
635	S14-01681	QN-0188	Đồ 0188	Lê Thanh Sơn	p Trần Phú, Thành phố Móng Cái	01/09/2008	01/09/2009	01707/08S14

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
636	S14-01682	QN-0401	Đồ-0401	Đình Văn Tiến	P. Ninh dương, Thành phố Móng Cái	04/04/2012	04/04/2013	00413/12S14
637	S14-01683	QN-3945	3945	Nguyễn văn Quyển	Xã Phong Cốc, Thị xã Quảng Yên	19/03/2008	19/09/2008	00420/08S14
638	S14-01684	QN-0189	Đồ 0189	Trần Văn Việt	Thôn 3, Xã Hải Hoà, Thành phố Móng Cái	13/05/2010	13/05/2011	00666/10S14
639	S14-01686	QN-0198	Đồ 0198	Đào Mạnh Quý	P. Trần Phú, Thành phố Móng Cái	07/10/2011	07/10/2012	01937/11S14
640	S14-01687	QN-0199	Đồ 0199	Đào Mạnh Quý	p Trần Phú, Thành phố Móng Cái	07/10/2011	07/10/2012	01927/11S14
641	S14-01690	QN-0195	Đồ 0195	Nguyễn Đức Bình	Phường Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	23/11/2013	23/11/2014	02069/13S14
642	S14-01691	QN-0181	Đồ 0181	Nguyễn Văn Tài	P Trần Phú, Thành phố Móng Cái	10/06/2009	10/06/2010	00715/09S14
643	S14-01692	QN-3805	Lập Thuỷ	Chùa Lôi Âm	Xã Đại Yên, Thành phố Hạ Long	19/11/2014	19/11/2015	01586/14S14
644	S14-01693	QN-0182	Đồ 0182	Vũ Đình Hùng	P Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	26/12/2008	22/07/2009	03184/08S14
645	S14-01694	QN-0139	Đồ 0139	Nguyễn Văn Thuật	P Hoà Lạc, Thành phố Móng Cái	15/09/2012	15/09/2013	01919/12S14
646	S14-01696	QN-0184	Đồ 0184	Hoàng Viết Trinh	Tổ 7 P Hoà Lạc, Thành phố Móng Cái	28/09/2013	28/09/2014	01717/13S14
647	S14-01697	QN-0185	Đồ 0185	Trương Văn Nhân	Tổ 3 P Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	01/06/2013	01/06/2014	00855/13S14
648	S14-01700	QN-0192	Đồ 0192	Vũ Văn Sáng	Thôn 4 xã Hải Hoà, Thành phố Móng Cái	03/10/2011	03/10/2012	01890/11S14
649	S14-01701	QN-0193	0193	Nguyễn Đức Hiến	Thôn 3 Xã Hải Hoà, Thành phố Móng Cái	12/01/2011	12/01/2012	00125/11S14
650	S14-01703	QN-0190	Đồ 0190	Nguyễn Văn Hùng	P Trần Phú, Thành phố Móng Cái	05/07/2010	05/07/2011	01088/10S14
651	S14-01705	QN-0208	0208	Nguyễn Đức Huệ	P Ka Long, Thành phố Móng Cái	02/03/2013	02/03/2014	00274/13S14
652	S14-01706	QN-0206	Đồ 0206	Dương Văn Hùng	P Ka Long, Thành phố Móng Cái	23/10/2007	23/10/2008	01619/07S14
653	S14-01708	QN-0205	Đồ 0205	Tạ Văn Dậu	P. Ka Long, Thành phố Móng Cái	05/11/2012	05/11/2013	02256/12S14
654	S14-01710	QN-0204	Đồ 0204	Trần Văn Mỹ	Thôn 5 Xã Hải xuân, Thành phố Móng Cái	17/11/2012	17/11/2013	02823/12S14
655	S14-01711	QN-0197	Đồ 0197	Đào Văn Đức	P Ninh dương, Thành phố Móng Cái	10/11/2010	10/11/2011	01683/10S14
656	S14-01713	QN-0160	Đồ 0160	Hoàng Văn Đích	Thôn3 xã Hải hòa, Thành phố Móng Cái	03/09/2013	03/09/2014	01526/13S14
657	S14-01714	QN-0161	Đồ 0161	Hoàng Văn Đích	Thôn 3 xã Hải hoà, Thành phố Móng Cái	14/10/2008	14/10/2009	02408/08S14

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
658	S14-01716	QN-4588	Sao Biển 02	Công ty TNHH TM DVĐL Yến Nguyễn	P Hồng hải, Thành phố Hạ Long	20/10/2011	20/10/2012	02008/11S14
659	S14-01718	QN-0224	Đò 0224	Nguyễn Đức Toàn	P Ka Long, Thành phố Móng Cái	19/04/2013	19/04/2014	00566/13S14
660	S14-01719	QN-0225	Đò 0225	Nguyễn Đức Toàn	P Ka Long, Thành phố Móng Cái	03/02/2013	03/02/2014	00171/13S14
661	S14-01721	QN-0244	Đò 0244	Vũ Thị Vượng	Hải Yến, Thành phố Móng Cái	05/05/2013	05/05/2014	00629/13S14
662	S14-01722	QN-0245	Đò 0245	Nguyễn Văn Thiện	P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	13/05/2010	13/05/2011	00652/10S14
663	S14-01723	QN-0214	Đò 0214	Phạm Hữu Đức	Xã Hải Xuân, Thành phố Móng Cái	15/06/2013	15/06/2014	00967/13S14
664	S14-01726	QN-0228	Đò 0228	Xí nghiệp quản lý đường sông Móng cái	, Thành phố Móng Cái	21/06/2012	21/06/2013	01192/12S14
665	S14-01728	QN-0218	Đò 0218	Bùi Văn Thông	P Hoà Lạc, Thành phố Móng Cái	02/10/2014	02/10/2015	01309/14S14
666	S14-01733	QN-0404	Đò 0404	Trần Đức Bình	P. Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	22/07/2011	22/07/2012	01412/11S14
667	S14-01737	QN-4018	4018	Bùi Thị Đào	Thôn 12 Xã Hạ Long, Huyện Vân Đồn	09/07/2009	09/07/2010	00865/09S14
668	S14-01744	QN-0348	Đò 0348	Nguyễn Văn Nho	xã Hải Hòa, Thành phố Móng Cái	27/07/2011	27/07/2012	01448/11S14
669	S14-01747	QN-0229	Đò 0229	Phạm Trung Kiên	P Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	01/10/2012	01/10/2013	02028/12S14
670	S14-01748	QN-0209	Đò 0209	Công ty vận tải Đức Minh	Khu thượng P Ninh Dương, Huyện Ba Chẽ	23/07/2008	23/07/2009	01357/08S14
671	S14-01749	QN-0231	Đò 0231	Trần Minh Công	P Trần Phú, Thành phố Móng Cái	08/01/2010	08/01/2011	00061/10S14
672	S14-01750	QN-0226	Đò 0226	Nguyễn Đức Hoan	thôn 3,xã Hải Hòa, Thành phố Móng Cái	02/12/2012	02/12/2013	02416/12S14
673	S14-01752	QN-0213	Đò 0213	Vũ Văn Quang	P. Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	22/07/2014	22/07/2015	00952/14S14
674	S14-01753	QN-0256	Đò 0256	Vũ Văn Cường	Khu Hồng Phong- P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	22/06/2012	22/06/2013	01224/12S14
675	S14-01755	QN-0263	Đò 0263	Phạm Văn Hùng	Thôn4 xã Hải Hòa, Thành phố Móng Cái	28/09/2011	28/09/2012	01885/11S14
676	S14-01756	QN-0262	Đò 0262	Đỗ văn Hiến	Thôn 3- Bình ngọc, Thành phố Móng Cái	22/04/2008	22/04/2009	00599/08S14
677	S14-01760	QN-0255	Đò 0255	Trần Thanh Dương	P. Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	02/12/2012	02/12/2013	02398/12S14
678	S14-01762	QN-0248	Đò 0248	Đỗ Văn Xuyên	P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	15/03/2011	15/03/2012	00614/11S14
679	S14-01763	QN-0260	Đò 0260	Phạm Công Biển	Xã Hải Hòa, Thành phố Móng Cái	05/05/2013	05/05/2014	00638/13S14

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
680	S14-01764	QN-0259	Đồ 0259	Ngô Thị Hằng	Xã Hải Hòa, Thành phố Móng Cái	05/05/2013	05/05/2014	00639/13S14
681	S14-01765	QN-0346	Đồ0346	Vũ Văn Quân	P. Ka Long, Thành phố Móng Cái	28/09/2013	28/09/2014	01716/13S14
682	S14-01766	QN-3191	Đồ 3191	Mạc Trí Trung	Thị trấn Cái Rồng, Huyện Vân Đồn	24/03/2015	24/09/2015	00320/15S14
683	S14-01767	QN-4055	TK10	Công ty cổ phần Hùng Thịnh	Tổ6, khu 6, P. Hồng Hà, Thành phố Uông Bí	29/12/2009	29/06/2010	01942/09S14
684	S14-01769	QN-4798	Hải phong 19	Công ty TNHH Hải Phong	P.Hồng Hải, Thành phố Hạ Long	13/05/2015	15/11/2015	00705/15S14
685	S14-01770	QN-4358	Sà Lan Máy	Đoàn Hữu Thịnh	Tổ102, K6,P.Bạch Đằng., Thành phố Hạ Long	23/11/2007	23/07/2008	01880/07S14
686	S14-01773	QN-0396	Đồ 0396	Nguyễn Phú Cường	P. Trần Phú, Thành phố Móng Cái	28/06/2012	28/06/2013	01360/12S14
687	S14-01774	QN-0403	Đồ 0403	Bùi Văn Thông	P. Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	28/12/2014	28/12/2015	01794/14S14
688	S14-01775	QN-0400	Đồ 0400	Nguyễn Văn Tuấn	K3 . Xã Hải Hòa, Thành phố Móng Cái	26/10/2013	26/10/2014	01922/13S14
689	S14-01779	QN-0392	Đồ 0392	Hoàng Văn Minh	Khu3 , P.Hải Hòa, Thành phố Móng Cái	01/06/2013	01/06/2014	00856/13S14
690	S14-01783	QN-0387	Đồ 0387	Đoàn Thị Thơi	P. Ka Long, Thành phố Móng Cái	09/05/2012	09/05/2013	00607/12S14
691	S14-01784	QN-0394	Đồ 0394	Nguyễn Văn Ngàn	P. Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	23/07/2008	23/07/2009	01349/08S14
692	S14-01785	QN-0377	Đồ 0377	Nguyễn Ngọc Thư	P. Ka Long, Thành phố Móng Cái	01/06/2013	01/06/2014	00840/13S14
693	S14-01788	QN-0378	Đồ 0378	Nguyễn Mai Hương	74 Hữu Nghị, P. Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	15/06/2012	15/06/2013	01047/12S14
694	S14-01791	QN-0384	Đồ 0384	Trịnh Văn Thái	P. Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	09/06/2012	09/06/2013	00991/12S14
695	S14-01792	QN-4118	Xuồng vớt rác	Ban quản lý vịnh Hạ Long	166 Lê thánh Tông- P.Bạch Đằng, Thành phố Hạ Long	27/12/2010	27/12/2011	02039/10S14
696	S14-01795	QN-4037	Đồ 4037	Phạm Duy Quang	Tổ 31,P Yên Thanh, Thành phố Uông Bí	17/09/2012	17/03/2013	01929/12S14
697	S14-01796	QN-0374	Đồ 0374	Cao Văn Khương	P. Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	18/05/2013	18/05/2014	00750/13S14
698	S14-01801	QN-0264	Đồ 0264	Phạm Hữu Nhật	P Ka Long, Thành phố Móng Cái	19/01/2011	19/01/2012	00267/11S14
699	S14-01802	QN-0390	Đồ 0390	Nguyễn Văn Thuyết	Thôn 3. Xã Hải Hòa, Thành phố Móng Cái	05/09/2011	05/09/2012	01664/11S14
700	S14-01803	QN-0380	Đồ 0380	Trần Văn Khiêm	P. Ka Long, Thành phố Móng Cái	03/08/2013	03/08/2014	01389/13S14
701	S14-01804	QN-0349	Đồ Huệ Hoan	Ngô Thị Hường	p Hà Tu, Thành phố Hạ Long	20/01/2010	20/07/2010	00170/10S14

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
702	S14-01805	QN-0352	Đò Hải Sâm	Dương Cao Thường	p Bãi cháy, Thành phố Hạ Long	03/06/2013	03/12/2013	00873/13S14
703	S14-01806	QN-0350	Đò Tùng Quân	Vũ Văn Quân	P Hồng Hà, Thành phố Hạ Long	04/05/2011	04/11/2011	00829/11S14
704	S14-01808	QN-0355	Đò Hồng Đạm	Vũ Văn Hồng	P Hồng hà, Thành phố Hạ Long	15/08/2014	15/02/2015	01053/14S14
705	S14-01809	QN-0353	Đò Thăng Long	Bùi Xuân Đức	p Hồng hà, Thành phố Hạ Long	20/01/2010	20/07/2010	00173/10S14
706	S14-01810	QN-0354	Đò Ấu Lạc	Hoàng hải Hưng	P Cao Thắng, Thành phố Hạ Long	19/04/2012	19/10/2012	00539/12S14
707	S14-01814	QN-0416	Đò 0416	Vũ Quốc Việt	P. Ka Long, Thành phố Móng Cái	06/06/2012	06/06/2013	00909/12S14
708	S14-01825	QN-0363	Đò 0363	Trần thanh Duyên	P. Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	22/06/2012	22/06/2013	01215/12S14
709	S14-01826	QN-0362	Đò 0362	Bùi Thành Công	P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	25/04/2015	26/10/2015	00549/15S14
710	S14-01828	QN-0366	Đò 0366	Nguyễn hữu Trung	P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	03/08/2013	03/08/2014	01356/13S14
711	S14-01832	QN-0426	Đò 0426	Bùi Hải Ninh	P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	14/09/2011	14/09/2012	01771/11S14
712	S14-01833	QN-0427	Đò 0427	Vi Văn Hanh	P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	03/02/2013	03/02/2014	00184/13S14
713	S14-01834	QN-0435	Đò 0435	Bùi Minh Khuyên	P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	15/06/2013	15/06/2014	00963/13S14
714	S14-01835	QN-0430	Đò 0430	Nguyễn Thị Hải	P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	22/06/2012	22/05/2013	01283/12S14
715	S14-01836	QN-0425	Đò 0425	Đỗ Tiến Dũng	P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	20/02/2012	20/02/2013	00194/12S14
716	S14-01838	QN-4598	Hải Long DREAM	CTy TNHH Phát triển du lịch Hải Long	P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	26/02/2013	26/02/2014	00246/13S14
717	S14-01847	QN-3834	3CT-30	Công ty cổ phần quản lý đường sông - số3	P.Hồng Hà, Thành phố Hạ Long	25/08/2009	25/02/2010	01110/09S14
718	S14-01848	QN-4436	PO-01	CTY TNHH đầu tư phát triển sản xuất Hạ Long	Khu đô thị mới,P.Hùng Thắng, Thành phố Hạ Long	15/10/2009	15/04/2010	01408/09S14
719	S14-01851	QN-4554	BHAYA	Công ty TNHH du thuyền BHAYA	Phường Tuần Châu, Thành phố Hạ Long	15/04/2015	16/10/2015	00477/15S14
720	S14-01853	QN- 0432	Đò 0432	Nguyễn Thị Hiền	Tổ 4 Khu 2 P. Ka Long, Thành phố Móng Cái	03/08/2013	03/08/2014	01378/13S14
721	S14-01855	QN- 4152	Đò 4152	Nguyễn Bá Long	Thôn 4 Hải Hòa, Thành phố Móng Cái	08/08/2011	08/08/2012	01511/11S14
722	S14-01856	QN- 4150	Đò 4150	Nguyễn Mạnh Trung	108 Triều Dương P. Trần Phú, Thành phố Móng Cái	10/04/2012	10/04/2013	00451/12S14
723	S14-01858	QN-4154	Đò 4154	Nguyễn Văn Bồn	Thôn 3 Hải Hòa, Thành phố Móng Cái	29/10/2008	29/10/2009	02632/08S14

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
724	S14-01863	QN-0434	Đồ 0434	Lê Viết Hồng	97b Hùng Vương,P Ka Long, Thành phố Móng Cái	20/06/2012	20/05/2013	01157/12S14
725	S14-01864	QN-4205	Đồ 4205	Nguyễn Thị Liên	Thôn 7 xã Hải Yên, Thành phố Móng Cái	19/09/2011	19/09/2012	01816/11S14
726	S14-01867	QN- 4208	Đồ 4208	Nguyễn Thị Tú Anh	10 B Khu Dân Tiến, P. Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	28/09/2013	28/09/2014	01687/13S14
727	S14-01869	QN-4207	Đồ- 4207	Vũ Văn Đích	P.Hải Hòa, Thành phố Móng Cái	05/07/2012	05/07/2013	01467/12S14
728	S14-01870	QN-4204	Đồ 4204	Bùi Văn Thông	P.Hòa lạc, Thành phố Móng Cái	25/04/2015	28/09/2015	00602/15S14
729	S14-01871	QN-4201	Đồ 4201	Bùi Văn Thông	P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	25/04/2015	28/09/2015	00609/15S14
730	S14-01872	QN-4209	Đồ 4209	Vương Xuân Khiêm	Thọ xuân, Thành phố Móng Cái	12/01/2013	12/01/2014	00071/13S14
731	S14-01873	QN-4496	Đồ 4496	Nguyễn Văn Thuận	50 Hữu Nghị,P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	25/04/2015	26/10/2015	00597/15S14
732	S14-01875	QN-4494	Đồ 4494	Nguyễn Văn Thoan	Thôn 3, Hải Hòa, Thành phố Móng Cái	22/07/2011	22/07/2012	01407/11S14
733	S14-01877	QN-4193	Đồ 4193	CTy TNHH thương mại & XNK Thuận Đạt	36B,đường Hùng Vương,P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	15/06/2012	15/06/2013	01075/12S14
734	S14-01879	QN-4191	Đồ 4191	CTy TNHH Thương mại & XNK Thuận Đạt	36B, đường Hùng Vương, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	05/09/2011	05/09/2012	01663/11S14
735	S14-01880	QN-4228	Đồ 4228	Phạm Văn Phương	P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	22/09/2014	22/09/2015	01189/14S14
736	S14-01881	QN-4215	Đồ 4215	Trung Huỳnh Cảnh	P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	22/09/2014	22/09/2015	01216/14S14
737	S14-01882	QN-4217	Đồ 4217	Trịnh Văn Thái	P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	28/12/2014	28/12/2015	01779/14S14
738	S14-01883	QN-4202	Đồ 4202	Hoàng Minh Thái	P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	01/06/2013	01/06/2014	00857/13S14
739	S14-01886	QN-3480	Đồ 3480	Điệp Văn Quyết	Thôn Đông Hợp, Xã Đông Xá, Huyện Vân Đồn	19/04/2012	19/04/2013	00509/12S14
740	S14-01887	QN-4218	Đồ 4218	Nguyễn Văn Quảng	Xã Bình Ngọc, Thành phố Móng Cái	28/06/2012	28/06/2013	01393/12S14
741	S14-01889	QN-4214	Đồ 4214	Vũ Văn Đích	Xã Hải hòa, Thành phố Móng Cái	15/06/2013	15/06/2014	00959/13S14
742	S14-01890	QN-5068	Đồ 5068	Đặng thị Lương	P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	16/06/2012	16/06/2013	01114/12S14
743	S14-01892	QN-4197	Đồ 4197	Trần Minh Quang	Xã Hải Xuân, Thành phố Móng Cái	28/09/2013	28/09/2014	01719/13S14
744	S14-01893	QN-4181	PO-02	CTy TNHH đầu tư PTsản xuất Hạ Long	Khu đô thị mới, P.Hùng thắng, Thành phố Hạ Long	10/12/2009	10/06/2010	01803/09S14
745	S14-01894	QN-3716	Vân Hải - 26	Cty TNHH nhà nước 1TV VIGLACERA Vân Hải	P.Hồng Hải, Thành phố Hạ Long	03/06/2008	03/06/2009	00963/08S14

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
746	S14-01895	QN-0448	Đò 0448	Vũ Văn Dân	Đội 6, Xã Phong Hải, Thị xã Quảng Yên	06/07/2013	06/07/2014	01145/13S14
747	S14-01899	QN-4190	PEARL	Công ty TAIHEIYO SHINJU	Khu 7 Cái Rồng, Huyện Văn Đồn	18/05/2010	18/11/2010	00715/10S14
748	S14-01902	QN-4200	Đò 4200	Bùi Văn Thông	P.Hòa lạc, Thành phố Móng Cái	25/04/2015	28/09/2015	00606/15S14
749	S14-01906	QN-5066	Đò 5066	Nguyễn Văn Thảo	P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	19/09/2011	19/09/2012	01811/11S14
750	S14-01907	QN-5086	Đò 5086	Lê Thị Tuyết	Thôn 7, Hải Yến, Thành phố Móng Cái	28/08/2012	28/08/2013	01778/12S14
751	S14-01908	QN-5069	Đò 5069	Đỗ Trần Chung	P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	22/06/2013	22/06/2014	01081/13S14
752	S14-01909	QN-0447	Đò 0447	Nguyễn Văn Thuyết	Hải Hòa, Thành phố Móng Cái	07/09/2011	07/09/2012	01692/11S14
753	S14-01910	QN-0459	Đò 0459	Bùi Văn Thông	P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	25/04/2015	28/09/2015	00604/15S14
754	S14-01911	QN-4219	Đò 4219	Vũ Văn Đích	Thôn 4, Hải Hòa, Thành phố Móng Cái	28/08/2014	18/05/2015	01095/14S14
755	S14-01912	QN-0457	Đò 0457	Phạm Thị Chấn	Đội 10, Hải Xuân, Thành phố Móng Cái	05/07/2012	05/07/2013	01458/12S14
756	S14-01914	QN-0461	Đò 0461	Hoàng Minh Huệ	Tổ 8, Khu 1, P Ka Long, Thành phố Móng Cái	03/08/2013	03/08/2014	01392/13S14
757	S14-01915	QN-0462	Đò 0462	Hoàng Minh Huệ	Tổ 8, khu 1, P. Ka Long, Thành phố Móng Cái	15/06/2012	15/06/2013	01089/12S14
758	S14-01916	QN-0463	Đò 0463	Hoàng Minh Huệ	Tổ 8, Khu 1, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	19/04/2013	19/04/2014	00542/13S14
759	S14-01917	QN-0464	Đò 0464	Hoàng Minh Huệ	Tổ 8, Khu 1, p.Ka Long, Thành phố Móng Cái	26/07/2011	26/07/2012	01441/11S14
760	S14-01918	QN-0455	Đò 0455	Nguyễn Mạnh Trung	108,Đường Triều Dương, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	02/12/2012	02/12/2013	02412/12S14
761	S14-01919	QN-0437	Đò 0437	CTy TNHH TM & XNK Thuận Đạt	36B,Đường Hùng Vương, P.Ka long, Thành phố Móng Cái	05/07/2012	05/07/2013	01445/12S14
762	S14-01920	QN-0438	Đò 0438	CTy TNHH TM & XNK Thuận Đạt	36B, đường Hùng Vương, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	28/09/2013	28/09/2014	01718/13S14
763	S14-01921	QN-4179	Đò 4179	CTy TNHH TM & XNK Thuận Đạt	36B, đường Hùng Vương, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	16/11/2014	16/11/2015	01532/14S14
764	S14-01922	QN-0445	Đò 0445	Nguyễn Văn Điệp	Thôn 4, Hải Hòa, Thành phố Móng Cái	08/06/2010	08/06/2011	00935/10S14
765	S14-01924	QN-0454	Đò 0454	Bùi Tiến Quân	Tổ 7, thôn Thượng Trung, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	28/08/2014	28/09/2015	01117/14S14
766	S14-01925	QN-0453	Đò 0453	Đỗ Văn Túc	Tổ 8, Khu Hạ, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	17/05/2012	17/05/2013	00656/12S14
767	S14-01927	QN-0450	Đò 0450	Nguyễn Văn Tráng	Tổ 7, Khu Hạ Long, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	07/07/2014	07/07/2015	00874/14S14

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
768	S14-01928	QN-0477	Đồ 0477	Trần xuân Lâm	Tổ 1, Khu Hồng Kỳ, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	03/09/2013	03/09/2014	01510/13S14
769	S14-01934	QN-0458	Đồ 0458	Thoòng Coóng Nam	Đội 9, Hải Xuân, Thành phố Móng Cái	22/06/2012	22/06/2013	01272/12S14
770	S14-01935	QN-0436	Đồ 0436	Bùi Tuấn Anh	Tổ 8, Khu 1, P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	08/06/2012	08/06/2013	00987/12S14
771	S14-01936	QN-0478	Đồ 0478	Phạm Văn Đào	Thôn 7, Hải Yên, Thành phố Móng Cái	10/08/2012	10/08/2013	01708/12S14
772	S14-01937	QN-0439	Đồ 0439	Nguyễn Thị Yên	Khu Hồng Hà, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	19/11/2008	19/11/2009	02839/08S14
773	S14-01938	QN-4105	PO-03	CTy đầu tư PTSX Hạ Long	Khu đô thị mới, P.Hùng Thắng, Thành phố Hạ Long	26/08/2009	26/02/2010	01136/09S14
774	S14-01939	QN-4104	PO-04	CTy đầu tư PTSX Hạ Long	Khu đô thị mới , P.Hùng Thắng, Thành phố Hạ Long	26/08/2009	26/02/2010	01138/09S14
775	S14-01940	QN-4103	PO-05	CTy đầu tư PTSX Hạ Long	Khu đô thị mới, P.Hùng Thắng, Thành phố Hạ Long	26/08/2009	26/02/2010	01137/09S14
776	S14-01941	QN-0469	Đồ 0469	Lý Ngọc Khánh	P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	08/06/2007	08/06/2008	00494/07S14
777	S14-01943	QN-4526	Đồ 4526	Nguyễn hữu Hiến	Xóm 6.Xã Phong Hải, Thị xã Quảng Yên	10/08/2011	10/08/2012	01555/11S14
778	S14-01946	QN-0472	Đồ 0472	Nguyễn Văn Huy	P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	13/05/2011	13/05/2012	00922/11S14
779	S14-01947	QN-0546	Đồ 0546	Mai Thị Ngoan	P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	12/09/2008	12/09/2009	01856/08S14
780	S14-01948	QN-0547	Đồ 0547	Mai Thị Ngoan	P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	07/10/2008	07/10/2009	02324/08S14
781	S14-01949	QN-0548	Đồ 0548	Mai Thị Ngoan	P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	12/09/2008	12/09/2009	01858/08S14
782	S14-01950	QN-0549	Đồ 0549	Mai Thị Ngoan	P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	12/09/2008	12/09/2009	01857/08S14
783	S14-01951	QN-0550	Đồ 0550	Mai Thị Lịch	P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	07/10/2008	07/10/2009	02320/08S14
784	S14-01952	QN-0551	Đồ 0551	Mai Thị Lịch	P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	07/10/2008	07/10/2009	02321/08S14
785	S14-01953	QN-0552	Đồ 0552	Mai Thị Lịch	P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	07/10/2008	07/10/2009	02322/08S14
786	S14-01954	QN-0553	Đồ 0553	Mai Thị Lịch	P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	07/10/2008	07/10/2009	02318/08S14
787	S14-01955	QN-5039	Đồ 5039	Phạm Thị Chung	P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	19/11/2008	19/11/2009	02854/08S14
788	S14-01957	QN-0539	Đồ 0539	Bùi Văn Séc	Quảng Nghĩa, Thành phố Móng Cái	04/11/2011	04/11/2012	02124/11S14
789	S14-01958	QN-5089	Đồ 5089	Nguyễn Như Cường	P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	17/01/2011	17/01/2012	00205/11S14

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
790	S14-01960	QN-4211	Đò 4211	Lê Văn Dũng	P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	22/06/2012	22/06/2013	01254/12S14
791	S14-01961	QN-0488	Đò 0488	Lê Khải Hoàn	P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	25/04/2015	14/12/2015	00551/15S14
792	S14-01962	QN-0498	Đò 0498	Trần Thái Sơn	37 Lý Tự Trọng, P Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	25/11/2008	25/11/2009	02935/08S14
793	S14-01963	QN-0475	Đò 0475	Đoàn Văn Hội	Hải Hòa, Thành phố Móng Cái	10/08/2011	10/08/2012	01556/11S14
794	S14-01965	QN-0481	Đò 0481	Nguyễn văn Trung	Đội 10 . Xã Hải Xuân, Thành phố Móng Cái	25/10/2008	25/10/2009	02662/08S14
795	S14-01966	QN-0466	Đò 0466	Nguyễn Hữu Quảng	Thôn 3, Bình ngọc, Thành phố Móng Cái	20/07/2013	20/07/2014	01252/13S14
796	S14-01967	QN-0476	Đò 0476	Đỗ Văn Tu	Thôn 3, Bình Ngọc, Thành phố Móng Cái	10/08/2011	10/08/2012	01552/11S14
797	S14-01968	QN-0456	Đò 0456	Lương Văn Và	49 Yết Kiêu, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	29/05/2012	29/05/2013	00766/12S14
798	S14-01969	QN-0446	Đò 0446	Nguyễn Văn Dương	Thôn 5, Hải Hòa, Thành phố Móng Cái	30/05/2012	30/05/2013	00803/12S14
799	S14-01970	QN-0501	Đò 0501	CTy TNHH TM & XNK Thuận Đạt	P.Ka long, Thành phố Móng Cái	11/05/2011	11/05/2012	00889/11S14
800	S14-01971	QN-0506	Đò 0506	Lê Văn Khoái	P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	15/09/2013	15/09/2014	01601/13S14
801	S14-01972	QN-0507	Đò 0507	Lê Văn Khoái	P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	22/06/2012	22/06/2013	01228/12S14
802	S14-01974	QN-0509	Đò 0509	Lê Văn Khoái	P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	06/07/2013	06/07/2014	01143/13S14
803	S14-01975	QN-0510	Đò 0510	Lê Văn Khoái	P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	15/06/2013	15/06/2014	00991/13S14
804	S14-01976	QN-0511	Đò 0511	Lê Văn Khoái	P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	28/08/2012	28/08/2013	01788/12S14
805	S14-01979	QN-0514	Đò 0514	Lê Văn Khoái	P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	12/11/2008	12/11/2009	02783/08S14
806	S14-01980	QN-0515	Đò 0515	Lê Văn Khoái	P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	09/05/2012	09/05/2013	00608/12S14
807	S14-01984	QN-0495	Đò 0495	Nguyễn Tắc Thịnh	P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	06/07/2013	06/07/2014	01159/13S14
808	S14-01985	QN-5355	Đò 5355	Trịnh Xuân Huynh	Tổ1, Khu 2, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	28/06/2012	28/06/2013	01368/12S14
809	S14-01986	QN-5356	Đò 5356	Đặng Thị Lương	Tổ 1, Khu 3, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	25/07/2012	25/07/2013	01606/12S14
810	S14-01987	QN-0535	Đò 0535	Phùng Văn Thắng	Xã Hải Xuân, Thành phố Móng Cái	15/01/2014	15/01/2015	00076/14S14
811	S14-01988	QN-0536	Đò 0536	Phùng Văn Thắng	Xã Hải Xuân, Thành phố Móng Cái	31/05/2012	31/05/2013	00811/12S14

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
812	S14-01989	QN-0540	Đò 0540	Nguyễn Thị Vân	P.Trà Cổ, Thành phố Móng Cái	10/08/2012	10/08/2013	01701/12S14
813	S14-01990	QN-0483	Đò 0483	Nguyễn Tiến Phương	1 Phan Chu Trinh, Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	26/10/2013	26/10/2014	01919/13S14
814	S14-01991	QN-0491	Đò 0491	Nguyễn Văn Chung	Đội 9, Hải Xuân, Thành phố Móng Cái	14/06/2011	14/06/2012	01119/11S14
815	S14-01992	QN-0505	Đò 0505	Phạm Văn Long	Tổ 3, Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	11/06/2007	11/06/2008	00831/07S14
816	S14-01997	QN-0517	Đò 0517	Nguyễn Đắc Triển	Thôn 3, Hải Hòa, Thành phố Móng Cái	08/06/2012	08/06/2013	00951/12S14
817	S14-01999	QN-0578	Đò 0578	Vũ Quang Khải	Thôn 4, Hải Hòa, Thành phố Móng Cái	03/11/2011	03/11/2012	02101/11S14
818	S14-02002	QN-0528	Đò 0528	Nguyễn Văn Ninh	Khu tập thể Công an, Thành phố Móng Cái	06/07/2013	06/07/2014	01181/13S14
819	S14-02004	QN- 5429	Minh Quang 08	CTy TNHH Du Lịch Minh Quang	Tổ 4, khu1, P. Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	15/12/2009	15/06/2010	01840/09S14
820	S14-02005	QN-4171	Đò 4171	Công ty vận tải Đức minh	Đường Tuệ Tĩnh .P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	21/06/2007	21/06/2008	00907/07S14
821	S14-02013	QN-5408	Biển Ngọc EXPRESS	Công ty TNHH Hạ Long - Biển Ngọc	P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	01/08/2014	02/08/2015	00998/14S14
822	S14-02014	QN-0584	Đò 0584	Phạm Văn Hồng	Tổ 16, P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	05/08/2011	05/08/2012	01495/11S14
823	S14-02015	QN-0583	Đò 0583	Đỗ Tiến Dũng	Tổ 1, Khu 10, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	28/05/2012	28/05/2013	00752/12S14
824	S14-02016	QN-0582	Đò 0582	Đỗ Thanh Hùng	Tổ 1, Khu Hồng Hà, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	20/10/2012	20/10/2013	02186/12S14
825	S14-02019	QN-5358	Đò 5358	Lê Việt Hồng	97 B, Hùng Vương, Ka Long, Thành phố Móng Cái	23/03/2013	23/03/2014	00383/13S14
826	S14-02020	QN-0529	Đò 0529	Nguyễn Thế Anh	Tổ 12, Khu 3, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	21/06/2012	21/06/2013	01179/12S14
827	S14-02021	QN-5366	Đò 5366	Vũ Lệnh Dinh	93.Đường 5-8. P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	28/06/2012	28/06/2013	01353/12S14
828	S14-02022	QN-0531	Đò 0531	Nguyễn Thị Thiết	P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	14/10/2008	14/10/2009	02388/08S14
829	S14-02023	QN-0494	Đò 0494	Mai Văn Mười	P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	08/06/2012	08/06/2013	00944/12S14
830	S14-02024	QN-0556	Đò 0556	Nguyễn Văn Tường	P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	20/07/2013	20/07/2014	01269/13S14
831	S14-02027	QN-0484	Đò 0484	Nguyễn Thị Tú Anh	10B, phố Dân Tiến, P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	17/03/2011	17/03/2012	00626/11S14
832	S14-02028	QN-0530	Đò 0530	Lê Văn Thân	Tổ 3, Khu 2, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	20/10/2012	20/10/2013	02183/12S14
833	S14-02029	QN-0503	Đò 0503	CTy TNHH TM & XNK Thuận Đạt	Đường Hùng Vương, P. Ka Long, Thành phố Móng Cái	11/01/2011	11/01/2012	00100/11S14

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
834	S14-02031	QN-0566	Đò 0566	Kim Việt Hùng	Khu Hạ Long, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	24/09/2012	24/09/2013	01952/12S14
835	S14-02032	QN-0558	Đò 0558	Bùi Văn Khuyên	14B, Đào Phúc Lộc, Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	16/11/2014	16/11/2015	01550/14S14
836	S14-02033	QN-4387	Đò 4387	Nguyễn Văn Bằng	Tổ 7.Hạ long .P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	07/09/2011	07/09/2012	01689/11S14
837	S14-02034	QN- 5526	Biển Mơ 2 - 09	Lương Thị Ca	Số 19 - Tổ 28A- P. Hồng Hà, Thành phố Hạ Long	13/10/2010	13/10/2011	01523/10S14
838	S14-02035	QN-0577	Đò 0577	Trần Văn Dự	Tổ 7, P.Ka long, Thành phố Móng Cái	05/11/2012	05/11/2013	02271/12S14
839	S14-02036	QN-0580	Đò 0580	Hoàng Thúy Hằng	143 Nguyễn Bình Khiêm, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	02/12/2008	02/12/2009	02986/08S14
840	S14-02037	QN-0579	Đò 0579	Dương Quang Hưng	P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	06/07/2007	06/07/2008	01010/07S14
841	S14-02038	QN-5368	Đò 5368	Mạc Văn Bảo	Tổ 5, Khu 3, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	01/10/2012	01/10/2013	02029/12S14
842	S14-02044	QN-0590	Đò 0590	Nguyễn Trung Hào	Thôn 10, Hải xuân, Thành phố Móng Cái	09/04/2012	09/04/2013	00444/12S14
843	S14-02046	QN-0592	Đò 0592	Phạm Văn Mạnh	15 phố Dân Chủ, P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	22/06/2012	22/05/2013	01280/12S14
844	S14-02049	QN-5369	Đò 5369	Nguyễn Đức Thọ	Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	28/09/2013	28/09/2014	01724/13S14
845	S14-02050	QN-5367	Đò 5367	Tạ Văn Dậu	P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	12/03/2009	12/03/2010	00286/09S14
846	S14-02051	QN-0567	Đò 0567	Đinh Thị Nguyên	117B,Huỳnh Vương, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	03/08/2011	03/08/2012	01487/11S14
847	S14-02052	QN-0606	Đò 0606	Phạm Năng Chính	P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	21/06/2012	21/06/2013	01201/12S14
848	S14-02053	QN-5076	Đò 5076	Mạc Văn Bảo	P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	14/10/2008	14/10/2009	02385/08S14
849	S14-02054	QN-4212	Đò 4212	Vũ Văn Đích	Hải hòa, Thành phố Móng Cái	06/12/2010	06/12/2011	01848/10S14
850	S14-02056	QN-0541	Đò 0541	Trần Văn Phú	P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	23/03/2013	23/03/2014	00381/13S14
851	S14-02058	QN-0612	Đò 0612	CTy TNHH & TM Minh Thăng	P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	20/11/2008	20/11/2009	02897/08S14
852	S14-02060	QN-0600	Đò 0600	Phạm Thanh Sơn	Thôn 10, Hải Xuân, Thành phố Móng Cái	14/02/2011	14/02/2012	00513/11S14
853	S14-02061	QN-0562	Đò 0562	Bùi Kim Hiệp	Tổ 3, Khu Hồng Phong, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	08/04/2013	08/04/2014	00450/13S14
854	S14-02065	QN-0561	Đò 0561	Vũ Đình Hùng	Tổ3, Khu Hồng Phong, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	17/08/2013	17/08/2014	01465/13S14
855	S14-02066	QN-0564	Đò 0564	Phạm Thị Hiếu	48, Tô Hiệu, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	08/10/2008	08/10/2009	02332/08S14

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
856	S14-02067	QN-0613	Đò 0613	Phạm Thị Hiếu	48, Tô Hiệu, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	04/11/2011	04/11/2012	02122/11S14
857	S14-02069	QN-0610	Đò 0610	Bùi Văn Sọc	Thôn 1, Quảng Nghĩa, Thành phố Móng Cái	12/08/2014	12/08/2015	01022/14S14
858	S14-02072	QN-5067	Đò 5067	Nguyễn Xuân Tuyển	P.Hải Hòa, Thành phố Móng Cái	11/01/2011	11/01/2012	00114/11S14
859	S14-02073	QN-5075	Đò 5075	Nguyễn Xuân Tuyển	P.Hải Hòa, Thành phố Móng Cái	09/11/2010	09/11/2011	01654/10S14
860	S14-02074	QN-0607	Đò 0607	Lê Đồng Hùng	P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	06/07/2013	06/07/2014	01147/13S14
861	S14-02078	QN-0638	Đò 0638	Phạm Thị Tâm	P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	28/08/2014	28/08/2015	01112/14S14
862	S14-02079	QN-0569	Đò 0569	Nguyễn Thị Hiền	Tổ 7, Khu 1, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	08/10/2008	08/10/2009	02340/08S14
863	S14-02080	QN-0627	Đò 0627	Lê Công Quyền	Tổ 9, Khu 1, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	07/12/2010	07/12/2011	01854/10S14
864	S14-02081	QN-0524	Đò 0524	Lê Quý Bình	Tổ 8, Khu 3, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	26/07/2011	26/07/2012	01445/11S14
865	S14-02083	QN-0609	Đò 0609	Vũ Văn Sỹ	Phạm Hồng Thái, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	26/07/2007	26/07/2008	01148/07S14
866	S14-02086	QN-0572	Đò 0572	Nguyễn Thị Hải	Tổ 6, Khu 3, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	02/07/2008	02/07/2009	01200/08S14
867	S14-02087	QN-0573	Đò 0573	Nguyễn Thị Hải	Tổ 6, Khu 3, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	10/08/2012	10/08/2013	01693/12S14
868	S14-02088	QN-0574	Đò 0574	Nguyễn Thị Hải	Tổ 6, Khu 3, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	29/12/2011	29/12/2012	02514/11S14
869	S14-02089	QN-0619	Đò 0619	Nguyễn Thu Hiền	P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	08/10/2008	08/10/2009	02339/08S14
870	S14-02090	QN-0575	Đò 0575	Nguyễn Minh Sáu	Khu 1, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	04/11/2008	04/11/2009	02709/08S14
871	S14-02091	QN-0586	Đò 0586	Trần Minh Lợi	Khu3, Hải Hòa, Thành phố Móng Cái	26/01/2013	26/01/2014	00133/13S14
872	S14-02092	QN-0587	Đò 0587	Trần Minh Lợi	Khu 3, Hải Hòa, Thành phố Móng Cái	28/08/2014	28/08/2015	01113/14S14
873	S14-02093	QN-0588	Đò 0588	Trần Minh Lợi	Khu 3, Hải Hòa, Thành phố Móng Cái	02/12/2012	02/12/2013	02409/12S14
874	S14-02094	QN-0630	Đò 0630	Vũ Trung Văn	Khu 2, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	28/06/2012	28/06/2013	01336/12S14
875	S14-02096	QN-0589	Đò 0589	Vũ Trung Văn	Khu 2, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	30/03/2015	08/11/2015	00350/15S14
876	S14-02098	QN-0622	Đò 0622	Ngô Văn Hằng	P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	07/09/2011	07/09/2012	01701/11S14
877	S14-02100	QN-0626	Đò 0626	Hà Thùy Dung	Khu 7, Hải Yên, Thành phố Móng Cái	13/05/2011	13/05/2012	00915/11S14

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
878	S14-02101	QN-0593	Đò 0593	Nguyễn Văn Khu	Tổ 1, Khu Hồng Hà, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	09/06/2012	09/06/2013	00972/12S14
879	S14-02102	QN-0594	Đò 0594	Lê Công Quyền	Tổ 9, Khu 1, P.Ka long, Thành phố Móng Cái	30/05/2012	30/05/2013	00796/12S14
880	S14-02104	QN-0623	Đò 0623	Vũ Văn Hạp	Đội 9, Hải Xuân, Thành phố Móng Cái	31/05/2012	31/05/2013	00831/12S14
881	S14-02105	QN-0599	Đò 0599	Vũ Lệnh Đình	Tổ 8, Khu 1, P.Ka long, Thành phố Móng Cái	05/07/2012	05/07/2013	01457/12S14
882	S14-02109	QN-0685	Nghĩa Thắm	Lê Nam Nghĩa	Tổ 48C-P.Cẩm Đông, Thành phố Cẩm Phả	07/01/2015	07/07/2015	00017/15S14
883	S14-02114	QN-0635	Đò 0635	Phùng Ngọc Toàn	Mạc Đình Chi, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	02/07/2009	02/07/2010	00835/09S14
884	S14-02116	QN-0641	Đò 0641	Nguyễn Văn Thực	Tổ 7, Khu Hạ Long, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	22/06/2012	22/06/2013	01240/12S14
885	S14-02117	QN-0640	Đò 0640	Nguyễn Thế Kỳ	Tổ 13, Trảng Vĩ, P.Trà cổ, Thành phố Móng Cái	26/01/2011	26/01/2012	00368/11S14
886	S14-02118	QN-0634	Đò 0634	Chu Văn Can	Tổ 4, Khu 2, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	27/01/2011	27/01/2012	00400/11S14
887	S14-02119	QN-0633	Đò 0633	Vũ Đình Cẩm	Tổ 3, Khu Hồng Phong, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	17/07/2012	17/07/2013	01568/12S14
888	S14-02120	QN-0632	Đò 0632	Vũ Thị Xuân	Tổ 2, Khu 2, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	21/06/2012	21/05/2013	01169/12S14
889	S14-02121	QN-0631	Đò 0631	Trần Văn Quý	Tổ 3, Khu Thác Hàn, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	15/06/2013	15/06/2014	00994/13S14
890	S14-02122	QN-0686	Đò 0686	Đỗ Trần Chung	Tổ 9, Khu 1, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	31/05/2012	31/05/2013	00844/12S14
891	S14-02123	QN-0665	Đò 0665	Bùi Văn Khởi	Tổ 3, Khu Hồng Phong, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	21/06/2012	21/06/2013	01182/12S14
892	S14-02125	QN-0670	Đò 0670	Ngô Hồng Phong	Tổ 8, Khu 1, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	21/06/2012	21/05/2013	01167/12S14
893	S14-02127	QN-0576	Đò 0576	Nguyễn Hồng Biển	Tổ3, Khu2, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	28/05/2012	28/05/2013	00751/12S14
894	S14-02129	QN-0667	Đò 0667	Nguyễn Hoàng Thiên	Tổ 3, Khu Hồng Hà, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	28/12/2011	28/12/2012	02500/11S14
895	S14-02131	QN-0675	Đò 0675	Lê Văn Hòe	Tổ 2, Khu 2, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	21/06/2012	21/05/2013	01163/12S14
896	S14-02132	QN-0676	Đò 0676	Vũ Văn Thuận	Khu 2, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	28/09/2013	28/09/2014	01720/13S14
897	S14-02135	QN-0624	Đò 0624	Nguyễn Văn Dũng	42 Vĩnh An, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	01/09/2008	01/09/2009	01713/08S14
898	S14-02136	QN-0671	Đò 0671	Nguyễn Minh Sáu	Tổ 6, Khu 1, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	08/06/2012	08/06/2013	00955/12S14
899	S14-02138	QN-0673	Đò 0673	Nguyễn Minh Sáu	, Thành phố Móng Cái	08/06/2012	08/06/2013	00990/12S14

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
900	S14-02140	QN-0621	Đò 0621	Ngô Văn Hằng	Thôn 9, Hải Xuân, Thành phố Móng Cái	03/08/2013	03/08/2014	01367/13S14
901	S14-02141	QN-0637	Đò 0637	Ngô Văn Hằng	Thôn 9, Hải Xuân, Thành phố Móng Cái	13/10/2008	13/10/2009	02366/08S14
902	S14-02142	QN-0654	Đò 0654	Ngô Văn Hằng	Thôn 9, Hải Xuân, Thành phố Móng Cái	04/11/2011	04/11/2012	02123/11S14
903	S14-02143	QN-0655	Đò 0655	Ngô Văn Hằng	Thôn 9, Hải xuân, Thành phố Móng Cái	20/09/2011	20/09/2012	01829/11S14
904	S14-02144	QN-0656	Đò 0656	Ngô Văn Hằng	Thôn 6, Hải Xuân, Thành phố Móng Cái	31/05/2012	31/05/2013	00869/12S14
905	S14-02145	QN-0657	Đò 0657	Ngô Văn Hằng	Thôn 9, Hải Xuân, Thành phố Móng Cái	04/11/2011	04/11/2012	02127/11S14
906	S14-02146	QN-4070	4070	Nguyễn Văn Cường	Tổ 10, Khu 5, P.Hồng Hải, Thành phố Hạ Long	14/08/2007	14/08/2008	01246/07S14
907	S14-02149	QN-5044	Đò 5044	Vũ Văn Thành	Thọ Xuân, Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	12/01/2011	12/01/2012	00131/11S14
908	S14-02150	QN-0604	Đò 0604	Lê Văn Tài	P. Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	19/04/2013	19/04/2014	00540/13S14
909	S14-02151	QN-0605	Đò 0605	Phạm Minh Khai	Thọ Xuân, P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	22/12/2011	22/12/2012	02466/11S14
910	S14-02152	QN-0648	Đò 0648	Vũ Bá ấn	Thôn 7, Hải Yên, Thành phố Móng Cái	28/05/2012	28/05/2013	00753/12S14
911	S14-02157	QN-0618	Đò 0618	Nguyễn Văn Hùng	Thôn 10A, Hải Xuân, Thành phố Móng Cái	15/09/2012	15/09/2013	01885/12S14
912	S14-02160	QN-0700	Đò 0700	Nguyễn Công Sơn	132 Tô Hiệu, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	03/11/2011	03/11/2012	02104/11S14
913	S14-02161	QN-0701	Đò 0701	Trần Thái Sơn	37 Lý Tự Trọng, Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	25/11/2008	25/11/2009	02936/08S14
914	S14-02162	QN-0698	Đò 0698	Nguyễn Quang Thiêm	Tổ2,Khu 2,P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	20/08/2007	20/08/2008	01270/07S14
915	S14-02163	QN-0699	Đò 0699	Nguyễn Quang Thiêm	Tổ 2, Khu 2, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	06/07/2011	06/07/2012	01242/11S14
916	S14-02164	QN-0705	Đò 0705	Lê Việt Hồng	97 Hùng Vương, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	11/07/2012	11/07/2013	01509/12S14
917	S14-02165	QN-4397	Đò 4397	Hoàng Văn Châu	Khu 8, TT Cái Rồng, Huyện Vân Đồn	27/08/2007	27/08/2008	01285/07S14
918	S14-02167	QN-0678	Đò 0678	Đỗ Văn Hựu	Thôn 3, Bình Ngọc, Thành phố Móng Cái	29/05/2012	29/05/2013	00775/12S14
919	S14-02168	QN-0664	Đò 0664	Ngô Văn Cường	Thôn 4, Dân chủ, P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	07/11/2011	07/11/2012	02137/11S14
920	S14-02169	QN-0693	Đò 0693	Bùi Trọng Phong	Tổ 5, Khu 3, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	28/06/2012	28/06/2013	01345/12S14
921	S14-02170	QN-0690	Đò 0690	Lương Công Minh	Tổ 2,Khu 2, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	03/11/2011	03/11/2012	02109/11S14

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
922	S14-02171	QN-0691	Đồ 0691	Nguyễn Văn Sang	Tổ 2, Khu 2, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	05/08/2011	05/08/2012	01500/11S14
923	S14-02172	QN-0694	Đồ 0694	Nguyễn Thị Vân	Tổ 3, Nam Thọ, P.Trà Cổ, Thành phố Móng Cái	01/09/2011	01/09/2012	01655/11S14
924	S14-02173	QN-0695	Đồ 0695	Lê Xuân Đăng	Tổ 4, Khu Hồng Phong, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	17/07/2012	17/07/2013	01546/12S14
925	S14-02174	QN-0696	Đồ 0696	Ngô Việt Hòa	P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	04/09/2007	04/09/2008	01306/07S14
926	S14-02175	QN-0692	Đồ 0692	Ngô Việt Hòa	P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	19/04/2013	19/04/2014	00543/13S14
927	S14-02176	QN-0738	Đồ 0738	Nguyễn Hữu Phú	P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	03/08/2013	03/08/2014	01353/13S14
928	S14-02177	QN-0519	Đồ 0519	Phạm Thị Chung	86, Mạc Đĩnh Chi, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	19/11/2008	19/11/2009	02852/08S14
929	S14-02178	QN-0581	Đồ 0581	Phạm Thị Chung	86, Mạc Đĩnh Chi, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	22/06/2012	22/06/2013	01218/12S14
930	S14-02179	QN-0703	Đồ 0703	Trần Văn Việt	Thôn 2, Hải Yên, Thành phố Móng Cái	03/02/2013	03/02/2014	00176/13S14
931	S14-02182	QN-5319	Đồ 5319	Hà Văn Thân	Tổ 1, Khu 2, p.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	22/09/2014	03/09/2015	01199/14S14
932	S14-02183	QN-0725	Đồ 0725	Trung Thị Nam	Khu Hồng Hà, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	12/01/2013	12/01/2014	00074/13S14
933	S14-02184	QN-0729	Đồ 0729	Phạm Văn Toàn	Khu Hồng Phong, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	02/08/2012	02/08/2013	01637/12S14
934	S14-02185	QN-0706	Đồ 0706	Vũ Việt Cường	Khu Hồng Phong, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	15/06/2012	15/06/2013	01104/12S14
935	S14-02186	QN-0662	Đồ 0662	Đình Quang Hiếu	Tổ 8, Khu 1, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	06/09/2007	06/09/2008	01326/07S14
936	S14-02187	QN-0663	Đồ 0663	Bùi Văn Khởi	Tổ 3, Khu Hồng Phong, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	15/06/2012	15/06/2013	01105/12S14
937	S14-02189	QN-0735	Đồ 0735	Nguyễn Huy Đoàn	Khu 7, Hải Yên, Thành phố Móng Cái	17/07/2012	17/07/2013	01550/12S14
938	S14-02190	QN-0746	Đồ 0746	Nguyễn Thanh Hương	93, Tô Hiệu, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	20/10/2012	20/10/2013	02195/12S14
939	S14-02191	QN-0747	Đồ 0747	Nguyễn Thanh Hương	93, Tô Hiệu, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	15/03/2013	15/03/2014	00330/13S14
940	S14-02192	QN-0758	Đồ 0758	Nguyễn Hồng Biển	Tổ 3, Khu 2, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	22/09/2014	15/06/2015	01205/14S14
941	S14-02193	QN-0748	Đồ 0748	Phạm Thị Hiếu	48, Tô Hiệu, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	28/08/2014	05/05/2015	01106/14S14
942	S14-02194	QN-0755	Đồ 0755	Phạm Thị Hiếu	48, Tô Hiệu, P. ka Long, Thành phố Móng Cái	03/11/2011	03/11/2012	02111/11S14
943	S14-02197	QN-0728	Đồ 0728	Vũ Nam	P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	20/07/2013	20/07/2014	01233/13S14

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
944	S14-02198	QN-0726	Đồ 0726	Lý Quang Vinh	Khu 3, P.Hải Hòa, Thành phố Móng Cái	09/06/2012	09/06/2013	00974/12S14
945	S14-02199	QN-0721	Đồ 0721	Nguyễn Văn Bồn	Khu 3, P.Hải Hòa, Thành phố Móng Cái	11/09/2007	11/09/2008	01348/07S14
946	S14-02200	QN-0722	Đồ 0722	Nguyễn Văn Bồn	Khu 3, P.Hải Hòa, Thành phố Móng Cái	02/03/2009	02/03/2010	00226/09S14
947	S14-02203	QN-0745	Đồ 0745	Vũ Quốc Văn	Tổ 2, Khu Hồng Hà, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	03/08/2013	03/08/2014	01352/13S14
948	S14-02204	QN-0762	Đồ 0762	Nguyễn Thu Nguyệt	93, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	18/09/2007	18/09/2008	01364/07S14
949	S14-02207	QN-0760	Đồ 0760	Mai Văn Mười	Tổ 7, Khu Hạ Long, Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	06/09/2011	06/09/2012	01679/11S14
950	S14-02208	QN-0761	Đồ 0761	Đình Tiến Mạnh	Tổ 7, Khu Hạ Long, Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	15/06/2012	15/06/2013	01060/12S14
951	S14-02209	QN-0764	Đồ 0764	Nguyễn Văn Tuyển	Tổ 7, Khu Hạ Long, Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	27/12/2013	27/12/2014	02273/13S14
952	S14-02212	QN-0776	Đồ 0776	Lê Thị Thảo	88, Nguyễn Bình Khiêm, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	29/03/2012	29/03/2013	00392/12S14
953	S14-02213	QN-0732	Đồ 0732	Nguyễn Thị Loan	Khu 3,Hải Hòa, Thành phố Móng Cái	23/02/2012	23/02/2013	00226/12S14
954	S14-02214	QN-0773	Đồ 0773	Đặng Thị Thu Trang	Khu 3, Hải Hòa, Thành phố Móng Cái	26/10/2013	26/10/2014	01925/13S14
955	S14-02215	QN-0774	Đồ 0774	Đặng Thị Thu Trang	Khu 3, Hải hòa, Thành phố Móng Cái	15/06/2013	15/06/2014	00952/13S14
956	S14-02216	QN-0775	Đồ 0775	Đặng Thị Thu Trang	Khu 3, Hải Hòa, Thành phố Móng Cái	25/03/2011	25/03/2012	00684/11S14
957	S14-02217	QN-0765	Đồ 0765	Phạm Thị Thu Hiền	Thôn 10 A, Hải Xuân, Thành phố Móng Cái	28/06/2012	28/06/2013	01375/12S14
958	S14-02218	QN-0766	Đồ 0766	Trần Văn Ngọc	Thôn 10, Hải Xuân, Thành phố Móng Cái	31/05/2012	31/05/2013	00841/12S14
959	S14-02219	QN-0708	Đồ 0708	Ngô Việt Hòa	P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	19/03/2009	19/03/2010	00315/09S14
960	S14-02220	QN-0756	Đồ 0756	Ngô Việt Hòa	P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	07/07/2014	07/07/2015	00863/14S14
961	S14-02222	QN-0768	Đồ 0768	Nguyễn Thu Hiền	Tổ 7, Ka Long, Thành phố Móng Cái	13/01/2012	13/01/2013	00064/12S14
962	S14-02226	QN-0744	Đồ 0744	Nguyễn Văn Tự	18, Phố Vườn Trầu, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	30/05/2012	30/05/2013	00865/12S14
963	S14-02227	QN-0736	Đồ 0736	Thoòng Coóng Phúc	Thôn 9, Hải Xuân, Thành phố Móng Cái	31/05/2012	31/05/2013	00846/12S14
964	S14-02228	QN-0781	Đồ 0781	Võ Ngọc Thao	Tràng Lộ, Trà Cổ, Thành phố Móng Cái	28/05/2012	28/05/2013	00756/12S14
965	S14-02229	QN-0783	Đồ 0783	Phạm Cao Sự	Tổ 6, Khu 1, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	09/06/2012	09/06/2013	00976/12S14

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
966	S14-02230	QN-0779	Đò 0779	Nông Văn Thành	Tổ 1, Khu 2, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	19/11/2008	19/11/2009	02853/08S14
967	S14-02231	QN-0750	Đò 0750	Phùng Ngọc Toàn	Tổ 10, Khu 3, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	15/03/2013	15/03/2014	00321/13S14
968	S14-02232	QN-0751	Đò 0751	Phùng Ngọc Toàn	Tổ 10, Khu 3, Pka Long, Thành phố Móng Cái	05/05/2013	05/05/2014	00624/13S14
969	S14-02233	QN-5536	Đò 5536	Điệp Văn Cương	Thôn Đông Sơn, Xã Đông Xá, Huyện Vân Đồn	05/11/2012	05/11/2013	02262/12S14
970	S14-02234	QN-0733	Đò 0733	Nguyễn Thị Hải	Tổ 6, Khu 3, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	22/04/2011	22/04/2012	00778/11S14
971	S14-02235	QN-0782	Đò 0782	Nguyễn Thị Hải	Tổ 6, Khu 3, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	11/11/2009	11/11/2010	01571/09S14
972	S14-02236	QN-0734	Đò 0734	Nguyễn Thị Hải	Tổ 6, Khu 3, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	31/05/2012	31/05/2013	00868/12S14
973	S14-02238	QN-0778	Đò 0778	Bùi Tiến Quân	Tổ 7, Khu Thượng, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	06/06/2012	06/06/2013	00903/12S14
974	S14-02240	QN-0743	Đò 0743	Hoàng Trường Xuân	Tổ 4, Khu 1, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	25/07/2012	25/07/2013	01594/12S14
975	S14-02241	QN-0785	Đò 0785	Lê Duy Sang	Khu Lục Lâm, P.Hải Hòa, Thành phố Móng Cái	20/10/2012	20/10/2013	02191/12S14
976	S14-02242	QN-0794	Đò 0794	Nguyễn Văn Tuấn	Tổ 10, Khu 3, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	02/03/2013	02/03/2014	00277/13S14
977	S14-02243	QN-0788	Đò 0788	Nguyễn Thị Nguyệt	Khu 2, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	25/01/2011	25/01/2012	00344/11S14
978	S14-02244	QN-0792	Đò 0792	Phạm Quốc Trị	Tổ 11, Khu 3, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	24/09/2007	24/09/2008	01424/07S14
979	S14-02245	QN-4398	Thắng Lợi	Bùi Văn Tiến	Thôn 5, Xã Thắng Lợi, Huyện Vân Đồn	11/11/2014	19/05/2015	01511/14S14
980	S14-02248	QN-0730	Đò 0730	Nguyễn Văn Bính	Tổ 9, Khu 1, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	26/10/2013	26/10/2014	01937/13S14
981	S14-02250	QN-0790	Đò 0790	Phạm Văn Dũng	P.Hải Hòa, Thành phố Móng Cái	25/07/2012	25/07/2013	01608/12S14
982	S14-02253	QN-0787	Đò 0787	Nguyễn Văn Khu	Tổ 1, Khu Hồng Hà, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	28/06/2012	28/06/2013	01354/12S14
983	S14-02254	QN-0795	Đò 0795	Lê Công Quyền	Tổ 9, Khu 1, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	04/11/2011	04/11/2012	02126/11S14
984	S14-02255	QN-0798	Đò 0798	Từ Văn Hùng	Khu 1, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	04/04/2012	04/04/2013	00414/12S14
985	S14-02256	QN-0821	Đò 0821	Trần Văn Phú	Tân An, Thị xã Quảng Yên	08/01/2014	08/07/2014	00028/14S14
986	S14-02258	QN-0791	Đò 0791	Đình Minh Tuất	23, Ngõ Gia Tự, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	26/10/2013	26/10/2014	01905/13S14
987	S14-02264	QN-0820	Đò 0820	Đỗ Quốc Bông	Tổ 1, Khu Hồng Hà, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	03/08/2013	03/08/2014	01395/13S14

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
988	S14-02265	QN-0822	Đò 0822	Nguyễn Văn Dương	Tổ 18, Phố Lê Lợi, P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	16/11/2014	16/11/2015	01559/14S14
989	S14-02266	QN-0827	Đò 0827	Hoàng Văn Hoa	42 Ngõ Gia Tự, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	09/06/2012	09/06/2013	01001/12S14
990	S14-02267	QN-0836	Đò 0836	Bùi Văn Lý	Tổ 4, Khu 2, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	09/10/2007	09/10/2008	01498/07S14
991	S14-02268	QN-0835	Đò 0835	Nguyễn Chí Phúc	Tổ 8, Khu 1, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	06/12/2010	06/12/2011	01843/10S14
992	S14-02269	QN-0828	Đò 0828	Từ Văn Hùng	Tổ 7, Khu 1, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	18/01/2011	18/01/2012	00227/11S14
993	S14-02270	QN-0829	Đò 0829	Từ Văn Hùng	Tổ 7, Khu 1, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	09/12/2014	09/12/2015	01664/14S14
994	S14-02271	QN-0805	Đò 0805	Đỗ Văn Tu	Thôn 3, Xã Bình Ngọc, Thành phố Móng Cái	25/04/2015	27/12/2015	00580/15S14
995	S14-02272	QN-0808	Đò 0808	Vũ Tiến Chung	Tổ 19, P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	09/10/2008	09/10/2009	02358/08S14
996	S14-02273	QN-0727	Đò 0727	Nguyễn Văn Luy	T1, K.Hồng Phong, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	09/06/2012	09/06/2013	00973/12S14
997	S14-02274	QN-0846	Đò 0846	Lưu Văn Lực	Thôn Hạ, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	08/11/2013	08/11/2014	01993/13S14
998	S14-02275	QN-0825	Đò 0825	Vũ Văn Quốc	P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	26/10/2013	26/10/2014	01931/13S14
999	S14-02278	QN-0839	Đò 0839	Vũ Văn Dũng	Thôn 4, Xã Bình Ngọc, Thành phố Móng Cái	18/05/2013	18/05/2014	00730/13S14
1000	S14-02279	QN-0723	Đò 0723	Nguyễn Văn Bồn	Khu 3, P.Hải Hòa, Thành phố Móng Cái	03/10/2011	03/10/2012	01892/11S14
1001	S14-02280	QN-0724	Đò 0724	Nguyễn Văn Bồn	Khu 3, P.Hải Hòa, Thành phố Móng Cái	03/10/2011	03/10/2012	01891/11S14
1002	S14-02281	QN-0831	Đò 0831	Phùng Ngọc Toàn	Tổ 10, Khu 3, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	11/01/2011	11/01/2012	00101/11S14
1003	S14-02283	QN-0833	Đò 0833	Phùng Ngọc Toàn	Tổ 10, Khu 3, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	28/09/2013	28/09/2014	01685/13S14
1004	S14-02284	QN-0834	Đò 0834	Phùng Ngọc Toàn	Tổ 10, Khu 3, P. Ka Long, Thành phố Móng Cái	15/03/2013	15/03/2014	00322/13S14
1005	S14-02285	QN-0823	Đò 0823	Nguyễn Thị Hải	Tổ 4, Khu 1, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	18/01/2011	18/01/2012	00224/11S14
1006	S14-02286	QN-0824	Đò 0824	Nguyễn Ngọc Long	Tổ 5, Khu Hạ, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	05/05/2013	05/05/2014	00632/13S14
1007	S14-02289	QN-0841	Đò 0841	Vũ Đình Tuấn	85 Phố Kim Liên, P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	09/06/2011	09/06/2012	01103/11S14
1008	S14-02290	QN-0849	Đò 0849	Nguyễn Thị Thiết	Tổ 8, Khu Hạ Long, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	14/07/2011	14/07/2012	01306/11S14
1009	S14-02291	QN-0843	Đò 0843	Trần Văn Chiếc	Tổ 2, Khu 1, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	23/11/2011	23/11/2012	02288/11S14

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
1010	S14-02293	QN-0854	Đò 0854	Nguyễn Đức Thọ	107, Tổ20, P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	15/10/2008	15/10/2009	02435/08S14
1011	S14-02294	QN-0851	Đò 0851	Nguyễn Văn Tăng	108, đường Triều Dương, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	18/07/2011	18/07/2012	01321/11S14
1012	S14-02295	QN-0844	Đò 0844	Nguyễn Văn Tăng	108,đường Triều Dương, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	12/05/2010	12/05/2011	00636/10S14
1013	S14-02303	QN-0803	Đò 0803	Phùng Thị Oanh	Tổ 5 Khu 1-P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	22/06/2012	22/05/2013	01279/12S14
1014	S14-02304	QN-0807	Đò 0807	Nguyễn Văn Dũng	Thôn Bắc- Xã Vạn Ninh, Thành phố Móng Cái	09/06/2012	09/06/2013	01012/12S14
1015	S14-02306	QN-0804	Đò 0804	Phạm Thị Chung	Tổ 10 Khu 1-P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	29/10/2008	29/10/2009	02641/08S14
1016	S14-02307	QN-0861	Đò 0861	Hoàng Văn Quý	58 Tô Vĩnh Diện, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	03/08/2013	03/08/2014	01371/13S14
1017	S14-02308	QN-0862	Đò 0862	Phạm Thanh Sơn	Đội 10, Xã Hải Xuân, Thành phố Móng Cái	17/02/2012	17/02/2013	00183/12S14
1018	S14-02310	QN-0864	Đò 0864	Phạm Văn Huy	Khu 4, P.Hải Hòa, Thành phố Móng Cái	25/07/2012	25/07/2013	01609/12S14
1019	S14-02311	QN-0819	Đò 0819	Nguyễn Thành Huy	86 . P.Hòa lạc, Thành phố Móng Cái	09/12/2014	08/11/2015	01658/14S14
1020	S14-02315	QN-0865	Đò 0865	Phạm Thị Nghiễm	45, Phố Thương mại, P. Trần Phú, Thành phố Móng Cái	28/08/2012	28/08/2013	01777/12S14
1021	S14-02316	QN-0866	Đò 0866	Phạm Thị Nghiễm	45,phố Thương Mại, P. Trần Phú, Thành phố Móng Cái	25/10/2007	25/10/2008	01608/07S14
1022	S14-02317	QN-0869	Đò 0869	Vũ Công Ly	52,phố thương mại, P. trần phú, Thành phố Móng Cái	29/03/2012	29/03/2013	00391/12S14
1023	S14-02318	QN-0859	Đò 0859	Vũ công Ly	52Phố Thương Mại, P Trần phú, Thành phố Móng Cái	22/09/2014	22/09/2015	01195/14S14
1024	S14-02319	QN-0882	Đò 0882	Lê Tuấn Vinh	tổ 3, khu2,P. Ka Long, Thành phố Móng Cái	16/05/2011	16/05/2012	00935/11S14
1025	S14-02321	QN-0857	Đò 0857	Trần Văn An	Thôn 11, xã Hải Xuân, Thành phố Móng Cái	16/11/2014	16/11/2015	01544/14S14
1026	S14-02325	QN-0886	Đò 0886	Đỗ Văn Tuấn	Số 23.Ngô Gia Tự-P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	15/06/2012	15/06/2013	01074/12S14
1027	S14-02326	QN-0884	Đò 0884	Vũ Văn Hề	Thôn 5 Hải Xuân, Thành phố Móng Cái	18/07/2011	18/07/2012	01322/11S14
1028	S14-02327	QN-0916	Đò 0916	Phạm Văn Chuyển	Tổ 1 Khu 4-P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	14/12/2013	14/12/2014	02184/13S14
1029	S14-02328	QN-0915	Đò 0915	Đặng Văn Trần	Tổ 3 Khu Hồng Hà-P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	14/09/2011	14/09/2012	01776/11S14
1030	S14-02331	QN-0900	Đò 0900	Cty TNHH Nhã Phương	35 đường Hùng Vương, Ka Long, Thành phố Móng Cái	22/07/2014	22/07/2015	00954/14S14
1031	S14-02332	QN-0901	Đò 0901	CTy TNHH Nhã Phương	35 Đường Hùng Vương, Ka Long, Thành phố Móng Cái	26/10/2013	26/10/2014	01902/13S14

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
1032	S14-02333	QN-0902	Đồ 0902	CTy TNHH Nhã Phương	35 đường Hùng Vương, Ka Long, Thành phố Móng Cái	05/11/2012	05/11/2013	02275/12S14
1033	S14-02334	QN-0903	Đồ 0903	CTy TNHH Nhã Phương	35 đường Hùng Vương, Ka Long, Thành phố Móng Cái	20/02/2012	20/02/2013	00190/12S14
1034	S14-02338	QN-0926	Đồ 0926	Phùng Thị Oanh	Tổ 5, Khu 1, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	25/07/2012	25/07/2013	01601/12S14
1035	S14-02340	QN-0879	Đồ 0879	Vũ Quang Khải	Thôn 4, Hải Hòa, Thành phố Móng Cái	17/12/2008	17/12/2009	03133/08S14
1036	S14-02342	QN-0876	Đồ 0876	Phạm Thị Hiếu	48 Tô Hiệu, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	11/01/2010	11/01/2011	00070/10S14
1037	S14-02343	QN-0881	Đồ 0881	Phạm Thị Hiếu	48 Tô Hiệu, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	18/01/2011	18/01/2012	00216/11S14
1038	S14-02345	QN-0871	Đồ 0871	Phạm Thị Hiếu	48 Tô Hiệu, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	01/11/2011	01/11/2012	02078/11S14
1039	S14-02346	QN-0907	Đồ 0907	Nguyễn Minh Thiểm	Số 8, Phố Dân Chủ, P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	07/06/2012	07/06/2013	00923/12S14
1040	S14-02347	QN-0911	Đồ 0911	Nguyễn Văn Chiêu	Tổ 7, Khu Hạ Long, P. Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	26/10/2013	26/10/2014	01904/13S14
1041	S14-02349	QN-0912	Đồ 0912	Nguyễn Văn Chiêu	Tổ 7, Khu Hạ Long, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	09/12/2014	09/12/2015	01654/14S14
1042	S14-02350	QN-0914	Đồ 0914	Ngô Văn Cường	Tổ 7, Khu Hạ Long, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	04/05/2011	04/05/2012	00822/11S14
1043	S14-02351	QN-0922	Đồ 0922	Trần Văn Tường	Tổ 7, Khu Hạ Long, P. Ninh dương, Thành phố Móng Cái	06/07/2011	06/07/2012	01240/11S14
1044	S14-02352	QN-0923	Đồ 0923	Lê Văn Sông	Tổ 7, Khu Hạ Long, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	20/10/2012	20/10/2013	02196/12S14
1045	S14-02353	QN-0830	Đồ 0830	Nguyễn Thị Thiết	Tổ 8, Khu Hạ Long, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	05/05/2013	05/05/2014	00617/13S14
1046	S14-02355	QN-0917	Đồ 0917	Mai Văn Mười	Tổ 7, Khu Hạ Long, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	21/06/2012	21/06/2013	01186/12S14
1047	S14-02356	QN-0961	Đồ 0961	Đỗ Quốc Phấn	Tổ 1, Khu Hồng Hà, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	08/04/2013	08/04/2014	00453/13S14
1048	S14-02357	QN-0968	Đồ 0968	Nguyễn Thu Hiền	Tổ 7, Khu 1, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	25/07/2012	25/07/2013	01607/12S14
1049	S14-02358	QN-0969	Đồ 0969	Nguyễn Thu Hiền	Tổ 7, Khu 1, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	09/11/2007	09/11/2008	01747/07S14
1050	S14-02361	QN-0910	Đồ 0910	Nguyễn Văn Tăng	108 đường Triều Dương, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	21/06/2012	21/06/2013	01177/12S14
1051	S14-02362	QN-0944	Đồ 0944	Nguyễn Văn Tuyển	Tổ 7, Khu Hạ Long, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	30/05/2012	30/05/2013	00797/12S14
1052	S14-02363	QN-0943	Đồ 0943	Vũ Văn Sáng	Khu 4, P.Hải Hòa, Thành phố Móng Cái	22/07/2014	18/05/2015	00953/14S14
1053	S14-02364	QN-0945	Đồ 0945	Đào Hữu Tuấn	Khu 7,P.Hải Yến, Thành phố Móng Cái	22/09/2011	22/09/2012	01854/11S14

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
1054	S14-02365	QN-0956	Đò 0956	Nguyễn Văn Thương	Khu 5, P.Hải Hòa, Thành phố Móng Cái	07/09/2012	07/09/2013	01839/12S14
1055	S14-02366	QN-0948	Đò 0948	Lâm Chí Cường	Khu Lục Lầm, Hải Hòa, Thành phố Móng Cái	07/07/2014	07/07/2015	00859/14S14
1056	S14-02368	QN-0874	Đò 0874	Nguyễn Bá Long	Khu 4, P.Hải Hòa, Thành phố Móng Cái	26/10/2013	26/10/2014	01901/13S14
1057	S14-02370	QN-0939	Đò 0939	Ngô Tuấn Cường	Đội 9, Hải Xuân, Thành phố Móng Cái	26/10/2013	26/10/2014	01910/13S14
1058	S14-02371	QN-0935	Đò 0935	Từ Văn Hùng	Tổ 7, Khu 1, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	08/04/2013	08/04/2014	00463/13S14
1059	S14-02373	QN-0942	Đò 0942	Dương Văn Chuyển	Tổ 2, Khu 2, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	20/06/2012	20/05/2013	01152/12S14
1060	S14-02374	QN-0946	Đò 0946	Trịnh Văn Thái	Tổ 3, Khu Hồng Phong, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	20/11/2008	20/11/2009	02898/08S14
1061	S14-02375	QN-0958	Đò 0958	Nguyễn Thị Bảy	Tổ 8, Khu Hạ Long, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	28/08/2014	23/03/2015	01103/14S14
1062	S14-02376	QN-0887	Đò 0887	Vũ Anh Tuấn	Khu 4, P.Hải Hòa, Thành phố Móng Cái	15/06/2012	15/06/2013	01070/12S14
1063	S14-02379	QN-0893	Đò 0893	Trần Quốc Hoàn	Khu 4, Hải Yên, Thành phố Móng Cái	23/03/2013	23/03/2014	00369/13S14
1064	S14-02384	QN-0978	Đò 0978	Đoàn Thị Mỹ Hạnh	Khu 1, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	17/08/2013	17/08/2014	01474/13S14
1065	S14-02385	QN-0990	Đò 0990	Đoàn Thị Mỹ Hạnh	Khu 1, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	09/06/2012	09/06/2013	01013/12S14
1066	S14-02386	QN-0991	Đò 0991	Đoàn Thị Mỹ Hạnh	Khu 1, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	28/05/2010	28/05/2011	00804/10S14
1067	S14-02387	QN-0996	Đò 0996	Đoàn Thị Mỹ Hạnh	Khu 1, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	17/08/2013	17/08/2014	01475/13S14
1068	S14-02388	QN-0955	Đò 0955	Lê Huy Thế	Tổ 2, Khu Hồng Hà, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	22/07/2008	22/07/2009	01326/08S14
1069	S14-02389	QN-0951	Đò 0951	Trần Văn Tám	Tổ 2, Khu Hồng Hà, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	28/09/2013	28/09/2014	01689/13S14
1070	S14-02391	QN-0986	Đò 0986	Đào Mạnh Quý	Tổ 3 Khu 1- P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	23/11/2013	23/11/2014	02076/13S14
1071	S14-02392	QN-0988	Đò 0988	Đào Mạnh Quý	Tổ 3, Khu 1, P.Tân Phú, Thành phố Móng Cái	15/06/2013	15/06/2014	00988/13S14
1072	S14-02395	QN-0885	Đò 0885	Vũ Lệnh Dinh	Tổ 8, Khu 1, P.Ka long, Thành phố Móng Cái	20/09/2011	20/09/2012	01836/11S14
1073	S14-02397	QN-0895	Đò 0895	Bùi Văn Hưng	Tổ 4, Khu Hồng Hà, Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	02/06/2010	02/06/2011	00862/10S14
1074	S14-02398	QN-0896	Đò 0896	Ngô Văn Cường	Số 4, phố Dân chủ, P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	13/01/2012	13/01/2013	00079/12S14
1075	S14-02399	QN-0965	Đò 0965	Vũ Quang Khải	Khu 4, P.Hải Hòa, Thành phố Móng Cái	26/12/2008	26/12/2009	03172/08S14

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
1076	S14-02402	QN-0973	Đồ 0973	Bùi Xuân Hoàn	Thôn 6, Xã Hải Xuân, Thành phố Móng Cái	20/04/2012	20/04/2013	00520/12S14
1077	S14-02403	QN-0974	Đồ 0974	Phạm Tiến Sinh	Tổ 4, Khu Thượng Trung, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	21/06/2012	21/06/2013	01187/12S14
1078	S14-02404	QN-0980	Đồ 0980	Vũ Quang Hưng	Khu 3, P.Hải Hòa, Thành phố Móng Cái	17/08/2013	17/08/2014	01468/13S14
1079	S14-02405	QN-0981	Đồ 0981	Vũ Thị Thành Huế	Tổ 9, Khu 1, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	19/04/2012	19/04/2013	00515/12S14
1080	S14-02406	QN-0924	Đồ 0924	Lê Đồng Hùng	Tổ 3, Khu Hồng Phong, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	09/06/2012	09/06/2013	01015/12S14
1081	S14-02407	QN-0925	Đồ 0925	Vũ Huy Hùng	Thôn 1, Xã Bình Ngọc, Thành phố Móng Cái	27/12/2013	27/12/2014	02269/13S14
1082	S14-02408	QN-0976	Đồ 0976	Vũ Thị Lốp	Tổ 20, P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	08/06/2012	08/06/2013	00954/12S14
1083	S14-02409	QN-0995	Đồ 0995	Nguyễn Văn Hải	Thôn 2, Xã Quang Nghĩa, Thành phố Móng Cái	22/06/2012	22/06/2013	01274/12S14
1084	S14-02411	QN-0992	Đồ 0992	Phạm Thu Hương	Thôn 10A, Xã Hải Xuân, Thành phố Móng Cái	22/06/2013	22/06/2014	01059/13S14
1085	S14-02412	QN-0937	Đồ 0937	Hoàng thị Bích Khâm	Khu Hồng Hà, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	14/12/2013	14/12/2014	02190/13S14
1086	S14-02413	QN-0950	Đồ 0950	Lương Xuân Đào	Khu Hạ, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	05/11/2012	05/11/2013	02261/12S14
1087	S14-02414	QN-0977	Đồ 0977	Bùi Văn Thường	Tổ 6, Phố Dân Chủ, P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	19/11/2007	19/11/2008	01832/07S14
1088	S14-02419	QN-0470	Đồ 0470	CTy TNHH Nhã Phương	35 đường Hùng Vương, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	22/06/2012	22/06/2013	01231/12S14
1089	S14-02421	QN-0543	Đồ 0543	Vũ Văn Đích	Khu 4, P.Hải Hòa, Thành phố Móng Cái	23/06/2010	23/06/2011	01022/10S14
1090	S14-02422	QN-0979	Đồ 0979	Lưu Thế Phương	Khu 7, P.Hải Yên, Thành phố Móng Cái	31/10/2011	31/10/2012	02063/11S14
1091	S14-02423	QN-5008	Đồ 5008	Lê Thị Hồng Phương	Khu 3, P.Hải Hòa, Thành phố Móng Cái	22/06/2012	22/06/2013	01236/12S14
1092	S14-02425	QN-5000	Đồ 5000	Trần Thanh Duyên	Tổ 1, Khu Thác Hàn, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	05/07/2012	05/07/2013	01449/12S14
1093	S14-02426	QN-5001	Đồ 5001	Bùi Minh Thuận	Khu 8, P.Hải Yên, Thành phố Móng Cái	02/08/2012	02/08/2013	01640/12S14
1094	S14-02429	QN-5002	Đồ 5002	Vũ Văn Tâm	Tổ 7, Khu Hạ Long, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	23/11/2013	23/11/2014	02083/13S14
1095	S14-02430	QN-5014	Đồ 5014	Vũ Văn Tâm	Tổ 7, Khu Hạ Long, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	22/09/2014	22/09/2015	01217/14S14
1096	S14-02431	QN-5004	Đồ 5004	Trần Xuân Thường	Tổ 7, Khu Hạ Long, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	04/06/2010	04/06/2011	00895/10S14
1097	S14-02432	QN-5006	Đồ 5006	Phạm Quốc Triệu	Tổ 7, Khu Hạ Long, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	12/01/2010	12/01/2011	00088/10S14

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
1098	S14-02434	QN-5009	Đò 5009	Mai Văn Mười	Tổ 7, Khu Hạ Long, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	18/05/2013	30/05/2014	00732/13S14
1099	S14-02436	QN-5011	Đò 5011	Nguyễn Văn Tuyển	Tổ 7, Khu Hạ Long, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	05/07/2012	05/07/2013	01447/12S14
1100	S14-02439	QN-5050	Đò 5050	Tạ Văn Dậu	72 Tô Hiệu, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	27/12/2013	27/12/2014	02270/13S14
1101	S14-02440	QN-5051	Đò 5051	Tạ Văn Dậu	72 Tô Hiệu, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	04/04/2014	04/04/2015	00366/14S14
1102	S14-02441	QN-5052	Đò 5052	Tạ Văn Dậu	72 Tô Hiệu, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	25/07/2011	25/07/2012	01432/11S14
1103	S14-02442	QN-5055	Đò 5055	Tạ Văn Dậu	72 Tô Hiệu, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	08/09/2011	08/09/2012	01710/11S14
1104	S14-02443	QN-5046	Đò 5046	Tạ Văn Dậu	72 Tô Hiệu, P Ka Long, Thành phố Móng Cái	04/04/2014	04/04/2015	00367/14S14
1105	S14-02444	QN-5045	Đò 5045	Đỗ Văn Quý	99 đường Hùng Vương, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	28/06/2012	28/06/2013	01355/12S14
1106	S14-02445	QN-5054	Đò 5054	Phạm Thị Chung	Tổ 10, khu 1, p.Ka Long, Thành phố Móng Cái	19/11/2008	19/11/2009	02855/08S14
1107	S14-02446	QN-5047	Đò 5047	Đỗ Thị ánh	Tổ 1, Khu 2, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	26/10/2013	26/10/2014	01907/13S14
1108	S14-02447	QN-5041	Đò 5041	Phạm Xuân Khiêm	Tổ 3, Khu 2, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	02/08/2012	02/08/2013	01638/12S14
1109	S14-02449	QN-5019	Đò 5019	CTy TNHH Nhã Phương	35 đường Hùng Vương, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	28/06/2012	28/06/2013	01381/12S14
1110	S14-02450	QN-5020	Đò 5020	Hoàng Văn Tuấn	Thôn 12, Xã Hải Xuân, Thành phố Móng Cái	12/09/2011	12/09/2012	01750/11S14
1111	S14-02451	QN-5021	Đò 5021	Vũ Xuân Hệ	Thôn 5, Xã Hải Xuân, Thành phố Móng Cái	28/06/2012	28/06/2013	01389/12S14
1112	S14-02452	QN-5065	Đò 5065	Hoàng Thế Dũng	Tổ 18, P.Hòa lạc, Thành phố Móng Cái	11/01/2011	11/01/2012	00108/11S14
1113	S14-02453	QN-5064	Đò 5064	Hoàng Văn Quý	Tổ 9, Khu 1, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	28/06/2012	28/06/2013	01366/12S14
1114	S14-02455	QN-5268	CIAO -01	DNTN Du lịch Thái Bình Dương 2	Phường Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	23/11/2009	23/11/2010	01648/09S14
1115	S14-02456	QN-5032	Đò 5032	Cao Văn Khương	P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	09/06/2012	09/06/2013	01000/12S14
1116	S14-02459	QN-5024	Đò 5024	Đinh Tiến Mạnh	Tổ 7, Khu Hạ Long, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	28/06/2012	28/06/2013	01346/12S14
1117	S14-02460	QN-5030	Đò 5030	Đặng Ngọc Nam	34 Văn Đồn, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	01/10/2012	01/10/2013	02035/12S14
1118	S14-02461	QN-5102	Đò 5102	Phạm Thanh Nhã	19, Phố Vĩnh An, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	07/07/2014	07/07/2015	00861/14S14
1119	S14-02462	QN-5103	Đò 5103	Lý Quang Trung	Khu 3, P.Hải Hòa, Thành phố Móng Cái	17/07/2012	17/07/2013	01561/12S14

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
1120	S14-02465	QN-5034	Đò 5034	Nguyễn Minh Thiểm	80 Phố Dân Chủ, Thành phố Móng Cái	28/12/2014	28/12/2015	01782/14S14
1121	S14-02468	QN-5119	Đò 5119	Đoàn Văn Nhiệm	Khu 3,P.Hải Hòa, Thành phố Móng Cái	13/09/2011	13/09/2012	01758/11S14
1122	S14-02469	QN-5109	Đò 5109	Phạm Văn Mạnh	Khu 3, P.Hải Hòa, Thành phố Móng Cái	31/05/2012	31/05/2013	00839/12S14
1123	S14-02470	QN-5984	Đò 5984	Nguyễn Văn Bồn	Khu 3, P.Hải Hòa, Thành phố Móng Cái	24/09/2012	24/09/2013	01962/12S14
1124	S14-02471	QN-0931	Đò 0931	Từ Văn Hùng	Tổ 7, Khu 1, P. Trần Phú, Thành phố Móng Cái	08/01/2009	08/01/2010	00037/09S14
1125	S14-02472	QN-0932	Đò 0932	Từ Văn Hùng	Tổ 7, Khu 1, P. Trần Phú, Thành phố Móng Cái	06/07/2013	06/07/2014	01172/13S14
1126	S14-02473	QN-0933	Đò 0933	Từ Văn Hùng	Tổ 7, Khu 1, P. Trần Phú, Thành phố Móng Cái	06/07/2013	06/07/2014	01173/13S14
1127	S14-02474	QN-0934	Đò 0934	Từ Văn Hùng	Tổ 7, Khu 1,P. Trần Phú, Thành phố Móng Cái	08/01/2009	08/01/2010	00034/09S14
1128	S14-02475	QN-5136	Đò 5136	Lê Xuân Điệp	Tổ 2, Khu 3, P. Trần Phú, Thành phố Móng Cái	17/07/2012	17/07/2013	01549/12S14
1129	S14-02476	QN-5110	Đò 5110	Vũ Đình Tuấn	Tổ 16, P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	15/09/2012	15/09/2013	01900/12S14
1130	S14-02477	QN-0983	Đò 0983	Bùi Đức Sản	Khu Tràng lộ, Trà Cổ, Thành phố Móng Cái	15/10/2008	15/10/2009	02433/08S14
1131	S14-02479	QN-5116	Đò 5116	Phạm Văn Trọng	Khu 3, P.Hải Hòa, Thành phố Móng Cái	31/10/2011	31/10/2012	02059/11S14
1132	S14-02480	QN-0993	Đò 0993	Bùi Trọng Hoàn	Tổ 4, Khu 2, P. Trần Phú, Thành phố Móng Cái	28/06/2012	28/06/2013	01377/12S14
1133	S14-02483	QN-	Nhà Nổi 01	Ban Quản lý Vịnh Hạ Long	, Thành phố Hạ Long	07/12/2007	07/12/2008	00419/07V17
1134	S14-02484	QN-	Nhà Nổi 02	Ban Quản lý Vịnh Hạ Long	, Thành phố Hạ Long	09/01/2008	09/01/2009	00009/08V17
1135	S14-02487	QN-5978	5978	Cty cổ phần cung ứng tàu biển Quảng Ninh	P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	23/05/2011	23/05/2012	00995/11S14
1136	S14-02488	QN-5113	Đò 5113	Phạm Thị Tầm	Tổ 22, Phố Gốc Khế, P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	15/06/2012	15/06/2013	01050/12S14
1137	S14-02489	QN-5115	Đò 5115	Phạm Thị Tầm	Tổ 22, Phố Gốc Khế, P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	15/06/2012	15/06/2013	01049/12S14
1138	S14-02490	QN-5135	Đò 5135	Trần Văn Công	Khu 3, P.Hải Hòa, Thành phố Móng Cái	01/11/2011	01/11/2012	02082/11S14
1139	S14-02491	QN-5117	Đò 5117	Đào Văn Tùng	Khu 1, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	15/09/2012	15/09/2013	01884/12S14
1140	S14-02493	QN-5133	Đò 5133	Phạm Thanh Hiến	51,đường Trần Phú, P. Trần Phú, Thành phố Móng Cái	28/08/2014	15/09/2015	01123/14S14
1141	S14-02494	QN-5137	Đò 5137	Lê Thị Như Quỳnh	Khu 7, P.Hải Yên, Thành phố Móng Cái	23/03/2013	23/03/2014	00382/13S14

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
1142	S14-02495	QN-5114	Đò 5114	Trần Dũng Hậu	Khu 3, P.Hải Hòa, Thành phố Móng Cái	02/11/2010	02/11/2011	01617/10S14
1143	S14-02496	QN-5040	Đò 5040	Trần Văn Vinh	Khu 2, P.Hải Yên, Thành phố Móng Cái	02/07/2009	02/07/2010	00834/09S14
1144	S14-02499	QN-4237	Đò 4237	Lương Văn Và	Tổ 7, Khu 1, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	22/06/2012	22/05/2013	01292/12S14
1145	S14-02501	QN-5093	Đò 5093	Nguyễn Văn Chinh	Tổ 1, Khu Hồng Hà, p.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	17/11/2012	17/11/2013	02828/12S14
1146	S14-02502	QN-5016	Đò 5016	Phạm Thị Hà	Tổ 2, Khu 1, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	08/06/2012	08/06/2013	00935/12S14
1147	S14-02503	QN-5105	Đò 5105	Bùi Duy Thành	Thôn 10, Xã Hải Xuân, Thành phố Móng Cái	09/12/2014	09/12/2015	01655/14S14
1148	S14-02505	QN-5130	Đò 5130	Nguyễn Văn Thực	Thôn 7, Xã Hải Yên, Thành phố Móng Cái	08/06/2012	08/06/2013	00950/12S14
1149	S14-02506	QN-5131	Đò 5131	Nguyễn Văn Thực	Thôn 7, Xã Hải Yên, Thành phố Móng Cái	02/11/2010	02/11/2011	01616/10S14
1150	S14-02507	QN-5098	Đò 5098	Nguyễn Văn Tiến	Tổ 9, Khu 1, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	18/05/2013	18/05/2014	00746/13S14
1151	S14-02510	QN-5084	Đò 5084	Nguyễn Văn Tuyển	Tổ 7 Khu Hạ Long- P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	15/01/2014	15/01/2015	00077/14S14
1152	S14-02512	QN-5080	Đò 5080	Nguyễn Thị Thiết	Tổ 8, Khu Hạ Long, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	15/06/2012	15/06/2013	01052/12S14
1153	S14-02513	QN-5081	Đò 5081	Nguyễn Thị Thiết	Tổ 8, Khu Hạ Long, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	22/06/2012	22/06/2013	01238/12S14
1154	S14-02516	QN-5072	Đò 5072	Hoàng Văn Sinh	Khu 3, P.Hải Hòa, Thành phố Móng Cái	09/04/2012	09/04/2013	00442/12S14
1155	S14-02520	QN-5163	Đò 5163	Nguyễn Văn Tỉnh	Tổ 1, Khu 2, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	24/09/2012	24/09/2013	01997/12S14
1156	S14-02522	QN-5038	Đò 5038	Phạm Cao Sự	Tổ 6, Khu 1, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	05/08/2011	05/08/2012	01496/11S14
1157	S14-02524	QN-5036	Đò 5036	Đỗ Thị Hồng	Thôn 7, Xã Hải Đông, Thành phố Móng Cái	05/05/2011	05/05/2012	00862/11S14
1158	S14-02525	QN-5037	Đò 5037	Đỗ Thị Hồng	Thôn 7, Xã Hải Đông, Thành phố Móng Cái	24/09/2012	24/09/2013	01965/12S14
1159	S14-02526	QN-5155	Đò 5155	Hoàng Văn Minh	Khu 3, P.Hải Hòa, Thành phố Móng Cái	02/11/2011	02/11/2012	02089/11S14
1160	S14-02527	QN-5152	Đò 5152	Nguyễn Văn Khanh	Khu Hồng Phong, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	26/01/2010	26/01/2011	00212/10S14
1161	S14-02528	QN-5149	Đò 5149	Vũ Văn Đích	Khu 4, P.Hải Hòa, Thành phố Móng Cái	22/06/2012	22/06/2013	01275/12S14
1162	S14-02530	QN-	Tùng Tuyển 10	Công ty TNHH Yên Hải	Xã Yên Hải, Thị xã Quảng Yên	12/12/2007	12/12/2008	00478/07S15
1163	S14-02535	QN-5905	Đò 5905	Lê Sĩ Hải	Tổ 6, Khu 3, TT.Quảng Yên, Yên Hưng, Thị xã Quảng Yên	29/07/2011	29/07/2012	01460/11S14

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
1164	S14-02537	QN-5176	Đò 5176	Hoàng Chính Cống	Tổ 4, Khu Hạ Long, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	29/05/2012	29/05/2013	00764/12S14
1165	S14-02538	QN-5169	Đò 5169	Dương Văn Quân	Tổ 7, Khu Hạ Long, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	22/09/2014	14/09/2015	01208/14S14
1166	S14-02539	QN-5170	Đò 5170	Nguyễn Văn Tráng	Tổ 7, Khu Hạ Long, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	12/10/2013	12/10/2014	01809/13S14
1167	S14-02540	QN-5171	Đò 5171	Nguyễn Văn Trường	Tổ 7, Khu Hạ Long, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	14/07/2011	14/07/2012	01308/11S14
1168	S14-02543	QN-5174	Đò 5174	Nguyễn Văn Trường	Tổ 7, Khu Hạ Long, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	03/11/2011	03/11/2012	02107/11S14
1169	S14-02544	QN-5177	Đò 5177	Lê Văn Sông	Tổ 7, Khu Hạ Long, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	12/10/2013	12/10/2014	01817/13S14
1170	S14-02545	QN-5178	Đò 5178	Nguyễn Văn Chiêu	Tổ 7, Khu Hạ Long, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	15/06/2012	15/06/2013	01100/12S14
1171	S14-02547	QN-5146	Đò 5146	Nguyễn Văn Tuyển	Tổ 7, Khu Hạ Long, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	17/11/2011	17/11/2012	02216/11S14
1172	S14-02548	QN-5147	Đò 5147	Nguyễn Văn Tuyển	Tổ 7, Khu Hạ Long, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	01/11/2011	01/11/2012	02083/11S14
1173	S14-02549	QN-5141	Đò 5141	Đinh Văn Hưng	Tổ 7, Khu Hạ Long, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	05/07/2012	05/07/2013	01463/12S14
1174	S14-02550	QN-5074	Đò 5074	Phạm Văn Duy	Tổ 7, Khu Hạ Long, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	20/04/2012	20/04/2013	00521/12S14
1175	S14-02551	QN-5900	Đò 5900	Đinh Văn Định	Tổ 8, Khu Hạ Long, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	22/06/2012	22/06/2013	01214/12S14
1176	S14-02555	QN-5904	Đò 5904	Nguyễn Thị Thiết	Tổ 8, Khu Hạ Long, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	03/09/2013	03/09/2014	01518/13S14
1177	S14-02556	QN-5907	Đò 5907	Nguyễn Thị Thiết	Tổ 8, Khu Hạ Long, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	30/05/2012	30/05/2013	00798/12S14
1178	S14-02557	QN-5908	Đò 5908	Mai Văn Mười	Tổ 7, Khu Hạ Long, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	14/09/2011	14/09/2012	01780/11S14
1179	S14-02558	QN-5909	Đò 5909	Mai Văn Mười	Tổ 7, Khu Hạ Long, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	02/01/2013	02/01/2014	00020/13S14
1180	S14-02559	QN-5910	Đò 5910	Mai Văn Mười	Tổ 7 Khu Hạ Long- P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	15/01/2014	15/01/2015	00069/14S14
1181	S14-02560	QN-5107	Đò 5107	Thoòng Coóng Nam	Thôn 9, Xã Hải Xuân, Thành phố Móng Cái	03/06/2012	31/05/2013	00813/12S14
1182	S14-02561	QN-5922	Đò 5922	Nguyễn Văn Vĩnh	Tổ 10, Khu 1, P.Ka long, Thành phố Móng Cái	31/05/2012	31/05/2013	00872/12S14
1183	S14-02564	QN-5118	Đò 5118	Nguyễn Ngọc Thái	Tổ 10, Khu1, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	17/08/2013	17/08/2014	01477/13S14
1184	S14-02566	QN-5932	Đò 5932	Trung Văn Duy	Khu Tràng Lộ, P.Trà Cổ, Thành phố Móng Cái	24/09/2012	24/09/2013	01994/12S14
1185	S14-02568	QN-4221	Đò 4221	Phạm Văn Kim	Thôn Bắc, Xã Vạn Ninh, Thành phố Móng Cái	28/09/2013	28/09/2014	01721/13S14

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
1186	S14-02570	QN-4223	Đò 4223	Vũ Văn Long	Thôn 2, Xã Bình Ngọc, Thành phố Móng Cái	01/06/2013	30/05/2014	00868/13S14
1187	S14-02571	QN-4224	Đò 4224	Phạm Văn Cường	Khu 4, P.Hải Hòa, Thành phố Móng Cái	01/10/2012	01/10/2013	02053/12S14
1188	S14-02572	QN-4225	Đò 4225	Phạm Văn Cường	Khu 4, P.Hải Hòa, Thành phố Móng Cái	20/07/2011	20/07/2012	01371/11S14
1189	S14-02573	QN-4226	Đò 4226	Đỗ Quốc Toàn	144, đường Hùng Vương, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	22/09/2014	15/06/2015	01207/14S14
1190	S14-02574	QN-4227	Đò 4227	Nguyễn Mai Loan	Khu 6, P.Hải Yên, Thành phố Móng Cái	28/09/2013	28/09/2014	01697/13S14
1191	S14-02575	QN-5911	Đò 5911	Nguyễn Mai Loan	Khu 6, P.Hải Yên, Thành phố Móng Cái	26/12/2008	26/12/2009	03173/08S14
1192	S14-02577	QN-4236	Đò 4236	Ngô Thị Hằng	Tổ 3,Khu Hồng Hà, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	20/02/2012	20/02/2013	00197/12S14
1193	S14-02579	QN-4230	Đò 4230	Hoàng Bảo Yến	Khu Hồng Hà, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	31/05/2013	31/05/2013	00835/12S14
1194	S14-02581	QN-5951	Đò 5951	Hoàng Văn Tuấn	P.Hải Yên, Thành phố Móng Cái	19/11/2008	19/11/2009	02851/08S14
1195	S14-02582	QN-4231	Đò 4231	Hoàng Xuân Thái	Khu 3, P.Hải hòa, Thành phố Móng Cái	03/09/2013	03/09/2014	01519/13S14
1196	S14-02584	QN-5924	Đò 5924	Vũ Trung Văn	Khu 2, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	08/06/2012	08/06/2013	00982/12S14
1197	S14-02586	QN-5302	Đò 5302	Mạch Thị Nguyệt Mai	Thôn 9, Xã Hải Xuân, Thành phố Móng Cái	28/10/2011	28/10/2012	02049/11S14
1198	S14-02588	QN-5097	Đò 5097	Phạm Văn Võ	Tổ 9, Khu 3, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	28/08/2014	18/05/2015	01093/14S14
1199	S14-02589	QN-5305	Đò 5305	Đỗ Văn Thanh	Thôn 7, Xã Hải Yên, Thành phố Móng Cái	25/12/2007	25/12/2008	02156/07S14
1200	S14-02590	QN-5936	Đò 5936	Đỗ Minh Trang	18 phố Hoàng Văn Thụ, P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	09/10/2008	09/10/2009	02357/08S14
1201	S14-02591	QN-0975	Đò 0975	Nguyễn Văn Bình	Tổ 9, Khu 1, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	05/08/2011	05/08/2012	01494/11S14
1202	S14-02592	QN-5926	Đò 5926	Trần Văn Khiêm	Tổ 2, Khu 2, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	25/07/2011	25/07/2012	01430/11S14
1203	S14-02593	QN-5061	Đò 5061	Vũ Văn Tú	Khu 5, P.Hải Yên, Thành phố Móng Cái	31/12/2007	31/12/2008	02160/07S14
1204	S14-02594	QN-5309	Đò 5309	Hoàng Văn Hoàn	Tổ 1, P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	31/12/2007	31/12/2008	02161/07S14
1205	S14-02595	QN-5063	Đò 5063	Nguyễn Hữu Phú	P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	12/11/2008	12/11/2009	02771/08S14
1206	S14-02597	QN-5125	Đò 5125	CTy CP Dịch vụ XNK Thành Chấn	Tổ 1, Khu 2, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	01/02/2010	01/02/2011	00234/10S14
1207	S14-02598	QN-5923	Đò 5923	Nguyễn Văn Minh	Khu 3, P.Hải hòa, Thành phố Móng Cái	31/12/2007	31/12/2008	02165/07S14

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
1208	S14-02599	QN-5060	Đồ 5060	Cao Thị Thiện	Khu Thượng Trung, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	31/05/2012	31/05/2013	00847/12S14
1209	S14-02600	QN-5301	Đồ 5301	Nguyễn Văn Trọng	Khu 8, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	16/12/2010	16/12/2011	01995/10S14
1210	S14-02601	QN-5307	Đồ 5307	Phạm Văn Khoa	Khu 2, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	28/08/2014	28/08/2015	01109/14S14
1211	S14-02602	QN-0963	Đồ 0963	Ngô Văn Cường	04 phố Dân Chủ, P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	17/07/2012	17/07/2013	01562/12S14
1212	S14-02604	QN-5906	Đồ 5906	Nguyễn Hữu Hiến	Xã Phong Hải,, Thị xã Quảng Yên	31/10/2011	31/10/2012	02068/11S14
1213	S14-02606	QN-5303	Đồ 5303	Trần Văn Công	Khu 3, P.Hải Hòa, Thành phố Móng Cái	20/07/2013	20/07/2014	01232/13S14
1214	S14-02608	QN-5120	Đồ 5120	Lê Thị Điểm	Khu 7, P.Hải Yên, Thành phố Móng Cái	19/09/2011	19/09/2012	01813/11S14
1215	S14-02609	QN-5916	Đồ 5916	Vũ văn Thân	Thôn 1, Xã Hải Xuân, Thành phố Móng Cái	29/07/2011	29/07/2012	01461/11S14
1216	S14-02610	QN-5122	Đồ 5122	Nguyễn Thị Liên	Khu 7, P.Hải Yên, Thành phố Móng Cái	12/01/2013	19/09/2013	00081/13S14
1217	S14-02611	QN-0962	Đồ 0962	Nguyễn Thị Thanh Hoa	Tổ 3, Khu 3, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	14/09/2011	14/09/2012	01777/11S14
1218	S14-02612	QN-5121	Đồ 5121	Nguyễn Thị Thanh Hoa	Tổ 3, Khu 3, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	19/04/2013	19/04/2014	00537/13S14
1219	S14-02613	QN-5112	Đồ 5112	Hà Thúy Dung	Khu 7, P.Hải Yên, Thành phố Móng Cái	06/01/2008	06/01/2009	00020/08S14
1220	S14-02615	QN-5917	Đồ 5917	Hà Thúy Dung	Khu 7, P.Hải Yên, Thành phố Móng Cái	28/05/2010	28/05/2011	00801/10S14
1221	S14-02616	QN-5912	Đồ 5912	Hà Thúy Dung	Khu 7, P.Hải Yên, Thành phố Móng Cái	21/11/2011	21/11/2012	02239/11S14
1222	S14-02617	QN-5111	Đồ 5111	Hà Thúy Dung	Khu 7, P.Hải Yên, Thành phố Móng Cái	15/06/2013	15/06/2014	00997/13S14
1223	S14-02618	QN-0970	Đồ 0970	Lê Duy Sang	Khu 9, P.Hải Hòa, Thành phố Móng Cái	06/01/2008	06/01/2009	00025/08S14
1224	S14-02619	QN-0971	Đồ 0971	Từ Văn Hùng	Tổ 7, Khu 1, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	03/08/2013	03/08/2014	01385/13S14
1225	S14-02620	QN-0972	Đồ 0972	Từ Văn Hùng	Tổ 7, Khu 1, P.Trần phú, Thành phố Móng Cái	21/06/2012	21/06/2013	01205/12S14
1226	S14-02621	QN-5127	Đồ 5127	Vũ Mạnh Hùng	Thọ Xuân, P.Hòa lạc, Thành phố Móng Cái	18/05/2013	18/05/2014	00740/13S14
1227	S14-02622	QN-5913	Đồ 5913	CTy CP dịch vụ & XNK Thành Chấn	Tổ 1, Khu 2, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	01/02/2010	01/02/2011	00233/10S14
1228	S14-02623	QN-5948	Đồ 5948	CTy CP dịch vụ & XNK Thành Chấn	Tổ 1, Khu 2, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	02/06/2012	29/05/2013	00768/12S14
1229	S14-02624	QN-5949	Đồ 5949	CTy CP dịch vụ & XNK Thành Chấn	Tổ 1, Khu 1, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	11/08/2011	11/08/2012	01563/11S14

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
1230	S14-02625	QN-5935	Đò 5935	CTy CP Dịch vụ & XNK Thành Chấn	Tổ 1, Khu 2, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	09/04/2012	09/04/2013	00446/12S14
1231	S14-02626	QN-5954	Đò 5954	CTy CP Dịch vụ & XNK Thành Chấn	Tổ 1, Khu 2, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	01/02/2010	01/02/2011	00231/10S14
1232	S14-02627	QN-0966	Đò 0966	Vũ Quang Khải	Khu 4, P.Hải Hòa, Thành phố Móng Cái	28/09/2013	28/09/2014	01698/13S14
1233	S14-02628	QN-6188	Đò 6188	Nguyễn Hữu Long	Tổ 22, Thọ Xuân, P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	29/07/2011	29/07/2012	01463/11S14
1234	S14-02630	QN-5126	Đò 5126	Nguyễn Công Huân	Tổ 2, Khu Hồng Phong, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	28/06/2012	28/06/2013	01365/12S14
1235	S14-02631	QN-5106	Đò 5106	Nguyễn Văn Dũng	13 phố Dân chủ, P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	12/01/2013	12/01/2014	00073/13S14
1236	S14-02633	QN-5939	Đò 5939	Nguyễn Đình Tuấn	14 phố Văn Đồn, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	18/05/2013	30/05/2014	00734/13S14
1237	S14-02635	QN-5950	Đò 5950	Đình Minh Tuất	Tổ 5, Khu 1, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	26/10/2013	26/10/2014	01906/13S14
1238	S14-02636	QN-5955	Đò 5955	Đỗ Hữu Tuấn	Tổ 5, Khu 1, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	29/07/2011	29/07/2012	01465/11S14
1239	S14-02640	QN-5925	Đò 5925	Lê Thị Quyến	Khu 3, P.Hải Hòa, Thành phố Móng Cái	16/11/2011	16/11/2012	02201/11S14
1240	S14-02641	QN-5150	Đò 5150	Ngô Thị Màu	Khu 9, P.Hải Hòa, Thành phố Móng Cái	14/12/2010	14/12/2011	01940/10S14
1241	S14-02642	QN-5161	Đò 5161	Trần Ngọc Thụy	Khu Thượng Trung, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	05/05/2013	05/05/2014	00626/13S14
1242	S14-02644	QN-5920	Đò 5920	Trần Ngọc Thụy	Khu Thượng Trung, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	30/05/2012	30/05/2013	00783/12S14
1243	S14-02645	QN-5921	Đò 5921	Trần Ngọc Thụy	Khu Thượng Trung, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	11/05/2010	11/05/2011	00610/10S14
1244	S14-02646	QN-5326	Đò 5326	Phạm Văn Đẩu	Thôn Bắc, Xã Vạn Ninh, Thành phố Móng Cái	07/01/2008	07/01/2009	00059/08S14
1245	S14-02647	QN-5938	Đò 5938	Phạm Văn Đẩu	Thôn Bắc, Xã Vạn Ninh, Thành phố Móng Cái	12/09/2011	12/09/2012	01745/11S14
1246	S14-02650	QN-4062	Bình Phương	Vũ Đình Bình	Tổ 34, Khu 4, P.Hồng Gai, Thành phố Hạ Long	30/06/2011	30/09/2011	01215/11S14
1247	S14-02651	QN-5310	Đò 5310	Nguyễn Thanh Trà	Tổ 8, Khu 1, P.hòa lạc, Thành phố Móng Cái	29/11/2011	29/11/2012	02333/11S14
1248	S14-02653	QN-5312	Đò 5312	Nguyễn Đức Lưu	Tổ 8, Khu 1, P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	20/02/2012	20/02/2013	00193/12S14
1249	S14-02654	QN-5313	Đò 5313	Nguyễn Đức Lưu	Tổ 8, Khu 1, P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	03/11/2011	03/11/2012	02106/11S14
1250	S14-02655	QN-5320	Đò 5320	Thoòng Coóng Nam	Đội 9, Xã Hải Xuân, Thành phố Móng Cái	06/06/2012	06/06/2013	00907/12S14
1251	S14-02657	QN-5720	Đò 5720	CTy TNHH Vinh Ngân	Thôn 10, Xã Hải Xuân, Thành phố Móng Cái	01/09/2011	01/09/2012	01656/11S14

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
1252	S14-02658	QN-5721	Đò 5721	CTy TNHH Vinh Ngàn	Thôn 10, Xã Hải Xuân, Thành phố Móng Cái	15/06/2012	15/06/2013	01065/12S14
1253	S14-02659	QN-5722	Đò 5722	CTy TNHH Vinh Ngàn	Thôn 10, Xã Hải Xuân, Thành phố Móng Cái	22/06/2012	22/06/2013	01229/12S14
1254	S14-02660	QN-5723	Đò 5723	CTy TNHH Vinh Ngàn	Thôn 10, Xã Hải Xuân, Thành phố Móng Cái	11/01/2008	11/01/2009	00090/08S14
1255	S14-02661	QN-5724	Đò 5724	CTy TNHH Vinh Ngàn	Thôn 10, Xã Hải Xuân, Thành phố Móng Cái	03/09/2013	03/09/2014	01517/13S14
1256	S14-02662	QN-5324	Đò 5324	Ngô Khắc ánh	Tổ 4, Khu 2, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	03/08/2013	03/08/2014	01394/13S14
1257	S14-02664	QN-5725	Đò 5725	CTy TNHH Vinh Ngàn	Thôn 10, Xã Hải Xuân, Thành phố Móng Cái	20/07/2011	20/07/2012	01355/11S14
1258	S14-02665	QN-5726	Đò 5726	CTy TNHH Vinh Ngàn	Thôn 10, Xã Hải Xuân, Thành phố Móng Cái	16/11/2014	16/11/2015	01558/14S14
1259	S14-02666	QN-5727	Đò 5727	CTy TNHH Vinh Ngàn	Thôn 10, Xã Hải Xuân, Thành phố Móng Cái	14/01/2008	14/01/2009	00101/08S14
1260	S14-02667	QN-5728	Đò 5728	CTy TNHH Vinh Ngàn	Thôn 10, Xã Hải Xuân, Thành phố Móng Cái	13/08/2014	13/08/2015	01040/14S14
1261	S14-02668	QN-5729	Đò 5729	CTy TNHH Vinh Ngàn	Thôn 10, Xã Hải Xuân, Thành phố Móng Cái	15/06/2012	15/06/2013	01067/12S14
1262	S14-02669	QN-5334	Đò 5334	Ngô Khắc Vinh	31, Hữu Nghị, P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	10/08/2011	10/08/2012	01551/11S14
1263	S14-02672	QN-5945	Đò 5945	Phạm Văn Thành	Tổ 3, Khu 4, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	17/12/2009	17/12/2010	01875/09S14
1264	S14-02673	QN-5327	Đò 5327	Vũ Văn Đích	Khu 4, P.Hải Hòa, Thành phố Móng Cái	13/01/2012	13/01/2013	00067/12S14
1265	S14-02676	QN-5339	Đò 5339	Lương Xuân Thanh	Tổ 4, Khu 3, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	31/10/2011	31/10/2012	02061/11S14
1266	S14-02677	QN-5341	Đò 5341	Ngô Khắc ánh	Tổ 4, Khu 2, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	28/06/2012	28/06/2013	01343/12S14
1267	S14-02678	QN-5342	Đò 5342	Ngô Khắc ánh	Tổ 4, Khu 2, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	23/01/2008	23/01/2009	00141/08S14
1268	S14-02679	QN-5343	Đò 5343	Ngô Khắc ánh	Tổ 4, Khu 2, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	23/01/2008	23/01/2009	00142/08S14
1269	S14-02680	QN-5352	Đò 5352	Ngô Khắc ánh	Tổ 4, Khu 2, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	15/06/2013	15/06/2014	00974/13S14
1270	S14-02681	QN-5944	Đò 5944	Vũ Quang Khải	Khu 4, P.Hải Hòa, Thành phố Móng Cái	22/01/2008	22/01/2009	00144/08S14
1271	S14-02683	QN-5375	5375	Vũ Văn Phong	thôn5 -xã Hoàng Tân, Thị xã Quảng Yên	17/03/2010	17/09/2010	00403/10S14
1272	S14-02689	QN-5034	5034	Vũ văn Kiến	Thôn 3 xã Hà An, Thị xã Quảng Yên	13/06/2013	13/06/2014	00929/13S14
1273	S14-02691	QN-5371	Đò 5371	Nguyễn Văn Tăng	108, đường Triều Dương, P.Trần phú, Thành phố Móng Cái	06/09/2011	06/09/2012	01681/11S14

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
1274	S14-02692	QN-5372	Đò 5372	Nguyễn Văn Tăng	108, đường Triều Dương, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	06/09/2011	06/09/2012	01680/11S14
1275	S14-02694	QN-5363	Đò 5363	Vũ Văn Hùng	Thôn 7, Xã Hải Tiến, Thành phố Móng Cái	25/04/2015	27/12/2015	00589/15S14
1276	S14-02701	QN-5257	Hải Ninh 38	Công ty Cổ phần Thương mại Hải Ninh	Tổ 3 khu 8- Phường Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	24/04/2015	07/10/2015	00533/15S14
1277	S14-02702	QN-4627	3CT-32	Cty CP quản lý đường sông số 3	P.Hồng Hà, Thành phố Hạ Long	25/08/2009	25/02/2010	01109/09S14
1278	S14-02704	QN-4369	PHƯƠNG ĐÔNG 18	CTY TNHH THU HƯỞNG	88 Kênh Liêm-P.Cao Thắng, Thành phố Hạ Long	12/03/2008	12/09/2008	00361/08S14
1279	S14-02709	QN-5673	Đò 5673	Mạch Thị Nguyệt Mai	Thôn 9, Xã Hải Xuân, Thành phố Móng Cái	02/08/2012	02/08/2013	01641/12S14
1280	S14-02710	QN-5680	Đò 5680	Trần Đức Anh	Tổ 7, Khu Thượng Trung, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	21/06/2012	21/06/2013	01206/12S14
1281	S14-02711	QN-5681	Đò 5681	Nguyễn Bá Tĩnh	Thôn 10, Xã Hải Xuân, Thành phố Móng Cái	03/08/2013	03/08/2014	01364/13S14
1282	S14-02712	QN-5682	Đò 5682	Hoàng Xuân Hải	Tổ 10, Khu 1, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	18/12/2009	18/12/2010	01885/09S14
1283	S14-02714	QN-5684	Đò 5684	Nguyễn Văn Tùy	Tổ 1, Khu Hạ Long, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	28/06/2012	28/06/2013	01341/12S14
1284	S14-02716	QN-5690	Đò 5690	Vũ Đăng Khoa	Tổ 2, Khu 3, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	07/06/2012	07/06/2013	00922/12S14
1285	S14-02717	QN-5691	Đò 5691	Vũ Lệnh Dinh	Tổ 8, Ku 1, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	28/06/2012	28/06/2013	01379/12S14
1286	S14-02718	QN-5692	Đò 5692	Thoòng Coóng Nam	Đội 9, Xã Hải Xuân, Thành phố Móng Cái	05/07/2012	05/07/2013	01440/12S14
1287	S14-02719	QN-5693	Đò 5693	Lê Văn Tuấn	25, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	03/08/2013	03/08/2014	01350/13S14
1288	S14-02720	QN-5694	Đò 5694	Lê Văn Tuấn	25, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	28/06/2012	28/06/2013	01403/12S14
1289	S14-02721	QN-5695	Đò 5695	Hoàng Văn minh	Khu 3, P.Hải Hòa, Thành phố Móng Cái	18/07/2011	18/07/2012	01325/11S14
1290	S14-02722	QN-5700	Đò 5700	Nguyễn Văn Giang	Tổ 7, Khu Hạ Long, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	22/06/2012	22/06/2013	01217/12S14
1291	S14-02723	QN-5701	Đò 5701	Nguyễn Văn Hạnh	Tổ 7, Khu Hạ Long, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	09/04/2012	09/04/2013	00445/12S14
1292	S14-02724	QN-5702	Đò 5702	Nguyễn Ninh Hiền	Tổ 7, Khu Hạ Long, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	30/01/2013	30/01/2014	00164/13S14
1293	S14-02725	QN-5703	Đò 5703	Nguyễn Ninh Hiền	Tổ 7, Khu Hạ Long, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	17/11/2011	17/11/2012	02222/11S14
1294	S14-02728	QN-4383	Đò Khách 4383	Nguyễn Hữu Nghị	tổ 2, khu 6 xã Đại Yên, Thành phố Hạ Long	04/12/2014	04/12/2015	01639/14S14
1295	S14-02730	QN-5705	Đò 5705	CTy Cổ phần Thành Đạt	72 B, đường Hùng Vương, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	17/07/2012	17/07/2013	01563/12S14

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
1296	S14-02733	QN-5712	Đồ 5712	CTy cổ phần Thành Đạt	72 B, đường Hùng Vương, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	23/03/2013	23/03/2014	00384/13S14
1297	S14-02734	QN-5713	Đồ 5713	CTy cổ phần Thành Đạt	72 B, đường Hùng Vương, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	17/11/2012	17/11/2013	02831/12S14
1298	S14-02735	QN-5714	Đồ 5714	CTy Cổ phần Thành Đạt	72 B, đường Hùng Vương, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	15/06/2012	15/06/2013	01083/12S14
1299	S14-02736	QN-5715	Đồ 5715	CTy cổ phần Thành Đạt	72 B, đường Hùng Vương, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	22/09/2014	22/09/2015	01192/14S14
1300	S14-02737	QN-5716	Đồ 5716	CTy Cổ phần Thành Đạt	72 B, đường Hùng Vương, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	28/06/2012	28/06/2013	01370/12S14
1301	S14-02738	QN-5717	Đồ 5717	CTy Cổ phần Thành Đạt	72 B, đường Hùng Vương, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	28/08/2014	28/08/2015	01096/14S14
1302	S14-02741	QN-5731	Đồ 5731	Nguyễn Thị Thúy	Khu 5, P.Hải Yên, Thành phố Móng Cái	22/06/2012	22/06/2013	01221/12S14
1303	S14-02742	QN-5732	Đồ 5732	Nguyễn Thị Liên	Khu 7, P.Hải Yên, Thành phố Móng Cái	04/04/2012	04/04/2013	00407/12S14
1304	S14-02744	QN-5736	Đồ 5736	Thoòng Coóng Phúc	Đội 9, Xã Hải Xuân, Thành phố Móng Cái	31/05/2012	31/05/2013	00845/12S14
1305	S14-02745	QN-5737	Đồ 5737	Trần Văn Tiến	Khu 2, P.Hải Yên, Thành phố Móng Cái	28/06/2012	28/06/2013	01397/12S14
1306	S14-02746	QN-5748	Đồ 5748	Thoòng Coóng Nam	Đội 9 - Xã Hải Xuân, Thành phố Móng Cái	22/06/2012	22/06/2013	01243/12S14
1307	S14-02752	QN-5740	Đồ 5740	Tự Bá Quý	Thôn 10, Xã Hải Xuân, Thành phố Móng Cái	26/01/2013	26/01/2014	00128/13S14
1308	S14-02753	QN-5733	Đồ 5733	Nguyễn Thị Hải	Tổ 6, Khu 3, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	22/06/2012	22/06/2013	01251/12S14
1309	S14-02754	QN-5410	Đồ 5410	CTy Cổ Phần Thành Đạt	72B, đường Hùng Vương, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	11/03/2008	11/03/2009	00332/08S14
1310	S14-02755	QN-5411	Đồ 5411	CTy CP Thành Đạt	72B, đường Hùng Vương, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	22/06/2012	22/06/2013	01264/12S14
1311	S14-02756	QN-5412	Đồ 5412	Công Ty Cổ Phần Thành Đạt	72B, đường Hùng Vương, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	05/11/2012	05/11/2013	02258/12S14
1312	S14-02758	QN-5414	Đồ 5414	CTy CP Thành Đạt	72B, đường Hùng Vương, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	15/06/2012	15/06/2013	01073/12S14
1313	S14-02761	QN-5417	Đồ 5417	CTy CP Thành Đạt	72B, đường Hùng Vương, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	07/06/2012	07/06/2013	00925/12S14
1314	S14-02763	QN-5433	Đồ 5433	CTy CP Thành Đạt	72B, đường Hùng Vương, P Ka Long, Thành phố Móng Cái	17/07/2012	17/07/2013	01564/12S14
1315	S14-02764	QN-5464	Đồ 5464	Bùi tiến Quân	Tổ 7, Khu Thượng, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	18/05/2013	30/05/2014	00735/13S14
1316	S14-02765	QN-5454	Đồ 5454	Phạm Thị Hiếu	48, phố Tô Hiệu, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	10/08/2012	10/08/2013	01706/12S14
1317	S14-02767	QN-5463	Đồ 5463	Nguyễn Thị Hải	Tổ 6, Khu 3, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	05/07/2012	05/07/2013	01443/12S14

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
1318	S14-02768	QN-5452	Đồ 5452	Bùi Đăng Hình	Khu 4, P.Hải Hòa, Thành phố Móng Cái	01/02/2010	01/02/2011	00248/10S14
1319	S14-02769	QN-5741	Đồ 5741	Nguyễn Văn Quỳnh	Khu 7, P.Hải Yên, Thành phố Móng Cái	15/09/2012	15/09/2013	01901/12S14
1320	S14-02770	QN-5743	Đồ 5743	Lê Việt Cường	28, phố Lý Tự Trọng, P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	15/09/2012	15/09/2013	01898/12S14
1321	S14-02772	QN-5435	Đồ 5435	Hoàng Văn Hướng	Tổ 19, phố Phan Chu Chinh, P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	18/05/2013	18/05/2014	00756/13S14
1322	S14-02774	QN-5431	Đồ 5431	Hoàng Kim Hoàn	19, phố Vĩnh An, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	22/06/2012	22/06/2013	01232/12S14
1323	S14-02776	QN-5451	Đồ 5451	Nguyễn Thanh Tùng	Tổ 10, Khu 3, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	09/06/2011	09/06/2012	01099/11S14
1324	S14-02777	QN-5461	Đồ 5461	Phạm Hữu Đức	Thôn 9, Xã Hải Xuân, Thành phố Móng Cái	25/07/2012	25/07/2013	01596/12S14
1325	S14-02779	QN-5333	Đồ 5333	Mai Thị Ngoan	17, phố Lò Bát, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	07/10/2008	07/10/2009	02323/08S14
1326	S14-02780	QN-5153	Đồ 5153	Nguyễn Thị Hải	Tổ 6, Khu 3, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	12/05/2008	12/05/2009	00727/08S14
1327	S14-02781	QN-5330	Đồ 5330	Nguyễn Thị Hải	Tổ 6, Khu 3, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	05/07/2012	05/07/2013	01453/12S14
1328	S14-02782	QN-5331	Đồ 5331	Nguyễn Thị Hải	Tổ 6 Khu 3- P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	25/04/2015	27/12/2015	00574/15S14
1329	S14-02783	QN-5450	Đồ 5450	Dương Thị Tuyết	Khu 7, P.Hải Yên, Thành phố Móng Cái	09/04/2012	09/04/2013	00447/12S14
1330	S14-02784	QN-5351	Đồ 5351	Dương Thị Tuyết	Khu 7, P.Hải Yên, Thành phố Móng Cái	03/08/2013	03/08/2014	01397/13S14
1331	S14-02786	QN-5440	Đồ 5440	Phạm Đức Huyền	Tổ 1, Khu 2, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	08/08/2011	08/08/2012	01512/11S14
1332	S14-02787	QN-5441	Đồ 5441	Phạm Đức Huyền	Tổ 1, Khu 2, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	22/12/2011	22/12/2012	02475/11S14
1333	S14-02788	QN-5442	Đồ 5442	Phạm Đức Huyền	Tổ 1, Khu 2, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	10/02/2011	10/02/2012	00468/11S14
1334	S14-02789	QN-5443	Đồ 5443	Phạm Đức Huyền	Tổ 1, Khu 2, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	21/06/2012	21/06/2013	01189/12S14
1335	S14-02790	QN-5444	Đồ 5444	Phạm Đức Huyền	Tổ 1, Khu 2, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	11/05/2010	11/05/2011	00623/10S14
1336	S14-02791	QN-5340	Đồ 5340	Phạm Văn Thái	Tổ 5, Khu 3, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	20/07/2013	20/07/2014	01231/13S14
1337	S14-02793	QN-5941	Đồ 5941	Đỗ Quốc Bông	Tổ 1, Khu Hồng Hà, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	02/12/2012	02/12/2013	02407/12S14
1338	S14-02795	QN-5434	Đồ 5434	Nguyễn Thị Nga	Tổ 2, Khu 2, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	30/01/2013	30/01/2014	00167/13S14
1339	S14-02796	QN-5406	Đồ 5406	Nguyễn Thị Nga	Tổ 2, Khu 2, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	22/06/2012	22/06/2013	01273/12S14

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
1340	S14-02797	QN-5394	Đò 5394	Nguyễn Minh Sáu	113 Tô Hiệu, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	30/03/2015	27/12/2015	00353/15S14
1341	S14-02800	QN-5403	Đò 5403	Nguyễn Công Sơn	132 Tô Hiệu, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	20/09/2011	20/09/2012	01828/11S14
1342	S14-02801	QN-5404	Đò 5404	Nguyễn Công Sơn	132 Tô Hiệu, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	18/03/2008	18/03/2009	00392/08S14
1343	S14-02802	QN-5405	Đò 5405	Nguyễn Công Sơn	132 Tô Hiệu, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	28/06/2012	28/06/2013	01371/12S14
1344	S14-02803	QN-5390	Đò 5390	Nguyễn Đức Toàn	Phố Lê Hữu Trác, p.Ka Long, Thành phố Móng Cái	03/02/2013	03/02/2014	00174/13S14
1345	S14-02806	QN-5053	Đò 5053	Ngô Thị Thiện	Tổ 2, Khu Hạ Long, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	22/06/2012	22/06/2013	01245/12S14
1346	S14-02807	QN-5953	Đò 5953	Ngô Thị Thiện	Tổ 2, Khu Hạ Long, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	20/10/2012	20/10/2013	02194/12S14
1347	S14-02808	QN-5353	Đò 5353	Ngô Thị Thiện	Tổ 2, Khu Hạ Long, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	18/03/2008	18/03/2009	00399/08S14
1348	S14-02809	QN-5349	Đò 5349	Ngô Thị Thiện	Tổ 2, Khu hạ Long, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	22/06/2012	22/06/2013	01252/12S14
1349	S14-02810	QN-5749	Đò 5749	Ngô Thị Thiện	Tổ 2, Khu Hạ Long, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	21/11/2011	21/11/2012	02243/11S14
1350	S14-02811	QN-5940	Đò 5940	Thoòng Coóng Nam	Đội 9, Xã hải Xuân, Thành phố Móng Cái	09/12/2014	09/12/2015	01657/14S14
1351	S14-02812	QN-5070	Đò 5070	Bùi Văn Thông	Số 11, Chu Văn An, P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	15/03/2013	15/03/2014	00319/13S14
1352	S14-02813	QN-5344	Đò 5344	Bùi Văn Thông	Số 11, Chu Văn An, P.Hòa lạc, Thành phố Móng Cái	25/04/2015	28/09/2015	00603/15S14
1353	S14-02814	QN-5374	Đò 5374	Phạm Ngọc Anh	Số 34, P.Hòa lạc, Thành phố Móng Cái	23/03/2013	23/03/2014	00375/13S14
1354	S14-02815	QN-5364	Đò 5364	Phạm Ngọc Anh	Số 34, P.Hòa lạc, Thành phố Móng Cái	20/07/2013	20/07/2014	01246/13S14
1355	S14-02816	QN-5453	Đò 5453	Phạm Ngọc Anh	Số 34, P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	14/03/2014	14/03/2015	00253/14S14
1356	S14-02817	QN-5392	Đò 5392	Nguyễn Quang Toàn	Tổ 2, Khu 2, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	18/03/2008	18/03/2009	00408/08S14
1357	S14-02818	QN-5407	Đò 5407	Nguyễn Quang Toàn	Tổ 2, Khu 2, P.trần Phú, Thành phố Móng Cái	22/09/2014	22/09/2015	01193/14S14
1358	S14-02820	QN-5400	Đò 5400	Đỗ Trần Chung	Tổ 9, Khu 1, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	18/05/2012	18/05/2013	00662/12S14
1359	S14-02823	QN-4240	Đò 4240	Hoàng Văn Dưỡng	44 Ngô Gia Tự, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	18/05/2013	18/05/2014	00748/13S14
1360	S14-02824	QN-4241	Đò 4241	Hoàng Văn Dưỡng	44 Ngô Gia Tự, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	24/06/2011	24/06/2012	01182/11S14
1361	S14-02825	QN-4242	Đò 4242	Hoàng Văn Dưỡng	44 Ngô Gia Tự, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	12/01/2013	12/01/2014	00080/13S14

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
1362	S14-02826	QN-4243	Đò 4243	Hoàng Văn Dưỡng	44 Ngõ Gia Tự, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	29/03/2012	29/03/2013	00385/12S14
1363	S14-02827	QN-4244	Đò 4244	Vũ Quang Khải	Khu 4, P.hải Hòa, Thành phố Móng Cái	24/03/2008	24/03/2009	00441/08S14
1364	S14-02829	QN-4250	Đò 4250	Vũ Quang Khải	Khu 4, P.Hải hòa, Thành phố Móng Cái	24/03/2008	24/03/2009	00443/08S14
1365	S14-02830	QN-4251	Đò 4251	Vũ Quang Khải	Khu 4, P.Hải Hòa, Thành phố Móng Cái	28/05/2012	28/05/2013	00755/12S14
1366	S14-02831	QN-4252	Đò 4252	Phan Ngọc Anh	34 P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	05/07/2012	05/07/2013	01456/12S14
1367	S14-02835	QN-4261	Đò 4261	Phan Ngọc Anh	34, P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	05/07/2012	05/07/2013	01450/12S14
1368	S14-02836	QN-4262	Đò 4262	Phan Thanh Hà	34 Nguyễn Bình Khiêm, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	12/05/2008	12/05/2009	00729/08S14
1369	S14-02837	QN-4263	Đò 4263	Phan Thanh Hà	34 Nguyễn Bình Khiêm, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	08/05/2012	08/05/2013	00600/12S14
1370	S14-02838	QN-4264	Đò 4264	Phan Thanh Hà	34 Nguyễn Bình Khiêm, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	08/05/2012	08/05/2013	00602/12S14
1371	S14-02839	QN-4273	Đò 4273	Trần Văn Việt	Khu 3, P.Hải Hòa, Thành phố Móng Cái	02/08/2012	02/08/2013	01650/12S14
1372	S14-02840	QN-4274	Đò 4274	Trần Văn Việt	Khu 3, P.Hải hòa, Thành phố Móng Cái	17/07/2012	17/07/2013	01566/12S14
1373	S14-02841	QN-4275	Đò 4275	Trần Văn Việt	Ku 3, P.Hải Hòa, Thành phố Móng Cái	13/05/2010	13/05/2011	00665/10S14
1374	S14-02842	QN-4340	Đò 4340	Phạm Thị ánh Tuyết	132 Tô Hiệu, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	31/05/2012	31/05/2013	00856/12S14
1375	S14-02843	QN-4341	Đò 4341	Phạm Thị ánh Tuyết	132 Tô Hiệu, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	15/06/2012	15/06/2013	01095/12S14
1376	S14-02844	QN-4342	Đò 4342	Vũ Thị Hương	132 Tô Hiệu, p.Ka Long, Thành phố Móng Cái	26/10/2013	26/10/2014	01909/13S14
1377	S14-02846	QN-4344	Đò 4344	Vũ Thị Hương	132 Tô Hiệu,P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	22/07/2008	22/07/2009	01321/08S14
1378	S14-02847	QN-4270	Đò 4270	Phan Thanh Hà	34 Nguyễn Bình Khiêm, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	26/10/2013	26/10/2014	01924/13S14
1379	S14-02848	QN-4271	Đò 4271	Phan Thanh Hà	34 Nguyễn Bình Khiêm, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	03/08/2013	03/08/2014	01375/13S14
1380	S14-02849	QN-4272	Đò 4272	Nguyễn Đình Tuấn	41, phố vân đồn, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	07/12/2010	07/12/2011	01857/10S14
1381	S14-02852	QN-	Phao cầu tàu số 1	CTy TNHH Hương Hải	P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	07/02/2014	07/02/2015	00147/14S14
1382	S14-02853	QN-	Phao cầu tàu số 2	Cty TNHH Hương Hải	P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	07/02/2014	07/02/2015	00146/14S14
1383	S14-02854	QN-	Phao cầu tàu số 3	CTy TNHH Hương Hải	P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	28/12/2012	28/12/2013	02560/12S14

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
1384	S14-02855	QN-4390	4390	Ngô Xuân Hoàn	Thôn 5, Xã Hoàng Tân, Thị xã Quảng Yên	22/12/2008	22/06/2009	03158/08S14
1385	S14-02865	QN-4122	Hương Giang	Dương Văn cảnh	P.Cẩm Đông, Thành phố Cẩm Phả	29/04/2008	29/10/2008	00686/08S14
1386	S14-02866	QN-4121	4121	Nguyễn Văn Việt	Xã Đông xá, Huyện Vân Đồn	29/04/2008	29/10/2008	00684/08S14
1387	S14-02867	QN-4120	4120	Nguyễn Văn Khánh	Xã Đông Xá, Huyện Vân Đồn	02/05/2008	02/11/2008	00687/08S14
1388	S14-02872	QN-4311	4311	Cty CP Vận tải & Du lịch Rồng Biển	Khu 8-TTấn Cái Rồng, Huyện Vân Đồn	09/06/2010	09/06/2011	00947/10S14
1389	S14-02875	QN-4480	4480	Vũ Văn Hùng	Xóm 7-Xã Nam Hòa, Thị xã Quảng Yên	14/05/2008	14/11/2008	00791/08S14
1390	S14-02876	QN- 4180	Tàu hàng khô	Nguyễn Văn Khuy	Xóm 6,Xã Phong cốc, Thị xã Quảng Yên	17/05/2008	17/11/2008	00839/08S14
1391	S14-02878	QN-4100	4100	Lê Bá Thắng	Xã Cẩm La, Thị xã Quảng Yên	17/05/2008	17/11/2008	00842/08S14
1392	S14-02879	QN-4393	4393	Đỗ Văn Thanh	xóm 7, Nam Hòa, Thị xã Quảng Yên	17/05/2008	17/11/2008	00845/08S14
1393	S14-02880	QN-4392	4392	Lê Sỹ Lai	xóm 7- Nam hòa, Thị xã Quảng Yên	17/05/2008	17/11/2008	00846/08S14
1394	S14-02881	QN-2833	2833	Vũ Đắc Tuệ	xóm 7, xã Nam Hòa, Thị xã Quảng Yên	05/01/2009	05/07/2009	00010/09S14
1395	S14-02882	QN-2847	2847	Nguyễn Xuân Toàn	xóm 7, xã Nam Hòa, Thị xã Quảng Yên	19/05/2008	19/11/2008	00862/08S14
1396	S14-02883	QN-2834	2834	Nguyễn Văn Dũng	Xóm 7-Xã Nam Hòa, Thị xã Quảng Yên	19/05/2008	19/11/2008	00864/08S14
1397	S14-02884	QN-2832	2832	Đinh Văn Việt	xóm 1-Nam Hòa, Thị xã Quảng Yên	20/05/2008	20/11/2008	00872/08S14
1398	S14-02885	QN-2662	2662	Ngô đình Cường	đội 7,xã Phong Hải, Thị xã Quảng Yên	20/05/2008	20/11/2008	00873/08S14
1399	S14-02886	QN-4636	Thịnh An 18	Đinh Văn Hình	Tổ 8 Khu 6- P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	28/05/2015	28/11/2015	00816/15S14
1400	S14-02890	QN-4500	4500	Bùi công Hả	Tổ 7A xã Hà An, Thị xã Quảng Yên	03/06/2008	03/12/2008	00965/08S14
1401	S14-02894	QN-5485	Đồ 5485	Lưu Hồng Phong	Tổ 5, Khu 1, P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	28/06/2012	28/06/2013	01337/12S14
1402	S14-02897	QN-5483	Đồ 5483	Vũ Trường Giang	Khu 2, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	22/06/2012	22/06/2013	01257/12S14
1403	S14-02898	QN-5476	Đồ 5476	Vũ Trường Giang	Khu 2, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	22/06/2012	22/06/2013	01261/12S14
1404	S14-02899	QN-5477	Đồ 5477	Vũ Trường Giang	Khu 2, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	22/06/2012	22/06/2013	01255/12S14
1405	S14-02900	QN-5480	Đồ 5480	Vũ Trường Giang	Khu 2, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	22/06/2012	22/06/2013	01258/12S14

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
1406	S14-02901	QN-5481	Đồ 5481	Vũ Trường Giang	Khu 2, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	22/06/2012	22/06/2013	01277/12S14
1407	S14-02904	QN-5329	Hoàng Hà 08	Công ty TNHH Đầu tư & DL Quốc tế Hoàng Hà	Tổ 18 Khu 3A- P.Yết Kiêu, Thành phố Hạ Long	07/07/2015	18/12/2015	01066/15S14
1408	S14-02905	QN-5470	5470	CTy TNHH đầu tư PTSX Hạ Long	Cái Dăm, P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	15/01/2010	15/07/2010	00154/10S14
1409	S14-02908	QN-5193	Đồ 5193	Đặng Văn Thành	P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	03/02/2013	03/02/2014	00178/13S14
1410	S14-02910	QN-4409	Đồ 4409	Vũ Đình Diễm	Khu 7, P.Hải Yên, Thành phố Móng Cái	20/09/2011	20/09/2012	01832/11S14
1411	S14-02911	QN-4413	Đồ 4413	Nguyễn Văn Hiếu	Tổ 7, Khu Hạ Long, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	05/07/2012	05/07/2013	01446/12S14
1412	S14-02912	QN-4414	Đồ 4414	Nguyễn Văn Hiếu	Tổ 7 Khu Hạ Long- P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	15/01/2014	15/01/2015	00075/14S14
1413	S14-02916	QN-4412	Đồ 4412	Ngô Văn Lạc	111 Tô Hiệu, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	17/08/2013	17/08/2014	01470/13S14
1414	S14-02917	QN-5472	Đồ 5472	Vũ Trường Giang	K2, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	20/07/2008	20/07/2009	01287/08S14
1415	S14-02918	QN-5473	Đồ 5473	Vũ Trường Giang	K2, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	22/06/2012	22/06/2013	01259/12S14
1416	S14-02919	QN-5474	Đồ 5474	Vũ Trường Giang	K2, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	28/06/2012	28/06/2013	01378/12S14
1417	S14-02920	QN-5471	Đồ 5471	Lê Hùng Bằng	P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	17/08/2013	17/08/2014	01467/13S14
1418	S14-02925	QN-4894	White Dolphin	Công ty TNHH Bái Tử Long - Hưng Nguyên	P. Cao Xanh, Thành phố Hạ Long	18/10/2013	18/04/2014	01851/13S14
1419	S14-02929	QN-4405	Đồ 4405	Trương Ngọc Bình	K4, P. Hải Hòa, Thành phố Móng Cái	10/08/2012	10/08/2013	01699/12S14
1420	S14-02930	QN-4406	Đồ 4406	Trương Ngọc Bình	K4, P. Hải Hòa, Thành phố Móng Cái	22/01/2014	22/01/2015	00117/14S14
1421	S14-02931	QN-4401	Đồ 4401	Trương Ngọc Bình	K4, P. Hải Hòa, Thành phố Móng Cái	22/07/2008	22/07/2009	01336/08S14
1422	S14-02933	QN-4504	Đồ 4504	Lưu Hồng Phong	Tổ 5, Khu 1, P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	22/06/2012	22/06/2013	01246/12S14
1423	S14-02942	QN-5198	Trường Hải 06	Công ty TNHH Trường Hải	Tổ 18 Khu 3A- P.Yết Kiêu, Thành phố Hạ Long	29/10/2010	29/04/2011	01602/10S14
1424	S14-02944	QN-5564	Rồng Đỏ 02	Công ty TNHH Hoa Phượng Đỏ	Tổ 8 khu 6- P. Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	19/05/2015	19/08/2015	00778/15S14
1425	S14-02946	QN-4434	Đồ 4434	Trần Văn Hiến	P.Hải Yên, Thành phố Móng Cái	20/07/2013	20/07/2014	01261/13S14
1426	S14-02947	QN-4420	Đồ 4420	CTy TNHH Cửu Long	05 Lô 1, Hùng Vương, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	05/09/2011	05/09/2012	01662/11S14
1427	S14-02948	QN-4421	Đồ 4421	CTy TNHH Cửu Long	05 Lô 1, Hùng Vương, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	20/02/2012	20/02/2013	00195/12S14

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
1428	S14-02949	QN-4422	Đò 4422	CTy TNHH Cửu Long	05 Lô 1, Hùng Vương, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	22/09/2014	22/09/2015	01191/14S14
1429	S14-02950	QN-4424	Đò 4424	Phùng Văn Chu	Tổ 4, Khu 3, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	26/10/2013	26/10/2014	01921/13S14
1430	S14-02952	QN-4650	Đò 4650	Nguyễn Văn Bình	Khu 1, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	03/09/2013	03/09/2014	01506/13S14
1431	S14-02955	QN-4653	Đò 4653	Nguyễn Văn Bình	Khu 1, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	20/07/2013	20/07/2014	01230/13S14
1432	S14-02956	QN-5492	Đò 5492	Nguyễn Quang Toàn	15 Phan Đình Phùng, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	15/06/2012	15/06/2013	01062/12S14
1433	S14-02957	QN-4449	Đò 4449	Hoàng Ngọc Toàn	96 Hữu Nghị, P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	01/09/2008	01/09/2009	01728/08S14
1434	S14-02958	QN-4396	Đò 4396	Hoàng Ngọc Toàn	96 Hữu Nghị, P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	01/09/2008	01/09/2009	01729/08S14
1435	S14-02959	QN-4395	Đò 4395	Hoàng Ngọc Toàn	96 Hữu Nghị, P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	28/06/2012	28/06/2013	01364/12S14
1436	S14-02960	QN-4437	Đò 4437	Hoàng Ngọc Toàn	96 Hữu Nghị, P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	01/09/2008	01/09/2009	01731/08S14
1437	S14-02962	QN-4432	Đò 4432	CTy TNHH Cửu Long	Số 5, Lô1, đường Hùng Vương, p.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	16/06/2012	16/06/2013	01121/12S14
1438	S14-02963	QN-4433	Đò 4433	CTy TNHH Cửu Long	Số 5, Lô1, Đường Hùng Vương, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	03/09/2008	03/09/2009	01734/08S14
1439	S14-02964	QN-4350	Đò 4350	Vy Văn Hiếu	95 Hữu Nghị, P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	20/07/2013	20/07/2014	01258/13S14
1440	S14-02965	QN-4351	Đò 4351	Vy Văn Hiếu	95 Hữu Nghị, P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	01/09/2008	01/09/2009	01736/08S14
1441	S14-02966	QN-4450	Đò 4450	Vy Văn Hiếu	95 Hữu Nghị, P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	01/09/2008	01/09/2009	01737/08S14
1442	S14-02968	QN-5353	Đò 5353	Nguyễn Hồng Sơn	93 Hữu nghị, P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	01/09/2008	01/09/2009	01739/08S14
1443	S14-02969	QN-4430	Đò 4430	Nguyễn Hồng Sơn	93 Hữu Nghị, P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	03/09/2008	03/09/2009	01740/08S14
1444	S14-02970	QN-4312	Đò 4312	Nguyễn Hồng Sơn	93 Hữu Nghị, P. Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	01/09/2008	01/09/2009	01741/08S14
1445	S14-02971	QN-4313	Đò 4313	Nguyễn Hồng Sơn	93 Hữu Nghị, P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	01/09/2008	01/09/2009	01742/08S14
1446	S14-02972	QN-3880	Đò 3880	Nguyễn Thanh Sơn	Thôn La Dương, Xã Hưng Đạo, Huyện Đông Triều	05/07/2012	05/07/2013	01460/12S14
1447	S14-02973	QN-3833	Đò 3833	Nguyễn Văn Công	Thôn La Dương, Xã Hưng Đạo, Huyện Đông Triều	05/09/2008	05/09/2009	01776/08S14
1448	S14-02976	QN-4367	Đò 4367	Nguyễn Công Sơn	132 Tô Hiệu, Ka Long, Thành phố Móng Cái	16/11/2011	16/11/2012	02210/11S14
1449	S14-02977	QN-4514	Đò 4514	Nguyễn Công Sơn	132 Tô Hiệu, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	22/06/2012	22/06/2013	01220/12S14

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
1450	S14-02978	QN-4447	Đò 4447	Nguyễn Công Sơn	132 Tô Hiệu, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	22/07/2014	22/07/2015	00951/14S14
1451	S14-02979	QN-4445	Đò 4445	Nguyễn Công Sơn	132 Tô Hiệu, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	26/10/2013	26/10/2014	01923/13S14
1452	S14-02980	QN-4535	Đò 4535	Nguyễn Huy Đoàn	Khu 7, P.Hải Yên, Thành phố Móng Cái	10/09/2008	10/09/2009	01784/08S14
1453	S14-02984	QN-4530	Đò 4530	Lưu Hồng Phong	P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	08/01/2010	08/01/2011	00047/10S14
1454	S14-02985	QN-4531	Đò 4531	Lưu Hồng Phong	P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	11/01/2012	11/01/2013	00037/12S14
1455	S14-02987	QN-4471	Đò 4471	Nguyễn Hữu Long	Tổ 22, Thọ Xuân, P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	02/12/2012	02/12/2013	02406/12S14
1456	S14-02988	QN-4472	Đò 4472	Nguyễn Hữu Long	Tổ 22, Thọ Xuân, P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	21/07/2011	21/07/2012	01376/11S14
1457	S14-02999	QN-4580	Đò hàng khô -01	Nguyễn Thị Hồng Hạnh	Cộng Hòa -Yên Hưng, Thị xã Quảng Yên	11/09/2008	11/09/2009	00497/08V33
1458	S14-03000	QN-4584	Đò hàng khô 02	Nguyễn Thị Hồng Hạnh	Cộng Hòa, Thị xã Quảng Yên	11/09/2008	11/09/2009	00498/08V33
1459	S14-03002	QN-4583	Đò chở hàng 04	Nguyễn Thị Hồng Hạnh	Cộng Hòa, Thị xã Quảng Yên	28/12/2014	14/12/2015	01781/14S14
1460	S14-03003	QN-4584	Đò chở hàng 05	Nguyễn Thị Hồng Hạnh	Cộng Hòa, Thị xã Quảng Yên	31/05/2012	31/05/2013	00858/12S14
1461	S14-03004	QN-4585	Đò chở hàng 06	Nguyễn Thị Hồng Hạnh	Cộng Hòa, Thị xã Quảng Yên	11/09/2008	11/09/2009	00502/08V33
1462	S14-03005	QN-4586	Đò hàng khô 07	Nguyễn Thị Hồng Hạnh	Cộng Hòa, Thị xã Quảng Yên	11/09/2008	11/09/2009	00503/08V33
1463	S14-03006	QN-4587	Đò hàng khô 08	Nguyễn Thị Hồng Hạnh	Cộng Hòa, Thị xã Quảng Yên	16/05/2011	16/05/2012	00932/11S14
1464	S14-03008	QN-4475	Đò 4475	Nguyễn Hữu Long	Tổ 22, Thọ Xuân, P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	25/07/2011	25/07/2012	01419/11S14
1465	S14-03009	QN-4476	Đò 4476	Nguyễn Hữu Long	Tổ 22, Thọ Xuân, P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	09/12/2014	09/12/2015	01676/14S14
1466	S14-03010	QN-4477	Đò 4477	Nguyễn Hữu Long	Tổ 22, Thọ Xuân, P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	03/09/2013	03/09/2014	01516/13S14
1467	S14-03011	QN-4479	Đò 4479	Nguyễn Hữu Long	Tổ 22, Thọ Xuân, P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	05/03/2010	05/03/2011	00352/10S14
1468	S14-03012	QN-4481	Đò 4481	Nguyễn Hữu Long	Tổ 22, Thọ Xuân, P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	31/05/2012	31/05/2013	00830/12S14
1469	S14-03014	QN-4621	Đò 4621	Phạm Hữu Tuấn	130 đường Triều Dương, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	14/12/2013	14/12/2014	02203/13S14
1470	S14-03016	QN-4667	Đò 4667	Phạm Hữu Tuấn	130 đường Triều Dương, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	11/09/2008	11/09/2009	01833/08S14
1471	S14-03019	QN-4637	Đò 4637	Nguyễn Thị Huyền	P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	20/06/2012	20/05/2013	01155/12S14

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
1472	S14-03020	QN-4622	Đò 4622	Nguyễn Mạnh Hiến	64 đường Hùng Vương, P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	22/06/2012	22/05/2013	01281/12S14
1473	S14-03021	QN-4623	Đò 4623	Nguyễn Mạnh hiến	64 đường Hùng Vương, P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	22/06/2012	22/06/2013	01235/12S14
1474	S14-03022	QN-4660	Đò 4660	Bùi Văn Sinh	P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	05/09/2011	05/09/2012	01668/11S14
1475	S14-03023	QN-4666	Đò 4666	Phạm Thị Máy	Tổ 11, Khu 1, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	26/01/2013	26/01/2014	00136/13S14
1476	S14-03024	QN-4969	Đò 4969	Phạm Thị Máy	Tổ 11, Khu 1, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	19/05/2011	19/05/2012	00977/11S14
1477	S14-03026	QN-4684	Đò 4684	Mạc Thị Hắc	P.Hải Tiến, Thành phố Móng Cái	20/07/2011	20/07/2012	01370/11S14
1478	S14-03029	QN-4657	Đò 4657	Nguyễn Văn Tuấn	Khu 3, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	22/11/2011	22/11/2012	02280/11S14
1479	S14-03031	QN-5475	Đò 5475	Nguyễn Hữu Lệ	Tổ 7, Khu Thượng Trung, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	06/07/2013	06/07/2014	01177/13S14
1480	S14-03032	QN-4510	Đò 4510	Nguyễn Hữu Lệ	Tổ 7, Khu Thượng Trung, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	21/06/2012	21/06/2013	01198/12S14
1481	S14-03033	QN-4507	Đò 4507	Nguyễn Hữu Lệ	Tổ 7, Khu Thượng Trung, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	22/08/2011	22/08/2012	01595/11S14
1482	S14-03034	QN-4506	Đò 4506	Nguyễn Hữu Lệ	Tổ 7, Khu Thượng Trung, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	03/08/2011	03/08/2012	01485/11S14
1483	S14-03035	QN-4776	Đò 4776	Nguyễn Hữu Lệ	Khu thượng Trung, P.Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	26/10/2013	26/10/2014	01917/13S14
1484	S14-03037	QN-4797	4797	Nguyễn Văn Xuân	Xã Liên Hòa, Thị xã Quảng Yên	10/09/2008	10/09/2009	01885/08S14
1485	S14-03041	QN-4700	Đò 4700	Nguyễn Văn Hải	Tổ 3, K 1, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	22/06/2012	22/06/2013	01230/12S14
1486	S14-03043	QN-4702	Đò 4702	Nguyễn Văn Hải	TTổ 3, K1, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	28/09/2011	28/09/2012	01887/11S14
1487	S14-03044	QN-4703	Đò 4703	Nguyễn Văn Hải	Tổ 3, K 1, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	15/06/2012	15/06/2013	01051/12S14
1488	S14-03047	QN-5459	Đò 5459	Nguyễn Quang Toàn	Tổ 2, K 2, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	26/01/2013	26/01/2014	00137/13S14
1489	S14-03048	QN-5439	Đò 5439	Nguyễn Quang Toàn	Tổ 2, K 2, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	31/10/2011	31/10/2012	02064/11S14
1490	S14-03049	QN-5479	Đò 5479	Nguyễn Quang Toàn	Tổ 2, K2, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	08/04/2013	08/04/2014	00456/13S14
1491	S14-03050	QN-4708	Đò 4708	Đoàn Văn Diệp	P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	20/09/2011	20/09/2012	01831/11S14
1492	S14-03052	QN-4728	Đò 4728	Đoàn Văn Diệp	P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	20/06/2012	20/05/2013	01156/12S14
1493	S14-03053	QN-4738	Đò 4738	Đoàn Văn Diệp	P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	26/10/2013	26/10/2014	01920/13S14

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
1494	S14-03054	QN-4709	Đồ 4709	Đoàn Văn Diệp	P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	02/10/2014	02/10/2015	01310/14S14
1495	S14-03055	QN-4719	Đồ 4719	Đoàn Văn Diệp	P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	02/03/2013	02/03/2014	00272/13S14
1496	S14-03056	QN-3919	3919	Đoàn Văn Đại	Thôn La Dương, Xã Hưng Đạo, Huyện Đông Triều	28/12/2014	28/12/2015	01792/14S14
1497	S14-03057	QN-3907	3907	Nguyễn Văn Mạnh	Thôn La Dương, Xã Hưng Đạo, Huyện Đông Triều	03/11/2011	03/11/2012	02105/11S14
1498	S14-03058	QN-3918	3918	Lê Văn Khoa	Thôn La Dương, Xã Hưng Đạo, Huyện Đông Triều	30/05/2012	30/05/2013	00799/12S14
1499	S14-03059	QN-4970	Đồ 4970	Hoàng Huy Khương	Tổ 9, K2, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	22/06/2013	22/06/2014	01058/13S14
1500	S14-03061	QN-4972	Đồ 4972	Hoàng Hữu Thanh	Tổ 9, K2, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	22/06/2013	22/06/2014	01082/13S14
1501	S14-03062	QN-4973	Đồ 4973	Hoàng Quang Thái	Tổ 8, K 2, P.Tân Phú, Thành phố Móng Cái	12/09/2008	12/09/2009	01895/08S14
1502	S14-03063	QN-4974	Đồ 4974	Nguyễn Thị Loan	Tổ 9, K 2, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	28/06/2012	28/06/2013	01358/12S14
1503	S14-03064	QN-4573	Đồ 4573	Nguyễn Đức Dũng	K 3, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	17/07/2012	17/07/2013	01544/12S14
1504	S14-03065	QN-4574	Đồ 4574	Nguyễn Đức Dũng	K 3, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	10/08/2012	10/08/2013	01705/12S14
1505	S14-03066	QN-4644	Đồ 4644	Nguyễn Đức Dũng	K 3, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	28/09/2013	28/09/2014	01725/13S14
1506	S14-03067	QN-4645	Đồ 4645	Nguyễn Đức Dũng	K3, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	13/09/2008	13/09/2009	01920/08S14
1507	S14-03068	QN-4670	Đồ 4670	Nguyễn Đức Dũng	K 3, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	13/09/2008	13/09/2009	01921/08S14
1508	S14-03069	QN-4673	Đồ 4673	Vũ Thị Phương	K 3, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	13/09/2008	13/09/2009	01922/08S14
1509	S14-03071	QN-4675	Đồ 4675	Vũ Thị Phương	K 3, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	13/09/2008	13/09/2009	01924/08S14
1510	S14-03073	QN-4672	Đồ 4672	Nguyễn Phú Cường	Tổ 2, K 2, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	21/11/2011	21/11/2012	02242/11S14
1511	S14-03074	QN-4714	Đồ 4714	Nguyễn Thị hằng	Tổ 9, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	09/06/2012	09/06/2013	00980/12S14
1512	S14-03075	QN-4720	Đồ 4720	Nguyễn Thị Hằng	Tổ 9, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	22/11/2011	22/11/2012	02279/11S14
1513	S14-03076	QN-4721	Đồ 4721	Nguyễn Thị Hằng	Tổ 9, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	03/10/2011	03/10/2012	01893/11S14
1514	S14-03077	QN-4722	Đồ 4722	Nguyễn Thị Hằng	Tổ 9 Phường Ka Long, Thành phố Móng Cái	15/01/2014	15/01/2015	00070/14S14
1515	S14-03078	QN-4723	Đồ 4723	Nguyễn Thị Hằng	Tổ 9, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	25/05/2012	25/05/2013	00712/12S14

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
1516	S14-03079	QN-4724	Đò 4724	Nguyễn Xuân Mạnh	K 4, P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	06/07/2013	06/07/2014	01169/13S14
1517	S14-03080	QN-4725	Đò 4725	Nguyễn Xuân Mạnh	K4,P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	18/05/2013	18/05/2014	00739/13S14
1518	S14-03081	QN-4726	Đò 4726	Nguyễn Xuân Mạnh	K 4, P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	03/02/2013	03/02/2014	00180/13S14
1519	S14-03082	QN-4727	Đò 4727	Nguyễn Xuân Mạnh	K 4, P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	14/12/2013	14/12/2014	02186/13S14
1520	S14-03083	QN-4784	Đò 4784	Đỗ Văn Phương	Tổ 10, K2, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	28/06/2012	28/06/2013	01339/12S14
1521	S14-03084	QN-4785	Đò 4785	Đỗ văn Phương	Tổ 10, K 2, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	01/06/2013	01/06/2014	00867/13S14
1522	S14-03085	QN-4591	Đò hàng khô 09	Nguyễn thị hồng Hạnh	Xã Cộng Hoà, Thị xã Quảng Yên	22/06/2012	22/06/2013	01263/12S14
1523	S14-03087	QN-4682	Đò 4682	Mạc Thị Hắc	P.Hải Tiến, Thành phố Móng Cái	27/12/2013	27/12/2014	02268/13S14
1524	S14-03090	QN-4683	Đò 4683	Nguyễn Thị Huy	P.Hải Yên, Thành phố Móng Cái	22/06/2012	22/06/2013	01256/12S14
1525	S14-03091	QN-5467	Xuồng máy : 5467	Ngô viết Long	Tổ 73 . P.Cẩm tây, Thành phố Cẩm Phả	23/09/2008	23/09/2009	01943/08S14
1526	S14-03093	QN-4920	Đò 4920	Phạm Văn Lạc	K 1, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	03/09/2013	03/09/2014	01528/13S14
1527	S14-03094	QN-4921	Đò 4921	Phạm Văn Lạc	K 1, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	17/05/2012	17/05/2013	00654/12S14
1528	S14-03095	QN-4922	Đò 4922	Phạm Văn Lạc	K 1, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	14/12/2011	14/12/2012	02416/11S14
1529	S14-03096	QN-4923	Đò 4923	Phạm Văn Lạc	K 1, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	02/11/2009	02/11/2010	01478/09S14
1530	S14-03097	QN-4924	Đò 4924	Phạm Văn Lạc	K 1, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	22/09/2014	22/09/2015	01196/14S14
1531	S14-03101	QN-4928	Đò 4928	Phạm Văn Lạc	K 1, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	04/04/2014	04/04/2015	00361/14S14
1532	S14-03102	QN-4929	Đò 4929	PHạm Văn Lạc	K 1, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	28/08/2014	28/08/2015	01100/14S14
1533	S14-03103	QN-4930	Đò 4930	Phạm Văn Nhiên	K 1, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	14/09/2013	14/09/2014	01574/13S14
1534	S14-03104	QN-4931	Đò 4931	Phạm Văn Nhiên	K1, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	04/04/2014	02/03/2015	00357/14S14
1535	S14-03105	QN-4932	Đò 4932	Phạm Văn Nhiên	K 1, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	08/06/2012	08/06/2013	00953/12S14
1536	S14-03107	QN-4934	Đò 4934	Phạm Văn Nhiên	K1, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	13/07/2011	13/07/2012	01292/11S14
1537	S14-03108	QN-4935	Đò 4935	Phạm Văn Nhiên	K 1, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	08/06/2012	08/06/2013	00956/12S14

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
1538	S14-03109	QN-4936	Đồ 4936	Phạm Văn Nhiên	K1, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	10/09/2008	10/09/2009	01960/08S14
1539	S14-03111	QN-4938	Đồ 4938	Phạm Văn Nhiên	K1, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	17/05/2012	17/05/2013	00653/12S14
1540	S14-03112	QN-4939	Đồ 4939	Phạm Văn Nhiên	K1, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	28/06/2012	28/06/2013	01350/12S14
1541	S14-03113	QN-4960	Đồ 4960	Hoàng Quang Thái	Tổ 8, K1, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	09/06/2012	09/06/2013	00979/12S14
1542	S14-03115	QN-4962	Đồ 4962	Hoàng Quang Thái	Tổ 8, K1, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	28/09/2013	01/10/2014	01696/13S14
1543	S14-03118	QN-4541	Đồ 4541	Trần Văn Quy	Tổ 8, K 2B, P.Cao Xanh, Thành phố Hạ Long	12/10/2013	12/10/2014	01808/13S14
1544	S14-03119	QN-4543	Đồ 4543	Trần Văn Quy	Tổ 26, K 2B, P.Cao Xanh, Thành phố Hạ Long	12/10/2013	12/10/2014	01807/13S14
1545	S14-03120	QN-4548	Đồ 4548	Trần Văn Quy	Tổ 26, K 2B, P.Cao Xanh, Thành phố Hạ Long	22/06/2012	22/05/2013	01293/12S14
1546	S14-03122	QN-4511	Đồ 4511	Nguyễn Hữu Long	22 Thọ Xuân, Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	19/04/2013	19/04/2014	00527/13S14
1547	S14-03123	QN-4512	Đồ 4512	Nguyễn Hữu Long	22 Thọ Xuân, Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	25/04/2015	03/09/2015	00607/15S14
1548	S14-03124	QN-4513	Đồ 4513	Nguyễn Hữu Long	22 Thọ xuân, Hòa lạc, Thành phố Móng Cái	14/09/2008	14/09/2009	01974/08S14
1549	S14-03125	QN-4590	Đồ 4590	Nguyễn Hữu Long	22 Thọ xuân,Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	11/08/2011	11/08/2012	01566/11S14
1550	S14-03126	QN-4491	Đồ 4491	Nguyễn Hữu Long	22 Thọ Xuân, Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	17/11/2012	17/11/2013	02826/12S14
1551	S14-03127	QN-4482	Đồ 4482	Nguyễn Hữu Long	22 Thọ Xuân, Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	26/01/2011	26/01/2012	00375/11S14
1552	S14-03128	QN-4492	Đồ 4492	Nguyễn Hữu Long	22 Thọ xuân, Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	17/05/2012	17/05/2013	00655/12S14
1553	S14-03130	QN-4594	Đồ 4594	Nguyễn Hữu Long	22 Thọ Xuân, Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	16/06/2012	16/06/2013	01125/12S14
1554	S14-03132	QN-4741	Đồ 4741	Bùi Nguyệt Dung	23 Chu Văn An, Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	22/06/2012	22/06/2013	01253/12S14
1555	S14-03133	QN-4742	Đồ 4742	Bùi Nguyệt Dung	23 Chu Văn An, Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	20/07/2013	20/07/2014	01254/13S14
1556	S14-03135	QN-4744	Đồ 4744	Bùi Nguyệt Dung	23 Chu Văn An, Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	05/07/2012	05/07/2013	01471/12S14
1557	S14-03136	QN-4820	Đồ 4820	Nguyễn Thị Đức	Tổ 10, k2, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	09/06/2012	09/06/2013	01003/12S14
1558	S14-03137	QN-4817	Đồ 4817	Nguyễn Thị Đức	Tổ 10, K2, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	07/06/2012	07/06/2013	00920/12S14
1559	S14-03138	QN-4818	Đồ 4818	Nguyễn Thị Đức	Tổ 10, K2, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	29/05/2012	29/05/2013	00763/12S14

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
1560	S14-03140	QN-4839	Đò 4839	Nguyễn Thị Đức	Tổ 10, K2, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	07/01/2011	07/01/2012	00071/11S14
1561	S14-03141	QN-6158	Đò 6158	Vũ Hồng Vân	thôn6, Hải Tiến, Thành phố Móng Cái	14/09/2008	14/09/2009	01991/08S14
1562	S14-03142	QN-6156	Đò 6156	Vũ Hồng Vân	thôn6, xã Hải tiến, Thành phố Móng Cái	14/09/2008	14/09/2009	01992/08S14
1563	S14-03143	QN-6146	Đò 6146	Nguyễn Thị Bích	P. Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	18/01/2011	18/01/2012	00215/11S14
1564	S14-03144	QN-6147	Đò 6147	Nguyễn Thị Bích	P. Ninh dương, Thành phố Móng Cái	14/09/2008	14/09/2009	01993/08S14
1565	S14-03145	QN-6148	Đò 6148	Nguyễn Thị Bích	P. Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	02/04/2010	02/04/2011	00469/10S14
1566	S14-03150	QN-4830	Đò 4830	Nguyễn Quang Toan	Tổ 2, K 2, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	26/01/2013	26/01/2014	00145/13S14
1567	S14-03154	QN-4821	Đò 4821	Nguyễn Quang Toan	Tổ 2, K 2, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	10/04/2012	10/04/2013	00452/12S14
1568	S14-03155	QN-4822	Đò 4822	Nguyễn Quang Toan	Tổ 2, K 2, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	15/03/2013	15/03/2014	00336/13S14
1569	S14-03156	QN-4824	Đò 4824	Nguyễn Phú Cường	Tổ 2, K 2, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	04/11/2011	04/11/2012	02128/11S14
1570	S14-03157	QN-4825	Đò 4825	Nguyễn Phú Cường	Tổ 2, K 2, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	28/06/2012	28/06/2013	01361/12S14
1571	S14-03159	QN-4975	Đò 4975	Nguyễn Phú Cường	Tổ 2, K 2, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	02/10/2014	02/10/2015	01287/14S14
1572	S14-03160	QN-4976	Đò 4976	Nguyễn Phú Cường	Tổ 2, K 2, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	17/07/2012	17/07/2013	01548/12S14
1573	S14-03163	QN-4677	Đò 4677	Đinh Thị Nhiệm	Khu Hồng Hà, Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	03/08/2013	03/08/2014	01396/13S14
1574	S14-03164	QN-4665	Đò 4665	Nguyễn Bạch Đằng	103 B, Hùng Vương, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	17/08/2013	17/08/2014	01461/13S14
1575	S14-03165	QN-4638	Đò 4638	Phan Văn Minh	34, Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	14/09/2008	14/09/2009	02015/08S14
1576	S14-03167	QN-4842	Đò 4842	Trần Thị Quế	Khu Nam Thọ, Trà Cổ, Thành phố Móng Cái	19/04/2013	19/04/2014	00555/13S14
1577	S14-03170	QN-4753	Đò 4753	CTy CP TM & XD Thành Nga	165 đường Hùng Vương, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	30/05/2012	30/05/2013	00785/12S14
1578	S14-03172	QN-4833	Đò 4833	Bùi Nguyệt Dung	23, Chu Văn An, Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	09/12/2014	09/12/2015	01656/14S14
1579	S14-03175	QN-4836	Đò 4836	Bùi Nguyệt Dung	23 Chu Văn An, Hòa lạc, Thành phố Móng Cái	07/09/2011	07/09/2012	01695/11S14
1580	S14-03176	QN-4837	Đò 4837	Bùi Nguyệt Dung	23, Chu Văn An, Hòa Lạc, Thành phố Hạ Long	27/12/2013	27/12/2014	02266/13S14
1581	S14-03177	QN-4840	Đò 4840	Bùi Nguyệt Dung	23 Chu Văn An - P. Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	22/06/2012	22/06/2013	01241/12S14

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
1582	S14-03178	QN-4841	Đồ 4841	Bùi Nguyệt Dung	23, Chu Văn An, Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	09/06/2012	09/06/2013	01014/12S14
1583	S14-03181	QN-5491	Đồ 5491	Trần Thị Linh	K 2, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	06/10/2009	06/10/2010	01323/09S14
1584	S14-03182	QN-5493	Đồ 5493	Phạm Văn Chung	Khu 2 - P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	14/03/2014	14/03/2015	00261/14S14
1585	S14-03183	QN-5494	Đồ 5494	Phạm Văn Chung	K 2, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	03/08/2013	03/08/2014	01373/13S14
1586	S14-03186	QN-4534	Đồ 4534	Đào Duy Thịnh	40 Mạc Đĩnh Chi, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	28/12/2014	12/10/2015	01783/14S14
1587	S14-03187	QN-4757	Đồ 4757	CTy CP TM & DV Trí Đức	21 Lò bát, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	25/07/2012	25/07/2013	01589/12S14
1588	S14-03188	QN-4625	Đồ 4625	Cty CP TM & DV Trí Đức	21 Lò Bát, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	26/10/2013	26/10/2014	01930/13S14
1589	S14-03189	QN-4759	Đồ 4759	CTy CP TM & DV Trí Đức	21 Lò bát, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	14/09/2008	14/09/2009	02036/08S14
1590	S14-03191	QN-4761	Đồ 4761	CTy CP TM & DV Trí Đức	21 Lò Bát, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	12/01/2013	12/01/2014	00072/13S14
1591	S14-03192	QN-4762	Đồ 4762	CTy CP TM & DV Trí Đức	21 Lò Bát, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	14/09/2008	14/09/2009	02039/08S14
1592	S14-03195	QN-4765	Đồ 4765	CTy CP TM & DV Trí Đức	21 Lò bát, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	25/07/2012	25/07/2013	01597/12S14
1593	S14-03196	QN-4772	Đồ 4772	CTy CP TM & DV Trí Đức	21,Lò Bát, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	23/03/2013	23/03/2014	00378/13S14
1594	S14-03198	QN-4655	Đồ 4655	Nguyễn Văn Bình	K 3, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	28/08/2014	28/08/2015	01114/14S14
1595	S14-03199	QN-4773	Đồ 4773	Nguyễn Văn Bình	K 3, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	13/09/2011	13/09/2012	01756/11S14
1596	S14-03200	QN-4774	Đồ 4774	Nguyễn văn Bình	K 3, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	05/07/2012	05/07/2013	01439/12S14
1597	S14-03201	QN-4777	Đồ 4777	Nguyễn Văn Bình	K 3, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	28/10/2011	28/10/2012	02046/11S14
1598	S14-03204	QN-4775	Đồ 4775	Vương Văn Tĩnh	K 2, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	16/11/2014	08/11/2015	01555/14S14
1599	S14-03205	QN-4779	Đồ 4779	Vương Văn Tĩnh	K 2, P.Ka long, Thành phố Móng Cái	07/09/2011	07/09/2012	01697/11S14
1600	S14-03206	QN-4624	Đồ 4624	Nguyễn Ngọc Trung	K 2, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	09/06/2012	09/06/2013	01004/12S14
1601	S14-03209	QN-4692	Đồ 4692	Nguyễn Ngọc Trung	K 2, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	07/10/2011	07/10/2012	01941/11S14
1602	S14-03210	QN-4693	Đồ 4693	Nguyễn Ngọc Trung	K 2, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	28/09/2013	28/09/2014	01712/13S14
1603	S14-03211	QN-4780	Đồ 4780	Đoàn Mai Lương	Khu HồngHà, P. Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	25/07/2012	25/07/2013	01602/12S14

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
1604	S14-03212	QN-4874	Đồ 4874	Vũ Thị Hương	Tổ 2, K2, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	14/09/2008	14/09/2009	02087/08S14
1605	S14-03214	QN-4648	Đồ 4648	Nguyễn Quang Toàn	Tổ 2, K 2, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	31/05/2012	31/05/2013	00840/12S14
1606	S14-03215	QN-4661	Đồ 4661	Nguyễn Quang Toàn	Tổ 2, K 2, P. Trần Phú, Thành phố Móng Cái	15/06/2012	15/06/2013	01103/12S14
1607	S14-03217	QN-4875	Đồ 4875	Vũ Thị Hương	Tổ 2, K 2, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	14/09/2008	14/09/2009	02092/08S14
1608	S14-03218	QN-4876	Đồ 4876	Vũ Thị Hương	Tổ 2, K 2, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	26/01/2013	26/01/2014	00143/13S14
1609	S14-03219	QN-4877	Đồ 4877	Vũ Thị Hương	Tổ 2, K 2, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	08/05/2012	08/05/2013	00603/12S14
1610	S14-03221	QN-4881	Đồ 4881	Vũ Thị Hương	Tổ 2, K 2, Thành phố Móng Cái	11/07/2012	11/07/2013	01497/12S14
1611	S14-03222	QN-4890	Đồ 4890	Vũ Thị Hương	Tổ 2, K 2, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	08/11/2010	08/11/2011	01638/10S14
1612	S14-03226	QN-4915	Đồ 4915	Nguyễn Chính Nghĩa	T 2, K 2, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	01/06/2010	01/06/2011	00838/10S14
1613	S14-03227	QN-4916	Đồ 4916	Nguyễn Chính Nghĩa	T 2, K 2, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	08/06/2010	08/06/2011	00929/10S14
1614	S14-03228	QN-4917	Đồ 4917	Nguyễn Chính Nghĩa	T 2, K 2, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	02/06/2010	02/06/2011	00866/10S14
1615	S14-03229	QN-4918	Đồ 4918	Nguyễn Chính Nghĩa	Khu 6- Phường Ka Long, Thành phố Móng Cái	05/11/2012	05/11/2013	02252/12S14
1616	S14-03230	QN-4919	Đồ 4919	Nguyễn Chính Nghĩa	T 2, K 2, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	02/06/2010	02/06/2011	00867/10S14
1617	S14-03231	QN-4860	Đồ 4860	Nguyễn Chính Nghĩa	T 2, K 2, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	01/06/2010	01/06/2011	00840/10S14
1618	S14-03232	QN-4861	Đồ 4861	Nguyễn Chính Nghĩa	T 2, K 2, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	01/06/2010	01/06/2011	00841/10S14
1619	S14-03233	QN-4862	Đồ 4862	Nguyễn Chính Nghĩa	T 2, K2, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	28/06/2012	28/06/2013	01380/12S14
1620	S14-03234	QN-4863	Đồ 4863	Nguyễn Chính Nghĩa	Khu 6- P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	05/11/2012	05/11/2013	02253/12S14
1621	S14-03235	QN-4864	Đồ 4864	Nguyễn Chính Nghĩa	Tổ 2, K 2, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	02/06/2010	02/06/2011	00863/10S14
1622	S14-03236	QN-4865	Đồ 4865	Nguyễn Chính Nghĩa	Tổ 2, K 2, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	28/06/2012	28/06/2013	01398/12S14
1623	S14-03237	QN-4870	Đồ 4870	Nguyễn Chính Nghĩa	Tổ 2, K 2, Ka Long, Thành phố Móng Cái	07/07/2014	15/06/2015	00867/14S14
1624	S14-03238	QN-4871	Đồ 4871	Nguyễn Chính Nghĩa	Khu 6- Phường Ka Long, Thành phố Móng Cái	05/11/2012	05/11/2013	02254/12S14
1625	S14-03239	QN-4872	Đồ 4872	Nguyễn Chính Nghĩa	Tổ 2, K 2, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	13/09/2008	13/09/2009	02114/08S14

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
1626	S14-03240	QN-4873	Đồ 4873	Nguyễn Chính Nghĩa	Tổ 2, K 2, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	13/09/2008	13/09/2009	02115/08S14
1627	S14-03241	QN-4965	Đồ 4965	Trần văn Thuật	Thôn 7 . P. Hải Yên, Thành phố Móng Cái	12/10/2013	12/10/2014	01810/13S14
1628	S14-03242	QN-4515	Đồ 4515	Trần Văn Tiến	P.Hải Yên, Thành phố Móng Cái	15/12/2011	15/12/2012	02431/11S14
1629	S14-03243	QN-4521	Đồ 4521	Trần Văn Tiến	P.Hải Yên, Thành phố Móng Cái	23/03/2013	04/04/2014	00379/13S14
1630	S14-03245	QN-4529	Đồ 4529	Trần Văn Tiến	P.Hải Yên, Thành phố Móng Cái	24/06/2011	24/06/2012	01181/11S14
1631	S14-03248	QN-4707	Đồ 4707	CTy CP XD Thành Nga	165 B, Hùng Vương, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	13/12/2011	13/12/2012	02402/11S14
1632	S14-03250	QN-4705	Đồ 4705	CTy CP XD Thành Nga	165 B, Hùng Vương, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	30/05/2012	30/05/2013	00787/12S14
1633	S14-03251	QN-4704	Đồ 4704	CTy CP XD Thành Nga	165 B, Hùng Vương, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	17/11/2012	17/11/2013	02827/12S14
1634	S14-03253	QN-4756	Đồ 4756	CTy CP XD Thành Nga	165B, Hùng Vương, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	21/11/2011	21/11/2012	02247/11S14
1635	S14-03255	QN-4716	Đồ 4716	CTy CP XD Thành Nga	165B, Hùng Vương, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	16/12/2010	16/12/2011	01987/10S14
1636	S14-03257	QN-4749	Đồ 4749	Hoàng Văn Thắng	41 Góc khế, Thọ Xuân, Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	14/07/2011	14/07/2012	01307/11S14
1637	S14-03258	QN-4750	Đồ 4750	Hoàng văn Thắng	41,Góc Khế, Thọ Xuân, Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	15/12/2011	15/12/2012	02430/11S14
1638	S14-03260	QN-4752	Đồ 4752	Hoàng Văn Thắng	41, KhốC Khế, Thọ Xuân, Hòa lạc, Thành phố Móng Cái	12/09/2008	12/09/2009	02137/08S14
1639	S14-03261	QN-4826	Đồ 4826	Nguyễn Quốc Uy	K 4, P.Hải Hòa, Thành phố Móng Cái	26/10/2013	26/10/2014	01936/13S14
1640	S14-03262	QN-4827	Đồ 4827	Nguyễn Quốc Uy	K 4, P.Hải hòa, Thành phố Móng Cái	26/10/2013	26/10/2014	01933/13S14
1641	S14-03265	QN-4542	Đồ 4542	Cty CP Thành Đạt	72 B, Hùng Vương, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	13/09/2008	13/09/2009	02142/08S14
1642	S14-03269	QN-4754	Đồ 4754	Cty CP Thành Đạt	72B, Hùng Vương, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	19/07/2011	19/07/2012	01348/11S14
1643	S14-03270	QN-4560	Đồ 4560	CTy CP Thành đạt	72 B, Hùng Vương, P.Ka Long, Thành phố Cẩm Phả	14/07/2011	14/07/2012	01309/11S14
1644	S14-03276	QN-4327	Đồ 4327	Phạm Thị Nghiệm	54, Thương Mại, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	15/06/2013	15/06/2014	00995/13S14
1645	S14-03277	QN-4900	Đồ 4900	Trần Văn Khiêm	Tổ 2, K 2, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	02/06/2010	02/06/2011	00861/10S14
1646	S14-03278	QN-4901	Đồ 4901	Trần Văn Khiêm	Tổ 2, K 2, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	02/06/2010	02/06/2011	00860/10S14
1647	S14-03279	QN-4902	Đồ 4902	Trần Văn Khiêm	Tổ 2, K 2, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	02/06/2010	02/06/2011	00852/10S14

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
1648	S14-03280	QN-4903	Đò 4903	Trần văn Khiêm	Tổ 2, K 2, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	03/06/2010	03/06/2011	00878/10S14
1649	S14-03281	QN-4904	Đò 4904	Trần Văn Khiêm	Tổ 2, K 2, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	28/06/2012	28/06/2013	01399/12S14
1650	S14-03282	QN-4905	Đò 4905	Trần Văn Khiêm	Tổ 2, K 2, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	03/06/2010	03/06/2011	00880/10S14
1651	S14-03283	QN-4906	Đò 4906	Trần Văn Khiêm	Tổ 2, K 2, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	03/06/2010	03/06/2011	00882/10S14
1652	S14-03284	QN-4907	Đò 4907	Trần Văn Khiêm	Tổ 2, K 2, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	11/07/2012	11/07/2013	01505/12S14
1653	S14-03285	QN-4908	Đò 4908	Trần Văn Khiêm	Tổ 2, K 2, P.Ka long, Thành phố Móng Cái	04/04/2014	04/04/2015	00360/14S14
1654	S14-03288	QN-4911	Đò 4911	Trần Văn Khiêm	T 2, K 2, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	03/06/2010	03/06/2011	00881/10S14
1655	S14-03289	QN-4912	Đò 4912	Trần Văn Khiêm	T 2, K 2, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	02/10/2014	28/09/2015	01293/14S14
1656	S14-03290	QN-4913	Đò 4913	Trần Văn Khiêm	T 2, K2, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	03/06/2010	03/06/2011	00885/10S14
1657	S14-03291	QN-4914	Đò 4914	Trần Văn Khiêm	T 2, K2, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	03/06/2010	03/06/2011	00884/10S14
1658	S14-03292	QN-4679	Đò 4679	Trần Văn Hào	K2, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	01/10/2012	01/10/2013	02037/12S14
1659	S14-03293	QN-4856	Đò 4856	CTy CP TM & XD thành Nga	165 B, Hùng Vương, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	20/06/2012	20/06/2013	01159/12S14
1660	S14-03294	QN-4857	Đò 4857	CTy CP TM & XD Thành Nga	165 B, Hùng Vương, P.ka long, Thành phố Móng Cái	20/06/2012	20/06/2013	01158/12S14
1661	S14-03295	QN-4940	Đò 4940	CTy CP TM & XD Thành Nga	165 B, Hùng Vương, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	08/06/2012	08/06/2013	00959/12S14
1662	S14-03296	QN-4941	Đò 4941	CTy CP TM & XD Thành Nga	165 B, Hùng Vương, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	21/06/2012	21/06/2013	01185/12S14
1663	S14-03297	QN-4942	Đò 4942	CTy CP TM & XD Thành Nga	165 B, Hùng Vương, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	21/11/2011	21/11/2012	02246/11S14
1664	S14-03298	QN-4943	Đò 4943	CTy CP TM & XD Thành Nga	165 B, Hùng Vương, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	28/12/2014	14/12/2015	01788/14S14
1665	S14-03299	QN-4944	Đò 4944	CTy CP TM & XD Thành Nga	165 B, Hùng Vương, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	28/12/2014	14/12/2015	01787/14S14
1666	S14-03300	QN-4945	Đò 4945	CTy CP TM & XD Thành Nga	165 B, Hùng Vương, P.Ka long, Thành phố Móng Cái	30/05/2012	30/05/2013	00786/12S14
1667	S14-03301	QN-4946	Đò 4946	CTy CP TM & XD Thành Nga	165 B, Hùng Vương, P.Ka long, Thành phố Móng Cái	05/09/2011	05/09/2012	01670/11S14
1668	S14-03302	QN-4947	Đò 4947	CTy CP TM & XD Thành Nga	165 B, Hùng Vương, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	06/07/2013	06/07/2014	01166/13S14
1669	S14-03303	QN-4570	Đò 4570	Nguyễn văn Cường	T 8, P.Hòa Lạc, Thành phố Móng Cái	16/11/2014	16/11/2015	01545/14S14

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
1670	S14-03305	QN-4850	Đò 4850	Lương Văn Chấn	K 2, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	15/09/2008	15/09/2009	02182/08S14
1671	S14-03306	QN-4851	Đò 4851	Lương Văn Chấn	K 2, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	15/09/2008	15/09/2009	02183/08S14
1672	S14-03307	QN-4852	Đò 4852	Lương Văn Chấn	K 2, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	15/09/2008	15/09/2009	02184/08S14
1673	S14-03308	QN-4853	Đò 4853	Lương Văn Chấn	K 2, P.Tân Phú, Thành phố Móng Cái	15/09/2008	15/09/2009	02185/08S14
1674	S14-03310	QN-4855	Đò 4855	Lương Văn Chấn	K 2, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	15/09/2008	15/09/2009	02187/08S14
1675	S14-03313	QN-4610	Đò 4610	Đình Duy Phương	Cẩm Thành, Thành phố Cẩm Phả	28/09/2013	28/09/2014	01722/13S14
1676	S14-03315	QN-4613	Đò 4613	Đình Duy Phương	Cẩm Thành, Thành phố Cẩm Phả	10/08/2012	10/08/2013	01704/12S14
1677	S14-03318	QN-4676	Đò 4676	Đình Duy Phương	Cẩm Thành, Thành phố Cẩm Phả	10/11/2010	10/11/2011	01687/10S14
1678	S14-03320	QN-4612	Đò 4612	Đình Duy Phương	Cẩm Thành, Thành phố Cẩm Phả	28/12/2014	28/12/2015	01797/14S14
1679	S14-03324	QN-4633	Đò 4633	Nguyễn Thành Kết	K 2, Hải Yên, Thành phố Móng Cái	28/12/2014	28/12/2015	01789/14S14
1680	S14-03325	QN-4634	Đò 4634	Nguyễn Mai Loan	K 6, Hải Yên, Thành phố Móng Cái	14/09/2013	14/09/2014	01576/13S14
1681	S14-03326	QN-4640	Đò 4640	Nguyễn Mai Loan	K 6, Hải Yên, Thành phố Móng Cái	22/08/2011	22/08/2012	01597/11S14
1682	S14-03327	QN-4641	Đò 4641	Nguyễn Mai Loan	K 6, Hải Yên, Thành phố Móng Cái	22/08/2011	22/08/2012	01596/11S14
1683	S14-03328	QN-4642	Đò 4642	Đỗ Trần Chung	K 9, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	22/08/2011	22/08/2012	01594/11S14
1684	S14-03329	QN-4643	Đò 4643	Đỗ Trần Chung	K 9, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	22/08/2011	22/08/2012	01593/11S14
1685	S14-03331	QN-4562	Đò 4562	Nguyễn Quốc Uy	K 4, Hải Hòa, Thành phố Móng Cái	14/12/2013	14/12/2014	02197/13S14
1686	S14-03334	QN-4712	Đò 4712	Vũ Thị Hương	P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	15/03/2013	15/03/2014	00332/13S14
1687	S14-03336	QN-4715	Đò 4715	Vũ Thị Hương	P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	28/06/2012	28/06/2013	01383/12S14
1688	S14-03337	QN-4403	Đò 4403	Trương Ngọc Bình	P.Hải Hòa, Thành phố Móng Cái	31/08/2011	31/08/2012	01637/11S14
1689	S14-03338	QN-4404	Đò 4404	Trương Ngọc Bình	P.Hải Hòa, Thành phố Móng Cái	14/12/2013	12/12/2014	02188/13S14
1690	S14-03340	QN-4980	Đò 4980	Hoàng Hữu Thanh	Tổ 2 Khu 2- P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	28/12/2014	14/12/2015	01793/14S14
1691	S14-03341	QN-4981	Đò 4981	Hoàng Hữu Thanh	T2, K 2, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	15/06/2012	15/06/2013	01061/12S14

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
1692	S14-03343	QN-4983	Đò 4983	Nguyễn Thị Tú	K 4, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	15/09/2008	15/09/2009	02228/08S14
1693	S14-03344	QN-4984	Đò 4984	Nguyễn Thị Tú	K4, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	28/09/2013	28/09/2014	01723/13S14
1694	S14-03347	QN-4987	Đò 4987	Nguyễn Thị Loan	K 5, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	21/11/2011	21/11/2012	02236/11S14
1695	S14-03349	QN-4849	Đò 4849	Đỗ Văn Phương	T 10, K 2, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	09/06/2012	09/06/2013	01002/12S14
1696	S14-03351	QN-5529	Đò 5529	Đỗ Văn Phương	Tổ 10 Khu 2- P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	22/01/2014	26/01/2015	00115/14S14
1697	S14-03352	QN-4730	Đò 4730	DN Tư Nhân Lương Thảo	99 B, Hùng Vương, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	26/04/2012	26/04/2013	00571/12S14
1698	S14-03354	QN-4732	Đò 4732	DN Tư nhân Lương Thảo	99 B, Hùng Vương, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	09/12/2014	09/12/2015	01673/14S14
1699	S14-03355	QN-4733	Đò 4733	DN Tư nhân Lương Thảo	99 B, Hùng Vương, P Ka long, Thành phố Móng Cái	15/09/2008	15/09/2009	02254/08S14
1700	S14-03356	QN-4734	Đò 4734	DN Tư Nhân Lương Thảo	99 B, Hung Vương, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	15/09/2008	15/09/2009	02255/08S14
1701	S14-03357	QN-4735	Đò 4735	DN Tư nhân Lương Thảo	T 99 B, Hùng Vương, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	01/10/2012	01/10/2013	02045/12S14
1702	S14-03358	QN-4736	Đò 4736	DN Tư Nhân Lương Thảo	99 B, Hùng Vương, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	22/09/2014	22/09/2015	01201/14S14
1703	S14-03359	QN-4737	Đò 4737	DN Tư Nhân Lương Thảo	99 B, Hung vương, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	22/09/2014	22/09/2015	01202/14S14
1704	S14-03360	QN-4739	Đò 4739	DN Tư Nhân Lương Thảo	99 B, Hùng Vương, P.Ka long, Thành phố Móng Cái	15/09/2008	15/09/2009	02259/08S14
1705	S14-03361	QN-4740	Đò 4740	Doanh Nghiệp Tư Nhân Lương Thảo	99 B, Đường Hùng Vương, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	15/09/2008	15/09/2009	02260/08S14
1706	S14-03362	QN-4882	Đò 4882	Trần Thị Minh Lý	K 5P, Hải Yên, Thành phố Móng Cái	22/07/2014	22/07/2015	00948/14S14
1707	S14-03365	QN-5851	Đò 5851	Phạm Thị Hiếu	48 Tô Hiệu, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	22/07/2014	22/07/2015	00949/14S14
1708	S14-03366	QN-5852	Đò 5852	Phạm Thị Hiếu	48 Tô Hiệu, P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	08/06/2012	08/06/2013	00989/12S14
1709	S14-03368	QN-4695	Đò 4695	Phạm Văn Đán	P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	09/12/2014	08/11/2015	01672/14S14
1710	S14-03369	QN-5446	Đò 5446	Phạm Văn Đán	P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	21/07/2011	21/07/2012	01390/11S14
1711	S14-03370	QN-5854	Đò 5854	Nguyễn Phú Cường	K 2, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	14/09/2011	14/09/2012	01782/11S14
1712	S14-03371	QN-5855	Đò 5855	Nguyễn Phú Cường	K 2, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	12/01/2013	12/01/2014	00085/13S14
1713	S14-03372	QN-5856	Đò 5856	Nguyễn Phú Cường	K 2, P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	15/09/2008	15/09/2009	02277/08S14

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
1714	S14-03378	QN-5806	5806	Bùi Công Nghĩa	tổ 1, khu 3, TT Quảng Yên, Thị xã Quảng Yên	30/10/2008	30/04/2009	02691/08S14
1715	S14-03390	QN-5222	5222	Bùi Huy Cường	Xã Hà An, Thị xã Quảng Yên	05/12/2008	05/12/2009	03035/08S14
1716	S14-03403	QN-5234	5234	Lê Đồng Oanh	Xã Cẩm la, Thị xã Quảng Yên	23/12/2008	23/06/2009	03182/08S14
1717	S14-03406	QN-5520	Đồ Hồng Quảng	CTy CP tư vấn & XD dân dụng Công nghiệp	266, Nguyễn văn Cừ, Thành phố Hạ Long	28/08/2009	28/02/2010	01154/09S14
1718	S14-03408	QN-5766	Tàu XMLT - 5766	CTy TNHH Mỹ Hải	236, Cái Dăm, Thành phố Hạ Long	16/01/2009	16/01/2010	00109/09S14
1719	S14-03410	QN-5186	5186	Nguyễn Ngọc Minh	thôn 6A, Xã Hà An, Thị xã Quảng Yên	05/01/2009	05/01/2010	00011/09S14
1720	S14-03436	QN-3903	Hạ Long Tackele - 02	Trần Thị Phụng	Số 123, Lê Thánh Tông, Thành phố Hạ Long	23/04/2014	23/10/2014	00480/14S14
1721	S14-03438	QN-5151	Đức - Trọng	Nguyễn Thị Lê	Tổ 48 A, P.Cẩm Đông, Thành phố Cẩm Phả	16/10/2009	16/04/2010	01415/09S14
1722	S14-03439	QN-5160	Hùng Linh	Vũ Đăng Hùng	P.Cẩm Đông, Thành phố Cẩm Phả	15/08/2014	14/01/2015	01051/14S14
1723	S14-03440	QN-5862	Tân Phong	CTy TNHH Tân Phong-Vân Đồn	Thôn Đông Thắng, Xã Đông Xá, Huyện Vân Đồn	27/03/2009	27/03/2010	00345/09S14
1724	S14-03441	QN-5161	Đông Hiền	Vũ Chí Đông	P.Cẩm Đông, Thành phố Cẩm Phả	23/07/2013	23/01/2014	01280/13S14
1725	S14-03443	QN-5152	Hàng Hải	Trần Thị Hằng	Tổ 69 B, P.Cẩm Đông, Thành phố Cẩm Phả	31/03/2009	30/09/2009	00370/09S14
1726	S14-03447	QN-5181	Diệp Trần 02	Chi nhánh Công ty TNHH DVDLTM Diệp Trần	Tổ 1 Khu 3- P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	15/09/2014	15/03/2015	01169/14S14
1727	S14-03448	QN-5252	ĐT 16	Công ty TNHH Trường Quốc An	Tổ 19, Khu 4 - P. Trần Hưng Đạo, Thành phố Hạ Long	27/04/2009	27/04/2010	00495/09S14
1728	S14-03449	QN-5585	Xuồng 5585	Nguyễn Chính Bình	Tổ 8, K 5, P.Hồng Hải, Thành phố Hạ Long	27/04/2009	27/04/2010	00492/09S14
1729	S14-03451	QN-6325	Đồ 6325	Phạm Minh Thành	Xã Liên Hoà, Thị xã Quảng Yên	07/01/2015	07/07/2015	00015/15S14
1730	S14-03452	QN-5887	5887	CTy TNHH khoáng sản Minh Đạt	Tổ 8, K 10, P.Quang Hanh, Thành phố Cẩm Phả	05/07/2011	05/07/2012	01234/11S14
1731	S14-03453	QN-6003	Canô Công tác	CTy Cổ Phần Xi măng Hạ Long	Xã Thống Nhất, Huyện Hoành Bồ	24/03/2014	24/03/2015	00296/14S14
1732	S14-03463	QN-4815	DISCOVERY-02	Công ty TNHH Du Lịch Khám Phá Phong Cảnh Đất Việt	tổ 19, khu 4, P. Tuần Châu, Thành phố Hạ Long	17/09/2010	17/03/2011	01427/10S14
1733	S14-03479	QN-5267	5267	CTy CP Thương mại & SX Quảng Long	75, P.Cẩm Tây, Thành phố Cẩm Phả	01/07/2010	01/01/2011	01055/10S14
1734	S14-03481	QN-5225	DISCOVERY-01	Công ty TNHH Du lịch khám phá Phong Cảnh Đất Việt	tổ 19, khu 4, P. Tuần Châu, Thành phố Hạ Long	22/06/2009	22/12/2009	00777/09S14
1735	S14-03482	QN- -----	Hoàng Hà	Tổng cục hậu cần - Bộ Công An	Nhà nghỉ dưỡng 368 Bộ CA - Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	20/07/2009	20/01/2010	00579/09S15

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
1736	S14-03487	QN-5272	Xuồng 5272	Đội quản lý thị trường số 2	TT.Cái Rồng, Huyện Vân Đồn	09/07/2009	09/09/2009	00863/09S14
1737	S14-03492	QN-5380	5380	Trần Văn Dương	Xã Liên Hoà, Thị xã Quảng Yên	22/07/2009	22/01/2010	00946/09S14
1738	S14-03493	QN-5594	5594	Trần Văn Xuân	Xã Liên Hoà, Thị xã Quảng Yên	08/05/2014	29/10/2014	00545/14S14
1739	S14-03494	QN-5605	5605	Lê Văn Cương	Liên Hoà, Thị xã Quảng Yên	22/07/2009	22/01/2010	00948/09S14
1740	S14-03498	QN-5384	5384	Trần Văn Nỉ	xã Liên Hoà, Thị xã Quảng Yên	08/05/2014	29/10/2014	00548/14S14
1741	S14-03500	QN-5386	5386	Trần Văn Nguyên	xã Liên Hoà, Thị xã Quảng Yên	08/05/2014	24/10/2014	00546/14S14
1742	S14-03501	QN-5387	5387	Lê Văn Cương	xã Liên Hoà, Thị xã Quảng Yên	08/05/2014	29/10/2014	00547/14S14
1743	S14-03505	QN-5262	5262	Lê Đình Tăng	Thôn 4B- Xã Hà An, Thị xã Quảng Yên	23/07/2009	23/07/2010	00960/09S14
1744	S14-03509	QN-5271	5271	CTy TNHH Bái Tử Long Hưng Nguyên	P.Cao Xanh, Thành phố Hạ Long	31/07/2009	31/07/2010	01017/09S14
1745	S14-03512	QN-5602	5602	Nguyễn Văn Tùng	Thôn 4, xã Thắng Lợi, Huyện Vân Đồn	05/08/2009	05/02/2010	01034/09S14
1746	S14-03513	QN-5709	Tàu chở nước	Ban quản lý Vịnh Hạ Long	166 Lê Thánh Tông, Thành phố Hạ Long	10/12/2014	02/12/2015	01697/14S14
1747	S14-03526	QN-5615	5615	Trần Văn Chiêu	xã Liên Hoà, Thị xã Quảng Yên	09/08/2011	09/02/2012	01535/11S14
1748	S14-03535	QN-6366	Hoàng Phương 09	Phùng Việt Hưng	Xã Tân An, Thị xã Quảng Yên	04/03/2015	04/10/2015	00234/15S14
1749	S14-03543	QN-5818	5818	Đoàn Văn Thúc	Thôn3, xã Hà An, Thị xã Quảng Yên	02/11/2009	02/11/2010	01473/09S14
1750	S14-03551	QN-5707	Thuận An - 27	Doanh nghiệp tư nhân Quang Phương	Tổ 11, khu 9, P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	23/11/2009	23/11/2010	01643/09S14
1751	S14-03554	QN-5637	5637	Đoàn trung liên	Xóm 7 . Xã yên Hải, Thị xã Quảng Yên	25/11/2009	25/01/2010	01665/09S14
1752	S14-03566	QN-5617	5617	Công ty quản lý đường thuỷ Quảng Ninh	Khu đô thị mới,P.Cao Xanh, Thành phố Hạ Long	28/08/2014	13/02/2015	01127/14S14
1753	S14-03573	QN-5753	5753	Phạm Văn Cường	Tổ 1 Khu 4 Đại Yên, Thành phố Hạ Long	19/11/2014	19/11/2015	01585/14S14
1754	S14-03577	QN-5970	5970	Công ty CP Tư vấn và XDDD Công nghiệp	Phường Hồng Hà, Thành phố Hạ Long	19/04/2012	19/10/2012	00536/12S14
1755	S14-03578	QN-5771	5771	Ngô Doãn Thận	793 - Lê Thánh Tông-P.Bạch Đằng, Thành phố Hạ Long	23/10/2012	23/04/2013	02214/12S14
1756	S14-03581	QN-5890	Quản lý Môi Trường TT4-02	Ban quản lý Vịnh Hạ Long	166.Lê Thánh Tông, Thành phố Hạ Long	13/07/2015	23/12/2015	01088/15S14
1757	S14-03586	QN-5891	5891	Thái Đình Bản	Tổ 28,khu Hoà Lạc,P. Cẩm Bình, Thành phố Cẩm Phả	28/04/2010	28/10/2010	00578/10S14

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
1758	S14-03598	QN-6004	Sao Mai - 01	Công ty kho vận & Cảng Cẩm Phả - TKV	P.Cửa Ông, Thành phố Cẩm Phả	08/02/2012	08/08/2012	00147/12S14
1759	S14-03608	QN-5974	Đức Trọng	Lê Nam Nghĩa	Tổ 48C-P.Cẩm Đông, Thành phố Cẩm Phả	07/01/2015	07/07/2015	00016/15S14
1760	S14-03609	QN-6032	6032	Lê Đồng Cánh	Tổ 79A, P. Cẩm Trung, Thành phố Cẩm Phả	09/07/2014	08/11/2014	00884/14S14
1761	S14-03613	QN-6059	6059	Đỗ Văn Thi	Phường Yên Thanh, Thành phố Uông Bí	13/07/2010	13/01/2011	01136/10S14
1762	S14-03614	QN-6037	Hải Âu	Đỗ Văn Hùng	Tổ 61-Phường Cẩm Đông, Thành phố Cẩm Phả	25/10/2011	25/04/2012	02029/11S14
1763	S14-03617	QN-6040	Đò 6040	Ban quản lý rừng phòng hộ Móng Cái	25 Võ Thị Sáu, P.Hoà Lạc, Thành phố Móng Cái	26/10/2013	26/10/2014	01938/13S14
1764	S14-03634	QN-6295	Tender-6295	Công ty CP du thuyền Đông Dương	73 Lê thánh Tông, Thành phố Hạ Long	19/10/2012	19/10/2013	02175/12S14
1765	S14-03635	QN-5629	TENDER- 5629	Công ty TNHH DL & Cẩm xúc Hạ Long	P. Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	09/12/2014	09/12/2015	01686/14S14
1766	S14-03651	QN-		CTyTNHH TM XNK Tổng hợp Quảng Hà	76A Trần Bình Trọng, Huyện Hải Hà	14/03/2011	14/03/2012	00027/11S18
1767	S14-03652	QN-6133	Hậu Cần 01	Ban Quản lý vịnh Hạ Long	Số 166, Đường Lê Thánh Tông, Thành phố Hạ Long	11/05/2012	11/05/2013	00618/12S14
1768	S14-03660	QN-6182	Đồng Đội 08	Công ty CP Đồng đội Thương binh Quảng Ninh	Tổ 19-Khu Đập nước 2 -P. Cẩm Thủy, Thành phố Cẩm Phả	20/12/2011	20/12/2012	02456/11S14
1769	S14-03670	QN-6375	Tender- Minh Hải	Công ty TNHH DVDL Minh Hải	Phường Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	26/06/2014	26/12/2014	00827/14S14
1770	S14-03671	QN-6103	QN-6103	Công ty cổ phần đầu tư phát triển Quốc Dũng	106-108 Bà Triệu, P. Cẩm Đông, Thành phố Cẩm Phả	04/09/2013	04/03/2014	00059/13S99
1771	S14-03678	QN- .	Ba Hang 01	Nguyễn Văn Hạnh	Tổ 1 Khu Ba Hang- P.Hùng Thắng, Thành phố Hạ Long	25/09/2012	25/03/2013	02011/12S14
1772	S14-03679	QN-6359	Ngọc Long-01	Tô Văn Chương	Tổ 35, P. Cẩm Sơn, Thành phố Cẩm Phả	07/08/2012	07/02/2013	01664/12S14
1773	S14-03686	QN-6130	Ponton công trình	Cty CP Đầu Tư Nạo Vét và XDĐT VINAWACO 16	Số 271 Lê Thánh Tôn, Thành phố Hạ Long	22/08/2014	22/08/2015	00489/14V84
1774	S14-03689	QN- .	ĐMC-05	Ngô Doãn Việt	Thôn 4 A -Xã Hà An, Thị xã Quảng Yên	21/12/2011	21/12/2012	02465/11S14
1775	S14-03692	QN-	Cứu Nạn - 02	Trung tâm lặn cứu nạn và thể thao dưới nước-QN	P.Hồng gai, Thành phố Hạ Long	12/12/2013	11/07/2014	02176/13S14
1776	S14-03697	QN-.....	Thuyền Cao Su	Công Ty TNHH Khu Nghỉ dưỡng Thuyền Nổi VHL	Tuần Châu, Thành phố Hạ Long	01/02/2012	01/02/2013	00134/12S14
1777	S14-03705	QN-	Trường học nổi	Phòng giáo dục và Đào tạo TP Hạ Long	Phố Nguyễn Du, P.Hồng Gai, Thành phố Hạ Long	12/03/2012	13/03/2013	00118/12V17
1778	S14-03723	QN-6025	HLB-21	C.ty TNHH Khu nghỉ dưỡng Thuyền Nổi Vịnh Hạ Long	P. Tuần Châu, Thành phố Hạ Long	29/06/2013	29/06/2014	01033/13S14
1779	S14-03724	QN-6023	HLB-12	C.ty TNHH Khu nghỉ dưỡng Thuyền Nổi Vịnh Hạ Long	P. Tuần Châu, Thành phố Hạ Long	29/06/2013	29/06/2014	01024/13S14

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
1780	S14-03725	QN-6020	HLB-01	C.ty TNHH Khu nghỉ dưỡng Thuyền Nổi Vịnh Hạ Long	P. Tuần Châu, Thành phố Hạ Long	29/06/2013	29/06/2014	01023/13S14
1781	S14-03726	QN-6022	HLB-03	C.ty TNHH Khu nghỉ dưỡng Thuyền Nổi Vịnh Hạ Long	P. Tuần Châu, Thành phố Hạ Long	29/06/2013	29/06/2014	01032/13S14
1782	S14-03727	QN-6021	HLB-02	C.ty TNHH Khu nghỉ dưỡng Thuyền Nổi Vịnh Hạ Long	P. Tuần Châu, Thành phố Hạ Long	29/06/2013	29/06/2014	01022/13S14
1783	S14-03728	QN-6024	HLB-13	C.ty TNHH Khu nghỉ dưỡng Thuyền Nổi Vịnh Hạ Long	P. Tuần Châu, Thành phố Hạ Long	29/06/2013	29/06/2014	01019/13S14
1784	S14-03732	QN-2821	VÂN HẢI 09	Công ty cổ phần vận tải và xếp dỡ Quảng Ninh	607-Lê Thánh Tông,, Thành phố Hạ Long	03/07/2015	30/09/2015	01053/15S14
1785	S14-03744	QN-	Công Thành 01	Nguyễn Hùng Hợp	Tổ 6 Khu 1- P. Hồng Gai, Thành phố Hạ Long	13/08/2012	13/02/2013	01713/12S14
1786	S14-03751	QN-6908	SD-420-35	Ban QL Bến & PT trên sông Biên giới - TP Móng Cái	Đường Hữu Nghị, P.Trần Phú, TP Móng Cái, Thành phố Móng Cái	02/10/2014	02/10/2015	01280/14S14
1787	S14-03757	QN-6819	Long Hải 19	Công Ty TNHH TMDV Vận Tải Long Hải	T4, K5, P. Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	15/12/2014	15/12/2015	01721/14S14
1788	S14-03759	QN-6757	HLB-09 (Hy Thanh)	Cty TNHH Khu nghỉ dưỡng thuyền nổi Vịnh Hạ long	P.Tuần Châu, Thành phố Hạ Long	29/06/2013	29/06/2014	01026/13S14
1789	S14-03760	QN-6742	HLB-14	Cty TNHH Khu nghỉ dưỡng thuyền nổi Vịnh Hạ Long	P. Tuần Châu, Thành phố Hạ Long	29/06/2013	29/06/2014	01030/13S14
1790	S14-03761	QN-6743	HLB-15	Cty TNHH Khu nghỉ dưỡng Thuyền Nổi Vịnh Hạ Long	Phường Tuần Châu, Thành phố Hạ Long	29/06/2013	29/06/2014	01025/13S14
1791	S14-03771	QN-3075	Minh Đạt 01	Điệp Văn Đoàn	Đông Thắng- Đông Xá, Huyện Vân Đồn	01/11/2012	01/05/2013	02237/12S14
1792	S14-03776	QN-8128	CảNG Vụ 6	Cảng vụ Đường thủy Nội địa Quảng Ninh	Cột 3, phường Hồng Hải, Thành phố Hạ Long	15/01/2015	13/12/2015	00052/15S14
1793	S14-03778	QN-6741	HLB-6	Khu nghỉ dưỡng thuyền nổi Vịnh Hạ long	P.Tuần Châu, Thành phố Hạ Long	29/06/2013	29/06/2014	01018/13S14
1794	S14-03779	QN-6740	HLB-5	Khu nghỉ dưỡng thuyền nổi Vịnh Hạ long	P.Tuần Châu, Thành phố Hạ Long	29/06/2013	29/06/2014	01031/13S14
1795	S14-03780	QN-6746	HLB-22	Khu nghỉ dưỡng thuyền nổi Vịnh Hạ long	P.Tuần Châu, Thành phố Hạ Long	29/06/2013	29/06/2014	01020/13S14
1796	S14-03781	QN-6745	HLB-20	Khu nghỉ dưỡng thuyền nổi Vịnh Hạ long	P.Tuần Châu, Thành phố Hạ Long	29/06/2013	29/06/2014	01021/13S14
1797	S14-03783	QN-5827	SD-420-28	Đội Quản Lý thị trường số 1	Phố Bến Đoan- Phường Hồng Gai, Thành phố Hạ Long	06/08/2014	25/12/2014	01008/14S14
1798	S14-03784	QN-	Xuông Hương Hải	Bùi Mạnh Cường	Số 1 Vườn Đào, P. Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	26/12/2012	26/12/2013	02548/12S14
1799	S14-03785	QN - 1102	Ca nô - 23	Cảng Quảng Ninh	, Thành phố Hạ Long	15/01/2014	15/01/2015	00058/14S14
1800	S14-03787	QN-	HALONG TACKLE 01	Công ty cổ phần Nam Long	Tổ 8, K 4, P.Yết Kiêu, Thành phố Hạ Long	10/01/2013	10/01/2014	00066/13S14
1801	S14-03793	QN-	Xuân Hưng 08	Lương Thị Ca	Số 19, tổ 18A, P.Hồng Hà, Thành phố Hạ Long	25/02/2013	25/02/2014	00107/13V34

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
1802	S14-03806	QN- 5635	Hồng Hà 02	Công ty Kho vận Hòn Gai TKV	Cọc 5, Phường Hồng Hà, TP Hạ Long, Thành phố Hạ Long	03/05/2013	03/05/2014	00609/13S14
1803	S14-03807	QN-6017	Đò khách	Ngô Văn Chiến	Khu 9 - Phường Hà An, Thị xã Quảng Yên	28/11/2013	07/05/2014	02110/13S14
1804	S14-03828	QN-6476	6476	Trần Văn Khiêm	Khu6, P. Ka Long, Thành phố Móng Cái	26/05/2013	28/05/2014	00814/13S14
1805	S14-03852	QN-6173	Thành Long - 01	CTy TNHH thương mại và DV sơn Thành Long	Tổ 9, K 5,P.Yết Kiêu, Thành phố Hạ Long	11/08/2014	02/08/2015	01016/14S14
1806	S14-03856	QN-5979	Xuồng 40-01	Công ty CP quản lý đường sông số 3	Phường Hồng Hà, Thành phố Hạ Long	22/04/2015	23/08/2015	00511/15S14
1807	S14-03860	QN- .	Quốc Dũng	Công ty Cổ phần đầu tư phát triển Quốc Dũng	Số 106-108 Phố Bà Triệu- P. Cẩm Đông, Thành phố Cẩm Phả	13/09/2013	13/09/2014	01573/13S14
1808	S14-03866	QN-8678	Môi Trường 02	CTy cổ phần môi trường biển Phương Nam	Số 22, Phường Cao Thắng, Thành phố Hạ Long	23/10/2014	07/10/2015	01413/14S14
1809	S14-03880	QN-6367	Hoàng Thanh 02	Hoàng Văn Thanh	Khu 1 Thị Trấn Cô tô, Huyện Cô Tô	15/05/2014	29/10/2014	00570/14S14
1810	S14-03926	QN-	Đức Thuận 01	Công ty TNHH MTV Taxi Đức Thuận	Thôn Bắc, Phú Hải, Huyện Hải Hà	18/07/2014	18/07/2015	00167/13V34
1811	S14-03941	QN- 7256	Đông Hiền	Công ty TNHH Hùng Linh Vũ	P. Cẩm Đông, Thành phố Cẩm Phả	13/05/2015	02/10/2015	00704/15S14
1812	S14-03942	QN-	Monkey Island	CN công ty TNHH DVDL Thương mại Diệp Trần	Tổ 1 khu 3- P. Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	08/10/2014	10/04/2015	01335/14S14
1813	S14-03960	QN-7598	Oriental Sails	Công Ty TNHH Hải Phong	P. Hồng Hải, Thành phố Hạ Long	25/06/2015	27/12/2015	01014/15S14
1814	S14-04014	QN-7265	Hùng Linh 02	Công ty TNHH Hùng Linh Vũ	T63, Khu Diêm Thuỷ, P. Cẩm Đông, Thành phố Cẩm Phả	23/07/2015	01/12/2015	01137/15S14

Tỉnh thành: Quảng Ninh (S)

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
1	S14-00001	QN-0135-HL	0135	Nguyễn văn Tâm	P.Hùng thắng, Thành phố Hạ Long	03/03/2008	03/09/2008	00304/08S14
2	S14-00002	QN-0166-HL	0166	Dương văn Nam	P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	03/03/2008	03/09/2008	00306/08S14
3	S14-00003	QN-0136-HL	0136	Dương văn Mạnh	Khu7,P.Cao Xanh, Thành phố Hạ Long	03/03/2008	03/09/2008	00307/08S14
4	S14-00004	QN-0143-HL	Đồ 0143	Phạm văn Sửu	P.cao xanh, Thành phố Hạ Long	03/03/2008	03/09/2008	00308/08S14
5	S14-00005	QN-0137-HL	Đồ 0137	Vũ Thị Liên	P. Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	10/08/2007	10/02/2008	00005/07S14
6	S14-00006	QN-0164-HL	Đồ 0164	Nguyễn Văn Tho	P. Bãi cháy, Thành phố Hạ Long	03/03/2008	03/09/2008	00305/08S14
7	S14-00007	QN-0165-HL	Đồ :0165	Đỗ Văn Quang	P. bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	03/03/2008	03/09/2008	00303/08S14
8	S14-00008	QN-0163-HL	Đồ 0163	Vũ Văn Thao	P. Hùng Thắng, Thành phố Hạ Long	03/03/2008	03/09/2008	00309/08S14
9	S14-00009	QN-0123- HL	Đồ 0123	Lê Đức Võ	P. Hà Khẩu, Thành phố Hạ Long	03/03/2008	03/09/2008	00302/08S14
10	S14-00015	QN-4187	4187	Đổng Văn Dũng	Xã Nam Hòa, Thị xã Quảng Yên	19/05/2008	19/11/2008	00006/08S14
11	S14-01546	QN-3710	Đồ Đá Vách	Phạm Quang Khải	xã Hưng Đạo, Huyện Đông Triều	13/05/2011	13/05/2012	00931/11S14
12	S14-02851	QN-6228	Đồ Khách 6228	Vũ Văn Vịnh	xã Diên Công, Thành phố Uông Bí	09/10/2014	09/04/2015	01346/14S14
13	S14-02994	QN-0166.HL	0166	Dương Văn Nam	P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	16/09/2011	16/03/2012	01807/11S14
14	S14-02996	QN-0154.HL	0154	Vũ Thi Nga	P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	27/09/2012	27/03/2013	02018/12S14
15	S14-03411	QN-5785	Xuồng 5785	Công ty TNHH DL Cánh Buồm Nhiệt Đới	, Thành phố Hạ Long	07/11/2013	07/11/2014	01985/13S14
16	S14-03413	QN-5786	Xuồng 5786	Công ty TNHH DL Cánh Buồm Nhiệt Đới	, Thành phố Hạ Long	19/10/2012	19/10/2013	02178/12S14
17	S14-03450	QN-6057	6057	Ban Quản Lý Vịnh Hạ Long	166 - Lê Thánh Tông, Thành phố Hạ Long	14/08/2012	14/02/2013	01717/12S14
18	S14-03455	QN-5206	5206	Bùi Đình Nhật	Thôn Yên Khánh, xã Yên Đức, Huyện Đông Triều	02/06/2009	02/06/2010	00664/09S14
19	S14-03456	QN-5205	5205	Đỗ Đức Lợi	Thôn Trại Mới A, xã Bình Khê, Huyện Đông Triều	05/08/2009	03/06/2010	00665/09S14

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
20	S14-03457	QN-5200	5200	Nguyễn Văn San	Thôn Bắc Sơn, xã Bình Khê, Huyện Đông Triều	05/08/2009	03/06/2010	00666/09S14
21	S14-03458	QN-5204	5204	Vũ Văn Hoà	thôn Phú Linh, Bình Khê, Huyện Đông Triều	05/08/2009	02/06/2010	00667/09S14
22	S14-03459	QN-5217	5217	Công ty Quản lý khai thác thuỷ lợi Đông Triều	xã Hưng Đạo, Huyện Đông Triều	02/06/2009	02/06/2010	00668/09S14
23	S14-03461	QN-5202	5202	Công ty TNHH TM Ngọc Sơn	Khu Vĩnh Hồng - Mạo Khê, Huyện Đông Triều	28/07/2009	28/07/2010	01005/09S14
24	S14-03462	QN-5211	5211	Công Ty TNHH Thương Mại Ngọc Sơn	Khu Vĩnh Hồng , TT Mạo Khê, Huyện Đông Triều	28/07/2009	28/07/2010	01006/09S14
25	S14-03464	QN-5242	5242	Vũ Văn Quang	xóm 4- Phong Hải, Thị xã Quảng Yên	05/05/2011	05/11/2011	00854/11S14
26	S14-03465	QN-5241	5241	Lê Văn Tiến	Xóm 4, xã phong Hải, Thị xã Quảng Yên	12/01/2012	12/07/2012	00060/12S14
27	S14-03466	QN-5240	5240	Nguyễn Văn Năng	xã Phong Cốc, Thị xã Quảng Yên	26/04/2010	26/10/2010	00559/10S14
28	S14-03467	QN-5149	5149	Ngô Bá Dinh	xóm 5, Xã Phong Hải, Thị xã Quảng Yên	05/05/2011	05/11/2011	00850/11S14
29	S14-03468	QN-5184	5184	Vũ Văn Phú	thôn 6- Phường Hà An, Thị xã Quảng Yên	17/07/2012	17/01/2013	01572/12S14
30	S14-03469	QN-5249	5249	Nguyễn Văn Tường	thôn 3, xã Hà An, Thị xã Quảng Yên	09/06/2009	09/12/2009	00706/09S14
31	S14-03470	QN-5251	5251	Trần Văn Lực	xã Tân An, Thị xã Quảng Yên	10/06/2009	10/12/2009	00707/09S14
32	S14-03471	QN-5223	5223	Bùi Công Phương	Xã Tân An, Thị xã Quảng Yên	17/07/2012	17/01/2013	01571/12S14
33	S14-03472	QN-5201	5201	Trần Văn Thương	Xã Hà An, Thị xã Quảng Yên	10/06/2009	10/12/2009	00709/09S14
34	S14-03473	QN-5243	5243	Phạm Văn Giang	Xóm 4 - Xã Phong Cốc, Thị xã Quảng Yên	26/04/2010	26/10/2010	00555/10S14
35	S14-03474	QN-5244	5244	Dương Văn Thuấn	Xã Hà An, Thị xã Quảng Yên	05/05/2011	05/11/2011	00852/11S14
36	S14-03476	QN-5263	5263	Ngô Văn Vinh	Thôn 1B - Xã Hà An, Thị xã Quảng Yên	10/06/2009	10/12/2009	00713/09S14
37	S14-03477	QN-5264	5264	Ngô Văn Quang	Thôn 1B - Xã Hà An, Thị xã Quảng Yên	10/06/2009	10/12/2009	00714/09S14
38	S14-03489	QN-5604	5604	Chu Văn Mai	Thôn Cây Thau-xã Đoàn Kết, Huyện Vân Đồn	17/07/2009	17/01/2010	00914/09S14
39	S14-03490	QN-5591	5591	Nguyễn Văn Vinh	Thôn1 xã Thắng Lợi, Huyện Vân Đồn	17/07/2009	17/01/2010	00915/09S14
40	S14-03495	QN-5381	5381	Lê Văn Hiền	Liên Hoà, Thị xã Quảng Yên	24/10/2013	24/04/2014	01889/13S14
41	S14-03496	QN-5382	5382	Đỗ Văn Khương	Vị Khê, Liên Vị, Thị xã Quảng Yên	22/07/2009	22/07/2010	00950/09S14

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
42	S14-03497	QN-5383	5383	Nguyễn Văn Dũng	Liên Hoà, Thị xã Quảng Yên	08/05/2014	08/11/2014	00549/14S14
43	S14-03499	QN-5385	5385	Lê Văn Oành	Liên Hoà, Thị xã Quảng Yên	19/06/2012	20/12/2012	01146/12S14
44	S14-03502	QN-5377	5377	Trần Văn Trọng	xã Liên Hoà, Thị xã Quảng Yên	19/06/2012	20/12/2012	01147/12S14
45	S14-03503	QN-5378	5378	Trần Văn Lênh	P. Cẩm Đông, Thành phố Cẩm Phả	19/06/2012	20/12/2012	01149/12S14
46	S14-03504	QN-5592	5592	Nguyễn Văn Mùi	Thôn1, xã Thắng Lợi, Huyện Vân Đồn	23/07/2009	23/01/2010	00958/09S14
47	S14-03516	QN-0012BC	0012	Hoàng Xuân Tiến	Khu 5, Thị Trấn Ba Chẽ, Huyện Ba Chẽ	12/08/2009	12/02/2010	01049/09S14
48	S14-03517	QN-0044BC	0044	Ngô Văn Trọng	Khu 5 Thị Trấn Ba chẽ, Huyện Ba Chẽ	12/08/2009	12/02/2010	01050/09S14
49	S14-03521	QN-5397	5397	Nguyễn Văn Tiến	P.Hùng Thắng, Thành phố Hạ Long	25/11/2014	25/06/2015	01606/14S14
50	S14-03524	QN-5593	5593	Nguyễn Văn Huân	Xã Hà An, Thị xã Quảng Yên	24/08/2009	24/02/2010	01092/09S14
51	S14-03525	QN-0212 HL	0212-HL	Lê Văn Lẻo	Tổ 14, K2, P.Hà Khẩu, Thành phố Hạ Long	10/08/2012	10/02/2013	01680/12S14
52	S14-03533	QN-0141HL	Đồ 0141	Phạm Văn Lâm	P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	08/03/2011	08/09/2011	00568/11S14
53	S14-03550	QN-5261	5261	Công Ty TNHH Vân Tải Việt Thuận	số 42, Nguyễn Du, Quang Trung, Thành phố Uông Bí	18/11/2009	18/11/2010	01616/09S14
54	S14-03557	QN.0224HL	0224	Nguyễn Đức Giang	tổ9, khu1, P. Tuần Châu, Thành phố Hạ Long	10/12/2009	08/06/2010	01771/09S14
55	S14-03562	QN-0225HL	Đồ 0225	Bùi Thị Phụng	Tổ 9 Khu 2-P.Tuần Châu, Thành phố Hạ Long	21/12/2009	21/06/2010	01881/09S14
56	S14-03584	QN-5770	5770	Trần Văn Thương	Phường Hà An, Thị xã Quảng Yên	02/12/2014	02/06/2015	01638/14S14
57	S14-03590	QN-0245HL	Đồ 0245	Trần Văn Quân	Tổ 1 Khu Ba Hang-P.Hùng Thắng, Thành phố Hạ Long	20/05/2010	20/11/2010	00737/10S14
58	S14-03591	QN-0246 HL	Đồ 0246	Vũ Văn Duân	P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	09/07/2014	09/07/2015	00885/14S14
59	S14-03595	QN-0250 HL	Đồ 0250	Dương Văn Cường	Tổ 14, khu 7, P.Cao Xanh, Thành phố Hạ Long	21/05/2014	21/05/2015	00625/14S14
60	S14-03611	QN-0291HL	Đồ 0291	Công ty TNHH Hạ Long Biển Ngọc	P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	11/08/2011	11/02/2012	01569/11S14
61	S14-03612	QN-0290HL	Đồ 0290	Công ty TNHH Hạ Long Biển Ngọc	P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	02/08/2011	02/02/2012	01474/11S14
62	S14-03619	QN-0292HL	Đồ 0292	Trần Văn Lân	P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	14/09/2012	14/09/2013	01878/12S14
63	S14-03627	QN-0293HL	Trung tâm 01	Ban quản lý vịnh Hạ Long	166-Lê Thánh Tông-P.Bạch Đằng, Thành phố Hạ Long	27/11/2014	27/11/2015	01624/14S14

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
64	S14-03628	QN-0294HL	Trung Tâm 02	Ban quản lý vịnh Hạ Long	166-Lê Thánh Tông-P.Bạch Đằng, Thành phố Hạ Long	16/12/2014	16/12/2015	01724/14S14
65	S14-03629	QN-0295HL	Trung tâm 03	Ban quản lý vịnh Hạ Long	166-Lê Thánh Tông-P.Bạch Đằng, Thành phố Hạ Long	01/11/2010	01/11/2011	01608/10S14
66	S14-03630	QN-0296HL	Trung tâm 04	Ban quản lý vịnh Hạ Long	166- Lê Thánh Tông-P.Bạch Đằng, Thành phố Hạ Long	03/12/2014	03/12/2015	01641/14S14
67	S14-03631	QN-0297HL	Trung tâm 05	Ban quản lý vịnh Hạ Long	166-Lê Thánh Tông-P.Bạch Đằng, Thành phố Hạ Long	25/11/2011	25/11/2012	02308/11S14
68	S14-03667	QN-0298HL	Đồ 0298	Phạm Văn Minh	Tổ 13 Khu 7-P.Cao Xanh, Thành phố Hạ Long	03/04/2013	03/10/2013	00426/13S14
69	S14-03694	QN-0333HL	Hoa Cương-01	Doanh Nghiệp Tư Nhân Ngọc Hoa Cương	Tổ 8,K3, P. Hùng Thắng, Thành phố Hạ Long	15/08/2013	15/02/2014	01452/13S14
70	S14-03695	QN-0334HL	HOA CƯƠNG-02	Doanh nghiệp tư nhân Ngọc Hoa Cương	Tổ 8,khu 3, P. Hùng Thắng, Thành phố Hạ Long	16/08/2013	16/02/2014	01455/13S14
71	S14-03703	QN-0335HL	Đồ Chở Khách	Nguyễn Văn Thao	Tổ 6A- P. Hùng Thắng, Thành phố Hạ Long	11/03/2013	11/09/2013	00298/13S14
72	S14-03756		Xuồng cứu hộ 01	Trung tâm cấp cứu mỏ Vinacomin	Phường Hà Tu, Thành phố Hạ Long	14/11/2013	14/09/2014	02034/13S14
73	S14-03775	QN-	Đồ chở khách	Đỗ Văn Sơn	Liên Hoà,, Thị xã Quảng Yên	19/11/2012	19/11/2013	02346/12S14
74	S14-03815	QN-0004CT	Đồ khách 04	Nguyễn Thế Văn	Thôn Nam Đồng - Xã Đồng Tiến, Huyện Cô Tô	11/04/2015	11/10/2015	00424/15S14
75	S14-03816	QN-0002CT	Đồ khách 02	Đinh Viết Đắc	Thôn Nam Đồng - Xã Đồng Tiến, Huyện Cô Tô	11/04/2015	11/10/2015	00429/15S14
76	S14-03817	QN-0006CT	Đồ khách 06	Đinh Như Mẫn	Thôn Nam Đồng - Xã Đồng Tiến, Huyện Cô Tô	11/04/2015	11/10/2015	00430/15S14
77	S14-03818	QN-0012CT	Đồ khách 12	Nguyễn Văn Đệ	Thôn Nam Đồng - Xã Đồng Tiến, Huyện Cô Tô	11/04/2015	11/10/2015	00423/15S14
78	S14-03819	QN-0008CT	Đồ khách 08	Lê Thành Long	Thôn Nam Đồng - Xã Đồng Tiến, Huyện Cô Tô	11/04/2015	11/10/2015	00421/15S14
79	S14-03820	QN-0013CT	Đồ khách 13	Lê Quý Lộc	Ban chỉ huy quân sự, Huyện Cô Tô	11/04/2015	11/10/2015	00425/15S14
80	S14-03821	QN-0001CT	Đồ khách 01	Phạm Chiến Khu	Khu 4- Thị trấn Cô Tô, Huyện Cô Tô	11/04/2015	11/10/2015	00426/15S14
81	S14-03822	QN-0010CT	Đồ khách 10	Phạm Ngọc Sơn	Khu 4 Thị trấn Cô tô, Huyện Cô Tô	11/04/2015	11/10/2015	00427/15S14
82	S14-03823	QN-0011CT	Đồ khách 11	Lại Văn Sơn	Thôn Nam Đồng - Xã Đồng Tiến, Huyện Cô Tô	11/04/2015	11/10/2015	00419/15S14
83	S14-03824	QN-0015CT	Đồ khách 15	Hà Thanh Tùng	Khu 3 Thị trấn Cô tô, Huyện Cô Tô	21/04/2014	21/10/2014	00443/14S14
84	S14-03825	QN-0007CT	Đồ khách 07	Trần Văn Phòng	Khu 4 Thị trấn Cô Tô, Huyện Cô Tô	11/04/2015	11/10/2015	00418/15S14
85	S14-03826	QN-0014CT	Đồ khách 14	Vương Ngọc Thuỷ	Khu 1 Thị trấn Cô tô, Huyện Cô Tô	11/04/2015	11/10/2015	00434/15S14

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
86	S14-03836	QN-0016CT	Đò khách 16	Đào Văn Tuấn	Thôn Nam Hà - Xã Đồng Tiến, Huyện Cô Tô	11/04/2015	11/10/2015	00432/15S14
87	S14-03837	QN-0017CT	Đò khách 17	Nguyễn Ngọc Sơn	Thôn Nam Hà - Xã Đồng Tiến, Huyện Cô Tô	09/07/2013	09/01/2014	01196/13S14
88	S14-03838	QN-0018CT	Đò khách 18	Phạm Văn Vương	Khu 4 - Thị trấn Cô tô, Huyện Cô Tô	11/04/2015	11/10/2015	00428/15S14
89	S14-03839	QN-0003CT	Đò khách 03	Bùi Đức Tuyến	Thôn Hải Tiến - Xã Đồng Tiến, Huyện Cô Tô	11/04/2015	11/10/2015	00420/15S14
90	S14-03840	QN-0005CT	Đò khách 05	Ngô Văn Tác	Thôn Nam Đồng - Xã Đồng Tiến, Huyện Cô Tô	11/04/2015	11/10/2015	00422/15S14
91	S14-03859	QN- .	Nhà bè Văn Đồn	Vũ Kiều Hưng	Khu 4-Thị trấn Cái Rồng, Huyện Văn Đồn	24/10/2013	06/03/2014	01887/13S14
92	S14-03865	QN-0343HL	Đò khách	Ngô Bá Huyền	Thôn Cẩm Tiến- Xã Cẩm La, Thị xã Quảng Yên	25/11/2014	25/11/2015	01607/14S14
93	S14-03908	QN-	Đò khách	Vương Văn Chính	Khu 1, TT Cô Tô, Huyện Cô Tô	11/04/2015	11/10/2015	00433/15S14
94	S14-03909	QN-	Đò khách	Hà Hồng Chủ	Khu 2, TT Cô Tô, Huyện Cô Tô	22/04/2014	22/10/2014	00462/14S14
95	S14-03910	QN-	Đò Khách	Nguyễn Đức Dũng	Nam Đồng, xã Đồng Tiến,, Huyện Cô Tô	11/04/2015	11/10/2015	00431/15S14
96	S14-03911	QN-	Đò khách	Bùi Mạnh Hùng	Khu 3, TT Cô Tô, Huyện Cô Tô	11/04/2015	11/10/2015	00437/15S14
97	S14-03912	QN-	Đò khách	Lê Bá Tùng	Khu 4, TT Cô Tô, Huyện Cô Tô	21/04/2014	21/10/2014	00465/14S14
98	S14-03962	QN-	Văn Hùng	Lường Văn Hùng	thôn Hồng Hải, xã Đồng Tiến, Huyện Cô Tô	25/12/2014	28/06/2015	01772/14S14
99	S14-03963	QN-	Văn Cường	Nguyễn Văn Cường	thôn Hồng Hải, xã Đồng Tiến, Huyện Cô Tô	25/12/2014	28/06/2015	01773/14S14
100	S14-03964	QN-	Văn Tình	Phạm Văn Tình	thôn Hồng Hải, xã Đồng Tiến, Huyện Cô Tô	11/04/2015	11/10/2015	00435/15S14
101	S14-03965	QN-	Văn Thành	Nguyễn Văn Thành	thôn Hồng Hải, xã Đồng Tiến, Huyện Cô Tô	25/12/2014	28/06/2015	01775/14S14
102	S14-03966	QN-	Văn Hiếu	Đỗ Văn Hiếu	Thôn Hồng Hải, xã Đồng Tiến, Huyện Cô Tô	25/12/2014	28/06/2015	01776/14S14
103	S14-03967	QN-	Văn Giáp	Lường Văn Giáp	Thôn Hồng Hải , xã Đồng Tiến, Huyện Cô Tô	25/12/2014	28/06/2015	01777/14S14
104	S14-03968	QN-	Quý Lộc	Lê Quý Lộc	Khu 3, TT Cô Tô, Huyện Cô Tô	25/12/2014	30/06/2015	01809/14S14
105	S14-03969	QN-	Văn Minh	Hoàng Văn Minh	Thôn Nam Hà, xã Đồng Tiến, Huyện Cô Tô	11/04/2015	11/10/2015	00438/15S14
106	S14-03970	QN-	Văn Khương	Nguyễn Văn Khương	Thôn Nam Hà, xã Đồng tiến, Huyện Cô Tô	11/04/2015	11/10/2015	00436/15S14
107	S14-03971	QN-	Văn Thảo	Ngô Văn Thảo	Thôn Hải Tiến, xã Đồng Tiến, Huyện Cô Tô	25/12/2014	30/06/2015	01812/14S14

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
108	S14-03995	QN-	Văn Huy	Nguyễn Văn Huy	Thôn Nam Đồng, Xã Đồng Tiến, Huyện Cò Tô	11/04/2015	13/10/2015	00439/15S14
109	S14-03996		Văn Quân	Ngô Văn Quân	Thôn Nam Đồng, Xã Đồng Tiến, Huyện Cò Tô	13/04/2015	13/10/2015	00440/15S14
110	S14-03997		Khắc Đó	Lê Khắc Đó	Thôn Nam Đồng, xã Đồng Tiến, Huyện Cò Tô	13/04/2015	13/10/2015	00441/15S14
111	S14-03998		Xuân Tuất	Lê Xuân Tuất	Thôn 2 Xã Thanh Lân, Huyện Cò Tô	13/04/2015	13/10/2015	00442/15S14
112	S14-03999		Thế Văn 68	Nguyễn Thế Văn	Thôn Nam Đồng, Xã Đồng Tiến, Huyện Cò Tô	13/04/2015	13/10/2015	00443/15S14
113	S14-04000		Văn Sắt 01	Võ Văn Sắt	Thôn Hồng Hải, Xã Đồng Tiến, Huyện Cò Tô	13/04/2015	13/10/2015	00444/15S14
114	S14-04001		Văn Sắt 02	Võ Văn Sắt	Thôn Hồng Hải, Xã Đồng Tiến, Huyện Cò Tô	13/04/2015	13/10/2015	00445/15S14

(Tính đến ngày 31 tháng 12 năm 2015)

Tỉnh thành: Quảng Ninh (S)

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
1	S14-00001	QN-2691	Bài thơ 14	Hoàng Văn Hượng	tổ 2, khu 3. P. Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	03/07/2012	14/11/2012	01425/12S14
2	S14-00008	QN-2699	Bài Thơ 05	Doanh Nghiệp Tư Nhân Quý Thành Long	tổ 7, khu 6 P.Bãi cháy, Thành phố Hạ Long	06/11/2008	30/12/2008	02748/08S14
3	S14-00009	QN-2188	BÀI THƠ 06	Đào xuân Lộc	P. Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	26/07/2010	26/01/2011	01210/10S14
4	S14-00023	QN-2244	POLIOVAC	Trại chăn nuôi số 2 Đảo rêu	Số 2- Đảo Rêu-, Thành phố Cẩm Phả	07/10/2011	07/04/2012	01943/11S14
5	S14-00038	QN-2651	Sao Mai- 01	Nguyễn thị Nụ	P. Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	03/07/2008	15/11/2008	01206/08S14
6	S14-00040	QN-2177	IMAGE	CT TNHH Du Thuyền Hình ảnh Hạ Long	Phường Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	16/05/2011	16/06/2011	00939/11S14
7	S14-00044	QN-2191	Bình Minh 09	Ninh văn Luận	P.Giếng Đáy, Thành phố Hạ Long	13/06/2011	13/09/2011	01113/11S14
8	S14-00045	QN-2609	Thành Công 08	Doanh Nghiệp tư nhân vận tải & DVDL Thành Công	tổ 76, khu7, P. hà Khẩu, Thành phố Hạ Long	26/10/2009	13/11/2009	01461/09S14
9	S14-00051	QN-2656	Hạ long 09	Trương văn Tiến	P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	20/09/2010	20/03/2011	01429/10S14
10	S14-00054	QN-2693	Biển Mơ - 09	Công ty cổ phần XNK Thủy sản Quảng Ninh	, Thành phố Hạ Long	13/05/2008	13/11/2008	00761/08S14
11	S14-00059	QN-2608	Hải Âu 04	Lương tú Oanh	P Yết Kiêu, Thành phố Hạ Long	07/05/2008	07/11/2008	00723/08S14
12	S14-00061	QN-2668	NEW WORLD- 68	Công ty TNHH Du Lịch Tùng Vân	Tổ 6 khu 6- P. Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	06/12/2010	06/01/2011	01838/10S14
13	S14-00062	QN-2687	Hải Long 08	Bùi Thị Lệ Thanh	P. Cao Xanh, Thành phố Hạ Long	21/04/2015	22/10/2015	00503/15S14
14	S14-00065	QN-2423	Biển Nhớ 08	Nguyễn Văn Tường	Tổ 8 Khu 6-P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	04/06/2013	05/12/2013	00880/13S14
15	S14-00096	QN-2599	Thịnh An 06	Nguyễn Tiến Thành	Thôn 4, xã Hà An, Thị xã Quảng Yên	23/08/2012	07/12/2012	01749/12S14
16	S14-00125	QN-2684	An Tiên	Nguyễn thế Vinh	, Thị xã Quảng Yên	23/07/2013	23/01/2014	01278/13S14
17	S14-00126	QN-2487	Thành Đạt - 08	Vũ Đình Xuyên	Thôn 2A, Xã Hà An, Thị xã Quảng Yên	19/04/2012	19/10/2012	00506/12S14
18	S14-00127	QN-2279	Thắng Lợi - 15	Ngô Đình Sự	Thôn 3, xã Hà An, Thị xã Quảng Yên	26/06/2013	27/12/2013	01093/13S14
19	S14-00130	QN-2225	Âu Lạc 18	Công ty TNHH Tăng Duy Nghĩa	P Trần Hưng Đạo, Thành phố Hạ Long	31/01/2008	31/07/2008	00205/08S14

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
20	S14-00134	QN-2611	Hạ Long - 08	Công Ty TNHH Dịch Vụ Du Lịch Hải Đăng	Tổ 6 khu 5 ,P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	15/05/2014	15/11/2014	00600/14S14
21	S14-00157	QN-2396	Thịnh An 22	Vũ Văn Tuyên	Thôn 2, xã Hà An, Thị xã Quảng Yên	05/04/2011	29/05/2011	00718/11S14
22	S14-00159	QN-2278	Thanh Niên - 08	Công ty TNHH Thanh Niên	P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	14/06/2010	14/12/2010	00982/10S14
23	S14-00162	QN-2230	Sao Mai 08	Nguyễn Đình Hùng	P.Bãi Cháy-, Thành phố Hạ Long	26/05/2009	26/11/2009	00616/09S14
24	S14-00184	QN-2267	Thành Công	Đoàn Thế Quảng	Tổ 22 Khu 2 - P.Hà Khẩu, Thành phố Hạ Long	16/07/2012	16/01/2013	01538/12S14
25	S14-00190	QN-2160	Sơn Cường	Công ty TNHH Sơn Cường	Tổ 3 , Khu 3 , P . Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	12/10/2009	08/01/2010	01354/09S14
26	S14-00215	QN-2650	Thanh phong - 09	Công ty cổ phần DL và TM Tài Phong	P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	28/02/2012	28/08/2012	00252/12S14
27	S14-00232	QN-2658	Phi Long 10	Bùi Đình Phong	Xã Nguyễn Huệ, Huyện Đông Triều	11/12/2008	11/06/2009	03091/08S14
28	S14-00249	QN-2676	Sóng biển 04	Nguyễn thị Thuỷ	Xã Phong cốc,, Thị xã Quảng Yên	21/01/2011	21/07/2011	00325/11S14
29	S14-00259	QN-2585	Hoàng Hiệp 18	Phạm Trung Nghĩa	Tổ 6, khu 5-P. Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	30/09/2010	30/03/2011	01470/10S14
30	S14-00267	QN-2442	Vân Hải 1	Bùi Đức Vượng	Xã Quan Lạn, Huyện Vân Đồn	09/07/2013	09/01/2014	01184/13S14
31	S14-00273	QN-2316	Trường Giang	Vũ Bá Tiến	Phường Tân An, Thị xã Quảng Yên	18/06/2015	15/12/2015	00933/15S14
32	S14-00279	QN-2229	Bài thơ 09	CTy CP đầu tư thương mại DVDL Bài Thơ	Tổ 9 Khu 9- P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	01/06/2011	01/12/2011	01072/11S14
33	S14-00281	QN-2759	Cảnh Hưng 06	Doanh Nghiệp Tư Nhân Phong Vân HLB	Tổ 8 Khu 6 P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	10/08/2011	10/02/2012	01548/11S14
34	S14-00284	QN-2468	Biển Mơ - 02	Công ty cổ phần XNK Thủy sản Quảng Ninh	, Thành phố Hạ Long	25/02/2008	25/08/2008	00235/08S14
35	S14-00290	QN-2404	Núi đỏ 01	Công ty TNHH Mũi Ngọc Quảng Ninh	P.Bãi cháy., Thành phố Hạ Long	19/02/2008	19/08/2008	00229/08S14
36	S14-00294	QN-2456	Sông Hương	Vũ Đình Giang	Yên Hải, Thị xã Quảng Yên	10/04/2012	10/10/2012	00450/12S14
37	S14-00302	QN-2458	Bài thơ 15	Công ty TNHH vận chuyển khách Bài Thơ	Cao Xanh, Thành phố Hạ Long	11/05/2012	11/11/2012	00622/12S14
38	S14-00306	QN-2357	Vân Đồn - 01	Chi cục thuế Vân Đồn	Khu 5, TT.Cái Rồng, Huyện Vân Đồn	11/11/2014	08/05/2015	01506/14S14
39	S14-00318	QN-2559	Liên Kết 12	Ngô Xuân Hòa	Xã Phong Hải, Thị xã Quảng Yên	09/03/2009	09/09/2009	00263/09S14
40	S14-00320	QN-2492	Thăng Long 01	Công ty TNHH 1TV Dịch vụ vận tải Thăng Long	Tổ 48C Khu Diêm Thủy-Cẩm Đông, Thành phố Cẩm Phả	15/08/2014	15/02/2015	01052/14S14
41	S14-00323	QN-2607	Thịnh An 19	Vũ Văn Tuyên	Thôn 2, xã Hà An, Thị xã Quảng Yên	05/04/2011	15/04/2011	00717/11S14

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
42	S14-00325	QN-2485	Hương hải 22	Công ty TNHH Hương Hải.	P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	17/06/2009	17/12/2009	00765/09S14
43	S14-00328	QN-2304	Núi Đỏ - 03	Nguyễn Văn Xuồng	Tổ 48 E, K.Diêm Thủy, P. Cẩm Đông, Thành phố Cẩm Phả	28/09/2009	28/03/2010	01284/09S14
44	S14-00329	QN-2130	Quảng ninh 21	Công ty cổ phần Vận tải khách thủy Q.Ninh	, Thành phố Hạ Long	07/09/2010	07/03/2011	01369/10S14
45	S14-00331	QN-2073	Hương Hải 17	Công ty CP Vận tải Sông biển Sinh đôi	, Thị xã Quảng Yên	14/07/2014	14/10/2014	00889/14S14
46	S14-00332	QN-2647	Hương hải 10	Công ty TNHH Hương hải	P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	20/09/2010	20/12/2010	01428/10S14
47	S14-00335	QN-2766	Thịnh An 09	Bùi Thị Thuấn	Thôn 2 Xã Hà An, Thị xã Quảng Yên	02/04/2015	02/10/2015	00383/15S14
48	S14-00339	QN-2163	Minh Châu - 01	Vương văn Bình	Khu 9 thị trấn Cái Rồng, Huyện Vân Đồn	14/05/2013	15/11/2013	00687/13S14
49	S14-00340	QN-2464	Bản Sen 1	Nguyễn Đăng Vấn	xã Bản sen, Huyện Vân Đồn	22/07/2014	22/01/2015	00962/14S14
50	S14-00342	QN-2571	Bài Thơ -05	Nguyễn quốc Doanh	Tổ 2 khu 1, phường Trần Hưng Đạo, Thành phố Hạ Long	16/11/2011	16/12/2011	02213/11S14
51	S14-00346	QN-2610	Hải Hà 10	Hà Văn Đô	Tổ 2. Khu 3 - P. Yết Kiêu, Thành phố Hạ Long	13/12/2010	13/06/2011	01931/10S14
52	S14-00349	QN-2698-	Hồng gai 01	Công ty cổ phần du lịch và dịch vụ Hồng gai	, Thành phố Hạ Long	19/12/2008	19/06/2009	03151/08S14
53	S14-00356	QN-2675	Thịnh An 20	Bùi Thị Hà	Thôn 2, xã Hà An, Thị xã Quảng Yên	05/04/2011	05/10/2011	00719/11S14
54	S14-00360	QN-2525	Vân Đồn 02	Bùi văn Chế	Xã Quan Lạn, Huyện Vân Đồn	19/06/2012	19/12/2012	01137/12S14
55	S14-00363	QN-2564	Núi đỏ 02	Nguyễn Văn Xuồng	Tổ 48 E, K.Diêm Thủy, P.Cẩm Đông, Thành phố Cẩm Phả	28/09/2009	28/03/2010	01285/09S14
56	S14-00364	QN-2080	Núi đỏ 04	Công ty Mũi ngọc Quảng Ninh	P. Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	23/04/2008	23/10/2008	00663/08S14
57	S14-00372	QN-2712	2712	Đào Bá Thắng	P. Cửa Ông, Thành phố Cẩm Phả	24/03/2015	24/09/2015	00321/15S14
58	S14-00417	QN-2159	Bài Thơ 08	Công ty CP Đầu tư TM & DVDL Bài thơ	Tổ 9 Khu 9-P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	25/02/2010	25/08/2010	00313/10S14
59	S14-00418	QN-2457	Vũ Gia	Nguyễn Thị Bảo Yến	Tổ 4 Khu 1-P.Hồng Hải, Thành phố Hạ Long	21/04/2015	29/10/2015	00502/15S14
60	S14-00443	QN-2945	Vân long	Vũ Thị Hoa	P. Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	30/03/2015	30/09/2015	00355/15S14
61	S14-00459	QN-2950	Bài Thơ 18	Công ty vận chuyển khách Bài Thơ	Số 11 . P.Lê Quý Đôn, Thành phố Hạ Long	07/04/2009	07/10/2009	00382/09S14
62	S14-00462	QN-2575	Biển Mơ 02-06	Công ty cổ phần XNK thủy sản Quảng Ninh	., Thành phố Hạ Long	14/10/2010	14/04/2011	01533/10S14
63	S14-00475	QN-2708	Đặng Minh	Vũ Công Hùng	Thôn 5 . Xã Phong Cốc, Thị xã Quảng Yên	19/08/2009	19/02/2010	01076/09S14

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
64	S14-00487	QN-2482	Biển Mơ - 01	C.Ty cổ phần XNK Thủy sản Quảng Ninh	, Thành phố Hạ Long	07/12/2010	07/06/2011	01866/10S14
65	S14-00493	QN-2941	Thủy Long -19	Vũ đình Thắng	P. Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	15/07/2009	15/01/2010	00894/09S14
66	S14-00497	QN-2959	Ngọc Linh	Đoàn Trung Mừng	11B Đình Tiên Hoàng, Quảng yên,, Thị xã Quảng Yên	27/11/2009	27/05/2010	01681/09S14
67	S14-00504	QN-2962	Vân Hải	Nguyễn đức Kết	Quan Lạn, Huyện Vân Đồn	07/10/2008	07/04/2009	02336/08S14
68	S14-00540	QN-1530	Hồng long 1530	Vũ Văn Vũ	Thôn Hải Yến , Xã Yên hải, Thị xã Quảng Yên	19/07/2011	19/01/2012	01345/11S14
69	S14-00549	QN-1529	HUỖNG Hải 01	Công ty TNHH Hương Hải	P. Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	26/11/2010	26/05/2011	01794/10S14
70	S14-00550	QN-2924	Thịnh An - 19	Bùi Thị Hà	Thôn 2 Xã Hà An, Thị xã Quảng Yên	29/08/2011	29/09/2011	01625/11S14
71	S14-00555	QN-1555	Huy Long 19	Vũ Tiến Bình	Tổ 6 Khu 6-P. Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	06/05/2013	14/11/2013	00649/13S14
72	S14-00564	QN-1567	Thành công -16	Doanh Nghiệp Tư Nhân Hoàng Cung	Số 163, T8, K6, P. Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	08/04/2014	01/10/2014	00380/14S14
73	S14-00565	QN-1554	Hoa biển	Nguyễn Văn Huân	Phường Hà An, Thị xã Quảng Yên	05/06/2012	05/12/2012	00878/12S14
74	S14-00567	QN-2046	Hạ Long - 06	Phạm Văn Pha	Tổ 10 khu 5 Phường Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	06/08/2010	06/02/2011	01257/10S14
75	S14-00573	QN-1582	Hà Bình 08	Công Ty TNHH Một Thành Viên Thương Mại Hà Bình	25 Vườn Đào P. Bãi cháy, Thành phố Hạ Long	13/05/2014	07/12/2014	00559/14S14
76	S14-00575	QN-1594	Phong hải	Nguyễn văn Phụng& Nguyễn thị Chè	P.Bạch Đằng, Thành phố Hạ Long	29/09/2010	29/03/2011	01458/10S14
77	S14-00576	QN-1599	Bài thơ 28	Công ty TNHHDL Bài Thơ	P Cao xanh,, Thành phố Hạ Long	26/03/2008	26/09/2008	00473/08S14
78	S14-00581	QN-1709	SPICA	C.Ty TNHH TAIHEIYO - SHINJU - VIET NAM	, Huyện Vân Đồn	21/02/2013	21/08/2013	00224/13S14
79	S14-00588	QN-1609	Sóng Biển 05	Bùi Huy Trường	Xã Hà An, Thị xã Quảng Yên	09/04/2015	07/10/2015	00414/15S14
80	S14-00596	QN-1637	Hải Ninh 28	Công Ty Cổ Phần Thương Mại Hải Ninh	Tổ 3 - Khu 8 - P. Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	12/02/2015	14/03/2015	00211/15S14
81	S14-00603	QN-1569	IMAGE	Công ty TNHH Du thuyền Hình ảnh Hạ long	P. Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	16/05/2011	16/06/2011	00938/11S14
82	S14-00606	QN-1447	Thắng Lợi - 08	Nguyễn thị Lan	Thị trấn Quảng Yên, Thị xã Quảng Yên	23/03/2010	23/09/2010	00427/10S14
83	S14-00610	QN-1665	Sóng Biển 08	CTy TNHH VCK Du lịch Sóng Biển	P. Cao Xanh, Thành phố Hạ Long	09/05/2008	09/08/2008	00754/08S14
84	S14-00617	QN-1459	Xuông 1459	CTy cổ phần xây dựng Đại Dương	T5, K7, P.Hồng Hải, Thành phố Hạ Long	31/07/2009	31/07/2010	01014/09S14
85	S14-00620	QN-1666	Cường Thịnh	Doanh Nghiệp Tư Nhân Du Lịch Cường Thịnh	tổ 56, khu6 ,P. Cao Thắng, Thành phố Hạ Long	11/06/2010	11/12/2010	00977/10S14

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
86	S14-00624	QN-1654	Bình Dung - 08	Ngô Kim Dung	Tổ 22, P.Cẩm Đông, Thành phố Cẩm Phả	27/06/2011	27/12/2011	01186/11S14
87	S14-00625	QN-1719	PHI LONG 06	Vũ Tiến Kha	Tổ 3, khu 3, phường Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	15/09/2011	15/12/2011	01801/11S14
88	S14-00627	QN-1685	Phương Tín	CTy TNHH Phát Triển DL Hạ Long	Thị Trấn Trới, Huyện Hoành Bồ	02/12/2009	02/06/2010	01720/09S14
89	S14-00629	QN-1718	Hùng Anh - 02	Phạm văn Huân	Tổ 18 khu 2, P.Hà Khẩu, Thành phố Hạ Long	08/06/2011	08/12/2011	01092/11S14
90	S14-00633	QN-1349	Minh Phương -02	Công Ty TNHH Dịch Vụ Du Lịch Minh Phương	Tổ 6, Khu 5B, Phường Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	06/12/2010	06/06/2011	01837/10S14
91	S14-00634	QN-1717	Thu Hà -02	Công ty TNHH Toàn Thắng 688	Tổ 13 Khu 2A- P.Cao Thắng, Thành phố Hạ Long	31/07/2014	25/12/2014	00993/14S14
92	S14-00641	QN-1277	Sóng Biển - 06	Bùi Huy Trường	Xã: Hà An, Thị xã Quảng Yên	26/11/2009	26/05/2010	01672/09S14
93	S14-00643	QN-1369	Hùng Long	Phạm Thị Tuyết	tổ 2, khu 6, P. Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	17/04/2012	17/10/2012	00486/12S14
94	S14-00651	QN-1268	Cường Thịnh	Doanh Nghiệp Tư Nhân Du Lịch Cường Thịnh	P. Cao thắng, Thành phố Hạ Long	28/05/2010	28/11/2010	00816/10S14
95	S14-00652	QN-1259	Hương Hải 05	Công ty TNHH Hương Hải	P.Bãi cháy, Thành phố Hạ Long	10/09/2010	10/03/2011	01391/10S14
96	S14-00656	QN-1690	Thiên cung 09	Công ty cổ phần dịch vụ vịnh Hạ Long	Bãi cháy, Thành phố Hạ Long	13/09/2012	13/09/2013	01872/12S14
97	S14-00657	QN-1691	Thiên cung 10	Công ty cổ phần dịch vụ vịnh Hạ long	, Thành phố Hạ Long	13/09/2012	13/09/2013	01873/12S14
98	S14-00659	QN-1693	Thiên Cung 02	Công ty cổ phần dịch vụ vịnh Hạ Long	Phường Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	17/06/2015	17/12/2015	00928/15S14
99	S14-00660	QN-1694	Quảng Nam - 06	Công ty TNHH Thương Mại & dịch vụ Quảng Nam	Tổ 9 khu 4 Phường Giếng Đáy, Thành phố Hạ Long	05/11/2014	05/05/2015	01485/14S14
100	S14-00665	QN-2556	Giao thông	Trường đào tạo nghề Giao thông cơ điện	p Hà khẩu,, Thành phố Hạ Long	16/03/2011	16/09/2011	00617/11S14
101	S14-00669	QN-1178	Thịnh An-18	Nguyễn Văn Mỹ	Thôn 2, Xã Hà An, Thị xã Quảng Yên	30/08/2011	30/09/2011	01629/11S14
102	S14-00674	QN-1350	Minh Hằng 08	CTy CP dịch vụ du lịch quốc tế Minh Hằng	Tổ 9, Khu 3, P.Bãi cháy, Thành phố Hạ Long	24/03/2011	24/09/2011	00670/11S14
103	S14-00682	QN-1205	Biển mơ 10	Công ty cổ phần XNK thủy sản Quảng Ninh	, Thành phố Hạ Long	07/12/2010	07/06/2011	01865/10S14
104	S14-00684	QN-1351	Nàng tiên	Nguyễn Thị Minh Tuyết	Tổ 11, khu 2B, P., Bãi cháy, Thành phố Hạ Long	28/02/2008	28/02/2009	00286/08S14
105	S14-00690	QN-1346	Hòa bình 14	Công ty TNHH PT DL Hòa bình	P. Bãi cháy, Thành phố Hạ Long	22/04/2011	22/10/2011	00789/11S14
106	S14-00692	QN-1376	Hoàng Long 16	Công ty TNHH du lịch và thương mại Đại Sơn.	P.Bãi cháy., Thành phố Hạ Long	28/09/2011	04/02/2012	01882/11S14
107	S14-00697	QN-1401	Hải cường 01	Đặng Đình Thuý	P. Bãi cháy, Thành phố Hạ Long	07/05/2010	07/11/2010	00599/10S14

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
108	S14-00702	QN-1126	Trường Giang 18	Vũ Bá Tiến	Phường Tân An, Thị xã Quảng Yên	11/03/2014	11/09/2014	00224/14S14
109	S14-00703	QN-1167	Hà Bình 02	Công ty TNHH 1TV Thương mại Hà Bình	P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	29/04/2011	29/10/2011	00811/11S14
110	S14-00710	QN-1723	1723	Nguyễn Tiến Dũng	Xã Bình ngọc, Thành phố Móng Cái	22/07/2008	22/07/2009	01364/08S14
111	S14-00714	QN-1738	1738	Vũ Viết Nguyên	Xã Vĩnh thực, Thành phố Móng Cái	30/03/2015	18/05/2015	00345/15S14
112	S14-00715	QN-1729	1729	Nguyễn Duy Đồng	Xã Bình Ngọc, Thành phố Móng Cái	07/09/2012	07/09/2013	01833/12S14
113	S14-00716	QN-1725	1725	Nguyễn Văn Thọ	Xã Bình Ngọc, Thành phố Móng Cái	12/01/2013	12/01/2014	00086/13S14
114	S14-00717	QN-1726	1726	Phạm Hồng Nghi	Xã Bình ngọc, Thành phố Móng Cái	22/07/2008	22/07/2009	01363/08S14
115	S14-00720	QN-1730	1730	Hoàng Văn An	Xã Bình Ngọc, Thành phố Móng Cái	07/09/2012	07/09/2013	01834/12S14
116	S14-00725	QN-1736	1736	Nguyễn Pa Ven	Xã Bình Ngọc, Thành phố Móng Cái	02/01/2013	02/01/2014	00026/13S14
117	S14-00726	QN-1737	1737	Kiều Văn Đốc	Xã Vĩnh Thực, Thành phố Móng Cái	28/08/2012	28/08/2013	01763/12S14
118	S14-00735	QN-1764	Thanh Niên 16	Công ty TNHH Thanh Niên	P.Bãi cháy, Thành phố Hạ Long	18/05/2010	18/11/2010	00697/10S14
119	S14-00736	QN-1760	Hoàng Phương - 08	Vũ Văn Tùng	Thôn 2B, xã Hà An, Thị xã Quảng Yên	08/08/2011	08/09/2011	01516/11S14
120	S14-00737	QN-1762	Thành Đạt 19	Hoàng Văn Chiến	P.Quảng Yên, Thị xã Quảng Yên	11/06/2015	11/12/2015	00908/15S14
121	S14-00742	QN-2388	SAKURA	Công ty TNHH TAIHEIYO SHINJU - VN	Thị trấn Cái Rồng, Huyện Vân Đồn	25/04/2013	09/11/2013	00593/13S14
122	S14-00752	QN-1250	Hải Ninh	Đặng Đình Hải	P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	30/05/2012	30/06/2012	00735/12S14
123	S14-00760	QN-1303	ánh Dương 09	Dương Khắc Kim	P. Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	15/04/2009	15/10/2009	00428/09S14
124	S14-00765	QN-2029	2029	Bùi Văn Vượng	Xã Quan lạn, Huyện Vân Đồn	29/08/2011	29/09/2011	01626/11S14
125	S14-00769	QN-2899	Huy Hoàng 09	Công ty TNHH Du lịch Huy Hoàng	P Bãi cháy, Thành phố Hạ Long	22/12/2010	22/06/2011	02024/10S14
126	S14-00770	QN-2898	Huy Hoàng 08	Công ty TNHH Du lịch Huy hoàng	p Bãi cháy, Thành phố Hạ Long	05/01/2011	05/07/2011	00037/11S14
127	S14-00774	QN-1439	Hoàng long 18	Công ty TNHH du lịch & thương mại Đại Sơn	P. Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	28/09/2011	04/02/2012	01881/11S14
128	S14-00775	QN-2040	Công Nghĩa - 04	Công ty TNHH Du lịch Công Nghĩa	P. Yết kiêu, Thành phố Hạ Long	12/06/2015	16/11/2015	00914/15S14
129	S14-00784	QN-3368	Thuận Thành - 08	Công ty TNHH một Thành Viên Chi Thanh	Số 121, Tổ 1 , Khu 1, Phường Hùng Thắng, Thành phố Hạ Long	07/12/2009	07/06/2010	01762/09S14

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
130	S14-00786	QN-1387	Vân hải	C.ty TNHH một thành viên viglacera Vân Hải	, Thành phố Hạ Long	14/01/2010	14/07/2010	00142/10S14
131	S14-00791	QN-3067	Cá ngựa	Ban quản lý vịnh Hạ Long	, Thành phố Hạ Long	25/04/2015	16/11/2015	00543/15S14
132	S14-00795	QN-3058	Phương Đông - 08	Đặng Thị Diệp	P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	25/09/2015	30/10/2015	01449/15S14
133	S14-00800	QN-2287	SUN RISE	Công ty TNHH DL & TM Bình Minh	Tổ 43, K5, P.Hồng Gai, Thành phố Hạ Long	15/11/2013	17/05/2014	02038/13S14
134	S14-00804	QN-2068	Công nghĩa -01	Công ty TNHH du lịch Công Nghĩa	Tổ 11- khu 1- P. Yết Kiêu, Thành phố Hạ Long	15/07/2010	15/01/2011	01151/10S14
135	S14-00808	QN-3066	3066	Công ty Cổ phần dịch vụ Vịnh Hạ Long	P. Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	29/02/2012	28/02/2013	00259/12S14
136	S14-00815	QN-1137	Đông xá 01	Bùi văn Sinh	Khu 2.Xã Đông xá., Huyện Vân Đồn	27/05/2008	27/11/2008	00936/08S14
137	S14-00816	QN-2387	ECLIPSE -02	Công ty TNHH Du Lịch Minh Quang Quảng Ninh	Tổ 4, Khu 1, P.Cao xanh., Thành phố Hạ Long	29/01/2010	29/04/2010	00224/10S14
138	S14-00818	QN-2412	Hải Long - 20	Doanh nghiệp tư nhân Nhất Ngợi	P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	05/10/2010	05/04/2011	01482/10S14
139	S14-00822	QN-1265.	Xuồng công tác 1265	Công ty cổ phần than Hà tu - TKV	, Thành phố Hạ Long	27/06/2007	27/06/2008	00929/07S14
140	S14-00831	QN-1386	Monkey island cruise	Chi nhánh công ty TNHH du lịch & TM Diệp Trần	Tổ 1 khu 3 -P. Bãi cháy, Thành phố Hạ Long	13/03/2015	15/07/2015	00275/15S14
141	S14-00832	QN-1107	Vườn quốc gia B.T.L	Vườn quốc gia Bái tử Long	, Huyện Vân Đồn	24/10/2013	10/04/2014	01882/13S14
142	S14-00847	QN-3259	Thiên Minh 02	Công ty TNHH MTV Du thuyền Thiên Minh	Tổ 8 Khu 5 - P. Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	13/08/2014	13/09/2014	01042/14S14
143	S14-00854	QN-2375	Đường Sông- 36	Công ty Cổ phần quản lý đường sông số 3	P.Hồng Hà, Thành phố Hạ Long	11/04/2012	11/10/2012	00456/12S14
144	S14-00858	QN-2566	Biển ngọc 08	Công ty TNHH Hạ long- Biển Ngọc .	P. Bãi cháy, Thành phố Hạ Long	14/10/2014	15/04/2015	01370/14S14
145	S14-00861	QN-3129	Bài thơ 29	Công ty CP Đầu tư TM & DV Du lịch Bài Thơ	P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	25/09/2013	03/03/2014	01674/13S14
146	S14-00865	QN-3159	Minh hải 09	Công ty TNHH dịch vụ du lịch Minh hải	P.Bãi cháy, Thành phố Hạ Long	03/06/2008	03/12/2008	00957/08S14
147	S14-00869	QN-1233	Thịnh An-18	Vũ Văn Tuyên	Xã Hà An- Yên Hưng, Thị xã Quảng Yên	06/07/2010	06/10/2010	01110/10S14
148	S14-00870	QN-2399	Biển Mơ 2- 08	Lương Thị Ca	Tổ 3, Khu6, P. Hồng Hà, Thành phố Hạ Long	13/10/2010	13/04/2011	01522/10S14
149	S14-00871	QN-3618	Phương tín 05	Công ty TNHH Phát triển du lịch Hạ Long	Thị trấn Trới, Huyện Hoành Bồ	09/04/2015	10/10/2015	00411/15S14
150	S14-00873	QN-2475	Bạch Đằng -01	Công ty kho vận Hòn Gai Vinacomin	P.Hồng Hà, Thành phố Hạ Long	15/12/2014	11/06/2015	01716/14S14
151	S14-00874	QN-2477	Tùng Trang 12	Công Ty Cổ Phần Hồng Phong	P. Bạch Đằng, Thành phố Hạ Long	11/03/2014	11/09/2014	00226/14S14

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
152	S14-00887	QN-3348	ASIA CRUISE - 02	CN CTy TNHH DV, Du Lịch, TM Diệp Trán	Tổ 1, K3, P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	12/08/2013	12/02/2014	01436/13S14
153	S14-00898	QN-3888	Huy hoàng 108	Công ty TNHH Du lịch Huy Hoàng	P.Bãi cháy, Thành phố Hạ Long	31/08/2010	28/02/2011	01341/10S14
154	S14-00905	QN-2134	Hải Long Dream	Công ty TNHH Du thuyền khám phá Hạ Long	Tổ 3 Khu 7-P. Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	23/04/2015	23/10/2015	00525/15S14
155	S14-00909	QN-2318	Hải Long 22	Doanh nghiệp tư nhân Nhất Ngợi	P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	25/10/2010	25/04/2011	01579/10S14
156	S14-00916	QN-3087	Thành Hưng 28	Doanh Nghiệp Tư Nhân Thành Hưng	Phường Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	08/05/2015	17/12/2015	00690/15S14
157	S14-00917	QN-3195	Hoà Bình -10	Công ty TNHH phát triển du lịch Hoà bình	P.Bãi cháy, Thành phố Hạ Long	11/02/2015	11/08/2015	00206/15S14
158	S14-00920	QN-3248	Hương Hải - 45	Công ty TNHH Hương Hải	P. Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	02/06/2010	02/12/2010	00871/10S14
159	S14-00922	QN-3239	Bài Thơ 38	Công ty cổ phần đầu tư TM DVĐL Bài Thơ	Tổ 9, Khu 9, P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	10/05/2013	12/11/2013	00677/13S14
160	S14-00923	QN-3286	Yến Ngọc 02	DNTN- Khách Sạn Yến Ngọc	P. Bãi cháy, Thành phố Hạ Long	23/12/2010	23/06/2011	02029/10S14
161	S14-00924	QN-3024	Hải long 16	Doanh nghiệp tư nhân Nhất Ngợi	P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	04/01/2011	04/07/2011	00010/11S14
162	S14-00927	QN-2298	Hoàng Thanh 01	Hoàng Văn Thanh	Khu 1 thị trấn Cô tô, Huyện Cô Tô	11/09/2012	11/03/2013	01859/12S14
163	S14-00928	QN-2555	Phương đông Bắc 06	Công ty TNHH Phương đông Bắc	P Hà Khẩu, Thành phố Hạ Long	23/04/2014	29/10/2014	00482/14S14
164	S14-00943	QN-3276	Hoàng phương 02	Vũ Đình San	Khu 6, P. Yên Hải, Thị xã Quảng Yên	16/12/2013	16/06/2014	02211/13S14
165	S14-00948	QN-3138	Hải Hà	Phạm Thị Vân Hải	Tổ 6 Cẩm Đông, Thành phố Cẩm Phả	28/06/2010	28/12/2010	01042/10S14
166	S14-00951	QN-3269	Bái Tử Long 01	Công ty TNHH Bái Tử Long - Hưng Nguyên	P Cao xanh, Thành phố Hạ Long	18/10/2013	18/04/2014	01849/13S14
167	S14-00957	QN-3018	Minh Quang	Công ty TNHH Du lịch Minh Quang	P. Cao xanh, Thành phố Hạ Long	10/11/2010	10/05/2011	01692/10S14
168	S14-00961	QN-3196	Hữu Nghị - 09	Cty TNHH một thành viên Toàn Hữu Nghị	Tổ 7, khu 5, P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	25/05/2015	26/11/2015	00807/15S14
169	S14-00965	QN-3329	Bình Minh 19	Lê Đức Tuyên	Tổ 3 Khu 3 -P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	25/09/2014	24/03/2015	01237/14S14
170	S14-00967	QN-3688	Sao Biển	Công ty TNHH Thương mại dịch vụ Điện Quang	101 Nguyễn văn Cừ, Thành phố Hạ Long	09/09/2010	09/09/2011	01388/10S14
171	S14-00976	QN-3367	Bái tử Long 3367	Nguyễn sĩ Bính	xã Hạ Long, Huyện Vân Đồn	07/01/2015	07/07/2015	00014/15S14
172	S14-00978	QN-3446	3446	Nguyễn văn Khoản	Xã Bình ngọc, Thành phố Móng Cái	15/06/2013	15/06/2014	01002/13S14
173	S14-00981	QN-3427	Hồng Long	Nguyễn Hồng Việt	Tổ 2,Khu 1.P.Bãi cháy, Thành phố Hạ Long	20/06/2013	20/12/2013	01051/13S14

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
174	S14-00984	QN-3434	Vân đồn 04	Vũ Ngọc Khanh	Khu 8, thị trấn Cái rồng, Huyện Vân Đồn	12/12/2013	18/06/2014	02168/13S14
175	S14-00985	QN-3708	Phương Hằng - 02	Bùi Thọ Đài	Phường Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	08/04/2015	16/10/2015	00408/15S14
176	S14-01027	QN-3009	Hoàng Sơn	Đỗ Văn Mạnh	P.Cẩm Đông, Thành phố Cẩm Phả	13/10/2010	13/04/2011	01527/10S14
177	S14-01047	QN-3047	Đồ Bình Ngọc 3047	Nguyễn văn Thọ	Thôn 1, Bình Ngọc, Thành phố Móng Cái	22/05/2009	22/11/2009	00603/09S14
178	S14-01066	QN-3036	3036	Phạm Văn Hoà	Thôn I, xã Bình Ngọc, Thành phố Móng Cái	15/06/2013	15/06/2014	01001/13S14
179	S14-01071	QN-3147	Đồ Ka Long 3147	Nguyễn duy Hoàn	Ka Long, Thành phố Móng Cái	08/12/2009	08/12/2010	01774/09S14
180	S14-01074	QN-3144	Đồ 3144	Trịnh Văn Chiêu	P.Trần Phú, Thành phố Móng Cái	11/01/2011	11/01/2012	00112/11S14
181	S14-01155	QN-3162	Đồ 3162	Đỗ văn Tạo	Ninh Dương, Thành phố Móng Cái	13/05/2011	13/05/2012	00921/11S14
182	S14-01162	QN-3237	Hoà Bình	Nguyễn Thị Thảo	Tổ 42 B ,Phường Cẩm đông, Thành phố Cẩm Phả	07/01/2015	07/07/2015	00018/15S14
183	S14-01163	QN-2254	Vân Đồn 01	Công ty Cổ Phần đầu tư Vân Đồn	Xã Bản Sen, Huyện Vân Đồn	09/04/2010	09/10/2010	00494/10S14
184	S14-01174	QN-3246	Đồ 3246	Đồng hữu Tuynh	P. Trần phú, Thành phố Móng Cái	19/04/2013	19/04/2014	00534/13S14
185	S14-01176	QN-3231	Đồ 3231	Nguyễn thị Tâm	Xã Hải Hoà, Thành phố Móng Cái	02/11/2011	02/11/2012	02091/11S14
186	S14-01178	QN-3245	Đồ 3245	Bùi Xuân Quyền	P. Trần Phú, Thành phố Móng Cái	09/12/2014	23/11/2015	01661/14S14
187	S14-01180	QN-3243	Đồ 3243	Vũ Văn Thành	P.Ka Long, Thành phố Móng Cái	14/01/2012	14/01/2013	00087/12S14
188	S14-01194	QN-3416	Đồ 3416	Hoàng ngọc Tuyên	P.Hoà lạc, Thành phố Móng Cái	18/01/2011	18/01/2012	00248/11S14
189	S14-01206	QN-3257	Xuông 3257	CTy Cổ phần giải trí quốc tế Lợi Lai	P Ka long, Thành phố Móng Cái	23/03/2009	23/03/2010	00327/09S14
190	S14-01310	QN-3806	Thắng lợi 02	Phạm văn Long	Thôn 4 xã Thắng lợi, Huyện Vân Đồn	01/08/2013	02/02/2014	01330/13S14
191	S14-01391	QN-3807	Thuyền khách 3807	UBND xã Bằng Cả	Xã Bằng Cả, Huyện Hoành Bồ	05/09/2013	05/09/2014	01556/13S14
192	S14-01394	QN-3736	Cửu Long 18	Công ty TNHH Du thuyền Cửu Long	Tổ 4 Khu 5 - P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	22/11/2013	03/06/2014	02066/13S14
193	S14-01481	QN-3722	SƠN CA - 07	LƯỠNG THI CA	P. Hồng hà, Thành phố Hạ Long	14/10/2010	14/04/2011	01534/10S14
194	S14-01487	QN- 3710	3710	Vũ Hữu Đàm	P.Trần Hưng Đạo, Thành phố Hạ Long	03/06/2011	03/12/2011	01078/11S14
195	S14-01494	QN-3733	NGUYỆT- NGA	Dương Văn Tịnh	Phường Hà an, Thị xã Quảng Yên	24/10/2013	24/04/2014	01886/13S14

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
196	S14-01495	QN-3735	BiNH - LOAN	Dương Văn Bình	Xã Hà An, Thị xã Quảng Yên	09/01/2013	19/04/2013	00057/13S14
197	S14-01513	QN-3714	Tùng Dương	Nguyễn Thị Hường	Tổ 3 Khu 1- Phường Bạch Đằng, Thành phố Hạ Long	30/12/2013	30/06/2014	02281/13S14
198	S14-01529	QN-3792	Xuồng Máy 3792	Đội quản lý thị trường số 2	Thị trấn Cái Rồng, Huyện Vân Đồn	07/07/2009	07/09/2009	00855/09S14
199	S14-01577	QN-4059	Minh Hương 28	Công Ty Cổ Phần Đức Minh Hương	Tổ 4 khu 1- P. Hùng Thắng, Thành phố Hạ Long	01/06/2015	13/12/2015	00867/15S14
200	S14-01587	QN-1549	IMAGE	Công ty TNHH Du Thuyền Hình ảnh Hạ Long	Phường Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	16/05/2011	16/06/2011	00940/11S14
201	S14-01607	QN-4069	HALSERCO - 03	Công ty cổ phần dịch vụ vịnh Hạ Long	, Thành phố Hạ Long	17/01/2012	17/01/2013	00107/12S14
202	S14-01661	QN-4108	Huy Hoàng 108 II	Công ty TNHH du lịch Huy Hoàng	P. Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	12/01/2011	12/07/2011	00116/11S14
203	S14-01663	QN-0999	Bái Tử Long 3	Công ty TNHH Bái Tử Long-Hưng Nguyên.	P. Cao xanh, Thành phố Hạ Long	19/01/2012	19/06/2012	00129/12S14
204	S14-01692	QN-3805	Lập Thủy	Chùa Lôi Âm	Xã Đại Yên, Thành phố Hạ Long	19/11/2014	19/11/2015	01586/14S14
205	S14-01710	QN-0204	Đồ 0204	Trần Văn Mỹ	Thôn 5 Xã Hải xuân, Thành phố Móng Cái	17/11/2012	17/11/2013	02823/12S14
206	S14-01716	QN-4588	Sao Biển 02	Công ty TNHH TM DVDL Yến Nguyễn	P Hồng hải, Thành phố Hạ Long	20/10/2011	20/10/2012	02008/11S14
207	S14-01766	QN-3191	Đồ 3191	Mạc Trí Trung	Thị trấn Cái Rồng, Huyện Vân Đồn	24/03/2015	24/09/2015	00320/15S14
208	S14-01767	QN-4055	TK10	Công ty cổ phần Hùng Thịnh	Tổ6, khu 6, P. Hồng Hà, Thành phố Uông Bí	29/12/2009	29/06/2010	01942/09S14
209	S14-01769	QN-4798	Hải phong 19	Công ty TNHH Hải Phong	P.Hồng Hải, Thành phố Hạ Long	13/05/2015	15/11/2015	00705/15S14
210	S14-01804	QN-0349	Đồ Huệ Hoan	Ngô Thị Hường	p Hà Tu, Thành phố Hạ Long	20/01/2010	20/07/2010	00170/10S14
211	S14-01805	QN-0352	Đồ Hải Sâm	Dương Cao Thường	p Bãi cháy, Thành phố Hạ Long	03/06/2013	03/12/2013	00873/13S14
212	S14-01806	QN-0350	Đồ Tùng Quân	Vũ Văn Quân	P Hồng Hà, Thành phố Hạ Long	04/05/2011	04/11/2011	00829/11S14
213	S14-01808	QN-0355	Đồ Hồng Đậm	Vũ Văn Hồng	P Hồng hà, Thành phố Hạ Long	15/08/2014	15/02/2015	01053/14S14
214	S14-01809	QN-0353	Đồ Thăng Long	Bùi Xuân Đức	p Hồng hà, Thành phố Hạ Long	20/01/2010	20/07/2010	00173/10S14
215	S14-01810	QN-0354	Đồ Âu Lạc	Hoàng hải Hưng	P Cao Thắng, Thành phố Hạ Long	19/04/2012	19/10/2012	00539/12S14
216	S14-01838	QN-4598	Hải Long DREAM	CTy TNHH Phát triển du lịch Hải Long	P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	26/02/2013	26/02/2014	00246/13S14
217	S14-01851	QN-4554	BHAYA	Công ty TNHH du thuyền BHAYA	Phường Tuần Châu, Thành phố Hạ Long	15/04/2015	16/10/2015	00477/15S14

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
218	S14-01894	QN-3716	Vân Hải - 26	Cty TNHH nhà nước 1TV VIGLACERA Vân Hải	P.Hồng Hải, Thành phố Hạ Long	03/06/2008	03/06/2009	00963/08S14
219	S14-02004	QN- 5429	Minh Quang 08	CTy TNHH Du Lịch Minh Quang	Tổ 4, khu 1, P. Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	15/12/2009	15/06/2010	01840/09S14
220	S14-02013	QN-5408	Biển Ngọc EXPRESS	Công ty TNHH Hạ Long - Biển Ngọc	P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	01/08/2014	02/08/2015	00998/14S14
221	S14-02034	QN- 5526	Biển Mơ 2 - 09	Lương Thị Ca	Số 19 - Tổ 28A- P. Hồng Hà, Thành phố Hạ Long	13/10/2010	13/10/2011	01523/10S14
222	S14-02109	QN-0685	Nghĩa Thẩm	Lê Nam Nghĩa	Tổ 48C-P.Cẩm Đông, Thành phố Cẩm Phả	07/01/2015	07/07/2015	00017/15S14
223	S14-02245	QN-4398	Thắng Lợi	Bùi Văn Tiến	Thôn 5, Xã Thắng Lợi, Huyện Vân Đồn	11/11/2014	19/05/2015	01511/14S14
224	S14-02455	QN-5268	CIAO -01	DNTN Du lịch Thái Bình Dương 2	Phường Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	23/11/2009	23/11/2010	01648/09S14
225	S14-02650	QN-4062	Bình Phương	Vũ Đình Bình	Tổ 34, Khu 4, P.Hồng Gai, Thành phố Hạ Long	30/06/2011	30/09/2011	01215/11S14
226	S14-02701	QN-5257	Hải Ninh 38	Công ty Cổ phần Thương mại Hải Ninh	Tổ 3 khu 8- Phường Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	24/04/2015	07/10/2015	00533/15S14
227	S14-02702	QN-4627	3CT-32	Cty CP quản lý đường sông số 3	P.Hồng Hà, Thành phố Hạ Long	25/08/2009	25/02/2010	01109/09S14
228	S14-02704	QN-4369	PHƯỜNG ĐÔNG 18	CTY TNHH THU HƯỞNG	88 Kênh Liêm-P.Cao Thắng, Thành phố Hạ Long	12/03/2008	12/09/2008	00361/08S14
229	S14-02728	QN-4383	Đồ Khách 4383	Nguyễn Hữu Nghị	tổ 2, khu 6 xã Đại Yên, Thành phố Hạ Long	04/12/2014	04/12/2015	01639/14S14
230	S14-02865	QN-4122	Hương Giang	Dương Văn cảnh	P.Cẩm Đông, Thành phố Cẩm Phả	29/04/2008	29/10/2008	00686/08S14
231	S14-02886	QN-4636	Thịnh An 18	Đình Văn Hình	Tổ 8 Khu 6- P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	28/05/2015	28/11/2015	00816/15S14
232	S14-02904	QN-5329	Hoàng Hà 08	Công ty TNHH Đầu tư & DL Quốc tế Hoàng Hà	Tổ 18 Khu 3A- P.Yết Kiêu, Thành phố Hạ Long	07/07/2015	18/12/2015	01066/15S14
233	S14-02905	QN-5470	5470	CTy TNHH đầu tư PTSX Hạ Long	Cái Dăm, P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	15/01/2010	15/07/2010	00154/10S14
234	S14-02925	QN-4894	White Dolphin	Công ty TNHH Bái Tử Long - Hưng Nguyên	P. Cao Xanh, Thành phố Hạ Long	18/10/2013	18/04/2014	01851/13S14
235	S14-02942	QN-5198	Trường Hải 06	Công ty TNHH Trường Hải	Tổ 18 Khu 3A- P.Yết Kiêu, Thành phố Hạ Long	29/10/2010	29/04/2011	01602/10S14
236	S14-02944	QN-5564	Rồng Đỏ 02	Công ty TNHH Hoa Phượng Đỏ	Tổ 8 khu 6- P. Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	19/05/2015	19/08/2015	00778/15S14
237	S14-03406	QN-5520	Đồ Hồng Quảng	CTy CP tư vấn & XD dân dụng Công nghiệp	266, Nguyễn văn Cừ, Thành phố Hạ Long	28/08/2009	28/02/2010	01154/09S14
238	S14-03436	QN-3903	Hạ Long Tackele - 02	Trần Thị Phụng	Số 123, Lê Thánh Tông, Thành phố Hạ Long	23/04/2014	23/10/2014	00480/14S14
239	S14-03438	QN-5151	Đức - Trọng	Nguyễn Thị Lê	Tổ 48 A, P.Cẩm Đông, Thành phố Cẩm Phả	16/10/2009	16/04/2010	01415/09S14

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
240	S14-03439	QN-5160	Hùng Linh	Vũ Đăng Hùng	P.Cẩm Đông, Thành phố Cẩm Phả	15/08/2014	14/01/2015	01051/14S14
241	S14-03441	QN-5161	Đông Hiền	Vũ Chí Đông	P.Cẩm Đông, Thành phố Cẩm Phả	23/07/2013	23/01/2014	01280/13S14
242	S14-03443	QN-5152	Hàng Hải	Trần Thị Hằng	Tổ 69 B, P.Cẩm Đông, Thành phố Cẩm Phả	31/03/2009	30/09/2009	00370/09S14
243	S14-03447	QN-5181	Diệp Trần 02	Chi nhánh Công ty TNHH DVDLTM Diệp Trần	Tổ 1 Khu 3- P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	15/09/2014	15/03/2015	01169/14S14
244	S14-03449	QN-5585	Xuông 5585	Nguyễn Chính Bình	Tổ 8, K 5, P.Hồng Hải, Thành phố Hạ Long	27/04/2009	27/04/2010	00492/09S14
245	S14-03451	QN-6325	Đồ 6325	Phạm Minh Thành	Xã Liên Hoà, Thị xã Quảng Yên	07/01/2015	07/07/2015	00015/15S14
246	S14-03452	QN-5887	5887	CTy TNHH khoáng sản Minh Đạt	Tổ 8, K 10, P.Quang Hanh, Thành phố Cẩm Phả	05/07/2011	05/07/2012	01234/11S14
247	S14-03463	QN-4815	DISCOVERY-02	Công ty TNHH Du Lịch Khám Phá Phong Cảnh Đất Việt	tổ 19, khu 4, P. Tuần Châu, Thành phố Hạ Long	17/09/2010	17/03/2011	01427/10S14
248	S14-03479	QN-5267	5267	CTy CP Thương mại & SX Quảng Long	75, P.Cẩm Tây, Thành phố Cẩm Phả	01/07/2010	01/01/2011	01055/10S14
249	S14-03481	QN-5225	DISCOVERY-01	Công ty TNHH Du lịch khám phá Phong Cảnh Đất Việt	tổ 19, khu 4, P. Tuần Châu, Thành phố Hạ Long	22/06/2009	22/12/2009	00777/09S14
250	S14-03482	QN- -----	Hoàng Hà	Tổng cục hậu cần - Bộ Công An	Nhà nghỉ dưỡng 368 Bộ CA - Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	20/07/2009	20/01/2010	00579/09S15
251	S14-03487	QN-5272	Xuông 5272	Đội quản lý thị trường số 2	TT.Cái Rong, Huyện Vân Đồn	09/07/2009	09/09/2009	00863/09S14
252	S14-03492	QN-5380	5380	Trần Văn Dương	Xã Liên Hoà, Thị xã Quảng Yên	22/07/2009	22/01/2010	00946/09S14
253	S14-03493	QN-5594	5594	Trần Văn Xuân	Xã Liên Hoà, Thị xã Quảng Yên	08/05/2014	29/10/2014	00545/14S14
254	S14-03494	QN-5605	5605	Lê Văn Cương	Liên Hoà, Thị xã Quảng Yên	22/07/2009	22/01/2010	00948/09S14
255	S14-03498	QN-5384	5384	Trần Văn Nỉ	xã Liên Hoà, Thị xã Quảng Yên	08/05/2014	29/10/2014	00548/14S14
256	S14-03500	QN-5386	5386	Trần Văn Nguyên	xã Liên Hoà, Thị xã Quảng Yên	08/05/2014	24/10/2014	00546/14S14
257	S14-03501	QN-5387	5387	Lê Văn Cương	xã Liên Hoà, Thị xã Quảng Yên	08/05/2014	29/10/2014	00547/14S14
258	S14-03526	QN-5615	5615	Trần Văn Chiêu	xã Liên Hoà, Thị xã Quảng Yên	09/08/2011	09/02/2012	01535/11S14
259	S14-03535	QN-6366	Hoàng Phương 09	Phùng Việt Hưng	Xã Tân An, Thị xã Quảng Yên	04/03/2015	04/10/2015	00234/15S14
260	S14-03566	QN-5617	5617	Công ty quản lý đường thủy Quảng Ninh	Khu đô thị mới,P.Cao Xanh, Thành phố Hạ Long	28/08/2014	13/02/2015	01127/14S14
261	S14-03573	QN-5753	5753	Phạm Văn Cường	Tổ 1 Khu 4 Đại Yên, Thành phố Hạ Long	19/11/2014	19/11/2015	01585/14S14

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
262	S14-03577	QN-5970	5970	Công ty CP Tư vấn và XDĐD Công nghiệp	Phường Hồng Hà, Thành phố Hạ Long	19/04/2012	19/10/2012	00536/12S14
263	S14-03578	QN-5771	5771	Ngô Doãn Thận	793 - Lê Thánh Tông-P.Bạch Đằng, Thành phố Hạ Long	23/10/2012	23/04/2013	02214/12S14
264	S14-03586	QN-5891	5891	Thái Đình Bản	Tổ 28,khu Hoà Lạc,P. Cẩm Bình, Thành phố Cẩm Phả	28/04/2010	28/10/2010	00578/10S14
265	S14-03608	QN-5974	Đức Trọng	Lê Nam Nghĩa	Tổ 48C-P.Cẩm Đông, Thành phố Cẩm Phả	07/01/2015	07/07/2015	00016/15S14
266	S14-03609	QN-6032	6032	Lê Đồng Cánh	Tổ 79A, P. Cẩm Trung, Thành phố Cẩm Phả	09/07/2014	08/11/2014	00884/14S14
267	S14-03614	QN-6037	Hải Âu	Đỗ Văn Hùng	Tổ 61-Phường Cẩm Đông, Thành phố Cẩm Phả	25/10/2011	25/04/2012	02029/11S14
268	S14-03617	QN-6040	Đò 6040	Ban quản lý rừng phòng hộ Móng Cái	25 Võ Thị Sáu, P.Hoà Lạc, Thành phố Móng Cái	26/10/2013	26/10/2014	01938/13S14
269	S14-03634	QN-6295	Tender-6295	Công ty CP du thuyền Đông Dương	73 Lê thánh Tông, Thành phố Hạ Long	19/10/2012	19/10/2013	02175/12S14
270	S14-03635	QN-5629	TENDER- 5629	Công ty TNHH DL & Cẩm xúc Hạ Long	P. Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	09/12/2014	09/12/2015	01686/14S14
271	S14-03670	QN-6375	Tender- Minh Hải	Công ty TNHH DVĐL Minh Hải	Phường Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	26/06/2014	26/12/2014	00827/14S14
272	S14-03678	QN- .	Ba Hang 01	Nguyễn Văn Hạnh	Tổ 1 Khu Ba Hang- P.Hùng Thắng, Thành phố Hạ Long	25/09/2012	25/03/2013	02011/12S14
273	S14-03679	QN-6359	Ngọc Long-01	Tô Văn Chương	Tổ 35, P. Cẩm Sơn, Thành phố Cẩm Phả	07/08/2012	07/02/2013	01664/12S14
274	S14-03697	QN-.....	Thuyền Cao Su	Công Ty TNHH Khu Nghỉ dưỡng Thuyền Nổi VHL	Tuần Châu, Thành phố Hạ Long	01/02/2012	01/02/2013	00134/12S14
275	S14-03723	QN-6025	HLB-21	C.ty TNHH Khu nghỉ dưỡng Thuyền Nổi Vịnh Hạ Long	P. Tuần Châu, Thành phố Hạ Long	29/06/2013	29/06/2014	01033/13S14
276	S14-03724	QN-6023	HLB-12	C.ty TNHH Khu nghỉ dưỡng Thuyền Nổi Vịnh Hạ Long	P. Tuần Châu, Thành phố Hạ Long	29/06/2013	29/06/2014	01024/13S14
277	S14-03725	QN-6020	HLB-01	C.ty TNHH Khu nghỉ dưỡng Thuyền Nổi Vịnh Hạ Long	P. Tuần Châu, Thành phố Hạ Long	29/06/2013	29/06/2014	01023/13S14
278	S14-03726	QN-6022	HLB-03	C.ty TNHH Khu nghỉ dưỡng Thuyền Nổi Vịnh Hạ Long	P. Tuần Châu, Thành phố Hạ Long	29/06/2013	29/06/2014	01032/13S14
279	S14-03727	QN-6021	HLB-02	C.ty TNHH Khu nghỉ dưỡng Thuyền Nổi Vịnh Hạ Long	P. Tuần Châu, Thành phố Hạ Long	29/06/2013	29/06/2014	01022/13S14
280	S14-03728	QN-6024	HLB-13	C.ty TNHH Khu nghỉ dưỡng Thuyền Nổi Vịnh Hạ Long	P. Tuần Châu, Thành phố Hạ Long	29/06/2013	29/06/2014	01019/13S14
281	S14-03732	QN-2821	VĂN HẢI 09	Công ty cổ phần vận tải và xếp dỡ Quảng Ninh	607-Lê Thánh Tông,, Thành phố Hạ Long	03/07/2015	30/09/2015	01053/15S14
282	S14-03744	QN-	Công Thành 01	Nguyễn Hùng Hợp	Tổ 6 Khu 1- P. Hồng Gai, Thành phố Hạ Long	13/08/2012	13/02/2013	01713/12S14
283	S14-03759	QN-6757	HLB-09 (Hy Thanh)	Cty TNHH Khu nghỉ dưỡng thuyền nổi Vịnh Hạ long	P.Tuần Châu, Thành phố Hạ Long	29/06/2013	29/06/2014	01026/13S14

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
284	S14-03760	QN-6742	HLB-14	Cty TNHH Khu nghỉ dưỡng thuyền nổi Vịnh Hạ Long	P. Tuần Châu, Thành phố Hạ Long	29/06/2013	29/06/2014	01030/13S14
285	S14-03761	QN-6743	HLB-15	Cty TNHH Khu nghỉ dưỡng Thuyền Nổi Vịnh Hạ Long	Phường Tuần Châu, Thành phố Hạ Long	29/06/2013	29/06/2014	01025/13S14
286	S14-03771	QN-3075	Minh Đạt 01	Diệp Văn Đoàn	Đông Thắng- Đông Xá, Huyện Vân Đồn	01/11/2012	01/05/2013	02237/12S14
287	S14-03776	QN-8128	CảNG Vụ 6	Cảng vụ Đường thủy Nội địa Quảng Ninh	Cột 3, phường Hồng Hải, Thành phố Hạ Long	15/01/2015	13/12/2015	00052/15S14
288	S14-03778	QN-6741	HLB-6	Khu nghỉ dưỡng thuyền nổi Vịnh Hạ long	P.Tuần Châu, Thành phố Hạ Long	29/06/2013	29/06/2014	01018/13S14
289	S14-03779	QN-6740	HLB-5	Khu nghỉ dưỡng thuyền nổi Vịnh Hạ long	P.Tuần Châu, Thành phố Hạ Long	29/06/2013	29/06/2014	01031/13S14
290	S14-03780	QN-6746	HLB-22	Khu nghỉ dưỡng thuyền nổi Vịnh Hạ long	P.Tuần Châu, Thành phố Hạ Long	29/06/2013	29/06/2014	01020/13S14
291	S14-03781	QN-6745	HLB-20	Khu nghỉ dưỡng thuyền nổi Vịnh Hạ long	P.Tuần Châu, Thành phố Hạ Long	29/06/2013	29/06/2014	01021/13S14
292	S14-03787	QN-	HALONG TACKLE 01	Công ty cổ phần Nam Long	Tổ 8, K 4, P.Yết Kiêu, Thành phố Hạ Long	10/01/2013	10/01/2014	00066/13S14
293	S14-03793	QN-	Xuân Hưng 08	Lương Thị Ca	Số 19, tổ 18A, P.Hồng Hà, Thành phố Hạ Long	25/02/2013	25/02/2014	00107/13V34
294	S14-03807	QN-6017	Đồ khách	Ngô Văn Chiến	Khu 9 - Phường Hà An, Thị xã Quảng Yên	28/11/2013	07/05/2014	02110/13S14
295	S14-03880	QN-6367	Hoàng Thanh 02	Hoàng Văn Thanh	Khu 1 Thị trấn Cô tô, Huyện Cô Tô	15/05/2014	29/10/2014	00570/14S14
296	S14-03926	QN-	Đức Thuận 01	Công ty TNHH MTV Taxi Đức Thuận	Thôn Bắc, Phú Hải, Huyện Hải Hà	18/07/2014	18/07/2015	00167/13V34
297	S14-03941	QN- 7256	Đông Hiền	Công ty TNHH Hùng Linh Vũ	P. Cẩm Đông, Thành phố Cẩm Phả	13/05/2015	02/10/2015	00704/15S14
298	S14-03942	QN-	Monkey Island	CN công ty TNHH DVDL Thương mại Diệp Trân	Tổ 1 khu 3- P. Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long	08/10/2014	10/04/2015	01335/14S14
299	S14-03960	QN-7598	Oriental Sails	Công Ty TNHH Hải Phong	P. Hồng Hải, Thành phố Hạ Long	25/06/2015	27/12/2015	01014/15S14
300	S14-04014	QN-7265	Hùng Linh 02	Công ty TNHH Hùng Linh Vũ	T63, Khu Diêm Thủy, P. Cẩm Đông, Thành phố Cẩm Phả	23/07/2015	01/12/2015	01137/15S14